

Tp Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 9 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Dự án : Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng các lô LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA, BT7, BT8.
Công trình: Nhà liên kế (Lô SLA, LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10); Biệt thự BT7, BT8
Gói thầu : **XL21.01 - Thi công phần thân xây thô có hoàn thiện mặt ngoài và hàng rào - ô LK10-52, BT7-8**
Địa điểm : Khu đô thị mới Phước An - Nhơn Trạch - Đồng Nai.

Kính gửi: Quý công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển nhà và đô thị HUD SG là Chủ đầu tư dự án : Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng các lô LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA, BT7, BT8. Hiện nay, công ty tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công gói thầu **XL21.01 - Thi công phần thân xây thô có hoàn thiện mặt ngoài và hàng rào - ô LK10-52, BT7-8** với nội dung cụ thể như sau:

- Quy mô : Theo hồ sơ thiết kế và bảng khối lượng mời thầu kèm theo .
- Thời gian thực hiện hợp đồng : **Từ 26/9/2025 đến 23/2/2026**
- Thời gian nhận hồ sơ chào giá : từ ngày có thông báo chào giá đến trước khi đóng thầu.
- Thời gian đóng thầu : **9 giờ 00 phút ngày 19/9/2025**
- Thời gian mở thầu : **9 giờ 05 phút ngày 19/9/2025**

Hồ sơ chào giá gồm có :

1. Thư chào giá kèm theo Bảng giá dự thầu có hiệu lực trong vòng 30 ngày kể từ ngày **04/8/2025**
 2. Hồ sơ năng lực công ty, kinh nghiệm thi công : Có giấy phép đăng ký kinh doanh, các hợp đồng tương tự, nhân sự, máy móc, thiết bị. Bên mời thầu sẽ kiểm tra bản gốc khi nhà thầu được mời thương thảo.
 3. Bảo đảm dự thầu : Bảo đảm bằng tiền mặt 20.000.000 đồng trong vòng 30 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ chào giá.
 4. Tiên độ thi công, biện pháp thi công.
- Hồ sơ chào giá gửi trực tiếp về : Phòng đấu thầu và quản lý xây lắp – Công ty CP Đầu tư phát triển nhà và đô thị HUD Sài Gòn số 159 Điện Biên Phủ, **phường Gia Định**, Tp Hồ Chí Minh.
 - Mọi chi tiết cần làm rõ thêm thông tin mời chào giá xin liên hệ chuyên viên phòng đấu thầu : Ông Cao Đình Phúc – SĐT : 0975.528.039

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác từ Quý công ty.

Trân trọng./.

Tài liệu đính kèm: Các mẫu đơn, mẫu Hợp đồng, bảng tiên lượng và hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công.

Nơi nhận

- Như trên

- HDLCT

- Lưu : TCHC,ĐT&QLXL

KT. Giám Đốc

P. Giám Đốc

Đặng Hòa Dũng

ĐƠN DỰ THẦU

Dự án : Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng các lô LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA, BT7, BT8.

Công trình: Nhà liên kế (Lô SLA, LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10); Biệt thự BT7, BT8

Gói thầu : **XL21.01 - Thi công phần thân xây thô có hoàn thiện mặt ngoài và hàng rào - ô LK10-52, BT7-8**

Địa điểm : Khu đô thị mới Phước An - Nhơn Trạch - Đồng Nai.

Kính gửi : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUD SÀI GÒN**

Sau khi nghiên cứu HSMT, thư chào giá và các tài liệu đính kèm theo mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi (ghi tên nhà thầu) cam kết thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng các lô LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA, BT7, BT8; công trình : Nhà liên kế (Lô SLA, LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10); Biệt thự BT7, BT8, gói thầu : **XL21.01 - Thi công phần thân xây thô có hoàn thiện mặt ngoài và hàng rào - ô LK10-52, BT7-8**, tại: Khu đô thị mới Phước An, xã huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, theo đúng yêu cầu của hồ sơ mời chào giá với số tiền là đồng, bằng chữ : cùng với khối lượng đơn giá dự thầu kèm theo.

Thời gian thực hiện hợp đồng là : **Từ 26/9/2025 đến 23/2/2026**

Chúng tôi cam kết:

1. Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;
2. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
3. Đã thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu.
4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật đấu thầu
5. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói thầu này.
6. Đáp ứng quy định về cấp doanh nghiệp theo yêu cầu của hồ sơ chào giá.
7. Những thông tin kê khai trong HSDT là trung thực.
8. Chỉ tham gia trong một hồ sơ dự thầu/hồ sơ chào giá này với tư cách là nhà thầu chính.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU

(ghi tên nhà thầu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu hợp đồng

HỢP ĐỒNG THI CÔNG XÂY DỰNG

Số:.....

Dự án : Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng các lô LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA, BT7, BT8.

Công trình: Nhà liên kế (Lô SLA, LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10); Biệt thự BT7, BT8

Gói thầu : **XL21.01 - Thi công phần thân xây thô có hoàn thiện mặt ngoài và hàng rào - ô LK10-52, BT7-8**

Địa điểm : Khu đô thị mới Phước An - Nhơn Trạch - Đồng Nai.

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
- Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Việt Nam về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng.
- Căn cứ Thông báo trúng thầu.
- Căn cứ nhu cầu và năng lực của hai Bên.

Hôm nay, ngày tháng năm 202..., tại văn phòng Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị HUD Sài Gòn, chúng tôi gồm các Bên dưới đây:

A/ ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ (Sau đây gọi là Bên A):

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUD SÀI GÒN

-Đại diện là: Trần Quang Dương Chức vụ: Giám đốc

-Địa chỉ : 159 Điện Biên Phủ, **Phường Gia Định**, TP.Hồ Chí Minh

-Điện thoại : (028)35147128

-Mã số thuế: 0305041811

- Tài khoản : 6360222393979 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Tân Bình.

1860069139 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hàm Nghi, TP. HCM

-Email:.....

B/ ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU (Sau đây gọi là Bên B):

.....

-Đại diện là: Chức vụ:

-Địa chỉ :

- Điện thoại :
- Mã số thuế:
- Tài khoản :
- Email:.....

Sau khi bàn bạc, hai bên thống nhất thỏa thuận ký kết hợp đồng thi công xây dựng với những điều khoản như sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc thi công xây dựng công trình theo đúng bản vẽ thiết kế thi công, hồ sơ kỹ thuật kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục biểu giá hợp đồng);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Hồ sơ chào giá;
4. Hồ sơ mời chào giá ;
5. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

Nghiệm thu, xác nhận khối lượng, giá trị thanh toán từng đợt cho Bên B theo quy định tại điều 5, hợp đồng này.

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo đơn giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong hợp đồng cũng như các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

Bên B cam kết tiến hành công việc xây lắp theo đúng bản vẽ thiết kế thi công, hồ sơ kỹ thuật được duyệt, thực hiện đầy đủ công việc đã nêu trong hồ sơ chào giá, hồ sơ mời chào giá, tuân thủ quy định của pháp luật về xây dựng trong và sau quá trình thi công đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng. Bên B có nghĩa vụ xem xét đầy đủ hồ sơ về kỹ thuật, các bản vẽ, tự khảo sát hiện trường nếu có bất cứ điểm nào chưa phù hợp bên B phải thông báo ngay cho Bên A để hai bên cùng thống nhất trước khi triển khai thi công tại hiện trường.

Bên B có nghĩa vụ thi công công trình an toàn, chất lượng, tiến độ. Trường hợp trong quá trình thi công Bên B nhận thấy Bản vẽ, hồ sơ kỹ thuật, chỉ dẫn khác chưa phù hợp (thảm mỹ, thông lệ, quy định, tiêu chuẩn...), Bên B ngay lập tức báo cáo với đại diện của Bên A thống nhất trước khi tiến hành thi công bước tiếp theo.

Bên B chịu mọi trách nhiệm liên quan đến công tác tổ chức thi công, an toàn lao động, vệ sinh công trường,... từ ngày nhận bàn giao mặt bằng để thi công cho đến ngày bàn giao toàn bộ công trình theo hợp đồng này cho Bên A.

Được thanh toán theo quy định tại điều 05 Hợp đồng này.

Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: _____ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ].
2. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán : chuyển khoản.

b) Thời hạn thanh toán :

- Tạm ứng, thanh toán giai đoạn:

05 ngày kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ hồ sơ thanh toán.

- Quyết toán-Bảo hành:

20 ngày kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ hồ sơ thanh toán.

c) Số lần thanh toán :

Lần	Nội dung thanh toán	Nội dung công việc, giai đoạn hoàn thành (bảng tiến độ đính kèm)
1	Tạm ứng (nếu có)	Trường hợp bên B có đề nghị tạm ứng thì Bên A sẽ tạm ứng cho Bên B 20% giá trị Hợp Đồng, sau khi hai bên ký hợp đồng và Bên B cung cấp đầy đủ hồ sơ : - Bảo lãnh tạm ứng vô điều kiện, không hủy ngang theo mẫu được bên A chấp thuận có giá trị 20% giá trị hợp đồng. Thời hạn bảo lãnh 90 ngày kể từ ngày phát hành thư bảo lãnh. - Văn bản đề nghị tạm ứng. - Số tiền tạm ứng này sẽ được thu hồi từng đợt thanh toán với tỷ lệ từng đợt là 25% giá trị hoàn thành và sẽ được khấu trừ hết toàn bộ tiền sau khi giá trị thanh toán cho Bên B đạt đến 80% giá trị hợp đồng
2	Thanh toán các đợt	Thanh toán đợt: Chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu 85% giá trị hoàn thành đợt (giữ lại 10% quyết toán, 5% bảo hành) sau khi đã khấu trừ 25% giá trị tạm ứng (nếu có). Giá trị thanh toán đợt không nhỏ hơn giá trị tạm ứng. Hồ sơ thanh toán gồm: - Hồ sơ nghiệm thu hoàn thành hạng mục (chi tiết khối lượng và giá trị tương ứng đính kèm). - Bảng xác nhận giá trị hoàn thành đợt. - Các hồ sơ chất lượng tương ứng theo quy định; (trường hợp các kết quả thí nghiệm, các hồ sơ chưa đầy đủ theo đợt này nhà thầu có văn bản cam kết cung cấp bổ sung trước đợt thanh toán tiếp theo). - Văn bản đề nghị thanh toán đợt tương ứng - Hóa đơn thuế giá trị gia tăng (VAT).
3	Quyết toán	Quyết toán: Chủ đầu tư thanh toán 95% giá trị quyết toán.Nhà Thầu hoàn thành toàn bộ công việc theo hợp đồng. Hồ sơ thanh toán gồm: - Bảng xác nhận giá trị quyết toán hợp đồng - Biên bản xác nhận hoàn thành và trình nộp đầy đủ hồ sơ chất lượng cho Chủ đầu tư; - Biên bản xác nhận hoàn thành và trình nộp đầy đủ Hồ sơ hoàn công cho Chủ đầu tư; - Biên bản bàn giao đưa vào sử dụng - Văn bản đề nghị thanh toán

		- Hóa đơn thuế giá trị gia tăng (VAT).
4	Tiền bảo hành	Thanh toán đợt cuối: thanh toán tiền giữ bảo hành, sau khi nhà thầu hoàn thành công tác bảo hành theo đúng quy định của hợp đồng được Chủ đầu tư xác nhận hoặc nhà thầu có đề xuất phát hành chứng thư bảo lãnh bảo hành và được Chủ đầu tư chấp thuận. Hồ sơ thanh toán gồm: - Bảo lãnh bảo hành vô điều kiện không hủy ngang theo mẫu được Chủ đầu tư chấp thuận, Giá trị Bảo lãnh tương ứng 5% giá trị Quyết toán hợp đồng, Bảo lãnh có hiệu lực 13 tháng kể từ ngày phát hành và sẽ được gia hạn cho đến khi Nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ bảo hành được Chủ đầu tư xác nhận (đối với trường hợp nhà thầu có đề xuất phát hành chứng thư bảo lãnh) - Biên bản thanh lý hợp đồng - Văn bản đề nghị thanh toán

Điều 6. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: **150** ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

- Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng chỉ được thực hiện khi hai bên cùng thống nhất bằng văn bản.
- Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi hợp đồng, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

- Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:
 - Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trong vòng 30 ngày sau khi ký hợp đồng.
 - Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam .
 - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 03 % giá hợp đồng.
 - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: 120 ngày kể từ ngày phát hành thư bảo lãnh.
 - Loại bảo lãnh: Bảo lãnh vô điều kiện không hủy ngang.
- Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng.

Điều 10. Chấm dứt hợp đồng

- Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:
 - Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;
 - Bên B bị phá sản, giải thể;
 - Các hành vi khác (nếu có).
- Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc

thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

4. Trường hợp bên A phát hiện bên B thi công không đảm bảo chất lượng, gây nguy cơ ảnh hưởng an toàn của dự án và bên A đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bên B không khắc phục. Bên A có quyền yêu cầu chấm dứt hợp đồng và mọi tổn thất (nếu có) bên A không chịu trách nhiệm.

Điều 11. Giám sát thi công xây dựng

Chủ đầu tư tự thực hiện giám sát các công việc nêu trong hợp đồng.

Giám sát của Chủ đầu tư có thể đưa ra chỉ dẫn cho nhà thầu về việc thi công xây dựng công trình và sửa chữa sai sót vào bất kỳ lúc nào. Nhà thầu phải tuân theo các chỉ dẫn của tư vấn giám sát chủ đầu tư. Trường hợp các chỉ dẫn của Giám sát chủ đầu tư mà nhà thầu đánh giá không phù hợp Nhà thầu phải báo cáo lại Chủ đầu tư bằng văn bản.

Trường hợp chủ đầu tư thay đổi nhân sự giám sát, chủ đầu tư sẽ thông báo bằng văn bản cho nhà thầu.

Việc giám sát của Chủ đầu tư không làm giảm trách nhiệm của Nhà thầu để thực hiện các công việc theo hợp đồng đảm bảo chất lượng, an toàn, tiến độ đã nêu ở trên.

Bên B phải có trách nhiệm mời giám sát của Chủ đầu tư kiểm tra tất cả các vật liệu đầu vào, kiểm tra công tác nghiệm thu trước khi chuyển tiếp công việc.

Trong quá trình thực hiện nếu để xảy ra các yếu tố ảnh hưởng chất lượng, bên B phải chịu trách nhiệm khắc phục, mọi chi phí bên B chịu.

Điều 12. Vật tư, máy móc, thiết bị

Nhà thầu phải đảm bảo tất cả vật tư, máy móc, thiết bị sử dụng cho công trình đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật và được kiểm định theo quy định của pháp luật.

Chủ đầu tư sẽ kiểm tra vật tư, máy móc, thiết bị tại nơi khai thác, nơi sản xuất hoặc tại công trường vào bất kỳ thời điểm nào.

Nhà thầu phải đảm bảo bố trí cán bộ và các điều kiện cần thiết cho việc kiểm tra vật tư, máy móc, thiết bị nêu trên.

Tất cả vật tư đưa vào thi công tại công trình phải đảm bảo chất lượng, số lượng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Bên B chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung này.

Việc kiểm tra chất lượng, hồ sơ sẽ tuân thủ quy định của nhà nước về quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 13. Bảo hành, sửa chữa, khắc phục sai sót

Nhà thầu bảo đảm thực hiện chế độ bảo hành đối với công trình trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày bàn giao cho Chủ đầu tư. Nhà thầu cam kết bảo hành toàn bộ các công việc, do nhà thầu thi công theo hợp đồng này.

Kể từ ngày hoàn thành cho đến khi kết thúc thời hạn bảo hành công trình, chủ đầu tư sẽ thông báo cho nhà thầu về các sai sót trong công trình..

Mỗi lần có thông báo về sai sót trong công trình, nhà thầu phải tiến hành sửa chữa sai sót đó trong khoảng thời gian quy định mà chủ đầu tư đã thông báo.

Nếu nhà thầu không sửa chữa sai sót trong khoảng thời gian được chủ đầu tư quy định tại thông báo sai sót trong công trình thì chủ đầu tư được thuê tổ chức khác khắc phục sai sót, xác định chi phí khắc phục sai sót và nhà thầu sẽ phải hoàn trả khoản chi phí này.

Điều 14. Nghiệm thu, hoàn công

Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu theo quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành hiện hành. Biên bản nghiệm thu phải được đại diện chủ đầu tư, tư vấn giám sát và nhà thầu ký xác nhận.

Chủ đầu tư chỉ chấp thuận tiến hành thủ tục nghiệm thu bàn giao hoàn thành toàn bộ công trình theo hợp đồng này sau khi Nhà thầu hoàn thành toàn bộ hồ sơ chất lượng, hồ sơ hoàn công theo quy định

Điều 15. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.
2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 60 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết.

Điều 16. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên ký kết biên bản thanh lý hợp đồng.

Hợp đồng được lập thành 04 bộ, chủ đầu tư giữ 03 bộ, nhà thầu giữ 01 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU

DỰ TOÁN CHÀO GIÁ

DỰ ÁN: Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng các lô LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA, BT7, BT8

CÔNG TRÌNH: Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng các lô LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA, BT7, BT8

GÓI THẦU: XL21.01 - Thi công phần thân xây thô có hoàn thiện mặt ngoài và hàng rào - ô LK10-52, BT7-8

ĐỊA ĐIỂM : Khu đô thị mới Phước An - Huyện Nhơn Trạch - Tỉnh Đồng Nai

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
A	LK10-52				-	
I	HÀNG RÀO					
1	Bê tông sản xuất và đổ bằng thủ công, bê tông cột đá 1x2, vữa bê tông mác 250 tiết diện ≤0,1m2, chiều cao ≤28m	m3	5,362		-	
2	Ván khuôn gỗ, ván khuôn cột, cột vuông, chữ nhật	100m2	0,330		-	
3	Công tác gia công lắp dựng cốt thép, cốt thép cột, trụ, đường kính cốt thép <= 10mm, chiều cao <= 6m	tấn	0,136		-	
4	Công tác gia công lắp dựng cốt thép, cốt thép cột, trụ, đường kính cốt thép <= 18mm, chiều cao <= 6m	tấn	0,349		-	
5	Xây tường thẳng bằng gạch ống 8x8x19, chiều dày <=10cm, chiều cao <=6m, vữa XM mác 75	m3	2,418		-	
6	Trát tường ngoài, chiều dày trát 1,5cm, vữa XM mác 75	m2	62,070		-	
7	Trát trụ cột, lam đứng, cầu thang, chiều dày trát 1,5cm, vữa XM mác 75	m2	19,400		-	
8	Đắp phào đơn, vữa XM mác 75	m	8,000		-	
9	Bà bằng bột bả vào tường	m2	56,450		-	
10	Sơn dặm, trần, cột, tường ngoài nhà đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	56,450		-	
11	Công tác ốp đá tổ ong 200*400	m2	21,150		-	
II	PHẦN NHÀ XÂY THÔ & HOÀN THIỆN MẶT TIỀN				-	
12	Đắp đất Công trình bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt yêu cầu K=0,90	100m3	0,267		-	
13	Láng nền, sân thượng, sân vườn bằng vữa Mác 75 không đánh màu, dày 5cm	m2	123,000		-	
14	Bê tông sản xuất qua dây chuyền trạm trộn tại hiện trường hoặc vữa bê tông thương phẩm từ các cơ sở sản xuất tập trung và đổ bằng máy bơm bê tông, bê tông cột đá 1x2, vữa bê tông mác 250 tiết diện ≤0,1m2, chiều cao ≤28m	m3	5,258		-	
15	Ván khuôn gỗ, ván khuôn cột	100m2	0,922		-	
16	Công tác gia công lắp dựng cốt thép, cốt thép cột, trụ, đường kính cốt thép <= 10mm, chiều cao <= 28m	tấn	0,129		-	
17	Công tác gia công lắp dựng cốt thép, cốt thép cột, trụ, đường kính cốt thép <= 18mm, chiều cao <= 28m	tấn	1,044		-	
18	Bê tông sản xuất qua dây chuyền trạm trộn tại hiện trường hoặc vữa bê tông thương phẩm từ các cơ sở sản xuất tập trung và đổ bằng máy bơm bê tông, bê tông xà dầm, giằng, sàn mái đá 1x2, vữa bê tông mác 250	m3	12,388		-	
19	Ván khuôn gỗ, ván khuôn xà dầm, giằng	100m2	1,537		-	
20	Công tác gia công lắp dựng cốt thép dầm, giằng, đường kính cốt thép <= 10mm, chiều cao <= 28m	tấn	0,338		-	
21	Công tác gia công lắp dựng cốt thép, cốt thép xà dầm, giằng, đường kính cốt thép <= 18mm, chiều cao <= 28m	tấn	2,133		-	
22	Bê tông sản xuất qua dây chuyền trạm trộn tại hiện trường hoặc vữa bê tông thương phẩm từ các cơ sở sản xuất tập trung và đổ bằng máy bơm bê tông, bê tông xà dầm, giằng, sàn mái đá 1x2, vữa bê tông mác 250	m3	14,223		-	
23	Ván khuôn gỗ, ván khuôn sàn mái	100m2	1,877		-	
24	Công tác gia công lắp dựng cốt thép, cốt thép sàn mái, đường kính cốt thép <=10mm, chiều cao <= 28m	tấn	1,610		-	
25	Bê tông bê tông lạnh tô đá 1x2, trụ phụ vữa bê tông mác 200	m3	4,104		-	
26	Ván khuôn gỗ, ván khuôn lạnh tô, trụ phụ	100m2	0,646		-	
27	Công tác gia công lắp dựng cốt thép, cốt thép lạnh tô liền mái hắt, máng nước, đường kính cốt thép <= 10mm, chiều cao <= 28m	tấn	0,453		-	
28	Bê tông đá dăm sản xuất bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, bê tông cầu thang thường đá 1x2, vữa bê tông mác 250	m3	2,260		-	
29	Ván khuôn gỗ, ván khuôn cầu thang thường	100m2	0,206		-	
30	Công tác gia công lắp dựng cốt thép, cốt thép cầu thang, đường kính cốt thép <= 10mm, chiều cao <= 28m	tấn	0,287		-	
31	Công tác gia công lắp dựng cốt thép, cốt thép cầu thang, đường kính cốt thép > 10mm, chiều cao <= 28m	tấn	0,299		-	
32	Xây tường thẳng bằng gạch ống 8x8x19, chiều dày <=10cm, chiều cao <=28m, vữa XM mác 75	m3	26,658		-	
33	Xây tường thẳng bằng gạch ống 8x8x19 câu gạch thê 4x8x19, chiều cao <=28m, vữa XM mác 75	m3	12,484		-	
34	Xây các bộ phận kết cấu phức tạp khác bằng gạch đất sét nung 4x8x19, chiều cao <=6m, vữa XM mác 75	m3	2,513		-	
35	Trát tường ngoài, chiều dày trát 1,5cm, vữa XM mác 75	m2	271,604		-	
36	Trát trụ cột, lam đứng, cầu thang, chiều dày trát 2cm, vữa XM mác 75	m2	37,575		-	
37	Trát xà dầm, vữa XM mác 75	m2	30,000		-	
38	Bả bằng bột bả vào tường	m2	189,179		-	
39	Sơn dặm, trần, cột, tường ngoài nhà đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	189,179		-	
40	Quét dung dịch chống thấm tường bên không bả, AC400 (theo định mức nhà sản xuất)	m2	150,000		-	
41	Quét dung dịch chống thấm mái, tường, sê nô, ô văng ...	m2	97,560		-	
42	Công tác ốp đá granite mặt tiền	m2	18,490		-	
43	Lát gạch 400x400 chống thấm trên mái (bao gồm cán vữa)	m2	46,230		-	
44	Đắp phào đơn, vữa XM mác 75	m	26,100		-	
45	Chống thấm giữa hai nhà liền kề (dùng tole bọc)	m2	8,000		-	
III	PHẦN BÊ TỰ HOẠI				-	
46	Đào đất bê tự hoại, hầm ga, HR đất cấp II	m3	20,346		-	
47	Bê tông lót móng hầm ga, bê tự hoại đá 4x6, vữa bê tông mác 150	m3	1,950		-	
48	Xây tường thẳng bằng gạch đất sét nung 4x8x19, chiều dày <=30cm, chiều cao <=6m, vữa XM mác 75	m3	2,160		-	
49	Xây tường thẳng bằng gạch đất sét nung 4x8x19, chiều dày <=10cm, chiều cao <=6m, vữa XM mác 75	m3	0,510		-	

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
50	Trát tường trong, chiều dày trát 2cm, vữa XM mác 75	m2	29,330		-	
51	Láng nền sàn có đánh màu, chiều dày 2cm, vữa XM mác 100	m2	3,360		-	
52	Sản xuất cầu kiện bê tông đúc sẵn, bê tông tấm đan đá 1x2, vữa bê tông mác 200	m3	0,552		-	
53	Công tác gia công, lắp đặt cốt thép bê tông đúc sẵn, cốt thép tấm đan D10a120	tấn	0,062		-	
54	Công tác gia công, lắp dựng, tháo dỡ ván khuôn. Ván khuôn gỗ, ván khuôn nắp đan	100m2	0,032		-	
55	Lắp dựng cầu kiện bê tông đúc sẵn, pa nen	cái	6,000		-	
56	Đào đất ống thoát nước mưa, đất cấp II	m3	4,875		-	
57	Lắp đặt ống nhựa miệng bát nổi bằng phương pháp dán keo, đoạn ống dài 6m, đường kính ống <=130 mm	100m	0,304		-	
58	Lắp đặt ống nhựa miệng bát nổi bằng phương pháp dán keo, đoạn ống dài 6m, đường kính ống <=60mm	100m	0,175		-	
59	Cung cấp lắp đặt phụ kiện, đường ống	bộ	1,000		-	
60	Đắp đất nền móng đường ống	m3	8,935		-	
B	BT7-8				-	
KHÔI NHÀ CHÍNH						
1	Đào móng cột, trụ, hồ kiểm tra bằng thủ công, rộng <= 1m, sâu <= 1m, đất cấp II	m3	7,280		-	
2	Đắp đất nền móng công trình, nền đường bằng thủ công	m3	3,951		-	
3	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông lót móng, chiều rộng <= 250 cm, đá 4x6, vữa mác 150, PCB40	m3	0,200		-	
4	Đổ bê tông bằng máy, đổ bằng máy bơm bê tông, bê tông móng, chiều rộng móng <=250 cm, đá 1x2, mác 250, PCB40	m3	3,154		-	
5	Ván khuôn thép. Ván khuôn móng cột	100m2	0,229		-	
6	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép móng, đường kính cốt thép <= 10mm	tấn	0,062		-	
7	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép móng, đường kính cốt thép <= 18mm	tấn	0,591		-	
8	Khoan cấy Ramset thép móng D12	lỗ	360,000		-	
9	Khoan cấy Ramset thép cột D16	lỗ	30,000		-	
10	Xây gạch đất sét nung 4x8x19, xây tường thẳng chiều dày <= 30cm, chiều cao <= 6m, vữa XM mác 75, PCB40, tường bo móng	m3	2,000		-	
11	Đổ bê tông bằng máy, đổ bằng máy bơm bê tông, bê tông cột, tiết diện cột <= 0,1m2, chiều cao <= 28m, đá 1x2, mác 250, PCB40	m3	7,871		-	
12	Ván khuôn bằng ván ép phù phim có khung xương, cột chống bằng hệ giáo ống. Ván khuôn cột vuông, chữ nhật, chiều cao <= 28m	100m2	1,109		-	
13	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép cột, trụ, đường kính cốt thép <= 10mm, chiều cao <= 28m	tấn	0,156		-	
14	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép cột, trụ, đường kính cốt thép <= 18mm, chiều cao <= 28m	tấn	1,182		-	
15	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông xà dầm, giằng nhà, chiều cao <= 6m, đá 1x2, mác 250, PCB40	m3	3,912		-	
16	Đổ bê tông bằng máy, đổ bằng máy bơm bê tông, bê tông xà dầm, giằng, sàn mái, đá 1x2, mác 250, PCB40	m3	14,602		-	
17	Ván khuôn bằng ván ép phù phim không khung xương,xà gỗ gỗ ,cột chống bằng hệ giáo ống . Ván khuôn xà dầm, giằng , chiều cao <=16m	100m2	2,040		-	
18	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép xà dầm, giằng, đường kính cốt thép <= 10mm, chiều cao <= 28m	tấn	0,395		-	
19	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép xà dầm, giằng, đường kính cốt thép <= 18mm, chiều cao <= 28m	tấn	2,091		-	
20	Đổ bê tông bằng máy, đổ bằng máy bơm bê tông, bê tông xà dầm, giằng, sàn mái, đá 1x2, mác 250, PCB40	m3	22,500		-	
21	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép sàn mái, đường kính cốt thép <=10mm, chiều cao <= 28m	tấn	3,356		-	
22	Ván khuôn bằng ván ép phù phim không khung xương,xà gỗ gỗ ,cột chống bằng hệ giáo ống . Ván khuôn sàn mái, chiều cao <=16m	100m2	2,000		-	
23	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông lanh tô, mái hắt, máng nước, tấm đan, ô văng, đá 1x2, mác 250	m3	4,608		-	
24	Ván khuôn cho bê tông đổ tại chỗ, ván khuôn kim loại, ván khuôn sàn mái, cao <=16 m	100m2	0,386		-	
25	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép lanh tô liền mái hắt, máng nước, đường kính cốt thép <= 10mm, chiều cao <= 28m	tấn	0,099		-	
26	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép lanh tô liền mái hắt, máng nước, đường kính cốt thép > 10mm, chiều cao <= 28m	tấn	0,177		-	
27	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông cầu thang xoáy tròn ốc, đá 1x2, mác 250, PCB40	m3	2,416		-	
28	Ván khuôn gỗ. Ván khuôn cầu thang thường	100m2	0,189		-	
29	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép cầu thang, đường kính cốt thép <= 10mm, chiều cao <= 28m	tấn	0,465		-	
30	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép cầu thang, đường kính cốt thép > 10mm, chiều cao <= 28m	tấn	0,122		-	
31	Xây gạch đất sét nung 4x8x19, xây tường thẳng chiều dày <= 30cm, chiều cao <= 28m, vữa XM mác 75	m3	32,000		-	
32	Xây gạch đất sét nung 4x8x19, xây tường thẳng chiều dày <= 10cm, chiều cao <= 28m, vữa XM mác 75	m3	9,769		-	
33	Xây gạch đất sét nung 4x8x19, xây các bộ phận kết cấu khác, chiều cao <= 28m, vữa XM mác 75, HKT, xây bậc thang, xây bậc tam cấp	m3	3,445		-	
34	Lắp dựng dàn giáo ngoài, chiều cao <= 16 m	100m2	3,578		-	
35	Trát tường ngoài, chiều dày trát 2cm, vữa XM mác 75	m2	431,203		-	
36	Trát má cửa VXM M75,	m2	24,220		-	
37	Công tác ốp đá granit tự nhiên dày 2cm, vào tường có chốt bằng inox	m2	18,342		-	
38	Ốp tấm lam nhựa sóng ngoài trời Koswood KW4S219x25 2.2m	m2	1,000		-	
39	Sơn giả đá	m2	40,455		-	
40	Bả bằng bột bả vào tường ngoài nhà	m2	280,000		-	
41	Sơn dầm, trần, cột, tường ngoài nhà đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	280,000		-	
42	Đắp phào kép, vữa XM mác 75, PCB40	m	85,650		-	
43	Láng nền sàn không đánh màu, dày 2cm, vữa XM mác 75, láng bảo vệ lớp chống thấm	m2	109,090		-	
44	Chống thấm sân mái -quét Sikatopseal 107 3 lớp	m2	351,915		-	
45	Lát nền, sàn, kích thước gạch <=0,36m2, vữa XM mác 75, PCB40. tum mái chống nóng	m2	18,370		-	

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
46	Tôn nền, tôn cát K=0.9, nền trong nhà	100m3	0,444		-	
47	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông lót nền nhà, chiều rộng <= 250 cm, đá 4x6, vữa mác 150, PCB40	m3	10,223		-	
48	Chống thấm khe lún giữa 2 nhà (tôn dấp 0.45mm úp đỉnh tường giữa 2 nhà rộng 330)	md	5,850		-	
	PHẦN CÔNG HẠNG RÀO , BÊ PHỐT HỒ GA, THOÁT NƯỚC NGOÀI NHÀ				-	
	Hàng rào				-	
1	Đào móng công trình, chiều rộng móng <= 6m, bằng máy đào 0,4m3, đất cấp II	100m3	0,100		-	
2	Đào đất móng bằng bằng thủ công, rộng <= 3m, sâu <= 2m, đất cấp II	m3	0,500		-	
3	Đào móng cột, trụ, hồ kiểm tra bằng thủ công, rộng > 1m, sâu <= 1m, đất cấp II	m3	25,241		-	
4	Đắp đất nền móng công trình, nền đường bằng thủ công	m3	24,000		-	
5	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 7 tấn trong phạm vi <= 1000m, đất cấp II	100m3	0,100		-	
6	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 7T 1km tiếp theo trong phạm vi <= 5km, đất cấp II	100m3	0,100		-	
7	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 7T 1km tiếp theo ngoài phạm vi 5km, đất cấp II	100m3	0,100		-	
8	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông lót móng, chiều rộng <= 250 cm, đá 4x6, vữa mác 100, PCB30	m3	0,500		-	
9	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông móng, chiều rộng <= 250 cm, đá 1x2, mác 250, PCB40	m3	0,500		-	
10	Ván khuôn gỗ. Ván khuôn móng bằng, móng bè, bệ máy	100m2	0,010		-	
11	Ván khuôn gỗ. Ván khuôn móng cột, móng vuông, chữ nhật	100m2	0,010		-	
12	Ván khuôn gỗ. Ván khuôn cột, cột vuông, chữ nhật	100m2	0,010		-	
13	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép móng, đường kính cốt thép <= 10mm	tấn	0,010		-	
14	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép móng, đường kính cốt thép <= 18mm	tấn	0,020		-	
15	Xây gạch đất sét nung 4x8x19, xây móng chiều dày > 30cm, vữa XM mác 75, PCB40	m3	0,500		-	
16	Xây gạch đất sét nung 4x8x19, xây móng chiều dày <= 30cm, vữa XM mác 75, PCB40	m3	0,500		-	
17	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông cột, tiết diện cột <= 0,1m2, chiều cao <= 6m, đá 1x2, mác 250, PCB40	m3	1,800		-	
18	Ván khuôn thép, khung xương thép, cột chống bằng thép ống. Ván khuôn cột vuông, chữ nhật, chiều cao <= 28m	100m2	0,350		-	
19	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép cột, trụ, đường kính cốt thép <= 10mm, chiều cao <= 6m	tấn	0,045		-	
20	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép cột, trụ, đường kính cốt thép <= 18mm, chiều cao <= 6m	tấn	0,330		-	
21	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông xà dầm, giằng nhà, chiều cao <= 6m, đá 1x2, mác 250, PCB40	m3	3,980		-	
22	Ván khuôn gỗ. Ván khuôn xà dầm, giằng	100m2	0,462		-	
23	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép xà dầm, giằng, đường kính cốt thép <= 10mm, chiều cao <= 6m	tấn	0,380		-	
24	Xây gạch đất sét nung 4x8x19, xây tường thẳng chiều dày <= 30cm, chiều cao <= 6m, vữa XM mác 75, PCB40	m3	4,374		-	
25	Xây gạch đất sét nung 4x8x19, xây tường thẳng chiều dày <= 10cm, chiều cao <= 6m, vữa XM mác 75, PCB40	m3	7,100		-	
26	Trát tường ngoài, chiều dày trát 2cm, vữa XM mác 75	m2	262,480		-	
27	Bà bằng bột bả vào tường ngoài nhà	m2	150,000		-	
28	Sơn tường ngoài nhà đã bà bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	150,000		-	
29	Tôn nền, tôn cát K=0.9, nền sân	100m3	0,200		-	
	BÊ PHỐT, HỒ GA	-	-		-	
30	Đào móng công trình, chiều rộng móng <= 6m, bằng máy đào 0,4m3, đất cấp II	100m3	0,233		-	
31	Đào móng cột, trụ, hồ kiểm tra bằng thủ công, rộng > 1m, sâu <= 1m, đất cấp II	m3	2,277		-	
32	Đắp đất nền móng công trình, nền đường bằng thủ công	m3	7,750		-	
33	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 7 tấn trong phạm vi <= 1000m, đất cấp II	100m3	0,010		-	
34	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 7T 1km tiếp theo trong phạm vi <= 5km, đất cấp II	100m3	0,010		-	
35	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 7T 1km tiếp theo ngoài phạm vi 5km, đất cấp II	100m3	0,010		-	
36	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông lót móng, chiều rộng <= 250 cm, đá 4x6, vữa mác 100, PCB30	m3	1,304		-	
37	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông móng, chiều rộng <= 250 cm, đá 1x2, mác 250, PCB40	m3	2,742		-	
38	Ván khuôn gỗ. Ván khuôn móng cột, móng vuông, chữ nhật	100m2	0,098		-	
39	Đổ bê tông đúc sẵn bằng thủ công - sản xuất bằng máy trộn. Bê tông tấm đan, mái hắt, lanh tô, đá 1x2, mác 250, PCB40	m3	1,200		-	
40	Công tác gia công, lắp dựng, tháo dỡ ván khuôn. Ván khuôn gỗ, ván khuôn nắp đan, tấm chóp	100m2	0,053		-	
41	Lắp các loại cấu kiện bê tông đúc sẵn bằng thủ công, trọng lượng <= 100kg	1 cấu	12,000		-	
42	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép móng, đường kính cốt thép <= 10mm	tấn	0,010		-	
43	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép móng, đường kính cốt thép <= 18mm	tấn	0,010		-	
44	Cốt thép tấm đan, hàng rào, cửa sổ, lá chóp, nan hoa, con sơn	tấn	0,010		-	
45	Xây gạch đất sét nung 4x8x19, xây tường thẳng chiều dày <= 30cm, chiều cao <= 6m, vữa XM mác 75, PCB40	m3	5,316		-	
46	Xây gạch đất sét nung 4x8x19, xây tường thẳng chiều dày <= 10cm, chiều cao <= 6m, vữa XM mác 75, PCB40	m3	0,180		-	
47	Trát tường trong, chiều dày trát 1,5cm, vữa XM mác 75, PCB40	m2	49,140		-	
48	Láng nền sân có đánh màu, dày 2cm, vữa XM mác 75, PCB40	m2	5,220		-	
49	Nắp gang Granit sắt không ri KT 600x600	cái	1,000		-	
	HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC	-	-		-	
50	Đào móng công trình, chiều rộng móng <= 6m, bằng máy đào 0,4m3, đất cấp II	100m3	0,105		-	
51	Đắp đất công trình bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt yêu cầu K=0,90	100m3	0,083		-	
52	Lắp đặt phễu thu nước góc D60	cái	1,000		-	
53	Lắp đặt phễu thu nước góc D60	cái	1,000		-	
54	Lắp đặt phễu thu nước mái D90	cái	5,000		-	
55	Cút 90 độ u-PVC DN110	cái	6,000		-	
56	Cút 90 độ u-PVC DN90	cái	4,000		-	
57	Cút 90 độ u-PVC DN60	cái	2,000		-	
58	Chếch 45 độ DN 200	cái	2,000		-	
59	Chếch 45 độ DN 110	cái	4,000		-	
60	Chếch 45 độ DN 90	cái	4,000		-	

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
61	Chếch 45 độ DN 60	cái	1,000		-	
62	Tê cong DN110	cái	1,000		-	
63	Tê cong DN90	cái	4,000		-	
64	Tê cong DN60	cái	1,000		-	
65	Tê cong DN110-90	cái	6,000		-	
66	Tê cong DN90-60	cái	1,000		-	
67	Ông nhựa U-PVC D200	100m	0,400		-	
68	Ông nhựa U-PVC D110	100m	0,200		-	
69	Ông nhựa U-PVC D90	100m	0,320		-	
70	Ông nhựa U-PVC D60	100m	0,030		-	
71	Nút bịt D110	cái	1,000		-	
72	Nút bịt D90	cái	1,000		-	
73	Nút bịt D60	cái	1,000		-	
74	Măng sông DN200	cái	10,000		-	
75	Măng sông DN110	cái	5,000		-	
76	Măng sông DN90	cái	5,000		-	
77	Keo dán nhựa	hộp	10,000		-	
	TỔNG TRƯỚC THUẾ				-	
	THUẾ VAT 10%				-	
	TỔNG CỘNG SAU THUẾ				-	

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU

BẢNG CHUNG LOẠI VẬT TƯ

DỰ ÁN: Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng các lô LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA, BT7, BT8

CÔNG TRÌNH: Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thấp tầng các lô LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA, BT7, BT8

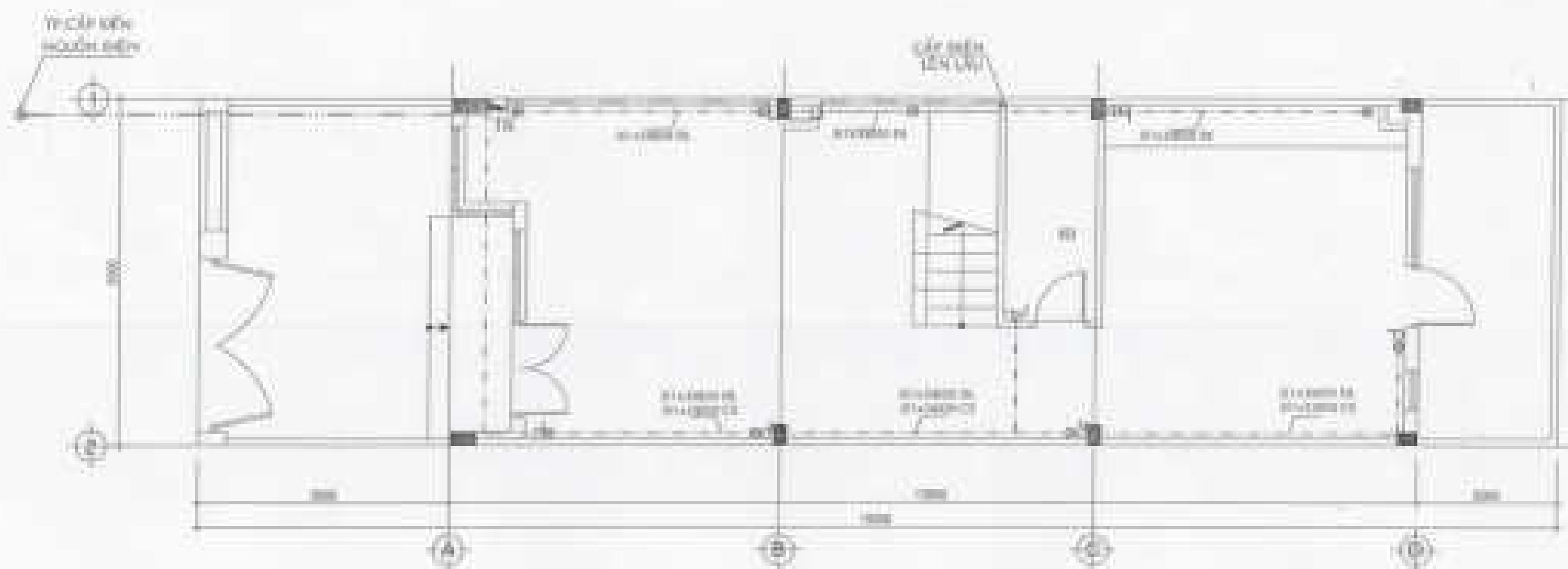
GÓI THẦU: XL21.01 - Thi công phần thân xây thô có hoàn thiện mặt ngoài và hàng rào - ô LK10-52, BT7-8

ĐỊA ĐIỂM : Khu đô thị mới Phước An - Huyện Nhơn Trạch - Tỉnh Đồng Nai

STT	TÊN VẬT TƯ, VẬT LIỆU	THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ NGUỒN GỐC XUẤT XỨ	Ghi chú
1	Thép xây dựng	CB240T (D6-D8), CB300V (D10-D25); Miền Nam, Hòa Phát (hoặc tương đương)	
2	Bê tông thương phẩm	Bê tông thương phẩm đá 1*2, M250; Trường Thịnh, Long Thành (hoặc tương đương)	
3	Xi măng đa dụng PCB40	Xi măng đa dụng PCB40; Xi măng Hà Tiên, FICO (hoặc tương đương)	
4	Đá 1*2 đá xanh	Đồng Nai, Bình Dương, Tây Ninh (hoặc tương đương)	
5	Cát xây, trát	Đồng Nai, Tây Ninh (hoặc tương đương)	
6	Gạch xây tường	Gạch tuy nen Bình Dương, Đồng Nai (hoặc tương đương)	
7	Bột bả tường	Jotun , Joton, Valenta (hoặc tương đương)	
8	Sơn tường, sơn lót	Jotun , Joton, Valenta (hoặc tương đương)	
9	Chống thấm tường, sàn, ban công ...	Sơn chống thấm; Jotun , Joton, Valenta (hoặc tương đương)	
10	Ống nhựa và phụ kiện	Ống PVC; Nhựa Bình Minh (hoặc tương đương)	
11	Gạch lót mái 40*40	Vilacera Hạ Long (hoặc tương đương)	
12	Đá Granite	Đá granite; Việt Nam, Ấn Độ (hoặc tương đương)	
13	Đá tổ ong 20*40	Việt Nam, dày 1 -1.5 cm (hoặc tương đương)	

DANH MỤC BẢN VẼ M&E

KHÖV	TÊN BẢN VẼ	KHÖV	TÊN BẢN VẼ
ME - 00	MẶT BẰNG ĐỊNH VI NHÀ LẠ THA	N - 01	HỆ THỐNG CẤP THOÁT NƯỚC MẶT BẰNG THIỆT
0 - 01	HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG THIỆT	N - 02	HỆ THỐNG CẤP THOÁT NƯỚC MẶT BẰNG LẦU 1
0 - 02	HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG LẦU 1	N - 03	HỆ THỐNG CẤP THOÁT NƯỚC MẶT BẰNG LẦU 2
0 - 03	HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG LẦU 2	N - 04	HỆ THỐNG CẤP THOÁT NƯỚC MẶT BẰNG Mái
0 - 04	HỆ THỐNG ĐIỆN DÒNG LỰC - ĐIỆN MẶT BẰNG THIỆT	N - 05	SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ HỆ CẤP THOÁT NƯỚC
0 - 05	HỆ THỐNG ĐIỆN DÒNG LỰC - ĐIỆN MẶT BẰNG LẦU 1	N - 06	HỆ QUẢN LÝ NƯỚC TỰ ĐỘNG - SỔ NƯỚC NGƯỜI
0 - 06	HỆ THỐNG ĐIỆN DÒNG LỰC - ĐIỆN MẶT BẰNG LẦU 2		
0 - 07	HỆ THỐNG ĐIỆN DÒNG LỰC - ĐIỆN MẶT BẰNG Mái		
0 - 08	SƠ ĐỒ PHÂN DẪY HẠNG NGUYÊN LÝ CẤP ĐIỆN CHIẾU		
VT - 01	HỆ THỐNG VỆ SINH MẶT BẰNG THIỆT		
VT - 02	HỆ THỐNG VỆ SINH MẶT BẰNG LẦU 1		
VT - 03	HỆ THỐNG VỆ SINH MẶT BẰNG LẦU 2		
VT - 04	SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ HỆ THỐNG THOẢI MÁI - ĐIỆN THOẠI		



MẶT BẰNG HT ĐIỆN ĐỘNG LỰC TẦNG TRỆT TL:1/100

CHỦ NHÀ: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ THỊ VIỆT NAM

ĐÃ THẨM TRA

TP. Mỹ Chi Hòa, Ngày... tháng... năm 20...
Người thẩm tra... *Nguyễn Văn...*

SƠ LƯỢC - NỘI DUNG:

1. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI

2. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI

3. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI

4. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI

5. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI

6. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI

7. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI

8. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI

9. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI

10. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI

11. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI

12. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI

13. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI

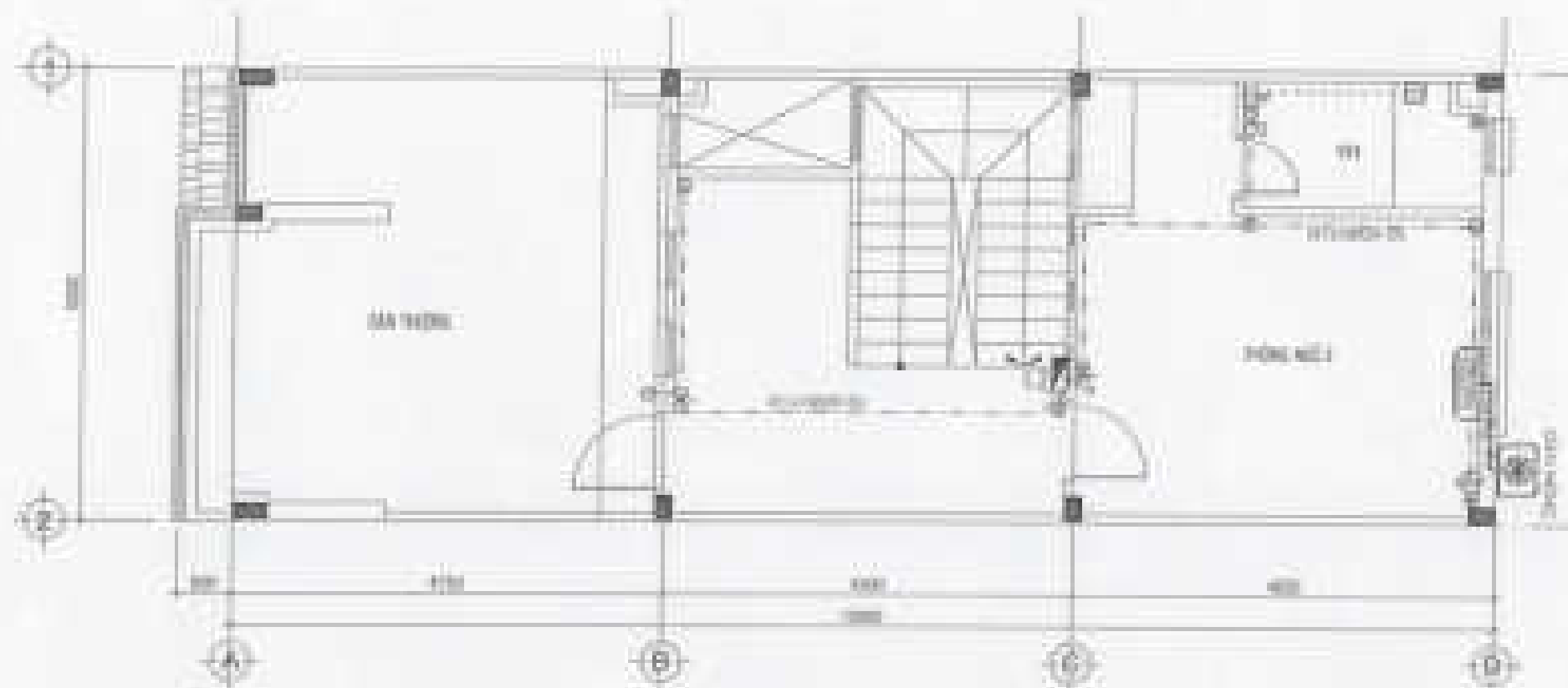
1. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI	
2. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI	
3. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI	
4. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI	
5. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI	
6. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI	
7. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI	
8. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI	
9. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI	
10. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI	
11. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI	
12. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI	
13. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI	

MẶT BẰNG HT ĐIỆN ĐỘNG LỰC
TẦNG TRỆT



JP. H&C. 1996. *Figure 22*. *Figure 22*. *Figure 22*.
 Figure 22. *Figure 22*. *Figure 22*. *Figure 22*.

[illegible]



MẶT BẰNG HT. ĐIỆN ĐỘNG LỰC LẦU 2. T.L: 1/100

CHỦ NHÀ CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG
CÔNG NGHIỆP VÀ BỐ THỊ VIỆT NAM

ĐÃ THẨM TRA

TP. Hồ Chí Minh, ngày... tháng... năm 20...
Người thẩm tra: ... KS. Lê Minh Thuận

PHI CHẾ - NOTES

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

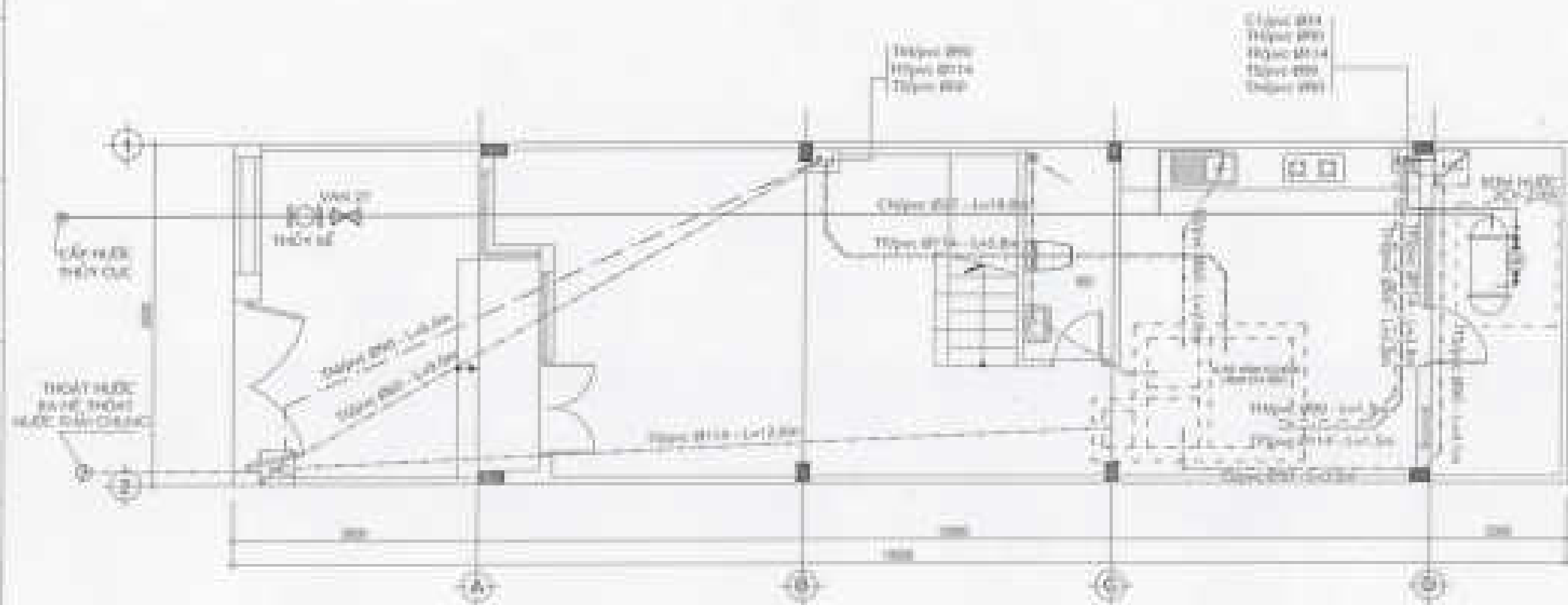
PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH

PHI CHẾ CÔNG TRÌNH



MẶT BẰNG CẤP THOÁT NƯỚC TẦNG TRỆT TL-1/100

CHỈ NHANH CÔNG TY TƯ VẤN SÁY ĐỒNG
CÔNG NGHIỆP VÀ BỐ THỊ VIỆT NAM

ĐÃ THẨM TRA
TP. Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...
Người thẩm tra ... *Đ. Minh Tuấn*

CHIỀU - MỘT

CHIỀU - MỘT

CHIỀU - MỘT

CHIỀU - MỘT

CHIỀU - MỘT

CHIỀU - MỘT

CHIỀU - MỘT

CHIỀU - MỘT

CHIỀU - MỘT

CHIỀU - MỘT

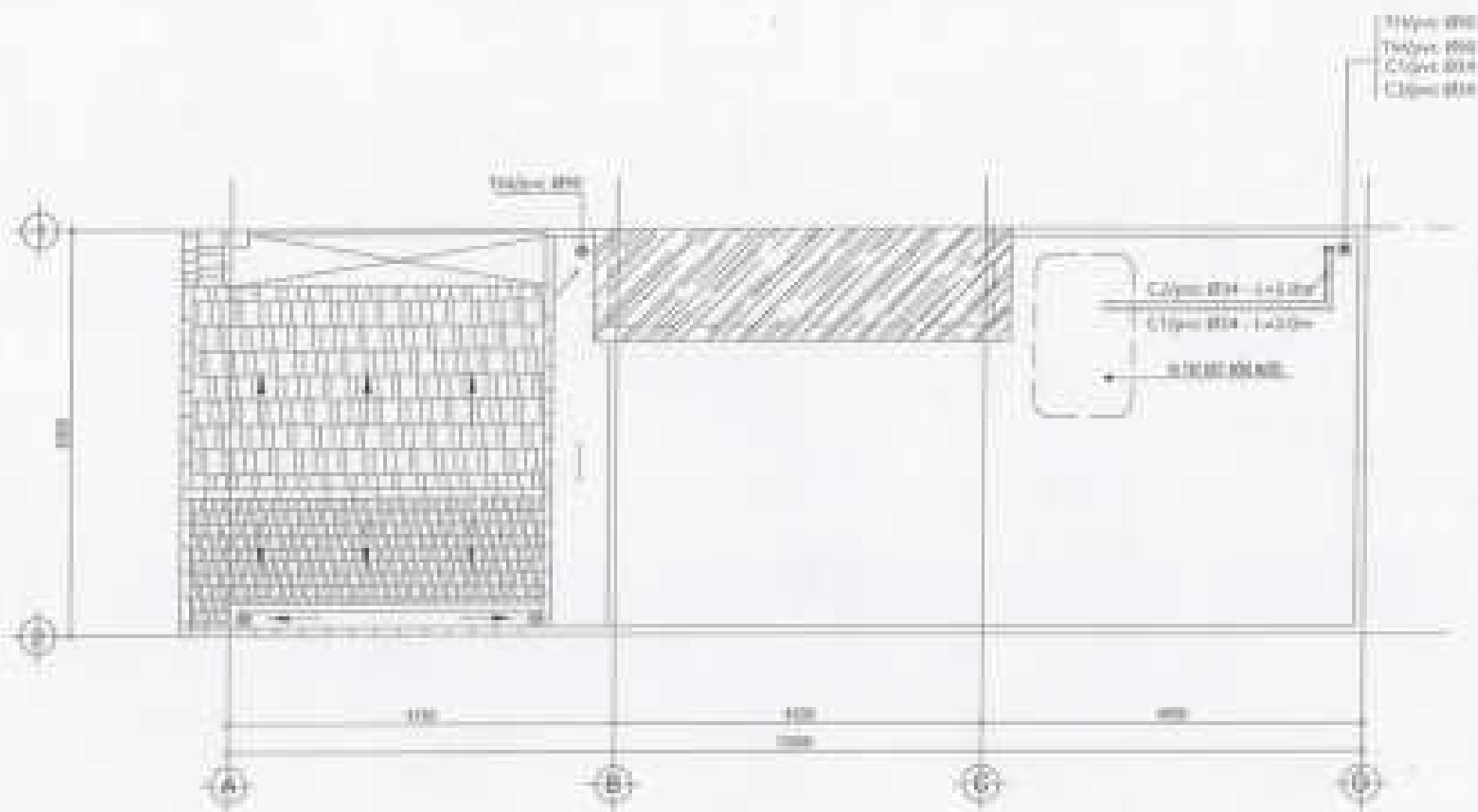
CHIỀU - MỘT

CHIỀU - MỘT

CHIỀU - MỘT

CHIỀU - MỘT

MẶT BẰNG CẤP THOÁT
NƯỚC TẦNG TRỆT



MẶT BẰNG CẤP THOÁT NƯỚC MÃI TL:1/100

CHỦ NHÀ CÔNG TY TNHH VẬN HÀNH
CÔNG NGHIỆP VÀ HỒ TỰ VIỆT NAM

DẤU THẨM TRA

TP. HỒ CHÍ MINH, ngày... tháng... năm 20...
Nguyễn Văn... K.T. Bình Thuận

THI CÔNG - NOTES:

STT	Việc làm	Đơn vị thi công
1		
2		
3		
4		

STT	Việc làm	Đơn vị thi công
1		
2		
3		
4		

STT	Việc làm	Đơn vị thi công
1		
2		
3		
4		

KHOẢNG 0 THẤP TẦNG
CÁC LỖ LỖ LỖ LỖ LỖ
LỖ LỖ LỖ LỖ LỖ LỖ

Ngày... tháng... năm...
K.T. Bình Thuận

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

mp: a file name:

[illegible]

SỞ ĐỒ NGUYÊN LÝ HỆ CẤP NƯỚC

KHEU

-----: asked the court how you
-----: asked the court how you
-----: asked the court how you
-----: asked the court how you

 084 242 2222
 084 242 2222

[illegible]

100 77-0007 042001

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ HỆ THOÁT NƯỚC

CHÍNH SÁCH CỦA TỰ VẤN HẠY ĐƯỢC
CÔNG NHẬN VÀ ĐÓNG CHỮ VIỆT NAM

ĐÁ THẨM TRẠ

ĐP, Hồ Chí Minh, ngày... tháng... năm 20...
 Người làm đơn: ...
 ...

Year	1990	1991	1992
1990	1990	1991	1992

[illegible]

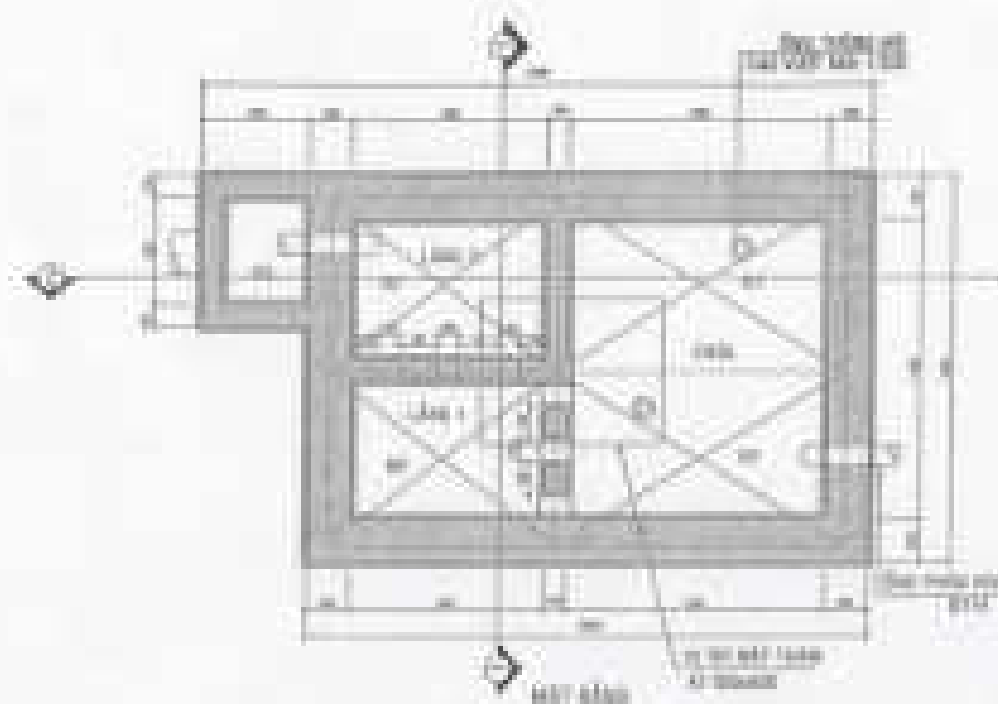
1. **ĐIỂM TẬP**
 CÁC LỚP HỌC VÀ CÁC
 LỚP HỌC VÀ CÁC LỚP

1. *What is the main purpose of the text?*
 2. *What is the author's attitude towards the topic?*
 3. *What is the main idea of the text?*
 4. *What is the author's main argument?*
 5. *What is the author's conclusion?*

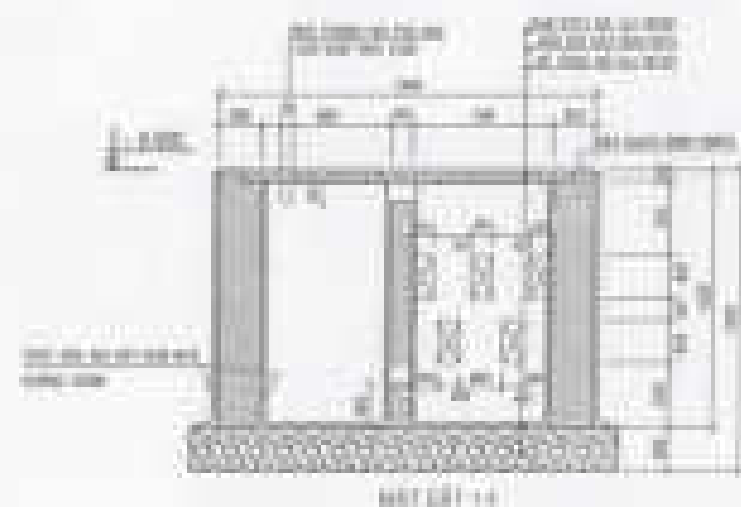
[illegible]

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ
HT. CẤP THOÁT NƯỚC

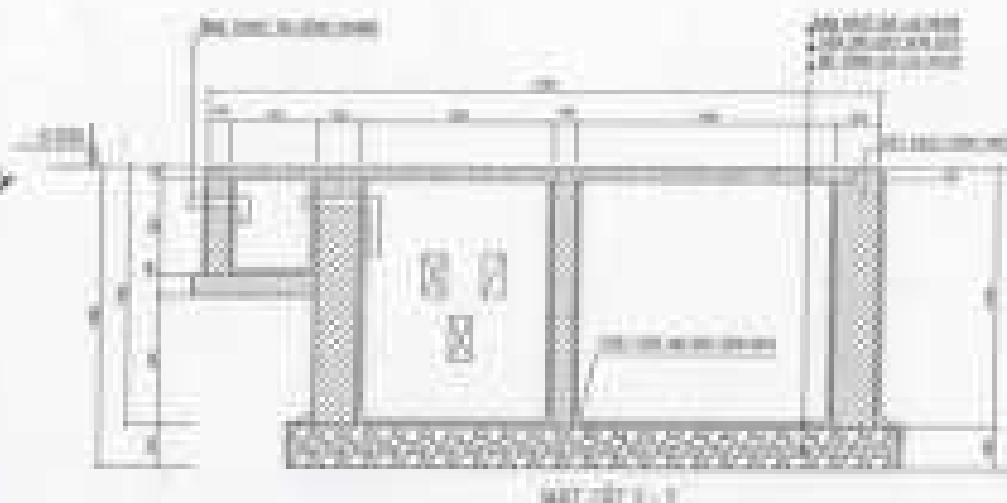
DATE		RECEIVED BY	
SIGNATURE OF		SIGNATURE OF	
NAME		NAME	
ADDRESS		ADDRESS	
CITY		CITY	
STATE		STATE	
ZIP CODE		ZIP CODE	



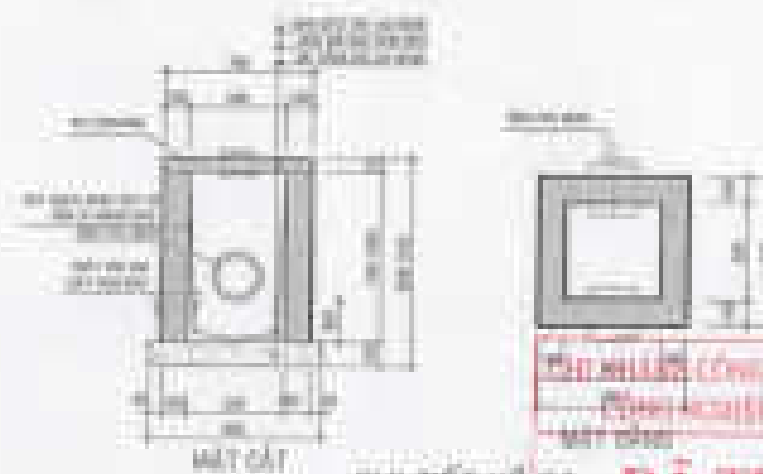
CHI TIẾT HẠM PHÂN TỰ HOẠI



MẶT CẮT 1-1



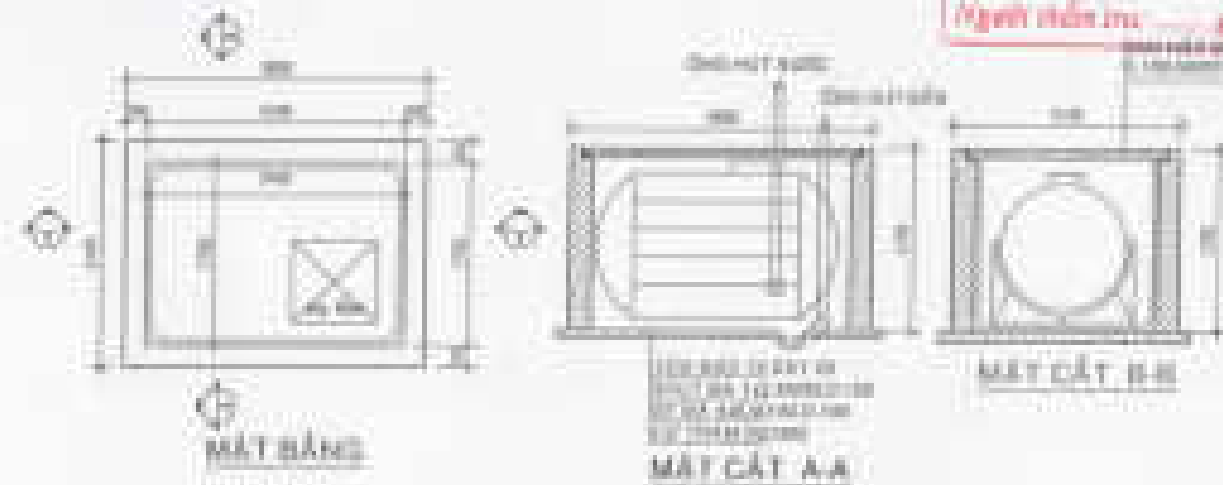
MẶT CẮT 2-2



MẶT CẮT

CHI TIẾT HỒ GA

ĐÃ THẨM TRA
 TP. MIỀN BẮC, ngày... tháng... năm 21...
 Người thẩm tra: ...
 (Red stamp: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG...)



MẶT BẰNG

MẶT CẮT A-A

MẶT CẮT B-B

CHI TIẾT BƠM NƯỚC NGẦM 1.5HP

ĐIỀU KIỆN - NOTES

STT	ĐIỀU KIỆN	THIẾT BỊ
1	...	...
2	...	...
3	...	...
4	...	...
5	...	...
6	...	...
7	...	...
8	...	...
9	...	...
10	...	...

KHOẢNG CÁCH Ở THẤP TẦNG
 CÁC LỖ LẮC LỖ LẮC LỖ LẮC
 LỖ LỖ LỖ LỖ LỖ LỖ LỖ

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

HỒ SƠ THIẾT KẾ THI CÔNG ĐIỀU CHỈNH

Dự án :

KHU NHÀ Ở THÁP TÀNG CÁC LÔ LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA, BT7, BT8

Công trình :

MẪU LK-13B - LÔ LK9 (CĂN 34-56) & LK10 (CĂN 33-56)

MẪU THIẾT KẾ GỐC: LK-13A

Địa điểm :

KHU ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN – NHƠN TRẠCH – ĐỒNG NAI

Đơn vị thực hiện:



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - THIẾT KẾ - XÂY DỰNG NHẬT VỸ
Địa chỉ: 33/1/1 Lê Hoàng Phái, P17, Q.Gò Vấp, Tp.HCM
Mã số thuế: 0303483489

TP. HCM, NĂM 2022

HỒ SƠ THIẾT KẾ THI CÔNG ĐIỀU CHỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THIẾT KẾ ĐIỀU CHỈNH

Thuyết minh bản vẽ số: 01/2022

Ngày: 15/08/2022

TTV: 1/22

Vũ Văn Việt

Dự án:

KHU NHÀ Ở THÁP TÀNG CÁC LÔ LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA, BT7, BT8

Công trình:

MÁU LK-13B - LÔ LK9 (CĂN 34-56) & LK10 (CĂN 33-56)

Địa điểm:

KHU ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN – NHƠN TRẠCH – ĐỒNG NAI

CHỦ ĐẦU TƯ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HƯNG SÀI GÒN
KIỂM ĐỌC
Trần Công Dương

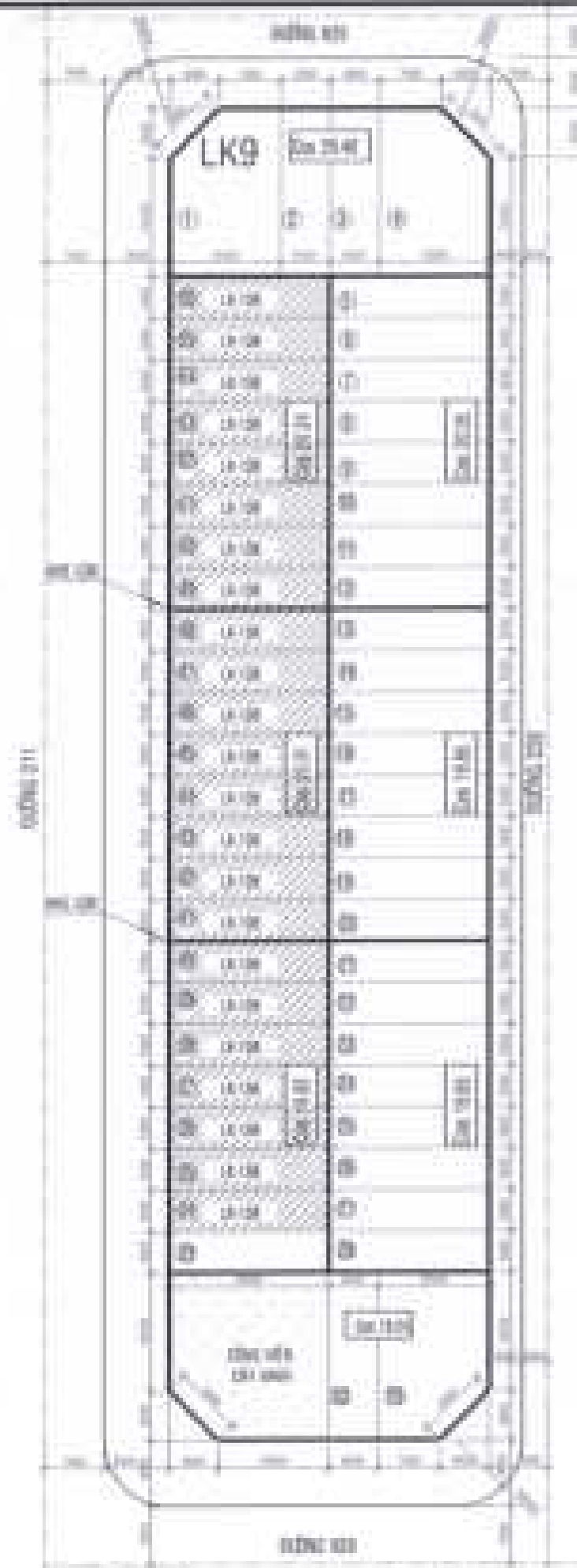
CƠ QUAN LẬP
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG
NHẬT VỸ
KIỂM ĐỌC
Đặng Phan Thành

TP. HCM, NĂM 2022

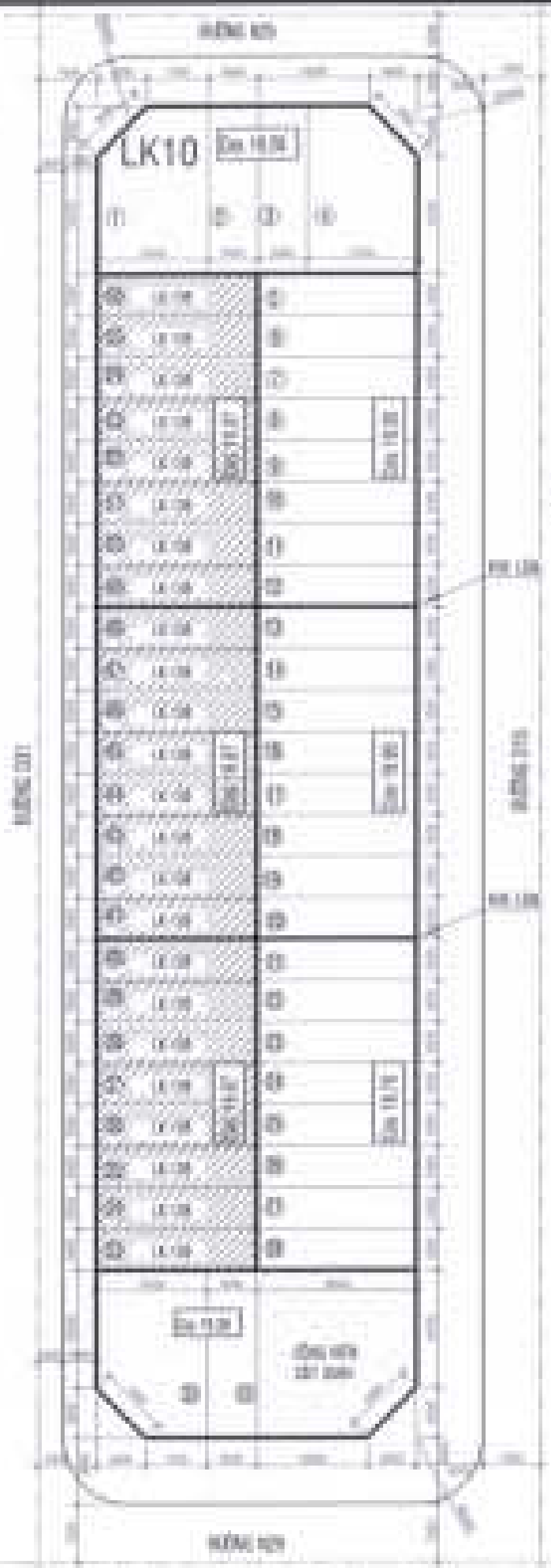
PHẦN KIẾN TRÚC

DANH MỤC BẢN VẼ KIẾN TRÚC

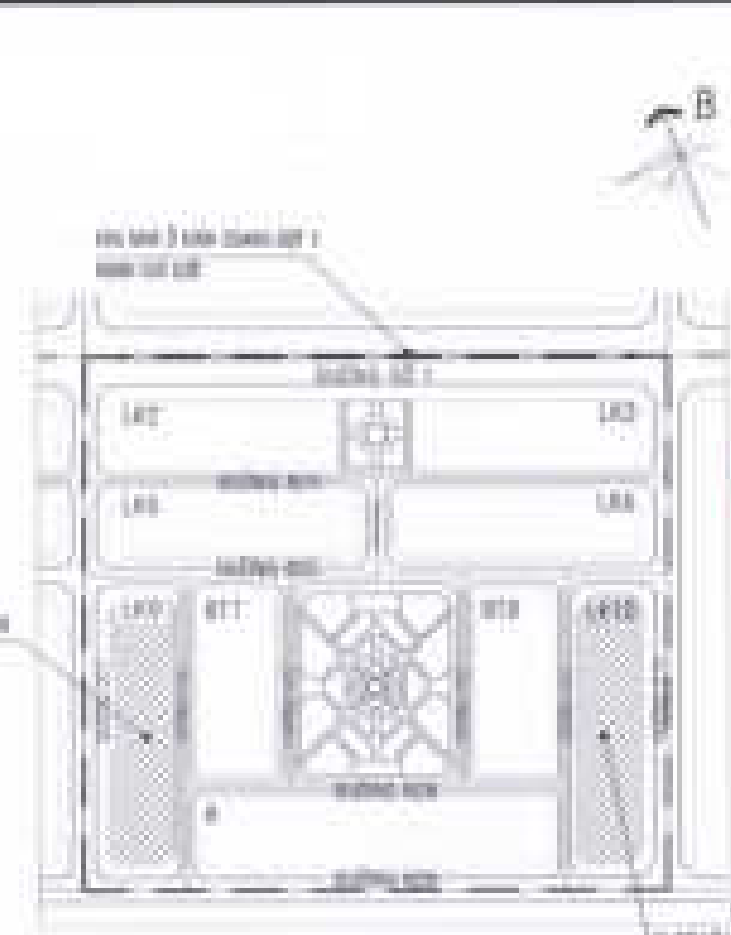
KHBV	TÊN BẢN VẼ
KT - 01	MẶT BẰNG VỊ TRÍ NHÀ LK-138
KT - 02	MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ
KT - 03	MẶT BẰNG THIỆT
KT - 04	MẶT BẰNG LẦU 1
KT - 05	MẶT BẰNG LẦU 2
KT - 06	MẶT BẰNG MÀI
KT - 07	MẶT ĐŨNG TRỤC 1-2; MẶT ĐŨNG TRỤC 2-1
KT - 08	MẶT CẮT A-A
KT - 09	MẶT CẮT B-B
KT - 10	MẶT BẰNG BỐ TRÍ VẬT DỤNG TẦNG THIỆT
KT - 11	MẶT BẰNG BỐ TRÍ VẬT DỤNG LẦU 1
KT - 12	MẶT BẰNG BỐ TRÍ VẬT DỤNG LẦU 2
KT - 13	MẶT ĐŨNG GCVL TRỤC 1-2, MẶT ĐŨNG GCVL TRỤC 2-1
KT - 14	MẶT BẰNG THANG
KT - 15	MẶT CẮT THANG
KT - 16	CHI TIẾT LAM
KT - 17	CHI TIẾT LAN CAN
KT - 18	CHI TIẾT 4-B1-B2-B3
KT - 19	CHI TIẾT CỬA ĐI
KT - 20	CHI TIẾT CỬA SỐ
KT - 21	CHI TIẾT CỔNG - TƯỜNG RÀO



MẶT BẰNG VỊ TRÍ CÁC MẪU NHÀ LỖ LK9 TL:1/1000



MẶT BẰNG VỊ TRÍ CÁC MẪU NHÀ LỖ LK10 TL:1/1000



MẶT BẰNG VỊ TRÍ LỖ LK9-LK10 TL:1/2500

CHÚ THÍCH:

VỊ TRÍ NHÀ LỖ LK9

① SỐ LỖ KHỎI

CHỖ TRƯỞNG THÀNH
THIẾT KẾ HẠ THẨM TRƯỞNG
Trên bản đồ địa hình và địa điểm xây dựng
Ngày 10 tháng 07 năm 2023
TTV:

THIẾT KẾ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ MÔI TRƯỜNG SẠCH

QUẢN LÝ

Trần Văn Hùng

CÔNG TRÌNH: NHÀ MỚI

MÃ NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI
PHƯỚC AN

ĐỊA ĐIỂM: HUYỆN PHƯỚC AN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG

NGUYỄN VĂN HÙNG
CHỖ TRƯỞNG THÀNH

THIẾT KẾ

LÊ VĂN HÙNG
CHỖ TRƯỞNG THÀNH

LÊ VĂN HÙNG
CHỖ TRƯỞNG THÀNH

NGUYỄN VĂN HÙNG

ĐỊA ĐIỂM: HUYỆN PHƯỚC AN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THIẾT KẾ: LÊ VĂN HÙNG

THIẾT KẾ: LÊ VĂN HÙNG

MẶT BẰNG VỊ TRÍ NHÀ LỖ LK9

CÁCH XÁC ĐỊNH CÁC ĐIỂM MỐC CHO NHÀ LIỀN KẾ LK-13B

R1, R2, R3, R4 LÀ ĐIỂM CẮM MỐC ĐỂ ĐỊNH VỊ RANH GIỚI CỦA NHÀ LIỀN KẾ LK-13B
 THUỘC XÁC ĐỊNH BẰNG CÁCH: R1, R4 LÀ GIÁC CỦA TRỤC (I) VỚI ĐƯỜNG RANH KHU ĐẤT
 R2, R3 LÀ GIÁC CỦA TRỤC (II) VỚI ĐƯỜNG RANH KHU ĐẤT

(CỐT 0.00) SÀN TẦNG TRỆT (XEM BẢN VẼ MẶT BẰNG VỊ TRÍ CÁC MẪU NHÀ)

CHỖ CHẤM HẸN VÀ CHỖ CHẤM HẸN

THIẾT KẾ VÀ THẨM TRA

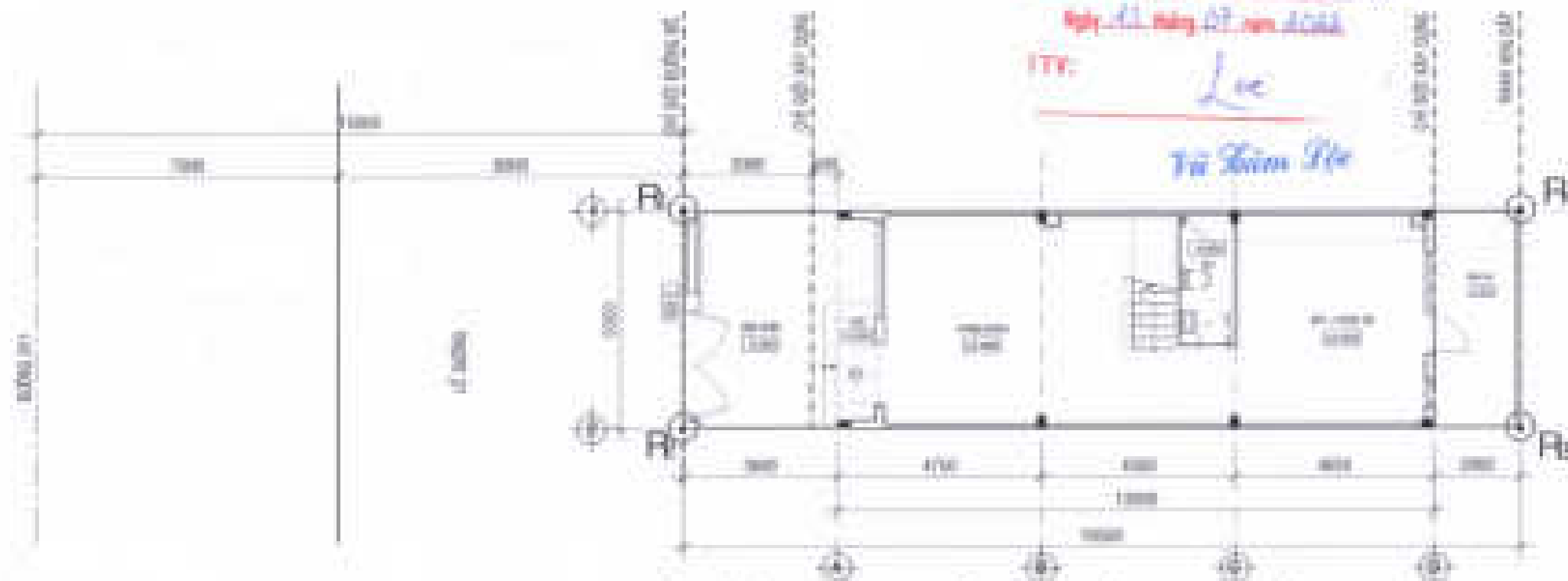
Thay đổi từ bản vẽ số 40 - BT-201

Ngày 11 tháng 07 năm 2011

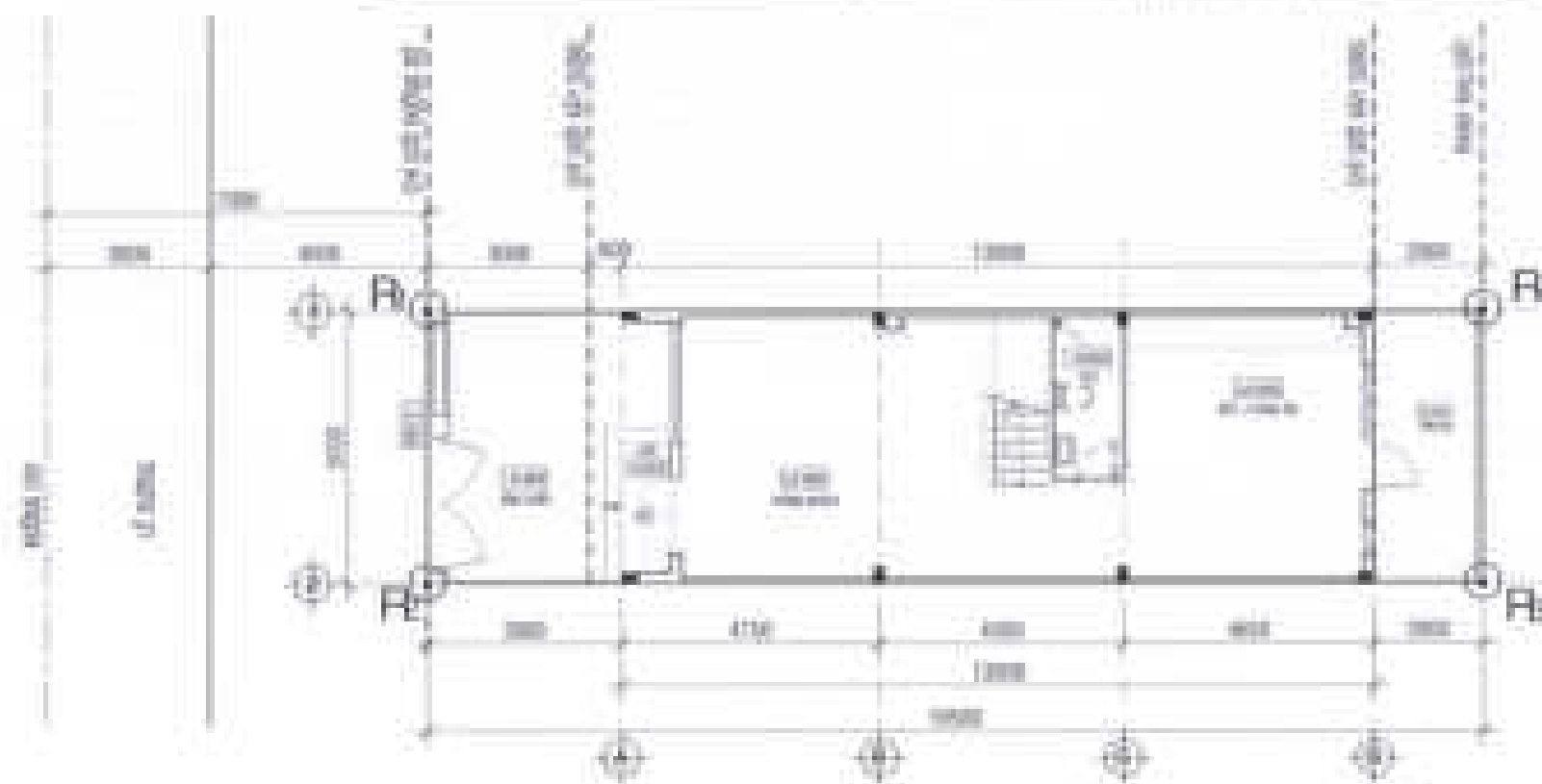
ITV:

Lưu

Tư Giám Sát



MẶT BẰNG TỔNG THỂ TRỆT NHÀ LK-13B (LÔ LK9) TL : 1/200



MẶT BẰNG TỔNG THỂ TRỆT NHÀ LK-13B (LÔ LK10) TL : 1/200

CHỖ CHẤM HẸN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
 PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ XÂY DỰNG

CHỖ CHẤM HẸN



CHỖ CHẤM HẸN

CHỖ CHẤM HẸN

MẪU NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI
 PHƯỚC AN

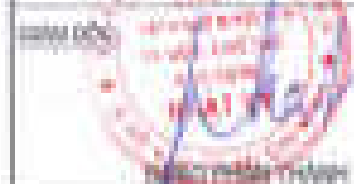
ALPHACAD - HƯỚNG DẪN THIẾT KẾ - HƯỚNG DẪN

CHỖ CHẤM HẸN

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

CHỖ CHẤM HẸN NHẬT VY

CHỖ CHẤM HẸN



CHỖ CHẤM HẸN

CHỖ CHẤM HẸN

CHỖ CHẤM HẸN

CHỖ CHẤM HẸN

CHỖ CHẤM HẸN

CHỖ CHẤM HẸN

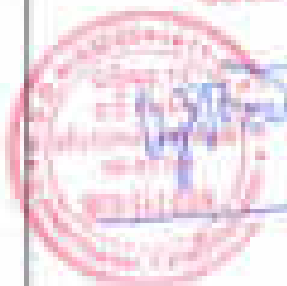
CHỖ CHẤM HẸN

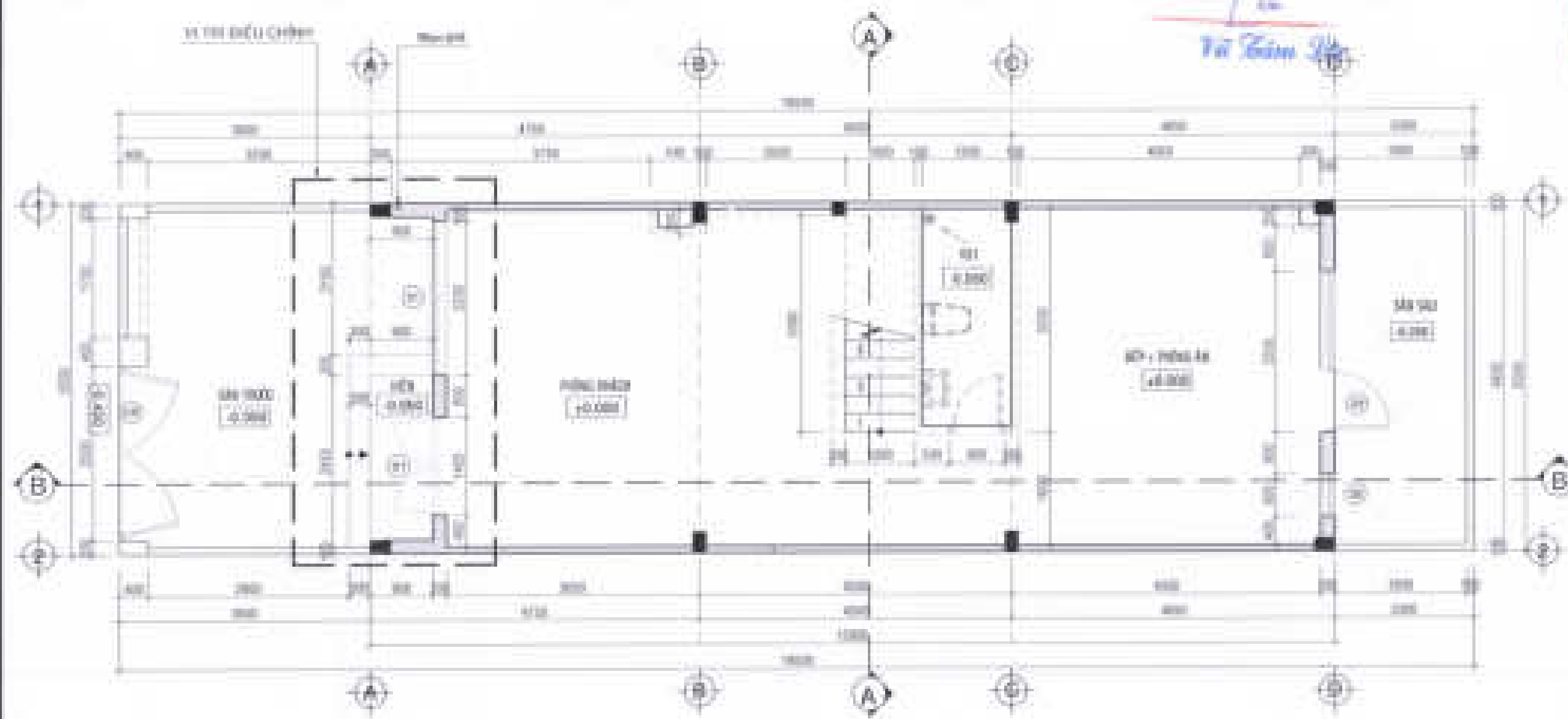
CHỖ CHẤM HẸN

CHỖ CHẤM HẸN

CHỖ CHẤM HẸN

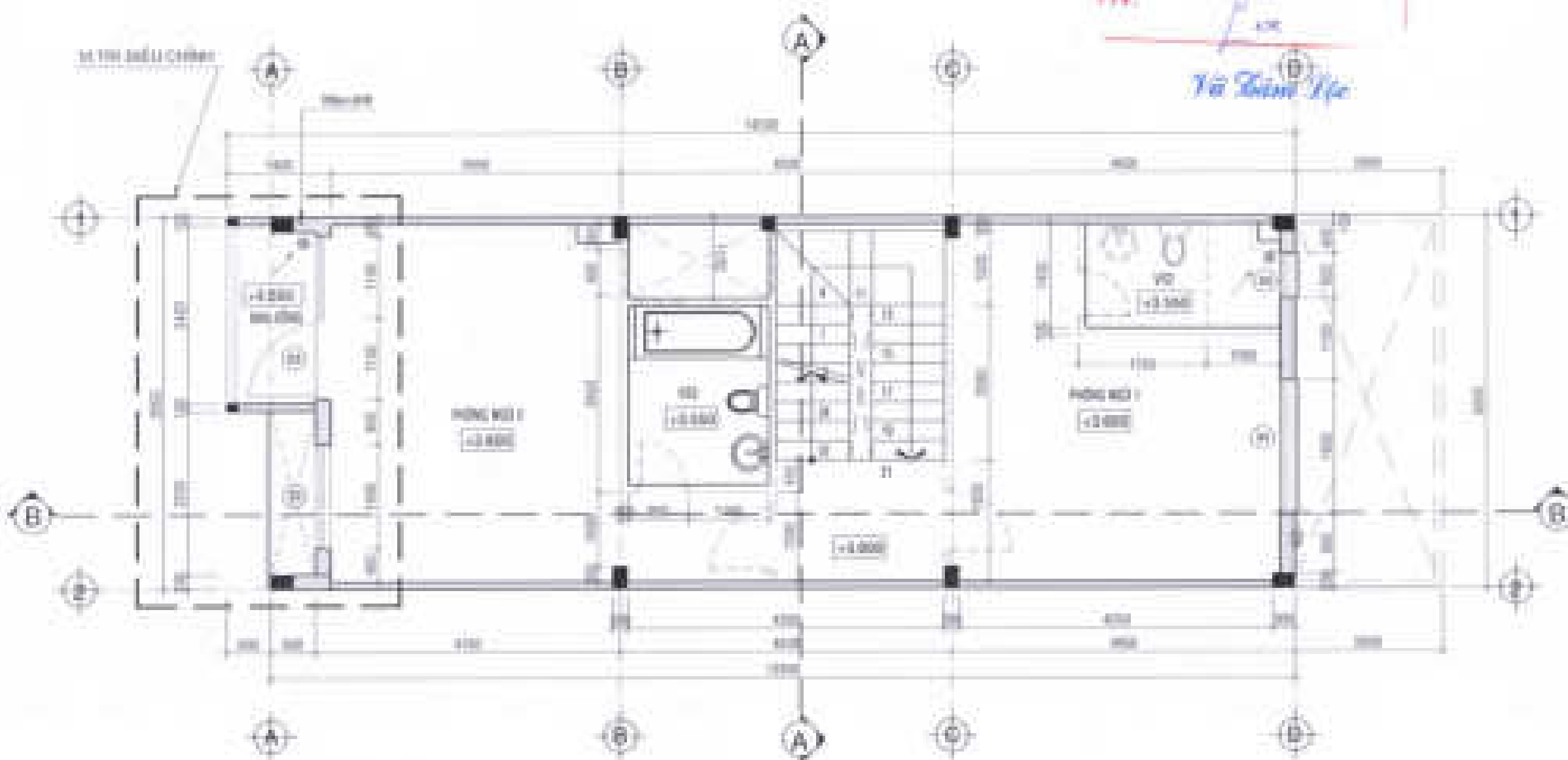
CƠ TIỆN HẠNG VÀ CÁC KẾT CẤU
THIẾT KẾ HẠ THẨM TRẠ
Tỉ lệ bản vẽ kiến trúc: 1/50 - 1/200 - 1/500
Ngày 12 tháng 07 năm 2024
TV: Trần Văn Sơn

QUẢN LÝ

Trần Văn Sơn



MẶT BẰNG KIẾN TRÚC TẦNG TRỆT TL: 1/50

CÔNG TRÌNH: <u>PH.001</u>			
MÃ NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN			
Mô hình: <u>1/50</u> - <u>1/200</u> - <u>1/500</u>			
KINH VỊ THIẾT KẾ:			
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ ARCHITECT			
 NHẬT VY			
Mô hình: <u>1/50</u> - <u>1/200</u> - <u>1/500</u>			
 TRẦN VĂN SƠN			
THIẾT KẾ:			
			
LƯU VẤN THIẾT KẾ:			
			
LƯU VẤN THIẾT KẾ:			
			
KẾT THÚC:			
			
Mô hình: <u>1/50</u> - <u>1/200</u> - <u>1/500</u>			
TÊN BẢN VẼ: <u>LƯU VẤN THIẾT KẾ</u>			
LƯU VẤN THIẾT KẾ			
MẶT BẰNG TRỆT			



MẶT BẰNG KIẾN TRÚC LẦU 1 TL:1/50

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ ĐÓNG

THIẾT KẾ TÀI THẨM TRA

Tên và họ người vẽ: Đ. B. T. T. T.

Ngày: 11/01/2011 tại: Đ. B. T. T. T.

TTV:

T. B. T. T. T.

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ ĐÓNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
MẶT THẨM TRA VÀ HỒ TỶ HOẠ SÁI ĐỒN

GIÁM ĐỐC



T. B. T. T. T.

CÔNG TRÌNH: Đ. B. T. T. T.

MẶT NHÀ KINH ĐO THỊ MỘT
PHƯỚC AN

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ ĐÓNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

Đ. B. T. T. T. NHẬT VỸ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ ĐÓNG

Đ. B. T. T. T.

THIẾT KẾ

LƯU NHẬT VỸ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ ĐÓNG

LƯU NHẬT VỸ

THIẾT KẾ

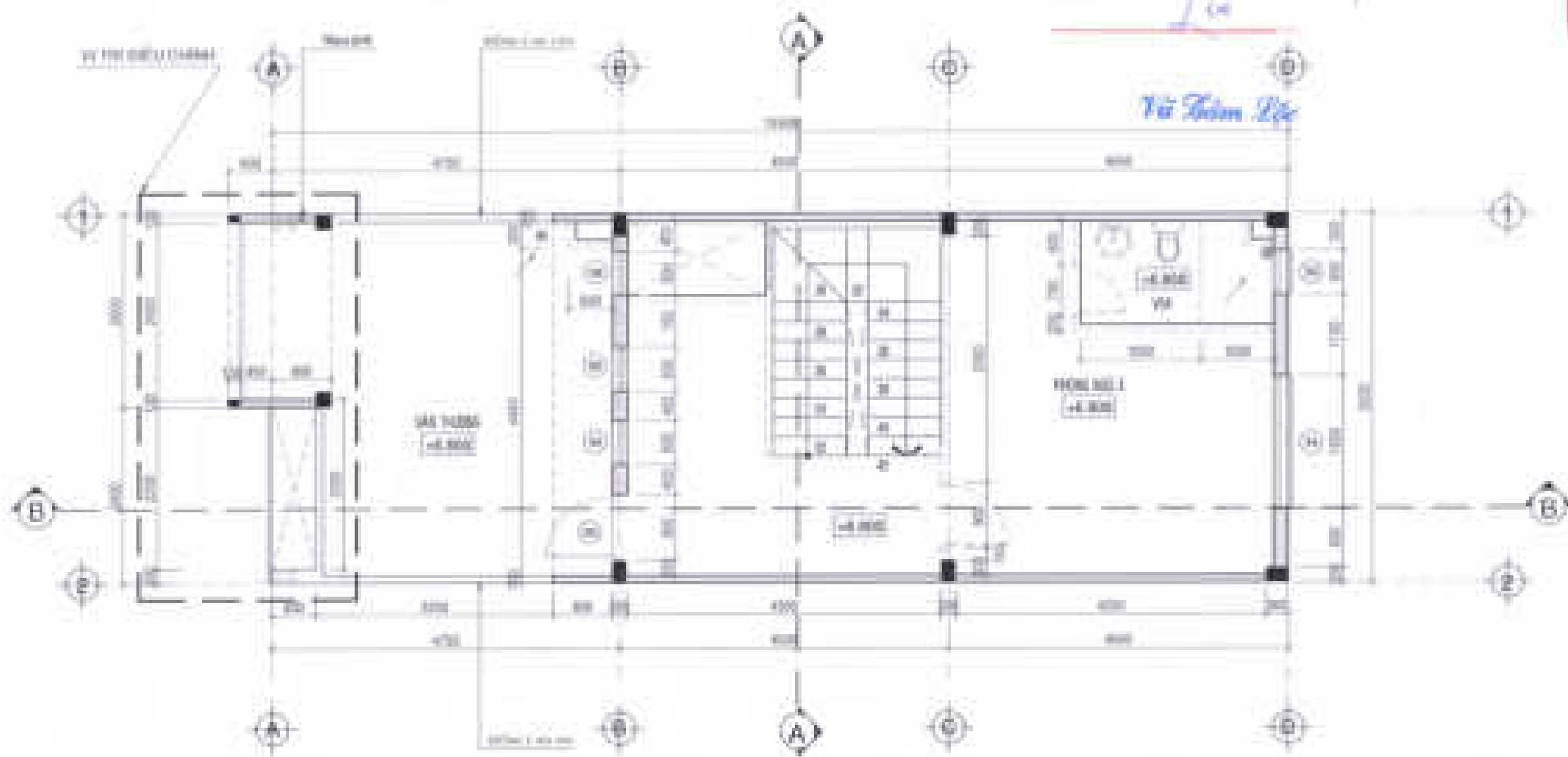
NGUYỄN THỊ HỒNG

Đ. B. T. T. T. CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ ĐÓNG

TÊN NHÀ VẼ LƯU NHẬT VỸ

LƯU NHẬT VỸ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ ĐÓNG



MẶT BẰNG KIẾN THỰC LẦU 2 TL:1/50

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ
THIẾT KẾ VÀ THẨM TRA
Địa chỉ: 100 Đường Nguyễn Huệ - Quận 1 - TP. HCM
Ngày: 11/08/2024
TTV: L. C.

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN
CHÀM DỐC
Giám Công Trình

CÔNG TRÌNH - DỰ ÁN:
MÃ NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN

Địa chỉ: 100 Đường Nguyễn Huệ - Quận 1 - TP. HCM

KHAI THÁC:
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

PHỤ TRÁCH:
NGHỆ VỸ

Địa chỉ: 100 Đường Nguyễn Huệ - Quận 1 - TP. HCM

CHUYÊN NGHIỆP
THIẾT KẾ
THẨM TRA

THIẾT KẾ:

LÊ VĂN MẠC (KÝ)

THẨM TRA (KÝ):

LÊ VĂN MẠC (KÝ)

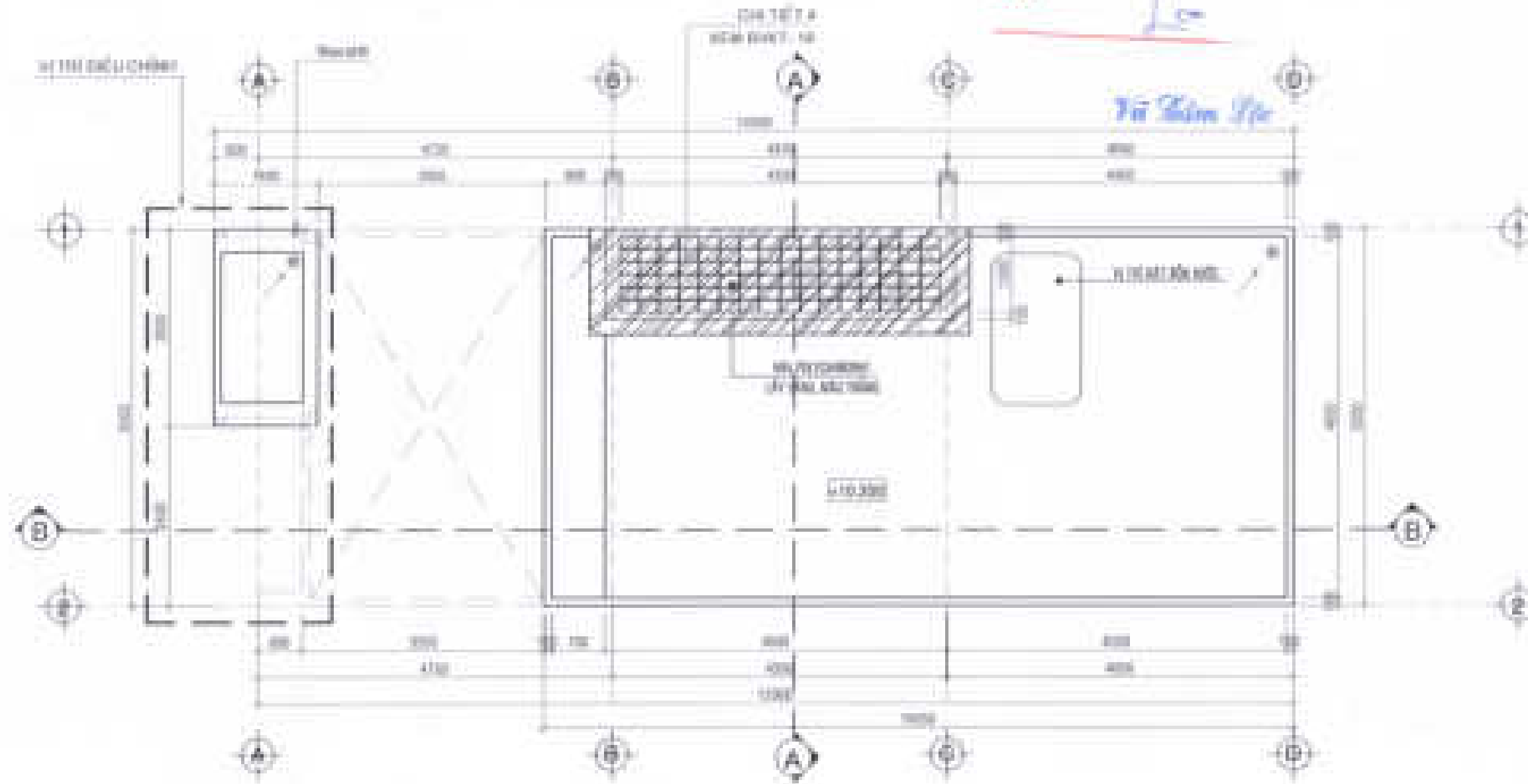
THẨM TRA:

CHUYÊN NGHIỆP

THIẾT KẾ **THẨM TRA**

TÊN NHÀ VÈ **LÊ VĂN MẠC (KÝ)** **THẨM TRA**

LÊ VĂN MẠC (KÝ) **THẨM TRA**



MẶT BẰNG KIẾN TRÚC MÀI TL:1/50

LỜI THƯ GIỚI THIỆU CỦA CHỦ ĐẦU TƯ:
THIẾT KẾ NHÀ THẨM TPA
Địa chỉ làm việc tại: Đ. LUYỆN KIỆT - HCM
Ngày 13 tháng 07 năm 2022

TTV: Ls

CHỖ ĐẤM TAY
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TẠO
PHUỘC ANH VÀ CÔNG TY CON

QUẢN LÝ



Kiên Cường Dương

CÔNG TRÌNH: ĐẠI DIỆN

**MÀI NHÀ KHU DÔ THỊ MỚI
PHUỘC ANH**

ĐỊA ĐIỂM: QUẬN BÌNH THẠNH - THÀNH PHỐ HCM

HÌNH THỨC: KẾ

CÔNG TY THIẾT KẾ VÀ VẼ THIẾT KẾ: ARCHITECT

PHUỘC ANH **NHẬT VY**
ĐỊA CHỈ: QUẬN BÌNH THẠNH - THÀNH PHỐ HCM

QUẢN LÝ: QUẢN LÝ

THIẾT KẾ: THIẾT KẾ

CHỖ ĐẤM TAY: CHỖ ĐẤM TAY

CHỖ ĐẤM TAY: CHỖ ĐẤM TAY

CHỖ ĐẤM TAY: CHỖ ĐẤM TAY

CHỖ ĐẤM TAY: CHỖ ĐẤM TAY

CHỖ ĐẤM TAY: CHỖ ĐẤM TAY

CHỖ ĐẤM TAY: CHỖ ĐẤM TAY

CHỖ ĐẤM TAY: CHỖ ĐẤM TAY



Public Policy Issues

MẠC NỮA KHI ĐỒ THỊ MỘT
PHẦN CỤ AN

© 2000 John Wiley & Sons, Inc.

© 2000 by The McGraw-Hill Companies, Inc.

 NHẬT VỸ

Received 1999, 14 May; Accepted 1999, 15 July



100

1. **THEORY**

© 2004 Blackwell Publishing Ltd *Journal of Internal Medicine* 255: 105–112

11-11-11

CONCLUSIONS

Year	1990	1991	1992	1993	1994	1995	1996	1997	1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	2031	2032	2033	2034	2035	2036	2037	2038	2039	2040	2041	2042	2043	2044	2045	2046	2047	2048	2049	2050	2051	2052	2053	2054	2055	2056	2057	2058	2059	2060	2061	2062	2063	2064	2065	2066	2067	2068	2069	2070	2071	2072	2073	2074	2075	2076	2077	2078	2079	2080	2081	2082	2083	2084	2085	2086	2087	2088	2089	2090	2091	2092	2093	2094	2095	2096	2097	2098	2099	2100
------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------

TELEPHONE	LE 100 000 00 000 LE 100 000 00 000 00 000 000 000 00 000 000 000
-----------	--

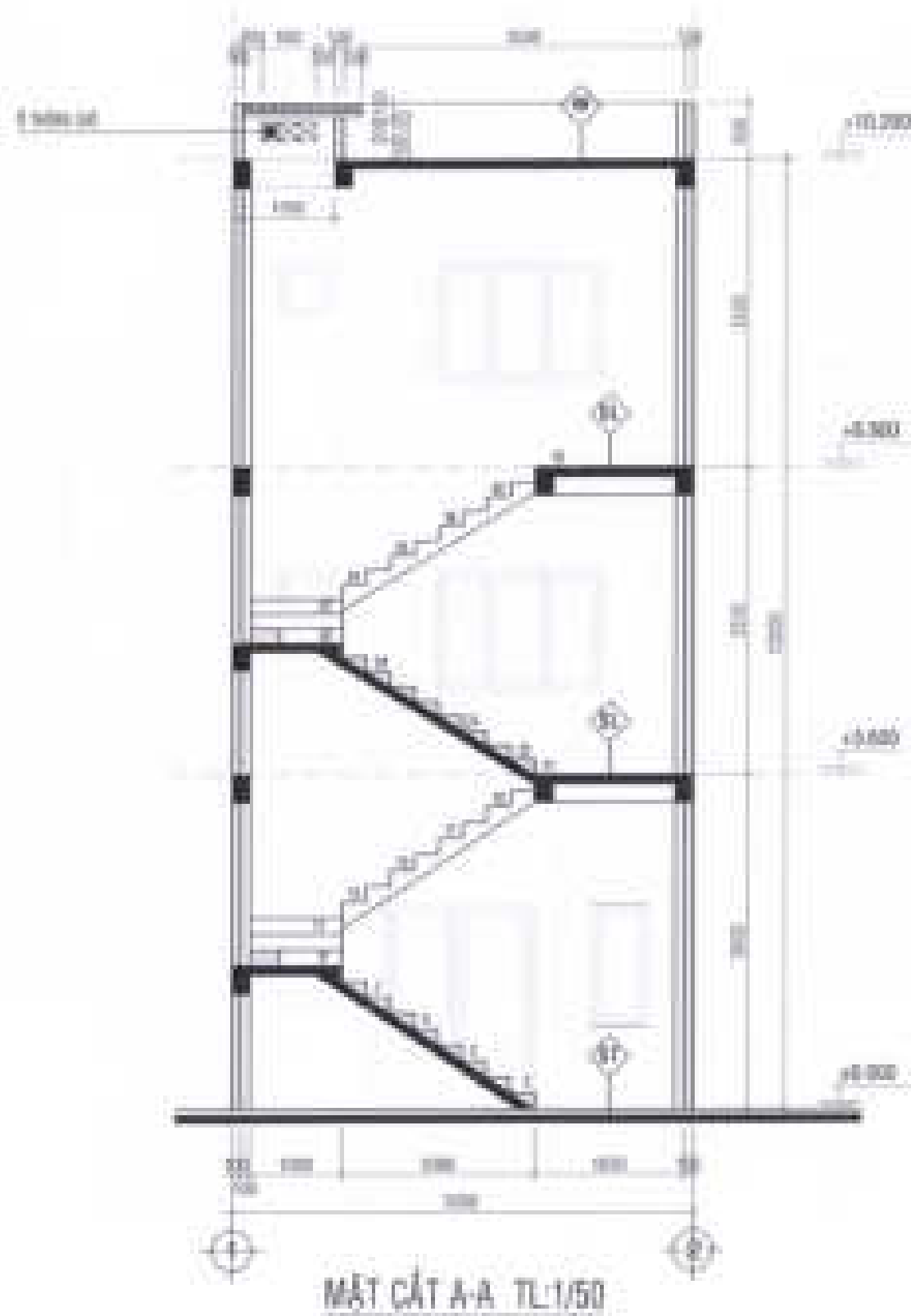
THAT IS THE WAY TO

[Home](#)
[About Us](#)
[Contact Us](#)

16. *Stomoxys calcitrans*

MẬT ĐUNG TRÚC 1-2 TL 1/50

MẬT ĐỒNG TRỤC 2-1 TL:1/50



GHỊ CHÚ VẬT LIỆU

M1 SÀN HIỆN

- Bê tông cốt thép (BTCT)
- Trần thạch cao (TSCA)
- Sàn gỗ (SG)
- Sàn gạch (SG)
- Sàn đá (SD)

S2 SÀN VÀ TẦNG LẦU

- Bê tông cốt thép (BTCT)
- Sàn gỗ (SG)
- Sàn gạch (SG)

S3 SÀN GARAGE

- Bê tông cốt thép (BTCT)
- Trần thạch cao (TSCA)
- Sàn gỗ (SG)
- Sàn gạch (SG)
- Sàn đá (SD)

S4 SÀN BALCONY

- Bê tông cốt thép (BTCT)
- Sàn gỗ (SG)
- Sàn gạch (SG)
- Sàn đá (SD)
- Sàn gạch (SG)
- Sàn gạch (SG)
- Sàn gạch (SG)

S1 SÀN TẦNG LẦU

- Bê tông cốt thép (BTCT)
- Trần thạch cao (TSCA)
- Sàn gỗ (SG)
- Sàn gạch (SG)
- Sàn đá (SD)

S5 SÀN TẦNG LẦU

- Bê tông cốt thép (BTCT)
- Sàn gỗ (SG)
- Sàn gạch (SG)

S6 SÀN VÀ TẦNG TRỆT

- Bê tông cốt thép (BTCT)
- Trần thạch cao (TSCA)
- Sàn gỗ (SG)
- Sàn gạch (SG)
- Sàn đá (SD)

M2 MẶT BÉ TÔNG

- Bê tông cốt thép (BTCT)
- Sàn gỗ (SG)
- Sàn gạch (SG)
- Sàn đá (SD)
- Sàn gạch (SG)
- Sàn gạch (SG)
- Sàn gạch (SG)

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ
THIẾT KẾ KẾ THẠCH TRẠ
 (Chữ ký và chữ in của người thiết kế)
 Ngày 11/08/2021

ITV

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ
 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
 PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ



CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ

MÀU NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ

NGHỆ VỊ

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ



CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ

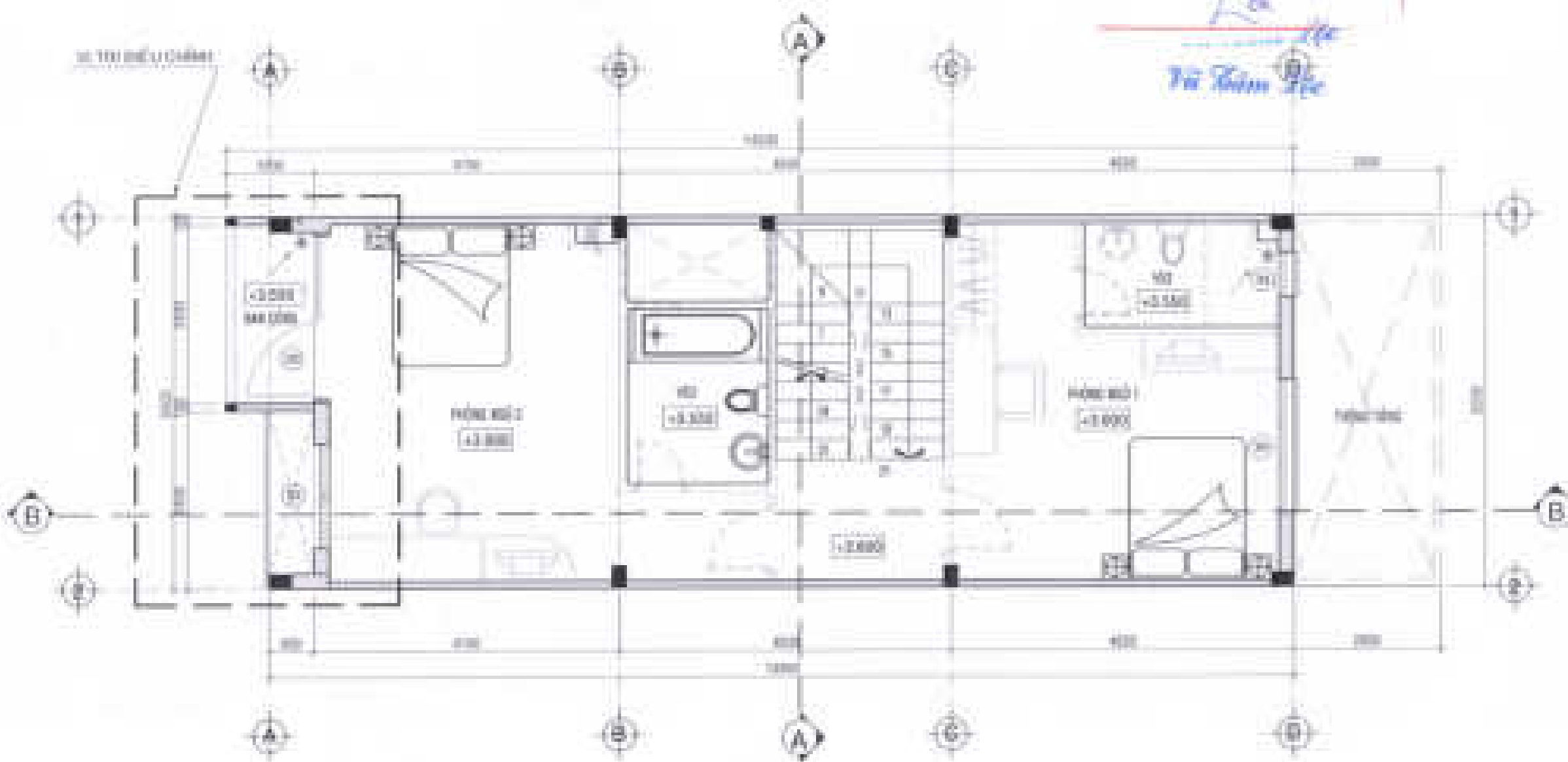
CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ

CHỖ ĐÓNG CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ CHỮ



MẶT BẰNG BỐ TRÍ VẬT DỤNG LẦU 1: TL1/50

ĐIỀU CHỈNH MẶT BẰNG BỐ TRÍ VẬT DỤNG

THIẾT KẾ KIỂM TRA

Ngày lập bản vẽ: 15/05/2017

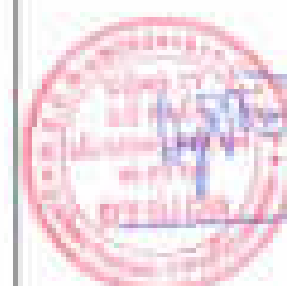
Ngày: 15/05/2017

TTV:

Lu
Tư Xuân

ĐẠI HẠNG TÀI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ MỚI TẠI QUẢNG

GIÁM ĐỐC



Lu

CÔNG TRÌNH: NHÀ MỚI
MẶT NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI
PHƯỚC AN

ĐỊA ĐIỂM: QUẢNG NAM, QUẢNG NAM, QUẢNG NAM

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ ARCHITECT

Lu NHẬT VY

Ngày: 15/05/2017

Ngày: 15/05/2017

GIÁM ĐỐC
Lu
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ ARCHITECT

THIẾT KẾ

Lu

LIÊN HỆ: 0918.123.456

0918.123.456

LIÊN HỆ: 0918.123.456

LIÊN HỆ: 0918.123.456

LIÊN HỆ: 0918.123.456

LIÊN HỆ: 0918.123.456

LIÊN HỆ: 0918.123.456

LIÊN HỆ: 0918.123.456

LIÊN HỆ: 0918.123.456



Public Agency Ratings

HÀNG NHÀ KINH DOANH MỚI
PHÚC AN

1997-1998

Address: The Manager, P.O. Box 7500, New Delhi 110 007

 **NHAT VY**
NHAT VY COMPANY
Địa chỉ: 10/1 Đường 10, Phường 10, Quận 10, TP. HCM
Điện thoại: 0903 123 456

7-017 AB

CHIEF OF POLICE
CITY OF BOSTON

edward@edwardmiller.com[illegible]

1. What is the main purpose of the study?
 2. What are the research objectives?
 3. What is the significance of the study?

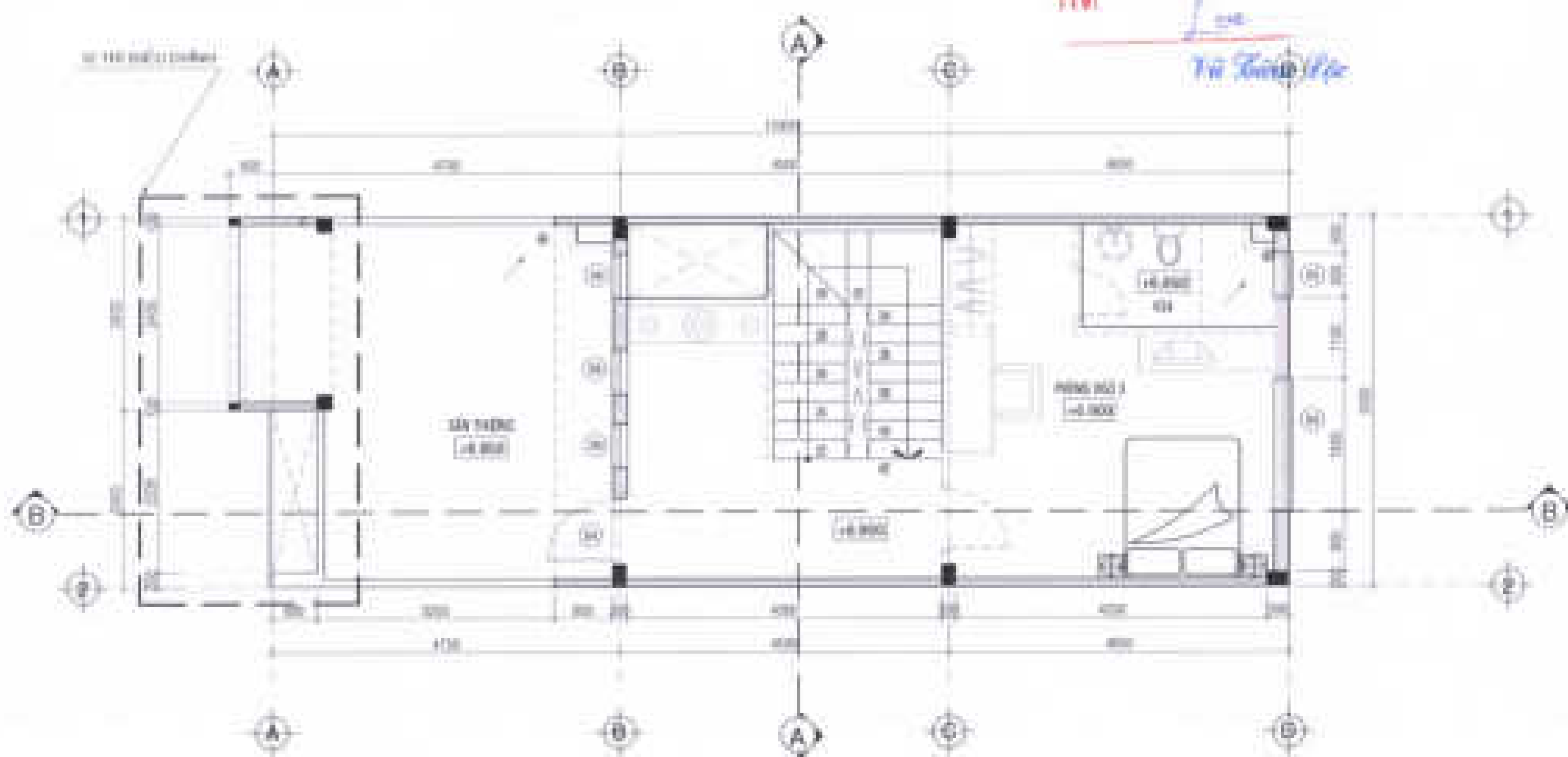
<http://www.elsevier.com/locate/jmb>

THIẾT KẾ BÃ THẨM TỬA

They also have been used to:

Ngày 18 tháng 03 năm 2022

TTM



MẶT BẰNG BỐ TRÍ VẬT DỤNG LẦU 2. TL:1/50

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ CÔNG TRÌNH

THIẾT KẾ DỰ THẨM TPA

Thẩm định kiến trúc và kỹ thuật - KVT - KVT

Ngày 15 tháng 07 năm 2024

TTY:

Từ Văn Đức

QUẢN LÝ



Phan Công Hùng

CỬA KÍNH NHÓM SƠN TÍNH ĐIỆN
KÍNH THƯỜNG CỎ TAY 1000

KÍNH CƯỜNG LỰC 1000

SƠN MÀU TRẮNG

CỬA KÍNH NHÓM SƠN TÍNH ĐIỆN
KÍNH THƯỜNG CỎ TAY 1000

LAM NHÓM MÀU TRẮNG

KÍNH CƯỜNG LỰC 1000

SÀO GRANITO BẠC SA TRẮNG

CỬA KÍNH NHÓM SƠN TÍNH ĐIỆN
KÍNH THƯỜNG CỎ TAY 1000

SƠN MÀU TRẮNG
CỬA KÍNH NHÓM SƠN TÍNH ĐIỆN
KÍNH THƯỜNG CỎ TAY 1000

SƠN MÀU TRẮNG

SƠN MÀU TRẮNG

SƠN MÀU TRẮNG
CỬA KÍNH NHÓM SƠN TÍNH ĐIỆN
KÍNH THƯỜNG CỎ TAY 1000

SƠN MÀU TRẮNG

SƠN MÀU TRẮNG

SƠN MÀU TRẮNG

SƠN MÀU TRẮNG

CỬA KÍNH NHÓM SƠN TÍNH ĐIỆN
KÍNH THƯỜNG CỎ TAY 1000

MẶT ĐÔNG GCVL TRỤC 1-2 TL:1/50

MẶT ĐÔNG GCVL TRỤC 2-1 TL:1/50

CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐÌNH

MÀU NHÀ KHU ĐÔ THỊ SƠN
PHƯỚC AN

PHƯỜNG 01 - QUẬN HOÀNG TRẠCH - THÀNH PHỐ HCM

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

NHẬT VY

Địa chỉ: 10/10 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành phố HCM

QUẢN LÝ

THIẾT KẾ

LÝ HỮU MẠC HỮU
QUẢN LÝ THIẾT KẾ

LÝ THANH LONG

KHOA TRẠ

NGUYỄN VĂN HỒNG

STT: 10/07/2024 TT: 10/07/2024

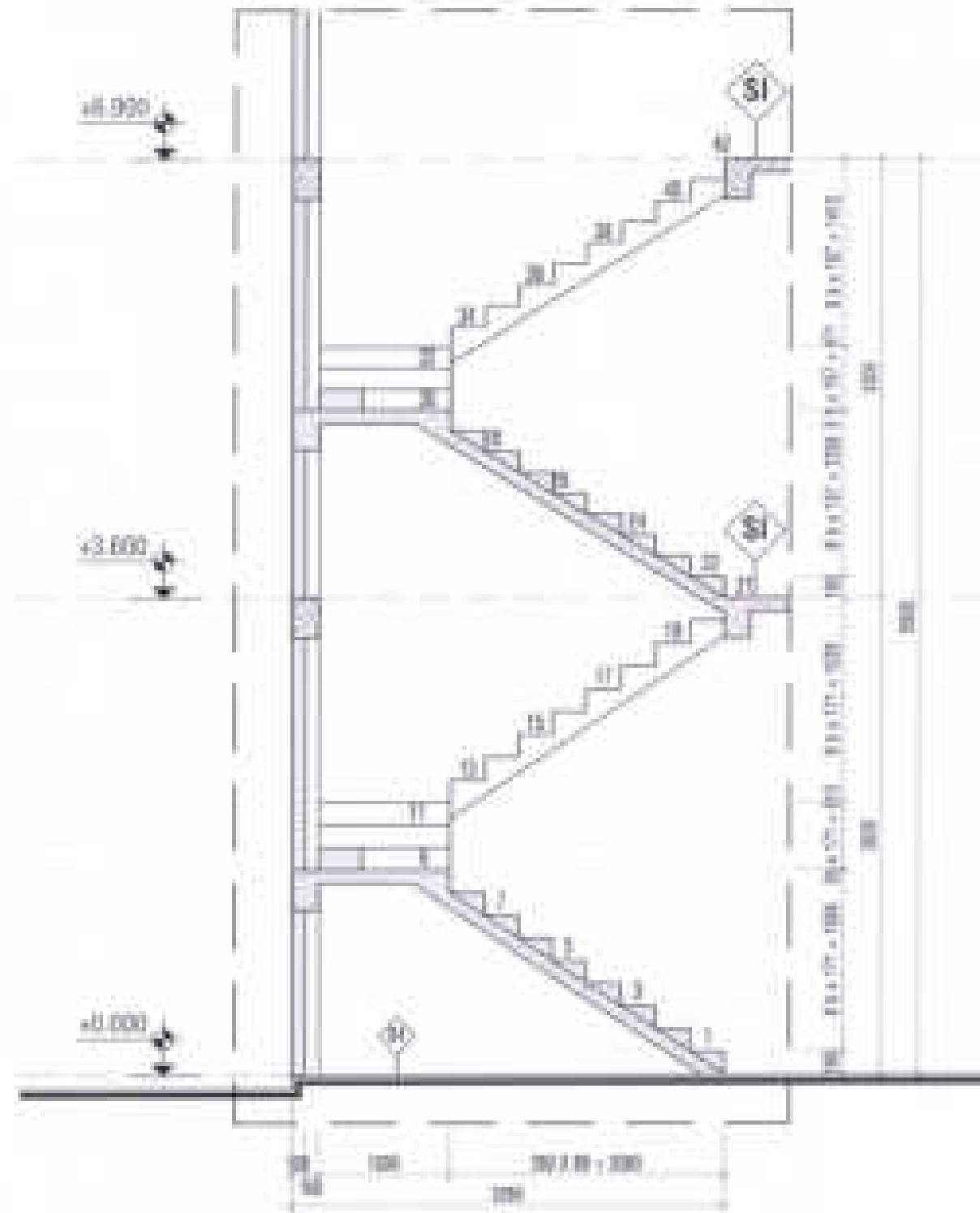
CHỖ ĐÓNG CHỮ: LỖ LẮP LƯNG CHỖ ĐÓNG
LỖ LẮP CHỖ ĐÓNG

MẶT ĐÔNG GCVL TRỤC 1-2 MẶT ĐÔNG GCVL TRỤC 2-1



Trade Policy History

100% Satisfaction Guarantee



MẶT CẮT 1-1 TL: 1/25

LỚP VÊSA AN MẮT TỶ DÂY BÈ
 MẮT KÝ SANG THỂ VÊSA MẮT TỶ
 MẮT THANG BẾC KÝ SANG THỂ
 LỚP VÊSA AN MẮT TỶ DÂY BÈ

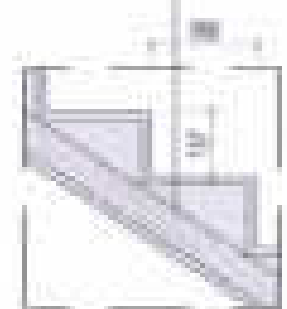


CT BẮC THANG TRỆT TL: 1/25

BẮC THANG TRỆT LẦU 1
 (CHỖ NGỒI BẮC)
 CHỖ CHỖ TỶ BẮC 1-BẮC 2
 CHỖ CHỖ BẮC

THIẾT KẾ DÀ THẨM TPA
 (Cao cấp kiến trúc sư)
 Ngày 11 tháng 11 năm 2022

LỚP VÊSA AN MẮT TỶ DÂY BÈ
 MẮT KÝ SANG THỂ VÊSA MẮT TỶ
 MẮT THANG BẾC KÝ SANG THỂ
 LỚP VÊSA AN MẮT TỶ DÂY BÈ



CT BẮC THANG LẦU TL: 1/15

BẮC THANG LẦU 1 LẦU 2
 (CHỖ NGỒI BẮC)
 CHỖ CHỖ TỶ BẮC 2-BẮC 3
 CHỖ CHỖ BẮC 1

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC
 PHẠM THỊNH KIỆT VÀ CỘNG TRỊ HẠNG BÀNG



Giám Đốc

CÔNG TRÌNH - DỰ ÁN

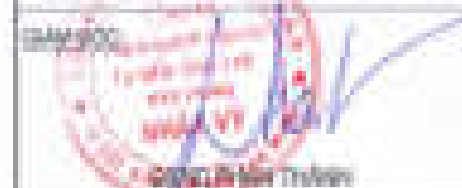
MÀU NHÀ KHU DÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN

ĐỊA ĐIỂM: M. Nguyễn Văn Thiệu - Phường 10

BỒI DƯỠNG KẾ

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

NHẬT VỸ
 (Chức vụ)
 Ngày 11 tháng 11 năm 2022



THIẾT KẾ

LÊ VĂN HUY
 (Chức vụ)

LÊ VĂN HUY
 (Chức vụ)

LÊ VĂN HUY
 (Chức vụ)

LÊ VĂN HUY
 (Chức vụ)

LÊ VĂN HUY
 (Chức vụ)

LÊ VĂN HUY
 (Chức vụ)

LÊ VĂN HUY
 (Chức vụ)



Public Company History

NẾU NẾU KHI ĐÓ THÌ NẾU
 PHÚC AN

© 2000 Blackwell Science Ltd *Journal of Internal Medicine* 247: 395–402

© 2005 The Authors
Journal compilation © 2005 Blackwell Publishing Ltd

NHẬT VỸ

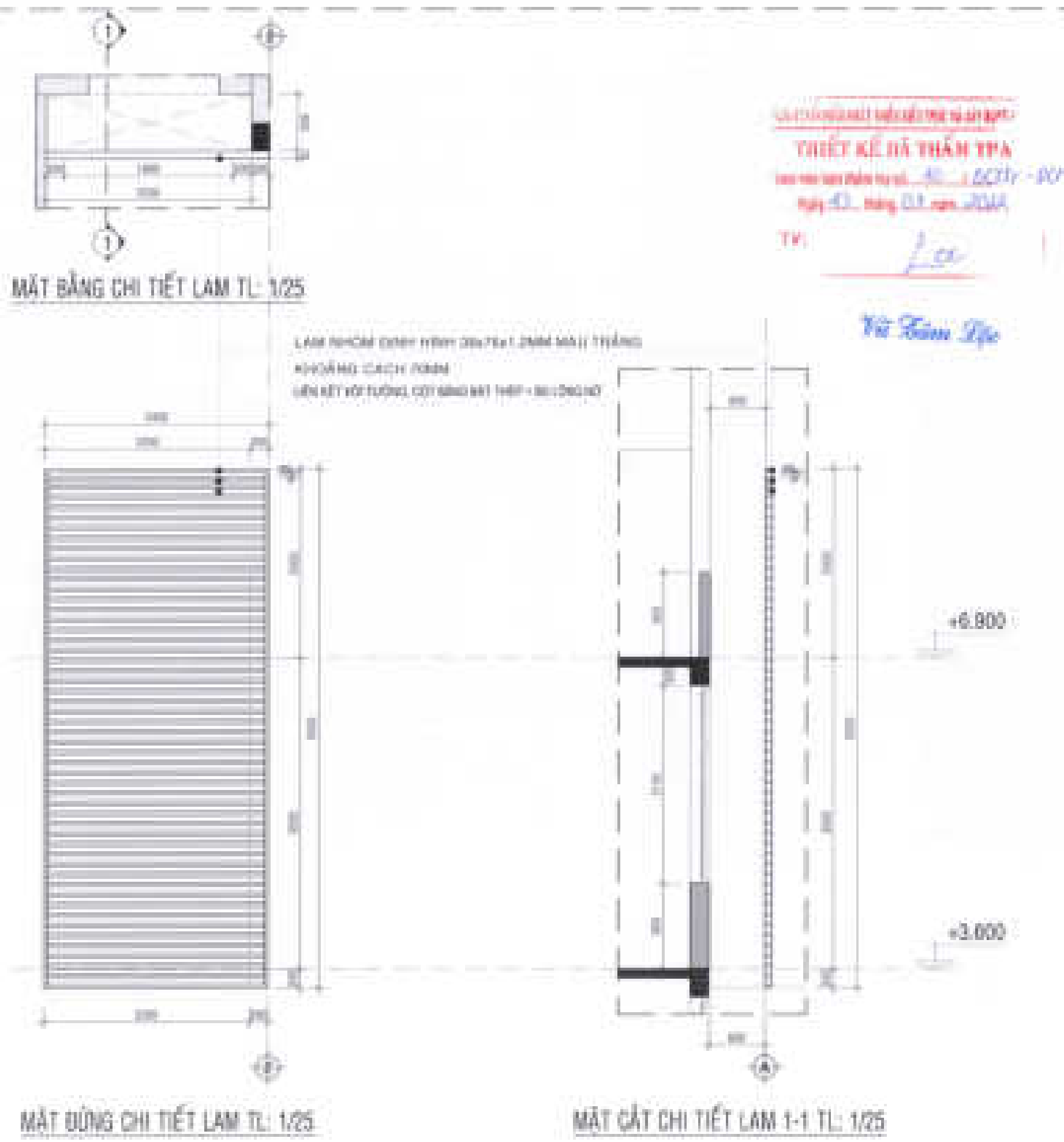
Handwritten signature and red circular stamp.

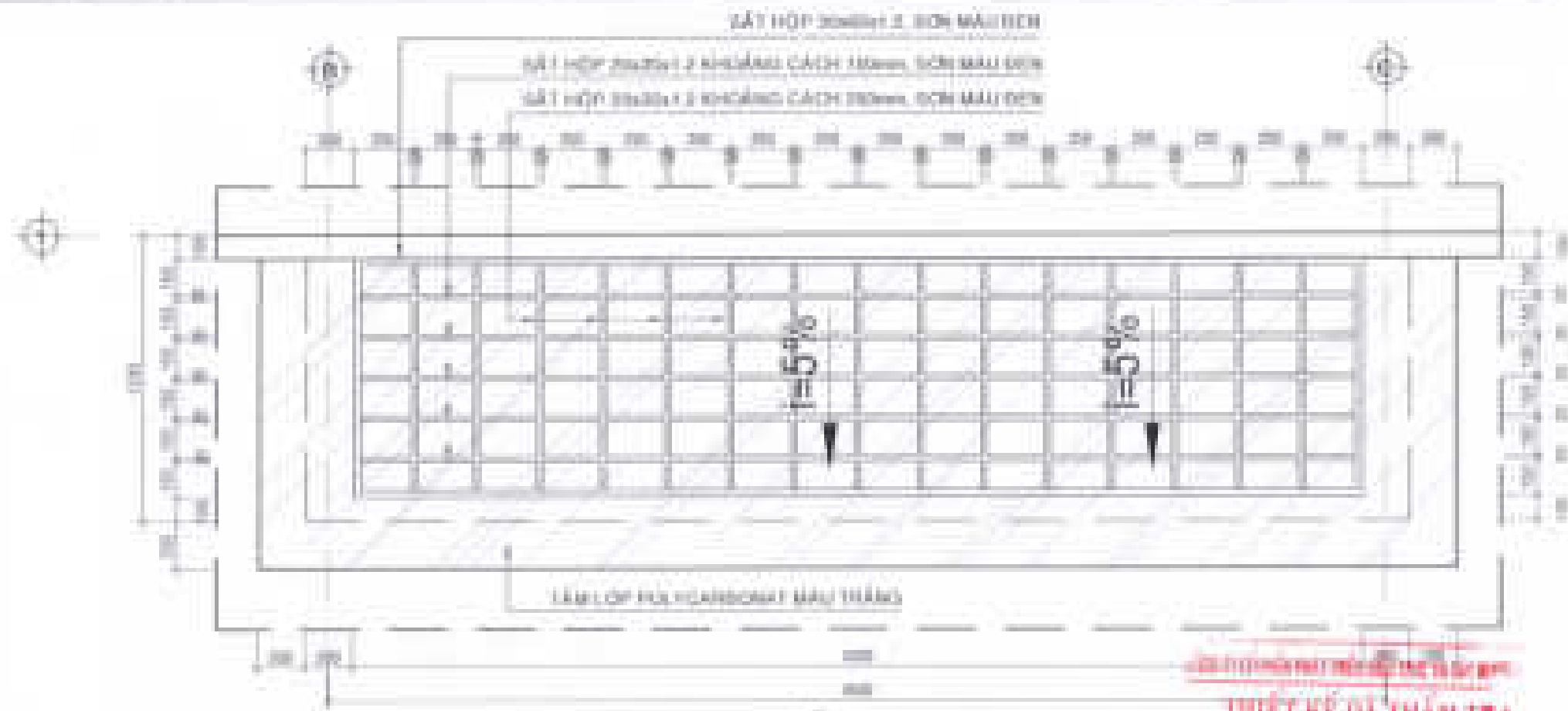


DATE: 11/11/11

Signature: _____

Part 10	1000	1000	1000
Part 11	1000	1000	1000
Part 12	1000	1000	1000
Part 13	1000	1000	1000
Part 14	1000	1000	1000
Part 15	1000	1000	1000
Part 16	1000	1000	1000
Part 17	1000	1000	1000
Part 18	1000	1000	1000
Part 19	1000	1000	1000
Part 20	1000	1000	1000
Part 21	1000	1000	1000
Part 22	1000	1000	1000
Part 23	1000	1000	1000
Part 24	1000	1000	1000
Part 25	1000	1000	1000
Part 26	1000	1000	1000
Part 27	1000	1000	1000
Part 28	1000	1000	1000
Part 29	1000	1000	1000
Part 30	1000	1000	1000
Part 31	1000	1000	1000
Part 32	1000	1000	1000
Part 33	1000	1000	1000
Part 34	1000	1000	1000
Part 35	1000	1000	1000
Part 36	1000	1000	1000
Part 37	1000	1000	1000
Part 38	1000	1000	1000
Part 39	1000	1000	1000
Part 40	1000	1000	1000
Part 41	1000	1000	1000
Part 42	1000	1000	1000
Part 43	1000	1000	1000
Part 44	1000	1000	1000
Part 45	1000	1000	1000
Part 46	1000	1000	1000
Part 47	1000	1000	1000
Part 48	1000	1000	1000
Part 49	1000	1000	1000
Part 50	1000	1000	1000
Part 51	1000	1000	1000
Part 52	1000	1000	1000
Part 53	1000	1000	1000
Part 54	1000	1000	1000
Part 55	1000	1000	1000
Part 56	1000	1000	1000
Part 57	1000	1000	1000
Part 58	1000	1000	1000
Part 59	1000	1000	1000
Part 60	1000	1000	1000
Part 61	1000	1000	1000
Part 62	1000	1000	1000
Part 63	1000	1000	1000
Part 64	1000	1000	1000
Part 65	1000	1000	1000
Part 66	1000	1000	1000
Part 67	1000	1000	1000
Part 68	1000	1000	1000
Part 69	1000	1000	1000
Part 70	1000	1000	1000
Part 71	1000	1000	1000
Part 72	1000	1000	1000
Part 73	1000	1000	1000
Part 74	1000	1000	1000
Part 75	1000	1000	1000
Part 76	1000	1000	1000
Part 77	1000	1000	1000
Part 78	1000	1000	1000
Part 79	1000	1000	1000
Part 80	1000	1000	1000
Part 81	1000	1000	1000
Part 82	1000	1000	1000
Part 83	1000	1000	1000
Part 84	1000	1000	1000
Part 85	1000	1000	1000
Part 86	1000	1000	1000
Part 87	1000	1000	1000
Part 88	1000	1000	1000
Part 89	1000	1000	1000
Part 90	1000	1000	1000
Part 91	1000	1000	1000
Part 92	1000	1000	1000
Part 93	1000	1000	1000
Part 94	1000	1000	1000
Part 95	1000	1000	1000
Part 96	1000	1000	1000





CHI TIẾT 4 TL 1/25

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

THIẾT KẾ VÀ THỰC HIỆN TPA

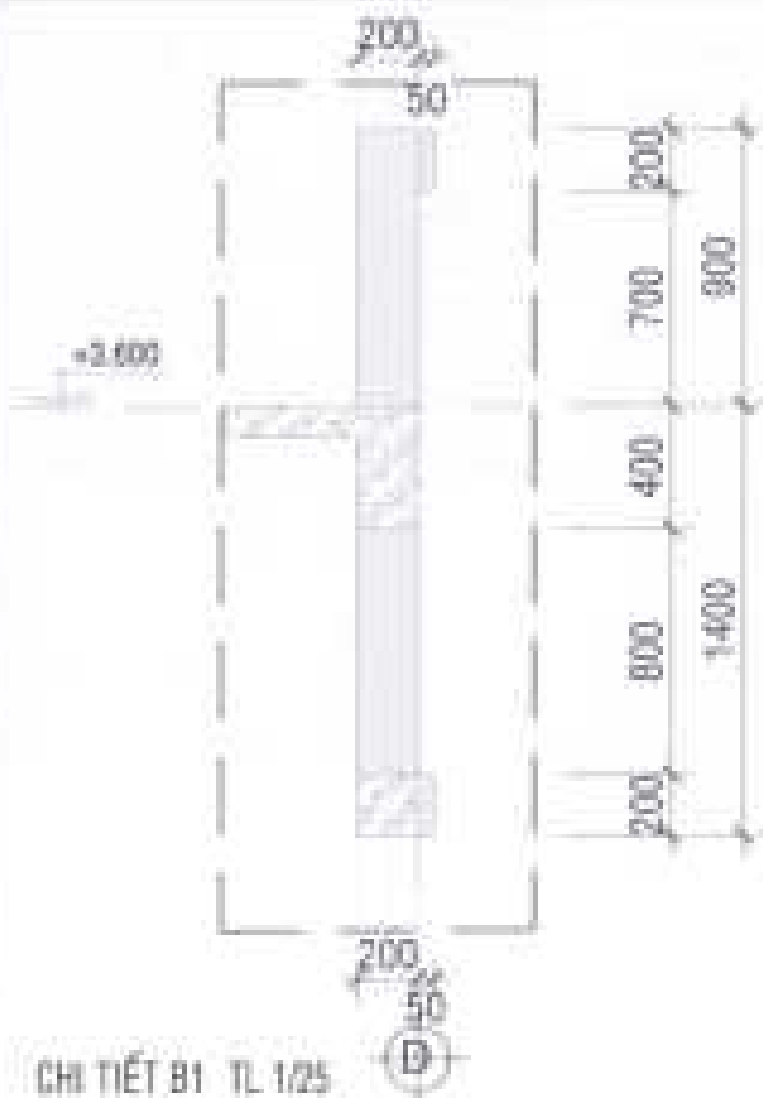
Đơn vị thực hiện: AC - 12/11 - 2021

Ngày: 11/11/2021

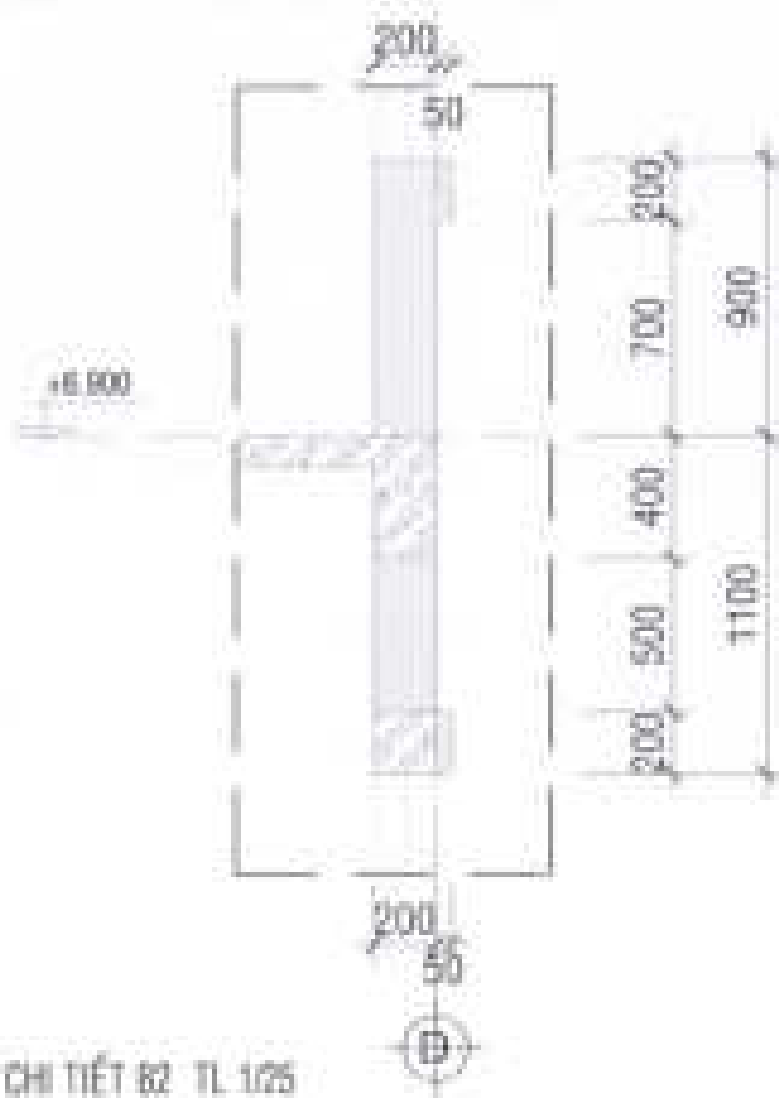
TTV:

1.00

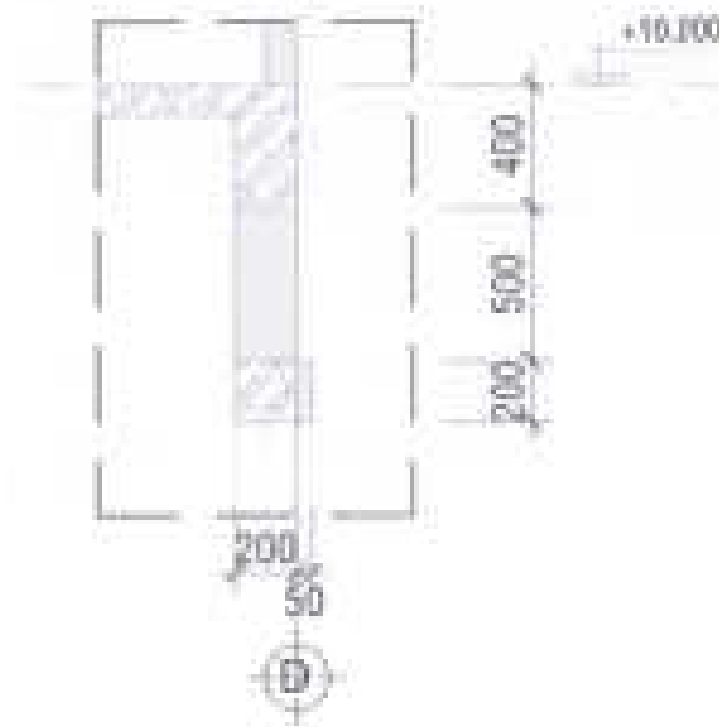
Tên: Trần Văn



CHI TIẾT B1 TL 1/25



CHI TIẾT B2 TL 1/25



CHI TIẾT B3 TL 1/25

CHỖ ĐÁNH DẤU

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
HÀNG TRẦN VĂN VÀ CÔNG TY HỢP SÁI ĐÀ



Chức vụ: Trưởng

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

MÀU NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI
PHƯỚC AN

HÀNG TRẦN VĂN VÀ CÔNG TY HỢP SÁI ĐÀ

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

NGHỆ SĨ

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC



CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

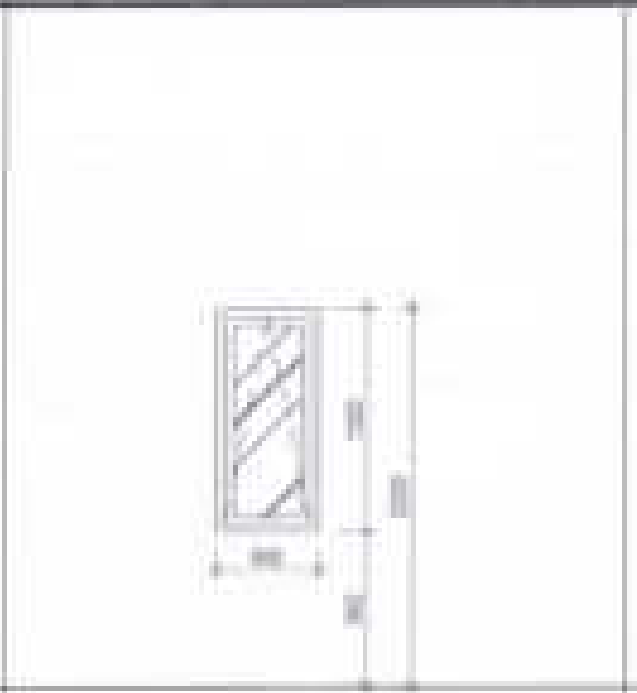
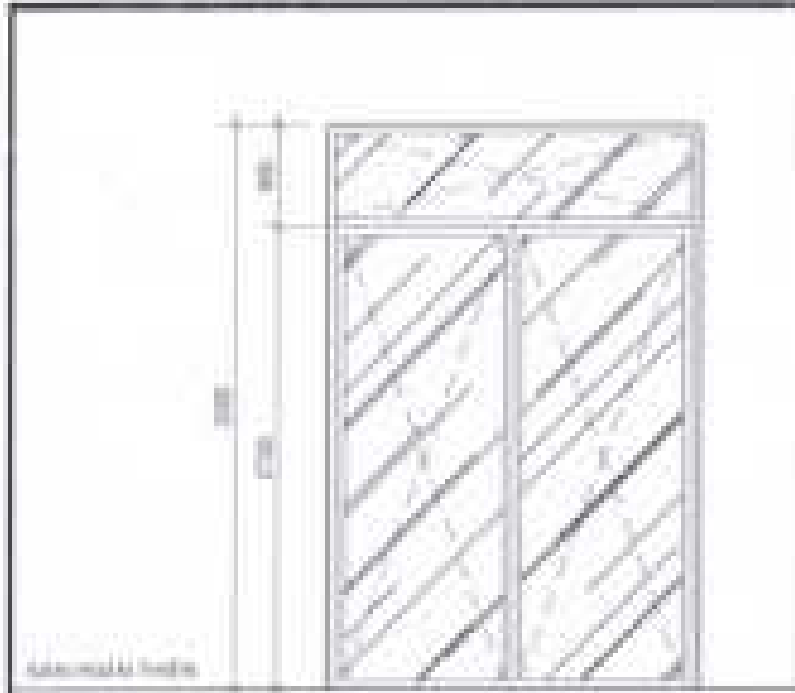
CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

CHỖ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC



Lưu ý:
Tất cả kích thước cửa phải đo theo thực tế tại công trường.
Cửa có thể cửa trên một hoặc cửa trên để sẵn mặt cửa.
Cửa cửa có thể mặt sẵn hoàn thiện hoặc.
Tất cả các cửa phải có các thanh và một chốt cửa cửa khi mở.
Tất cả các cửa có thể thanh là thanh chốt cửa.
Cửa có thể có thể thanh chốt cửa.
Kính trong là kính trắng.
Bảng thông số cửa có thể áp dụng cho cửa có thể.

CHỖ ĐẶT TÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN

QUẢN LÝ

Trần Văn Hùng

STT	1
Kích thước	1200 x 1500 (600 x 600) x 1500
Cửa có thể	1200 x 1500 (600 x 600) x 1500
STT	1
STT	1

STT	2
Kích thước	600 x 1500 (300 x 600) x 1500
Cửa có thể	600 x 1500 (300 x 600) x 1500
STT	1
STT	1

STT	3
Kích thước	1200 x 1500 (600 x 600) x 1500
Cửa có thể	1200 x 1500 (600 x 600) x 1500
STT	1
STT	1

THIẾT KẾ NHÀ THÂN TỰ
Phước An Phát triển và Đô thị Mới Phước An
Ngày 15 tháng 05 năm 2024

CÔNG TRÌNH: NHÀ THÂN TỰ

MÀU NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN

STT	1
Kích thước	1200 x 1500 (600 x 600) x 1500
Cửa có thể	1200 x 1500 (600 x 600) x 1500
STT	1
STT	1

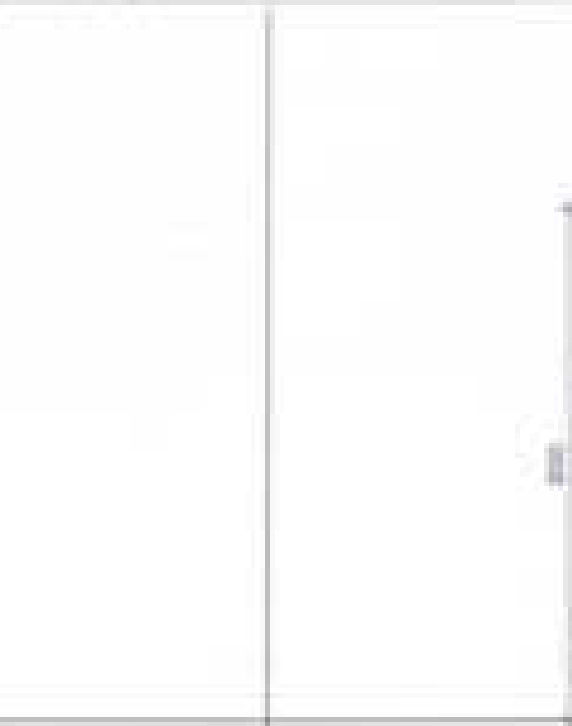
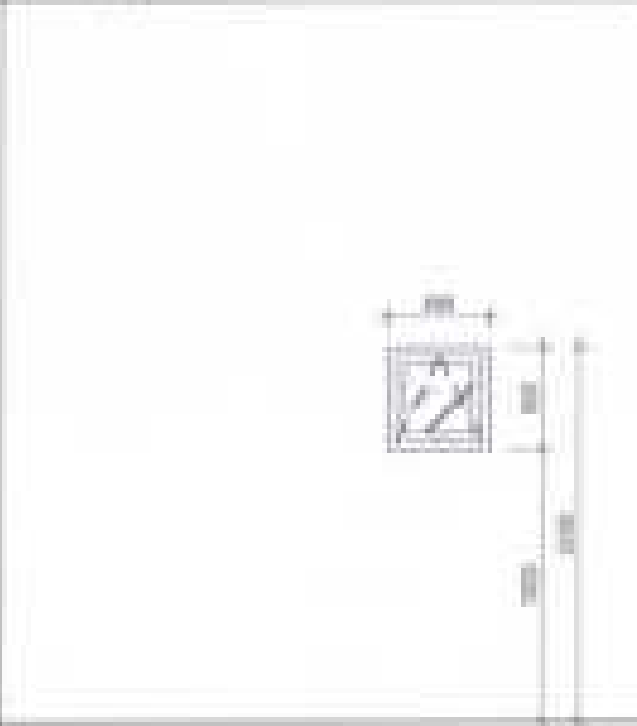
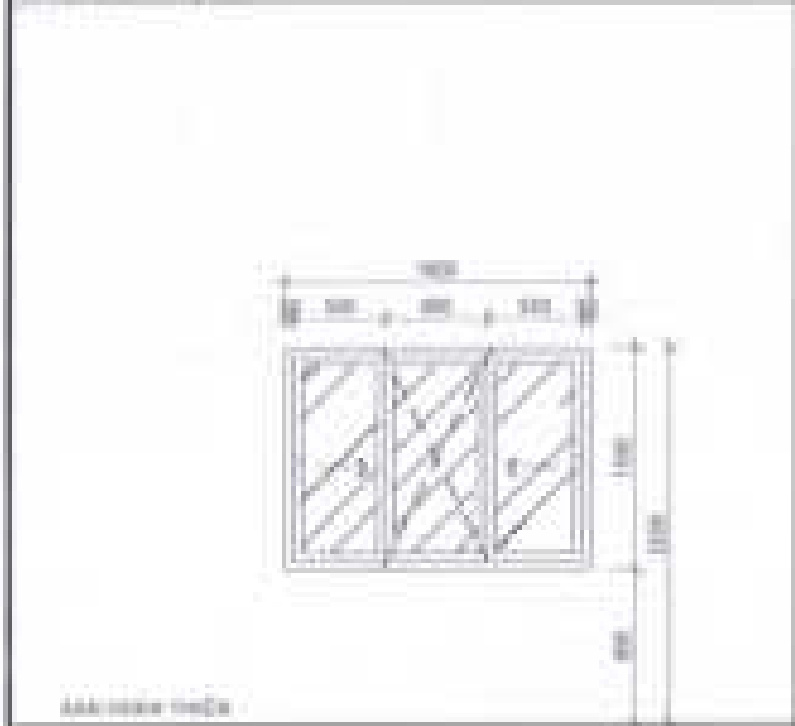
STT	2
Kích thước	600 x 1500 (300 x 600) x 1500
Cửa có thể	600 x 1500 (300 x 600) x 1500
STT	1
STT	1

STT	3
Kích thước	1200 x 1500 (600 x 600) x 1500
Cửa có thể	1200 x 1500 (600 x 600) x 1500
STT	1
STT	1

THIẾT KẾ NHÀ THÂN TỰ
Phước An Phát triển và Đô thị Mới Phước An
Ngày 15 tháng 05 năm 2024

CÔNG TRÌNH: NHÀ THÂN TỰ

MÀU NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN



Lưu ý:
Tất cả kích thước cửa phải đo theo thực tế tại công trường.
Cửa có thể cửa trên một hoặc cửa trên để sẵn mặt cửa.
Cửa cửa có thể mặt sẵn hoàn thiện hoặc.
Tất cả các cửa phải có các thanh và một chốt cửa cửa khi mở.
Tất cả các cửa có thể thanh là thanh chốt cửa.
Cửa có thể có thể thanh chốt cửa.
Kính trong là kính trắng.
Bảng thông số cửa có thể áp dụng cho cửa có thể.

CHỖ ĐẶT TÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN

QUẢN LÝ

Trần Văn Hùng

STT	1
Kích thước	1200 x 1500 (600 x 600) x 1500
Cửa có thể	1200 x 1500 (600 x 600) x 1500
STT	1
STT	1

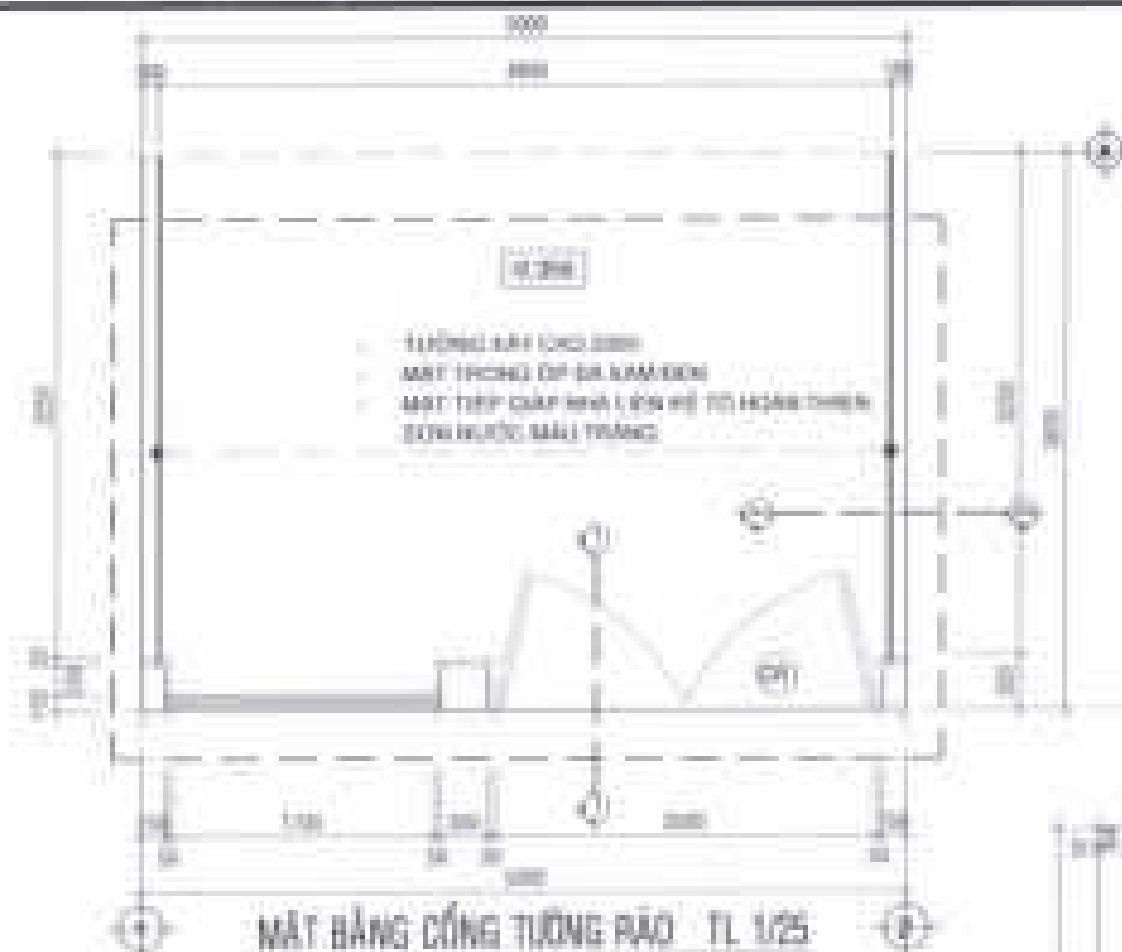
STT	2
Kích thước	600 x 1500 (300 x 600) x 1500
Cửa có thể	600 x 1500 (300 x 600) x 1500
STT	1
STT	1

STT	3
Kích thước	1200 x 1500 (600 x 600) x 1500
Cửa có thể	1200 x 1500 (600 x 600) x 1500
STT	1
STT	1

THIẾT KẾ NHÀ THÂN TỰ
Phước An Phát triển và Đô thị Mới Phước An
Ngày 15 tháng 05 năm 2024

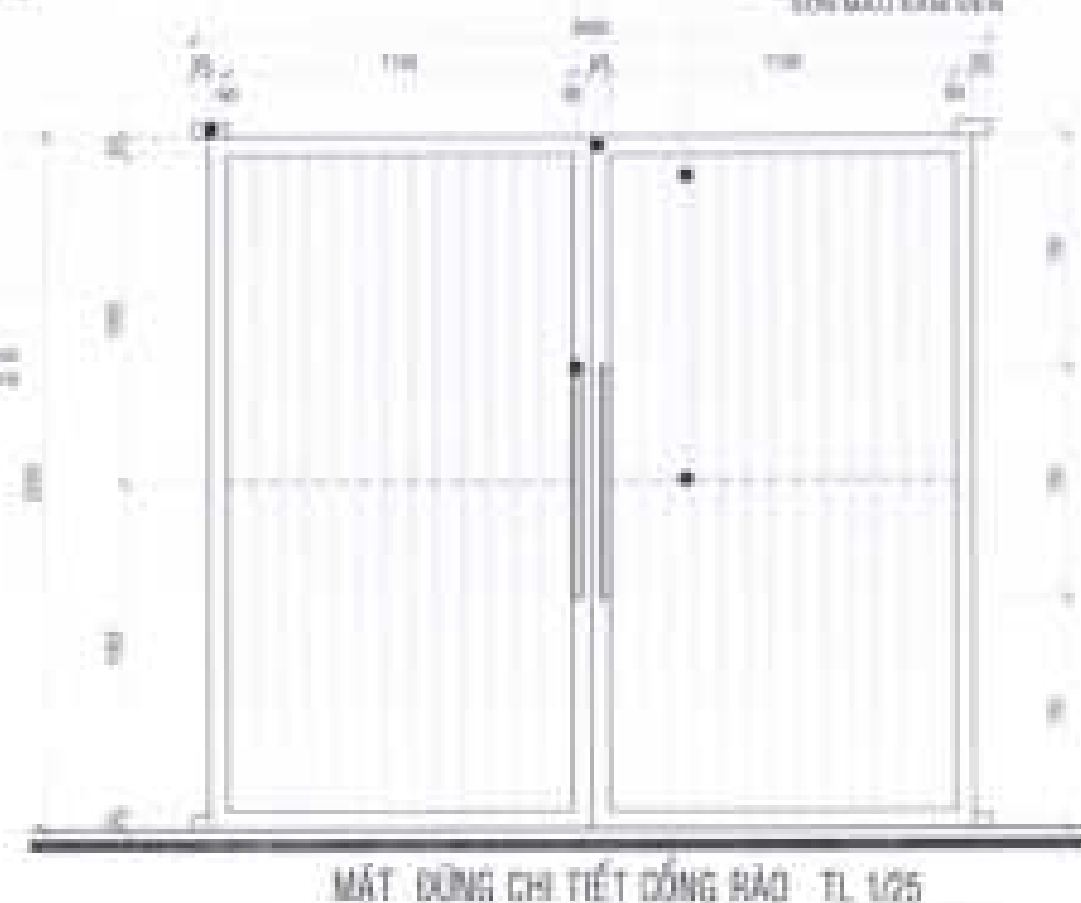
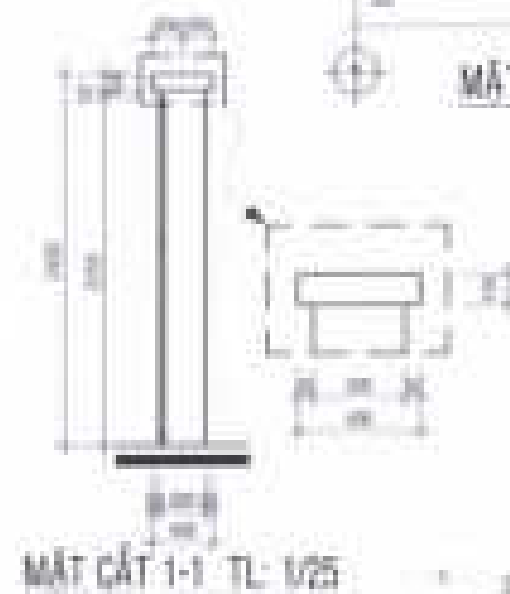
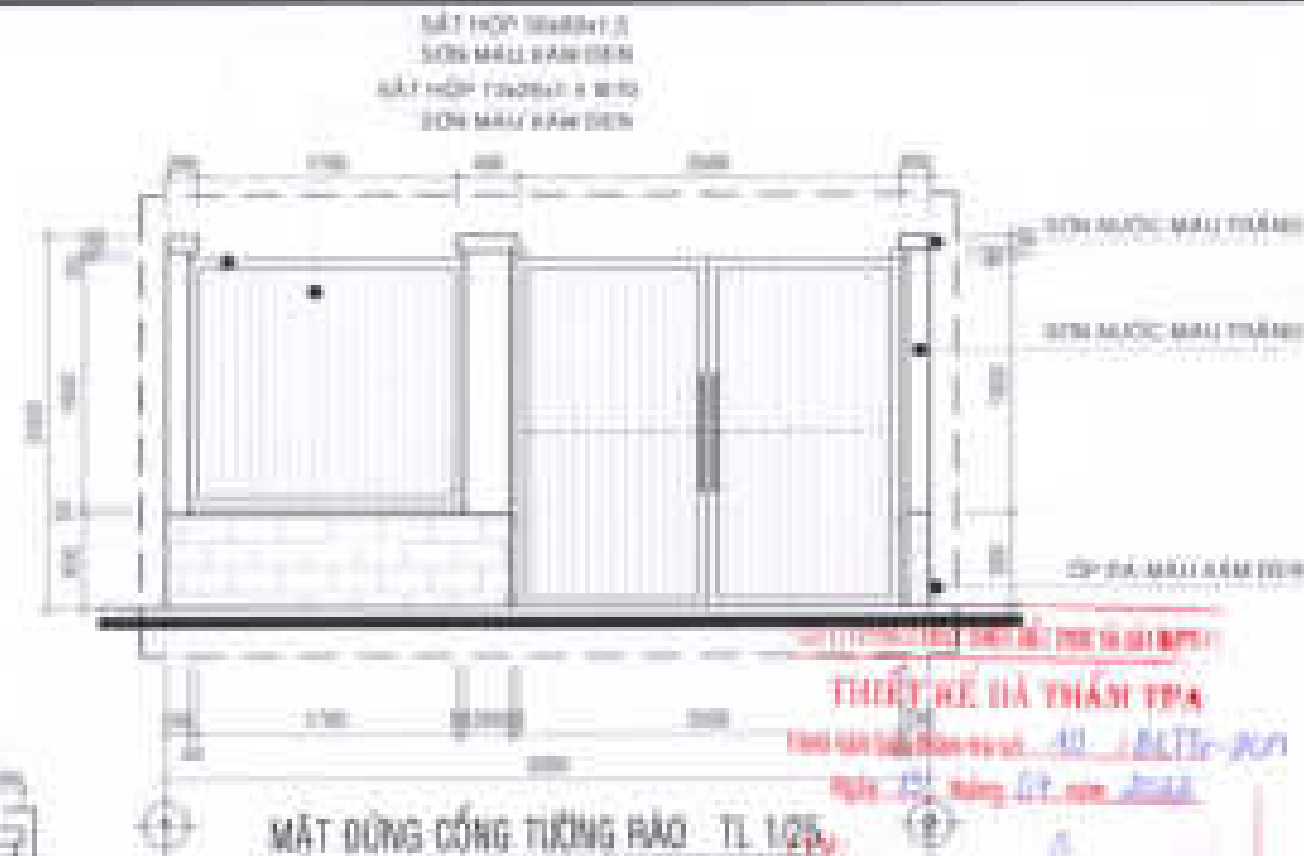
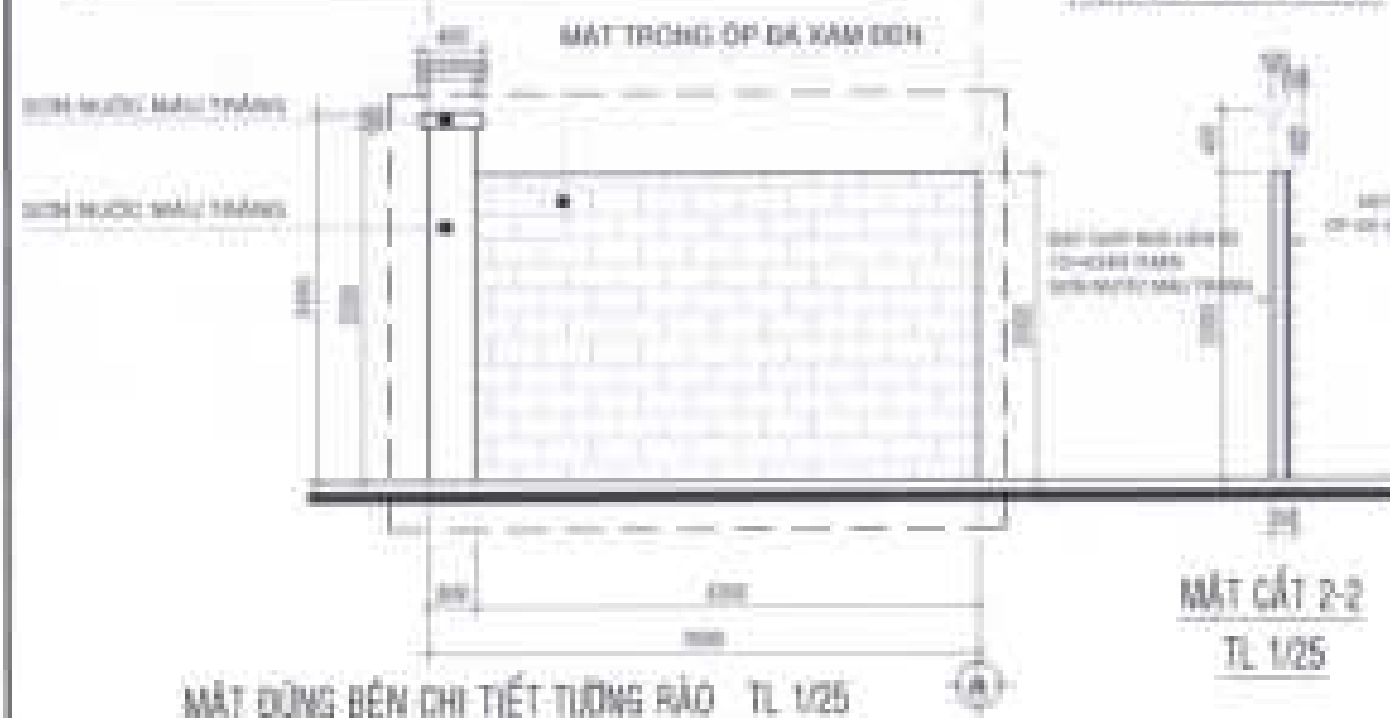
CÔNG TRÌNH: NHÀ THÂN TỰ

MÀU NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN



- LIV 4

- Tất cả các sinh phẩm đều phải đủ thực tế tại công trình
- Cửa cổng hời mặt sân hoàn thiện từ thau nhôm
- Cửa cổng phải có bát nước và chất đóng mát trong
- Tay vịn của gác hai mặt trong và ngoài
- Cửa cổng sử dụng bản gỗ tràm xẻ
- Bê tông phải dùng loại chuyên dụng
- Tường rào sân sau đây là sơn nước (trắng) độ 40/4000
- Hoàn thiện sơn nước (trắng) độ 40/4000
- Hoàn thiện sân nước (trắng) độ 40/4000



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG

CHUYÊN ĐỀ



Public Agency Budget

© 2003 Pearson Education, Inc. All rights reserved.

MÀU NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI
PHƯỚC AN

© 2000 Blackwell Science Ltd *Journal of Internal Medicine* 247: 111–117

www.elsevier.com/locate/ymbs

© 2004 The Authors
Journal compilation © 2004 Blackwell Publishing Ltd

© NHAT VI

...and the ...

1. *Journal of Management Education*, 2000, 24(1), 1-10.

100

100

© 2004 The Authors
Journal compilation © 2004 Blackwell Publishing Ltd

1992-2000	1992-2000	1992-2000	1992-2000
-----------	-----------	-----------	-----------

1999-2000	1999-2000
-----------	-----------

Abstract

PHẦN KẾT CẤU

DANH MỤC BẢN VẼ KẾT CẤU

[illegible]

GHI CHÚ TỔNG QUÁT BÊTÔNG

1. TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ (VIỆT NAM)

- TCVN 310:2004 - BÊT CẤU BÊ TÔNG & BÊ TÔNG CỐT THÉP
- TCVN 5722:1993 - TẢI TRỌNG VÀ TẢI ĐỘNG
- TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ NỀN NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH TCVN 45 - 78

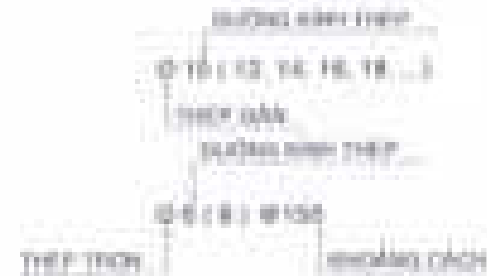
2. MẠC BÊ TÔNG (M)

- MẠC BÊ TÔNG MÔNG - CỘT - BÀN HIỆU: MẠC 250
- MẠC BÊ TÔNG CHO CÁC LỌM CẦU BIÊN NHẠC: MẠC 200
- MẠC BÊ TÔNG LỚT BÀN TẬP: MẠC 100

3. LỚP BÊ TÔNG BẢO VỆ CỐT THÉP

- TẦNG: ĐỐI VỚI MÔNG
- TẦNG ĐỐI VỚI DẦM CAO ĐỘ NẪM DƯỚI LỚP BÊT
- TẦNG ĐỐI VỚI DẦM CAO ĐỘ KHÔNG TIẾP XÚC LỚP BÊT
- TẦNG ĐỐI VỚI SÀN KHÔNG TIẾP XÚC VỚI BÊT
- TẦNG ĐỐI VỚI SÀN TIẾP XÚC VỚI BÊT

4. KÝ HIỆU



5. CỐT THÉP SỬ DỤNG CHO DỰ ÁN NÀY

- THÉP $\phi 10$ - $R_s = 23500 \text{ kg/cm}^2$
- THÉP $\phi 12$ - $R_s = 23500 \text{ kg/cm}^2$
- TẤT CẢ CÁC MỐI NỐI ĐỀU NỐI ĐO LỘ NHAI
- CHIỀU DÀI ĐOẠN NỐI THÉP: $L = 300$
- CHIỀU DÀI ĐOẠN MÈO THÉP: $L = 300$

6. ĐẤT NỀN VÀ DÂY MÔNG

- ĐẤT NỀN DƯỚI SÀN VÀ DÂY MÔNG PHẢI ĐƯỢC ĐÁM CHẶT
- BẢNG MÁY BẮM CỎ ĐỘNG CỎ (HỆ SỐ K = 0.8)

7. MỐI NỐI THÉP

- VỊ TRÍ MỐI NỐI PHẢI XE KÉ NHAI: TỶ LỆ PHÂN THAM SỐ THÉP
- ĐƯỢC NỐI TẠI MỘT VỊ TRÍ ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH SAU:
 - TẠI VÙNG CHỤY KÉO: $\leq 20\%$
 - TẠI VÙNG CHỊU NÉN: $\leq 30\%$

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG
THIẾT KẾ NHÀ THỜ TP. ...
 Địa điểm xây dựng: ...
 Ngày: ... tháng ... năm ...
 TTV: ...

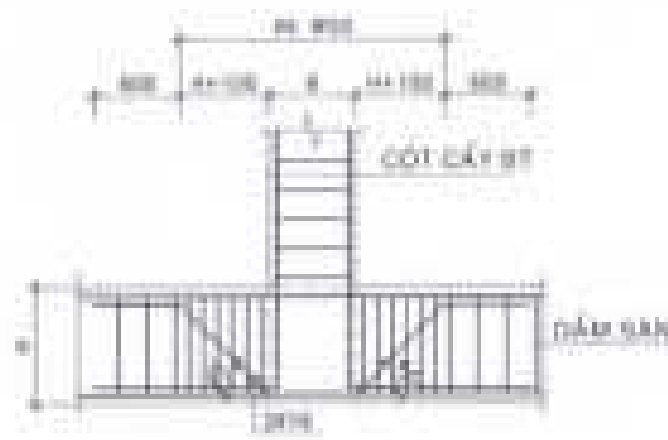


ĐIỂM ĐỐC

Kính gửi Quý Ông

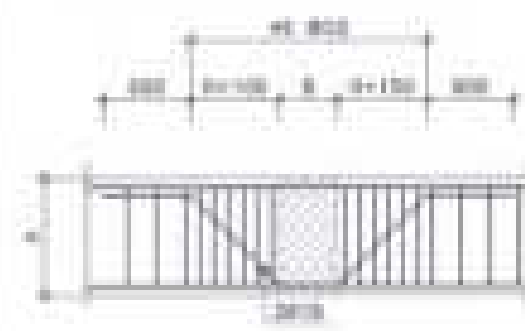
CHI TIẾT GIA CƯỜNG THÉP

Từ Lâm Lập



CHI TIẾT GIA CƯỜNG THÉP
 TẠI VỊ TRÍ CẮT CỘT TRÊN DẦM

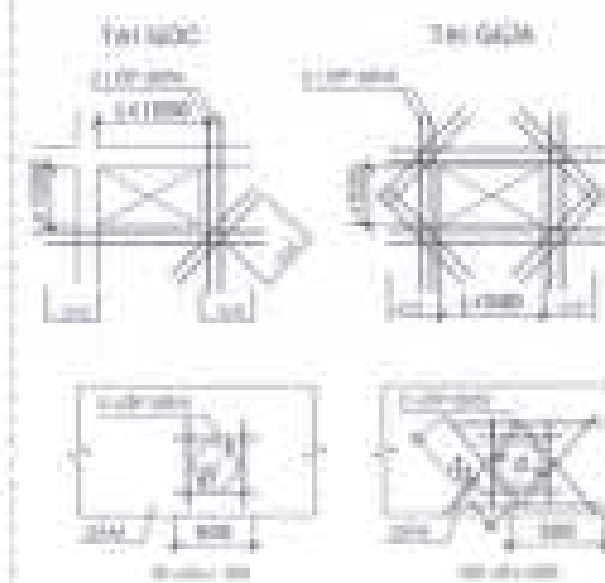
TL-100



CHI TIẾT GIA CƯỜNG THÉP
 TẠI VỊ TRÍ DẦM GIAO NHAI

TL-100

CẤU TẠO LỖ XUYÊN SÀN - DẦM



QUỐC TỈNH - BÀ NINH

MÀU NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI
 PHƯỚC AN

16 PHƯỚC AN - HUYỆN HOÀI THẠCH - THÀNH PHỐ NH

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

(P) NHẬT VỸ
 ANH PHƯƠNG
 Bà và Ông Lâm Lập, Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng

ĐIỂM ĐỐC
 (P) NHẬT VỸ
 ANH PHƯƠNG
 Bà và Ông Lâm Lập, Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng

THIẾT KẾ
 NGUYỄN VĂN TÂM
 CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

KÝ VÀ LỜI
 NHẬT VỸ

NGUYỄN VĂN TÂM

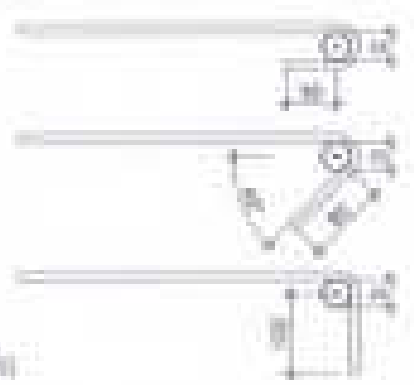
ETT-21 (NH) TT-22 (NH) 2021

TÊN BẢN VẼ: CÔNG TRÌNH NHÀ M. NH
 SỐ BẢN VẼ: 01/2021 (NH) 23-09
 NGÀY: 23/09/2021

CHI TIẾT UỐN THÉP

ĐỐI VỚI THÉP DÂY LẠN - KHÔNG CẦN BÉ MỐC
ĐỐI VỚI THÉP THẲNG PHẢI BÉ MỐC THEO HÌNH SẴN

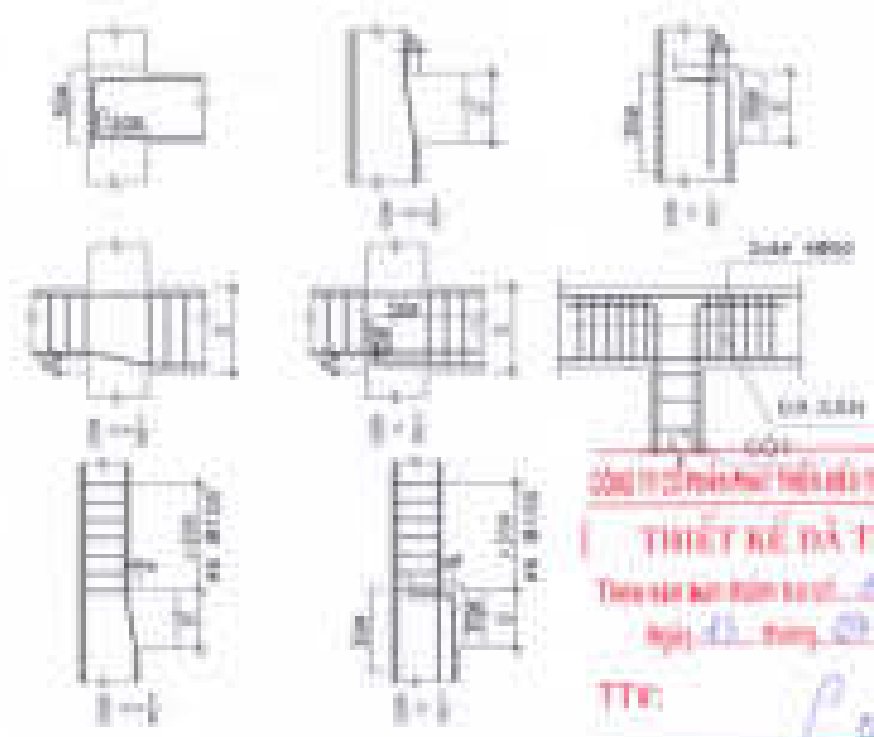
- BÉ CÔNG VÒNG TRỌN
- BÉ CÔNG MỘT GÓC 90°
- BÉ CÔNG MỘT GÓC 45°



* CHIẾN LƯỢC HOÀN VÀ HỖ THÉP TRONG BÊ TÔNG
HỖ VỚI THÉP TRỌNG (M₁₀) LƯNG 1 MỘT 10
HỖ VỚI THÉP DÂY
THÉP TRONG VÙNG CHỊU KÉO (LƯNG 1 MỘT 10)
THÉP TRONG VÙNG CHỊU NÉN (LƯNG 1 MỘT 20)
VỊ TRÍ HỖ THÉP DỌC CẦN ĐẢM PHẢI NẾM TRÊN VÙNG CHỊU NÉN

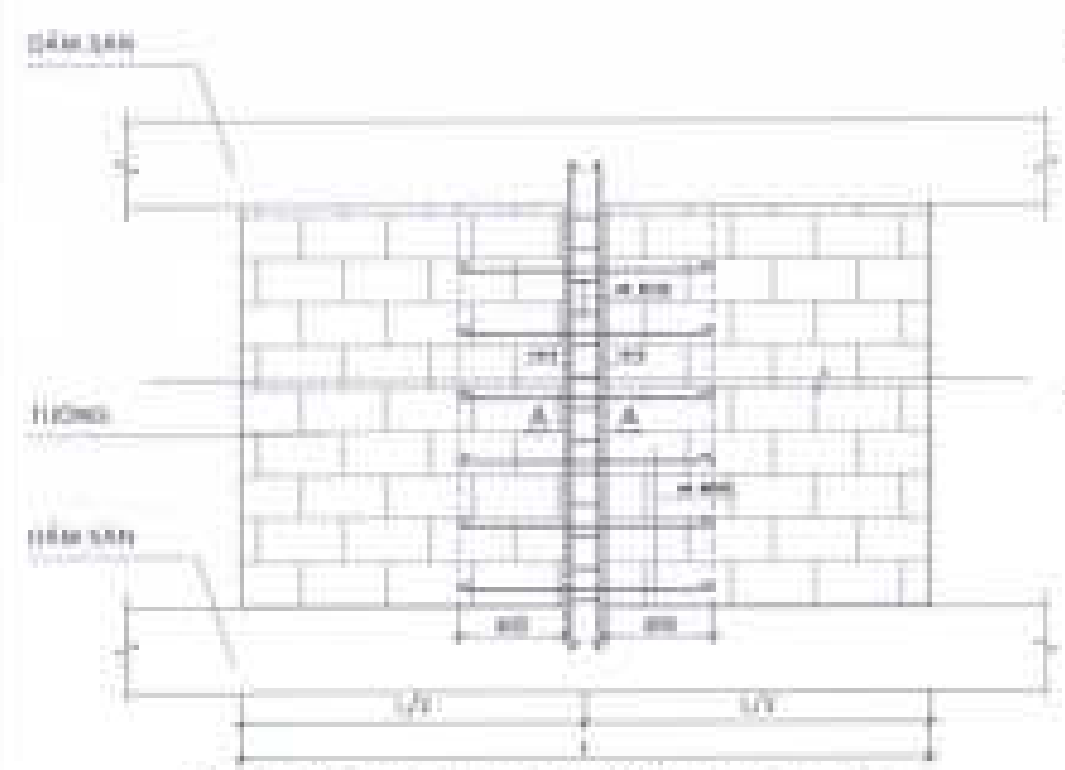


CẤU TẠO NÚT KHUNG



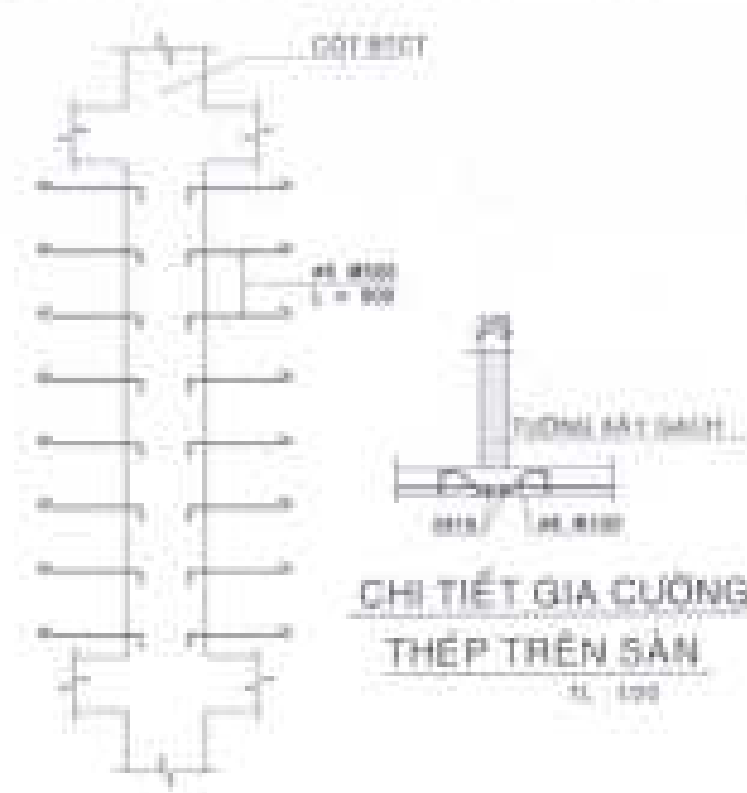
CÔNG TRÌNH NHÀ CỐ TẠO NHÀ CỐN
THIẾT KẾ DẠ THẨM TRA
THÀNH BAN KIỂM TRA SỐ 42 / ĐCTĐ - ĐN
Ngày 15 tháng 09 năm 2022
TTK: *Lưu*

CHI TIẾT BỐ TRỤ TƯỜNG



CHI TIẾT LIÊN KẾT TƯỜNG VÀO CỘT
(HỖ VỚI THÉP CÓ CHỈ SỐ DÂY C = 40) TL 100

CHI TIẾT CHỖ THÉP XÂY TƯỜNG



CHI TIẾT GIA CƯỜNG THÉP TRÊN SÀN
TL 100

GIÁM ĐỐC



Lưu

CÔNG TRÌNH NHÀ CỐN

MÀU NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỘN PHƯỚC AN

PHẠC MẠ: NHÀ CỐN NHÀ CỐN - NHÀ CỐN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

(M) NHẬT VỸ
NHẬT VỸ

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

(M) NHẬT VỸ
NHẬT VỸ

THIẾT KẾ

Cat

THIẾT KẾ

Lưu

THIẾT KẾ

Lưu

THIẾT KẾ

CHẠM ĐỐC



Trần Công Hùng

CÔNG TRÌNH - CHÁNH

MÀU NHÀ KHU DỒ THỊ MỠI
PHƯỚC AN

ĐỊA PHƯƠNG: AN - HUYỆN MỸ PHƯỚC - THÀNH PHỐ

HỒN KẾ THIỆT KẾ

CÔNG TY HẠNG TỰ SỬ DỤNG THIẾT KẾ SỬ DỤNG

 NHẬT VY

ĐỊA PHƯƠNG: AN - HUYỆN MỸ PHƯỚC - THÀNH PHỐ

CHẠM ĐỐC

TRẦN CÔNG HÙNG

THIỆT KẾ

TRẦN CÔNG HÙNG

CHẠM ĐỐC

TRẦN CÔNG HÙNG

TRẦN CÔNG HÙNG

TRẦN CÔNG HÙNG

TRẦN CÔNG HÙNG

TRẦN CÔNG HÙNG

TRẦN CÔNG HÙNG

TRẦN CÔNG HÙNG

%%BỐ TRÍ THÉP DẦM (TL : 1/20)

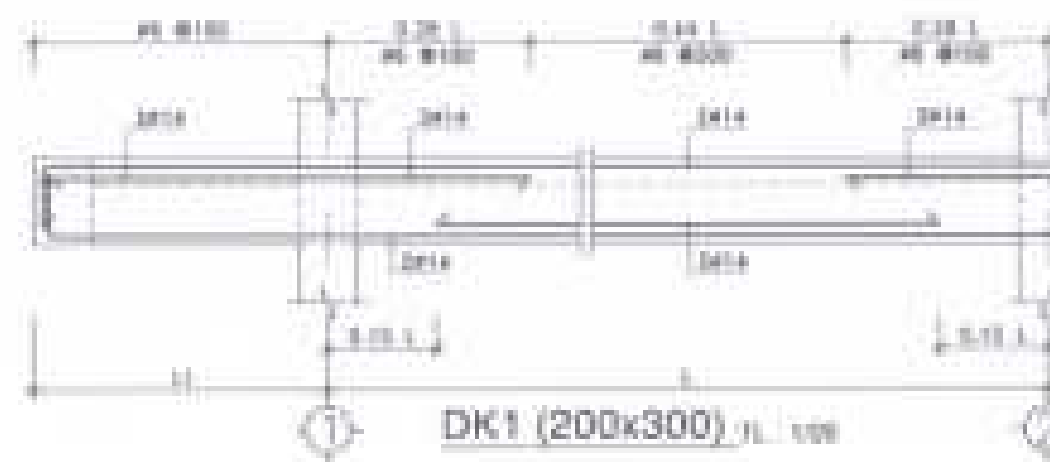
DẦM NHIỀU NHỊP

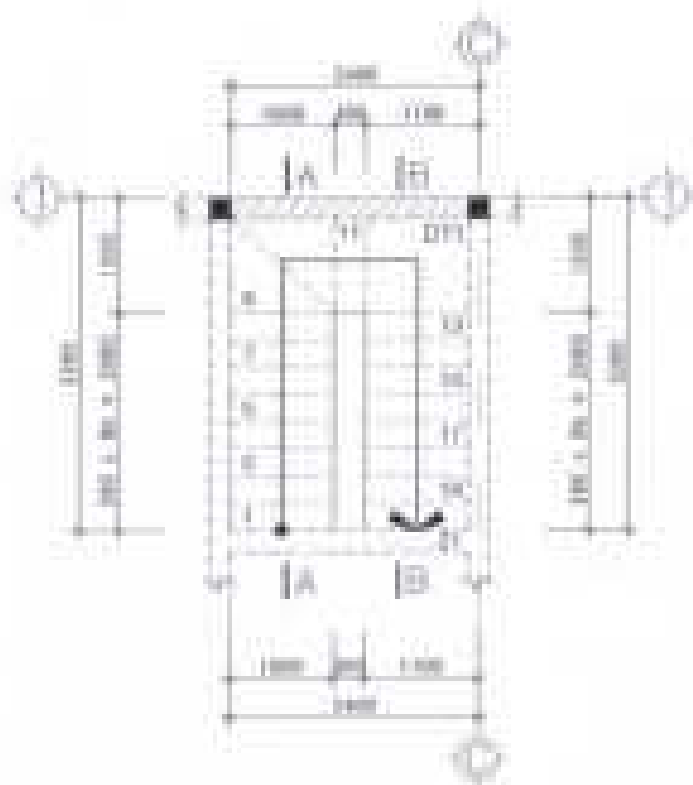


DẦM MỘT NHỊP



DẦM MỘT NHỊP CÓ CONSOL

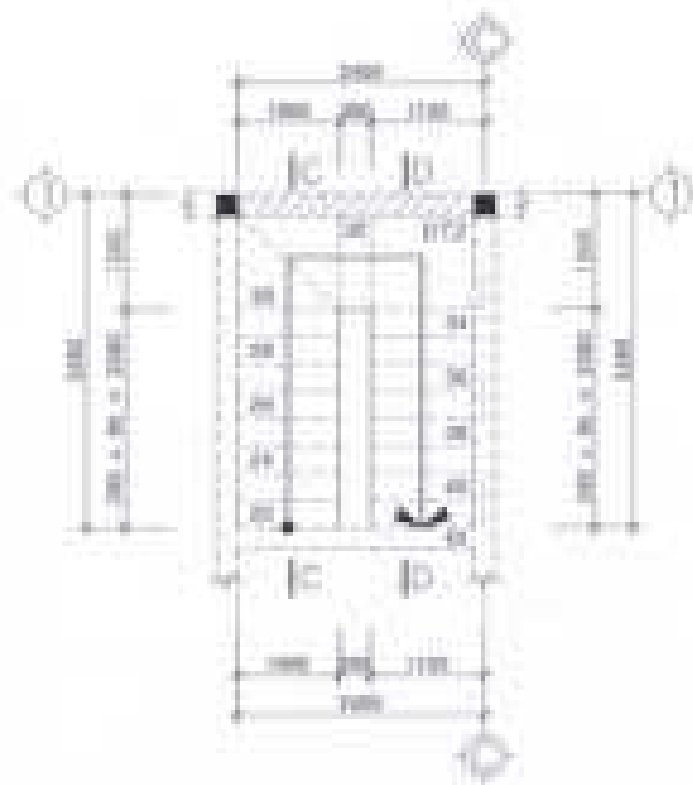




MẶT BẰNG BỐ TRÍ CẦU THANG

(TẦNG +11.000 ĐẾN +13.000)

1:1/50



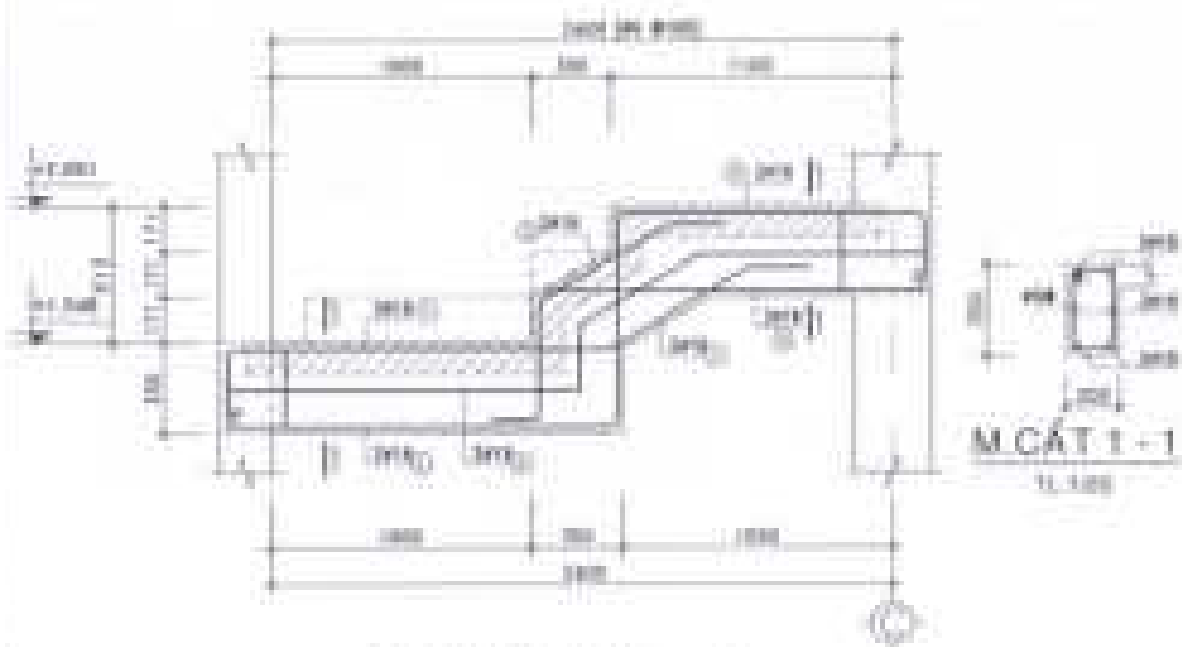
MẶT BẰNG BỐ TRÍ CẦU THANG

(TẦNG +3.000 ĐẾN +6.000)

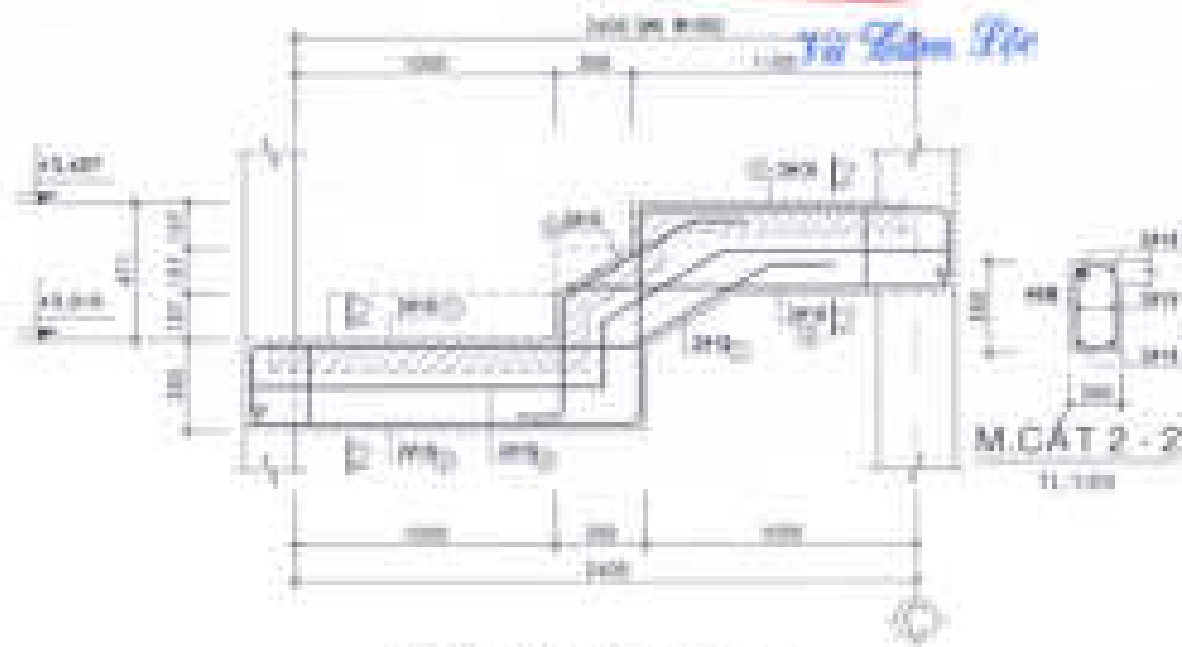
1:1/50

GHI CHÚ

- Bề rộng cửa: 1.00m
- Chiều cao cửa: 2.00m
- Chiều cao cửa: 2.00m
- Chiều cao cửa: 2.00m
- Chiều cao cửa: 2.00m



DT1 (200x350) 1:1/20



DT2 (200x350) 1:1/20

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ CỐ TỰ NƠI SÂN SÓC

QUẢN LÝ



Chủ Công Trình

CÔNG TRÌNH: NHÀ Ở

MÀU NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI
PHƯỚC AN

Địa điểm: Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị thiết kế:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

(K) NHẬT VỸ

Địa điểm: Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

QUẢN LÝ

THIẾT KẾ

QUẢN LÝ THIẾT KẾ

THIẾT KẾ

THIẾT KẾ

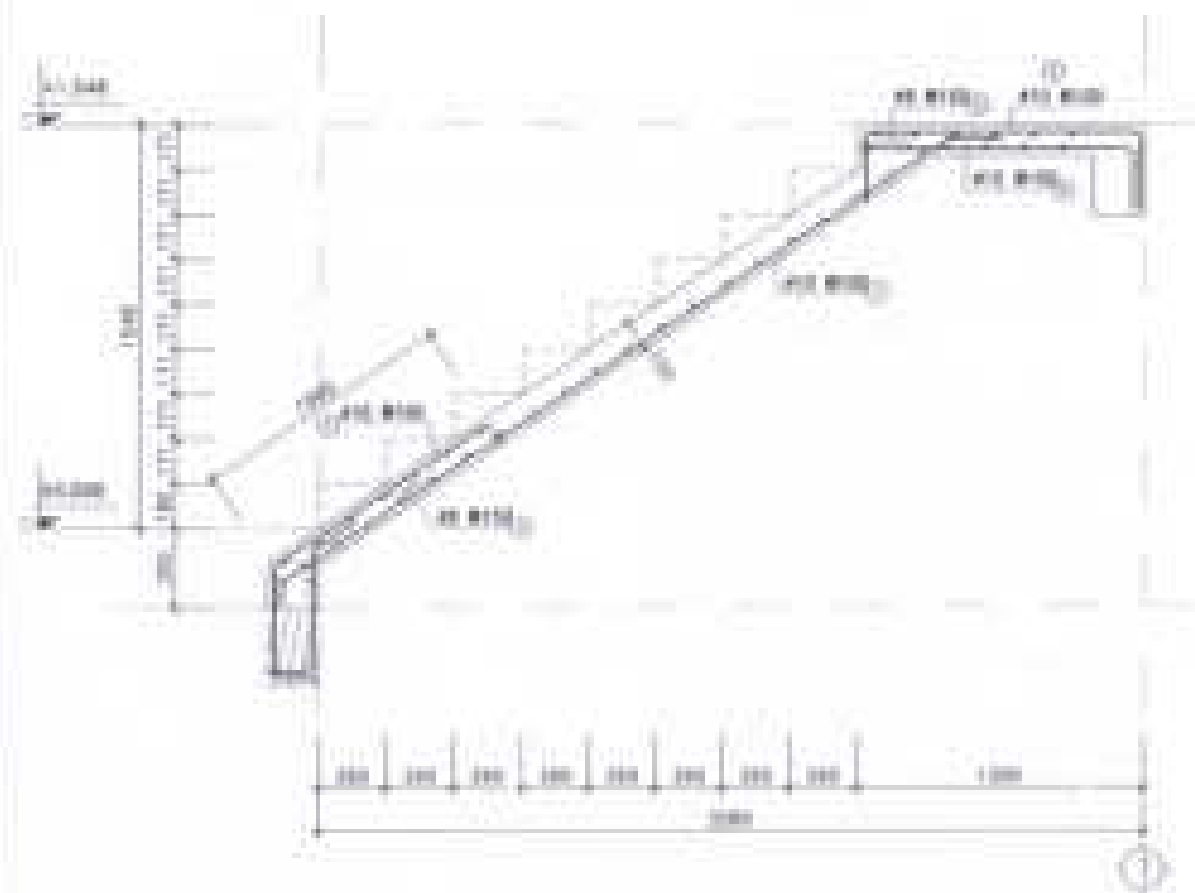
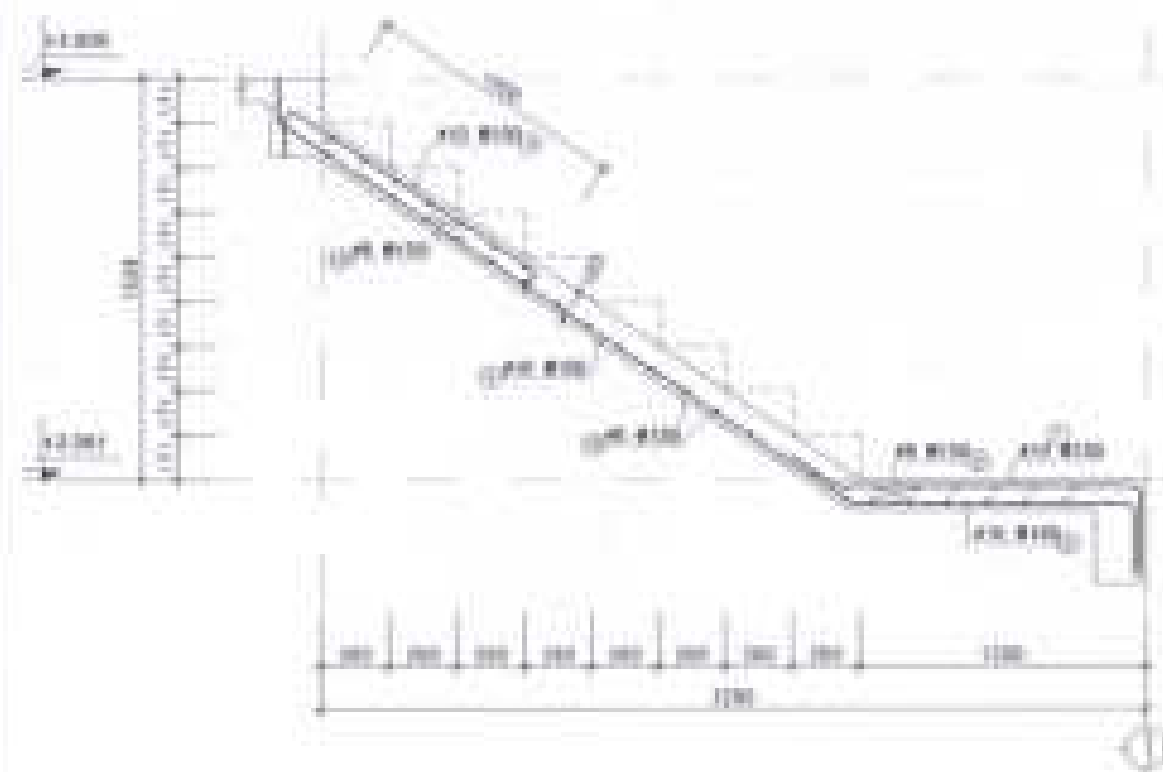
THIẾT KẾ

THIẾT KẾ

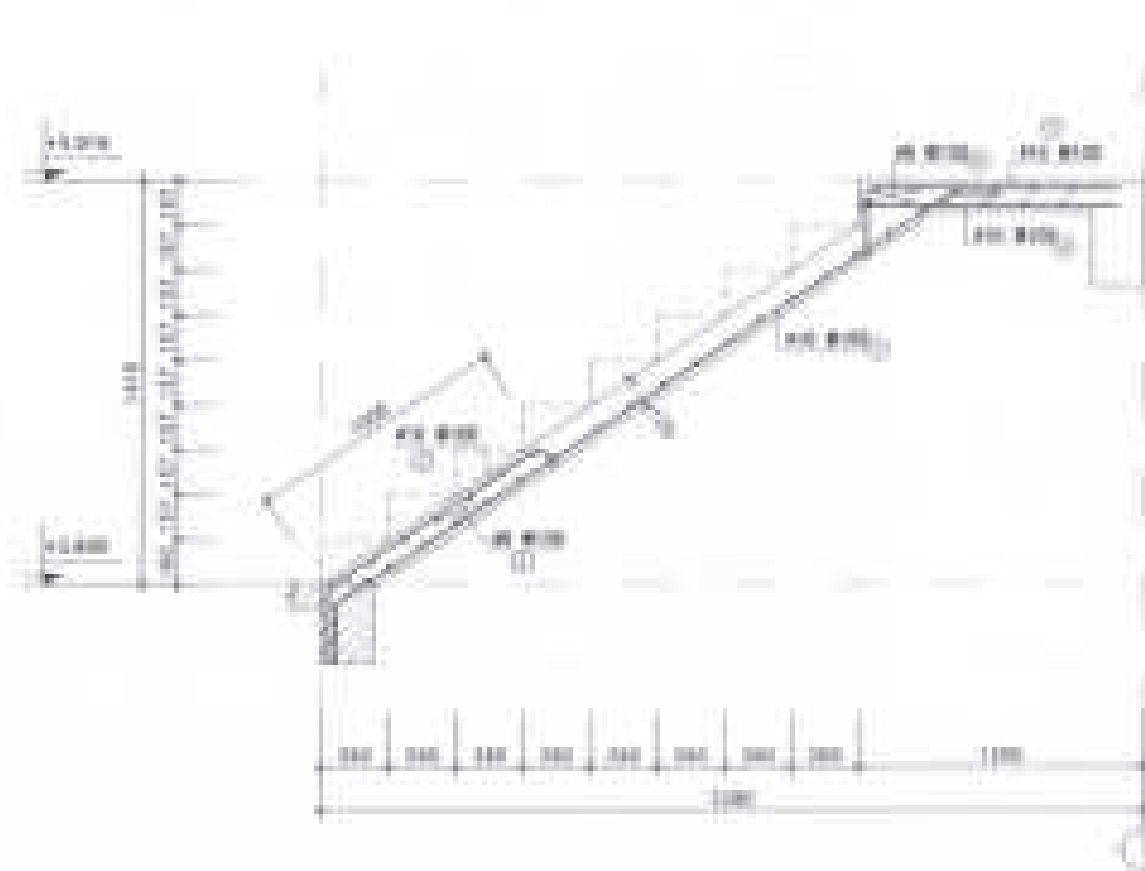
THIẾT KẾ

THIẾT KẾ

THIẾT KẾ

MẬT GÀTA-A
11-1980

MẬT CẮT B - B



MẬT CẮT C-C

© 2007 The Authors
Journal compilation © 2007 Blackwell Publishing Ltd

1. WHAT IS THE TEST?

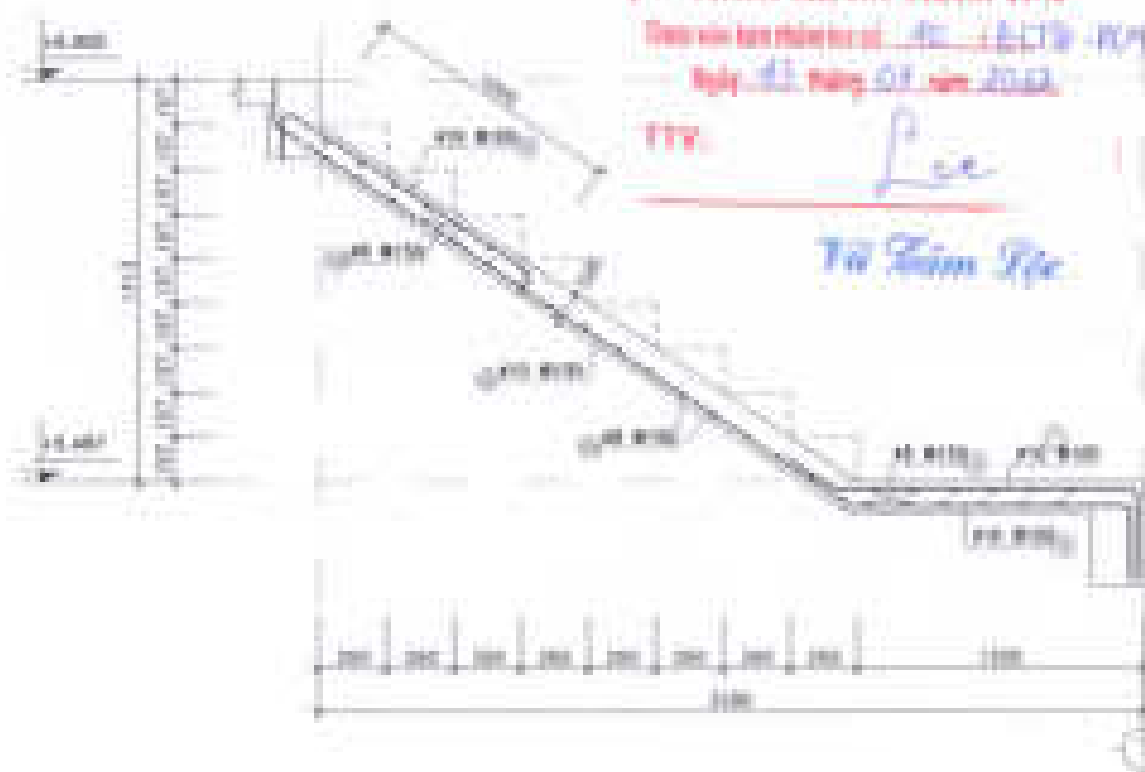
Downloaded from <http://ajphaphysocpharm.sagepub.com/>

Reply of the Faculty of Arts and Social Sciences

Tr. p.

Lee

100% 100%

MẬT CẮT D-D
TĐ 1000

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐẤT THƯƠNG NGHIỆP**

Copyright © 2006



Public Agency Budgets

© 2000 Blackwell Science Ltd

SEAL SEA AREA DO-TU MINH
PHUOC AN

doi:10.1017/S0022292412001719

© 2000 Blackwell Science Ltd

© 2000 The Authors
Journal compilation © 2000 Blackwell Science Ltd

© 2004 Blackwell Publishing Ltd, *Journal of Internal Medicine* 255: 105–112

② NEGAT VY

credit for course

doi:10.1017/S0022292412001000 Printed in the United Kingdom

[illegible]

Copyright © 2006 by John Wiley & Sons, Inc.

1997

© 2004 Pearson Education, Inc.



10/10/2001

100

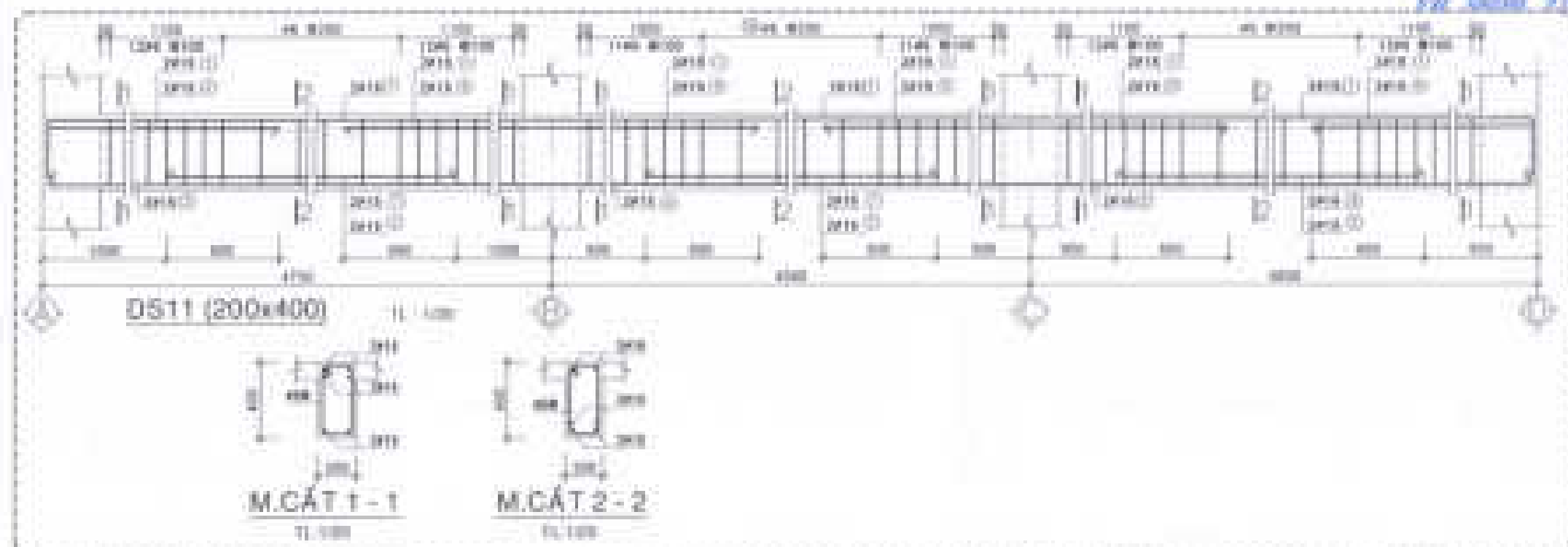
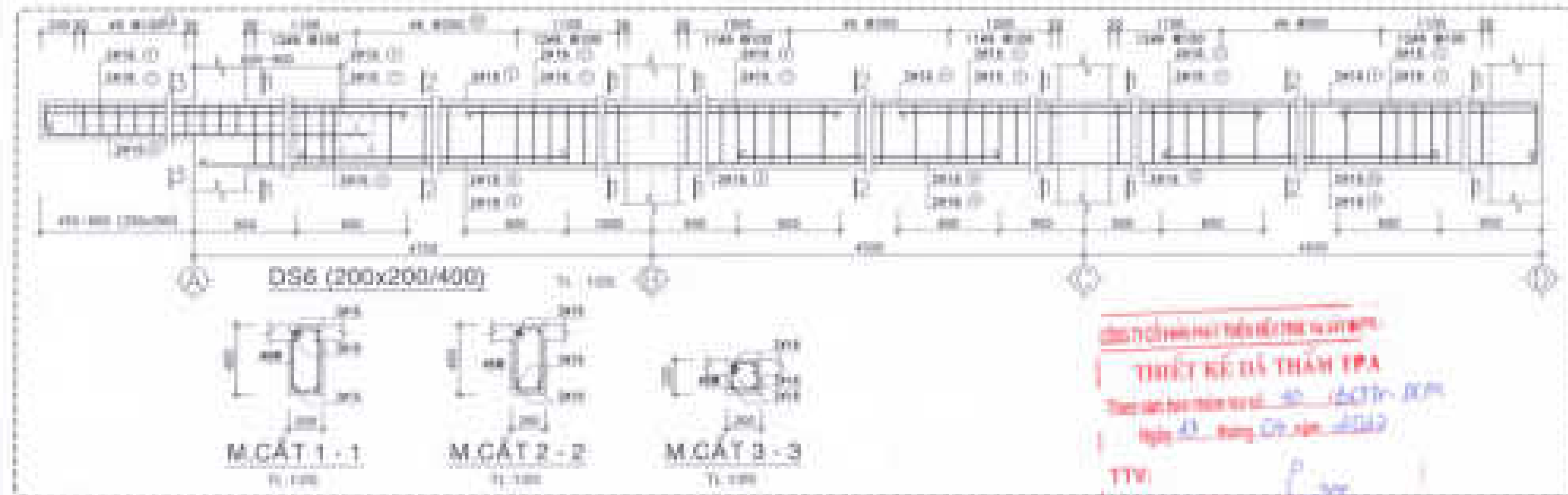
Journal of Management Education 32(1)

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100	101	102	103	104	105	106	107	108	109	110	111	112	113	114	115	116	117	118	119	120	121	122	123	124	125	126	127	128	129	130	131	132	133	134	135	136	137	138	139	140	141	142	143	144	145	146	147	148	149	150	151	152	153	154	155	156	157	158	159	160	161	162	163	164	165	166	167	168	169	170	171	172	173	174	175	176	177	178	179	180	181	182	183	184	185	186	187	188	189	190	191	192	193	194	195	196	197	198	199	200	201	202	203	204	205	206	207	208	209	210	211	212	213	214	215	216	217	218	219	220	221	222	223	224	225	226	227	228	229	230	231	232	233	234	235	236	237	238	239	240	241	242	243	244	245	246	247	248	249	250	251	252	253	254	255	256	257	258	259	260	261	262	263	264	265	266	267	268	269	270	271	272	273	274	275	276	277	278	279	280	281	282	283	284	285	286	287	288	289	290	291	292	293	294	295	296	297	298	299	300	301	302	303	304	305	306	307	308	309	310	311	312	313	314	315	316	317	318	319	320	321	322	323	324	325	326	327	328	329	330	331	332	333	334	335	336	337	338	339	340	341	342	343	344	345	346	347	348	349	350	351	352	353	354	355	356	357	358	359	360	361	362	363	364	365	366	367	368	369	370	371	372	373	374	375	376	377	378	379	380	381	382	383	384	385	386	387	388	389	390	391	392	393	394	395	396	397	398	399	400	401	402	403	404	405	406	407	408	409	410	411	412	413	414	415	416	417	418	419	420	421	422	423	424	425	426	427	428	429	430	431	432	433	434	435	436	437	438	439	440	441	442	443	444	445	446	447	448	449	450	451	452	453	454	455	456	457	458	459	460	461	462	463	464	465	466
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

1997	1998	1999	2000
1997	1998	1999	2000

1. *Journal of the American Medical Association*, 2000; 284: 2689-2695.

© 2007 The Authors



CHỖ SÀNG ĐÈ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÀNG ĐÈ TỰ
PHÁT TRIỂN SÀNG VÀ ĐỒ THỦY SÀNG SÀNG

CHẠM ĐỐC



Phan Công Hùng

CÔNG TRÌNH - SÀNG ĐÈ

MÁU NHÀ KHU ĐÔ THỊ MỚI
PHƯỚC AN

ĐỊA ĐIỂM: AN - HUYỆN PHƯỚC AN - THÀNH PHỐ HÀ

KHUYẾN THẮNG

CÔNG TY THIẾT KẾ SÀNG ĐÈ TỰ PHÁT TRIỂN SÀNG VÀ ĐỒ THỦY SÀNG SÀNG

(M) NHẬT VY

Ngày: 20/08/2018

THIẾT KẾ: L. L.

THIẾT KẾ: L. L.

THIẾT KẾ: L. L.

THIẾT KẾ: L. L.

THIẾT KẾ: L. L.

THIẾT KẾ: L. L.

THIẾT KẾ: L. L.

THIẾT KẾ: L. L.

THIẾT KẾ: L. L.

THIẾT KẾ: L. L.

THIẾT KẾ: L. L.

THIẾT KẾ: L. L.

when trading at the P bid

[illegible]

NAME: _____ TEL: _____

姓名	学号	性别	年龄	民族	籍贯	职业	住址	电话	备注
李	1	男	15	汉族	湖南	学生	湖南长沙	13800000000	
王	2	女	16	汉族	广东	教师	广东广州	13900000000	
张	3	男	17	汉族	四川	医生	四川成都	13700000000	
赵	4	女	18	汉族	北京	工程师	北京上海	13600000000	
陈	5	男	19	汉族	浙江	程序员	浙江杭州	13500000000	
周	6	女	20	汉族	江苏	会计	江苏南京	13400000000	
吴	7	男	21	汉族	安徽	销售	安徽合肥	13300000000	
郑	8	女	22	汉族	福建	设计师	福建厦门	13200000000	
孙	9	男	23	汉族	江西	农民	江西九江	13100000000	
李	10	女	24	汉族	湖北	公务员	湖北武汉	13000000000	
王	11	男	25	汉族	广西	记者	广西桂林	12900000000	
张	12	女	26	汉族	海南	导游	海南三亚	12800000000	
赵	13	男	27	汉族	重庆	律师	重庆重庆	12700000000	
陈	14	女	28	汉族	云南	作家	云南昆明	12600000000	
周	15	男	29	汉族	贵州	科学家	贵州贵阳	12500000000	
吴	16	女	30	汉族	陕西	企业家	陕西西安	12400000000	
郑	17	男	31	汉族	甘肃	教授	甘肃兰州	12300000000	
孙	18	女	32	汉族	宁夏	研究员	宁夏银川	12200000000	
李	19	男	33	汉族	青海	工程师	青海西宁	12100000000	
王	20	女	34	汉族	新疆	教师	新疆乌鲁木齐	12000000000	
张	21	男	35	汉族	内蒙古	医生	内蒙古呼和浩特	11900000000	
赵	22	女	36	汉族	吉林	程序员	吉林长春	11800000000	
陈	23	男	37	汉族	辽宁	会计	辽宁沈阳	11700000000	
周	24	女	38	汉族	黑龙江	销售	黑龙江哈尔滨	11600000000	
吴	25	男	39	汉族	河北	设计师	河北石家庄	11500000000	
郑	26	女	40	汉族	山西	农民	山西太原	11400000000	
孙	27	男	41	汉族	山东	公务员	山东济南	11300000000	
李	28	女	42	汉族	河南	记者	河南郑州	11200000000	
王	29	男	43	汉族	湖北	导游	湖北武汉	11100000000	
张	30	女	44	汉族	湖南	律师	湖南长沙	11000000000	
赵	31	男	45	汉族	广东	作家	广东广州	10900000000	
陈	32	女	46	汉族	广西	科学家	广西桂林	10800000000	
周	33	男	47	汉族	海南	企业家	海南三亚	10700000000	
吴	34	女	48	汉族	重庆	教授	重庆重庆	10600000000	
郑	35	男	49	汉族	云南	研究员	云南昆明	10500000000	
孙	36	女	50	汉族	贵州	工程师	贵州贵阳	10400000000	
李	37	男	51	汉族	陕西	教师	陕西西安	10300000000	
王	38	女	52	汉族	甘肃	医生	甘肃兰州	10200000000	
张	39	男	53	汉族	宁夏	程序员	宁夏银川	10100000000	
赵	40	女	54	汉族	青海	会计	青海西宁	10000000000	
陈	41	男	55	汉族	新疆	销售	新疆乌鲁木齐	09900000000	
周	42	女	56	汉族	内蒙古	设计师	内蒙古呼和浩特	09800000000	
吴	43	男	57	汉族	吉林	农民	吉林长春	09700000000	
郑	44	女	58	汉族	辽宁	公务员	辽宁沈阳	09600000000	
孙	45	男	59	汉族	黑龙江	记者	黑龙江哈尔滨	09500000000	
李	46	女	60	汉族	河北	导游			

những tiếng hát tiếp nối nhau

姓名	学号	性别	年龄	身高	体重	视力	听力	语言	运动	智力	其他
王小明	10101	男	10	140	35	5.0	5.0	正常	正常	正常	无异常
李小红	10102	女	10	135	30	4.8	4.8	正常	正常	正常	无异常
张华	10103	男	10	145	38	5.2	5.2	正常	正常	正常	无异常
陈伟	10104	男	10	142	36	5.1	5.1	正常	正常	正常	无异常
刘芳	10105	女	10	138	32	4.9	4.9	正常	正常	正常	无异常
赵强	10106	男	10	148	40	5.3	5.3	正常	正常	正常	无异常
周丽	10107	女	10	140	34	5.0	5.0	正常	正常	正常	无异常
吴昊	10108	男	10	143	37	5.1	5.1	正常	正常	正常	无异常
孙悦	10109	女	10	136	31	4.9	4.9	正常	正常	正常	无异常
郑宇	10110	男	10	146	39	5.2	5.2	正常	正常	正常	无异常

ĐẠI HỌC QUỐC GIA VIỆT NAM

Sl. No.	Name of the Candidate	Grade	Score
1	...	...	...
2	...	...	...
3	...	...	...
4	...	...	...
5	...	...	...
6	...	...	...
7	...	...	...
8	...	...	...
9	...	...	...
10	...	...	...
11	...	...	...
12	...	...	...
13	...	...	...
14	...	...	...
15	...	...	...
16	...	...	...
17	...	...	...
18	...	...	...
19	...	...	...
20	...	...	...
21	...	...	...
22	...	...	...
23	...	...	...
24	...	...	...
25	...	...	...
26	...	...	...
27	...	...	...
28	...	...	...
29	...	...	...
30	...	...	...
31	...	...	...
32	...	...	...
33	...	...	...
34	...	...	...
35	...	...	...
36	...	...	...
37	...	...	...
38	...	...	...
39	...	...	...
40	...	...	...
41	...	...	...
42	...	...	...
43	...	...	...
44	...	...	...
45	...	...	...
46	...	...	...
47	...	...	...
48	...	...	...
49	...	...	...
50	...	...	...
51	...	...	...
52	...	...	...
53	...	...	...
54	...	...	...
55	...	...	...
56	...	...	...
57	...	...	...
58	...	...	...
59	...	...	...
60	...	...	...
61	...	...	...
62	...	...	...
63	...	...	...
64	...	...	...
65	...	...	...
66	...	...	...
67	...	...	...
68	...	...	...
69	...	...	...
70	...	...	...
71	...	...	...
72	...	...	...
73	...	...	...
74	...	...	...
75	...	...	...
76	...	...	...
77	...	...	...
78	...	...	...
79	...	...	...
80	...	...	...
81	...	...	...
82	...	...	...
83	...	...	...
84	...	...	...
85	...	...	...
86	...	...	...
87	...	...	...
88	...	...	...
89	...	...	...
90	...	...	...
91	...	...	...
92	...	...	...
93	...	...	...
94	...	...	...
95	...	...	...
96	...	...	...
97	...	...	...
98	...	...	...
99	...	...	...
100	...	...	...

© 2004 Blackwell Publishing Ltd *Journal of Internal Medicine* 255: 103–110

2000-2001	100%	100%	100%	100%
2001-2002	100%	100%	100%	100%
2002-2003	100%	100%	100%	100%
2003-2004	100%	100%	100%	100%

NĂM THƯỜNG KÉ TIẾP CỜ

[illegible]

1998

2000-2001	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2001-2002	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2002-2003	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2003-2004	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2004-2005	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2005-2006	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2006-2007	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2007-2008	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2008-2009	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2009-2010	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2010-2011	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2011-2012	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2012-2013	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2013-2014	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2014-2015	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2015-2016	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2016-2017	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2017-2018	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2018-2019	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2019-2020	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2020-2021	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2021-2022	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2022-2023	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2023-2024	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2024-2025	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2025-2026	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2026-2027	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2027-2028	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2028-2029	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2029-2030	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2030-2031	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2031-2032	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2032-2033	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2033-2034	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2034-2035	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2035-2036	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2036-2037	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2037-2038	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2038-2039	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2039-2040	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2040-2041	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2041-2042	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2042-2043	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2043-2044	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2044-2045	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2045-2046	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2046-2047	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2047-2048	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2048-2049	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2049-2050	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2050-2051	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2051-2052	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2052-2053	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2053-2054	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2054-2055	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2055-2056	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00
2056-2057	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00

Copyright © 2004 John Wiley & Sons, Ltd.

THỜI GIAN THỰC HIỆN

There is a lot more to come. [Go to the next page](#)

Figure 1. The effect of the number of trials on the number of correct responses.



7/25/2016

1. **Introduction**

© 2004 The Authors
Journal compilation © 2004 Blackwell Publishing Ltd

TƯ VẤN ĐỌC

Week 10: Review

[illegible]

MÀU NHA KHI ĐÓ TỊE MÔI
PHÚC AN

© 2004 Blackwell Publishing Ltd, *Journal of Internal Medicine* 255: 103–110

© 2000 Blackwell Science Ltd

© 2000 THE UNIVERSITY OF CHICAGO. ALL RIGHTS RESERVED.



0000-0001-9300-0000

1

1000

300 100 000 0

1

1994

Abstract

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----

100

100



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUD SÀI GÒN

NHÀ Ở DẪN DỤNG

HỒ SƠ THIẾT KẾ THI CÔNG ĐIỀU CHỈNH

MẪU: BT-15A & BT-15B

BT-15A ÁP DỤNG CHO CĂN 05, 07, 09, 15, 17, 19 (BT07 & BT08)

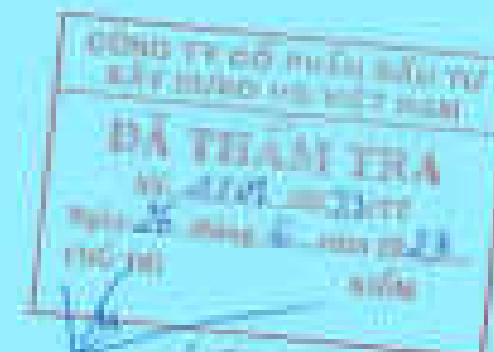
BT-15B ÁP DỤNG CHO CĂN 06, 08, 10, 16, 18, 20 (BT07 & BT08)

DỰ ÁN: KHU NHÀ Ở THÁP TẦNG CÁC LÔ: BT07, BT08, LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA

CÔNG TRÌNH: BIỆT THỰ SÔNG LẬP LÔ BT07, BT08

ĐỊA ĐIỂM: KHU ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN, NHƠN TRẠCH, ĐỒNG NAI

TP. HỒ CHÍ MINH /2023





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUD SAIGON

NHÀ Ở DÂN DỤNG

HỒ SƠ THIẾT KẾ THI CÔNG ĐIỀU CHỈNH

MẪU: BT-15A & BT-15B

DỰ ÁN: KHU NHÀ Ở THÁP TẦNG CÁC LÔ: BT07, BT08, LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA

CÔNG TRÌNH: BIỆT THỰ SONG LẬP LÔ BT07, BT08

ĐỊA ĐIỂM: KHU ĐÔ THỊ MỸ PHƯỚC AN, NHƠN TRẠCH, ĐỒNG NAI

CHỦ ĐẦU TƯ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUD SAIGON



NHÀ THẦU THIẾT KẾ

CÔNG TY TNHH DKLAUD VIỆT NAM





Viết tay

PHẦN KIẾN TRÚC

Architecture



100

1. Phân tích trong bài bằng cách tìm những yếu tố trong poem và triển khai thảo luận về tác phẩm của chúng
2. Phân tích kỹ, của từng câu, từ theo một trục trong một không gian trong tác phẩm (ví dụ: ai)
3. Phân tích một tác phẩm văn học, phân tích một câu thơ, một câu trong bài văn học, một câu trong bài văn học, một câu trong bài văn học
4. Phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học
5. Phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học
6. Phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học
7. Phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học
8. Phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học
9. Phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học
10. Phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học, phân tích bài văn học

100

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT
MÀU VÀ ĐÓNG THE HƯNG SÀI GÒN**
Số 10/11 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM

Master Strategy Grid

10. *Journal of the American Medical Association*, 2000; 283: 2686-2692.

DK.Laud
Dankeschön

© 2000 Blackwell Science Ltd *Journal of Internal Medicine* 247: 399–406

100

[illegible]

1999

111

[illegible]

© 2007 The Authors
Journal compilation © 2007 Blackwell Publishing Ltd

DOI: 10.1002/for

1000

12. *Journal of the American Medical Association*, 277:1033-1034 (1997).

THEY'RE HERE!

Technical analysis

Received 10 May 2006; accepted 12 July 2006

111

[illegible][illegible][illegible][illegible]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----

[illegible]

Year	Population	Area	Population
1990	1,000,000	100,000	1,000,000
2000	1,200,000	120,000	1,200,000
2010	1,400,000	140,000	1,400,000
2020	1,600,000	160,000	1,600,000
2030	1,800,000	180,000	1,800,000
2040	2,000,000	200,000	2,000,000
2050	2,200,000	220,000	2,200,000
2060	2,400,000	240,000	2,400,000
2070	2,600,000	260,000	2,600,000
2080	2,800,000	280,000	2,800,000
2090	3,000,000	300,000	3,000,000
2100	3,200,000	320,000	3,200,000

1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	2031	2032	2033	2034	2035	2036	2037	2038	2039	2040	2041	2042	2043	2044	2045	2046	2047	2048	2049	2050	2051	2052	2053	2054	2055	2056	2057	2058	2059	2060	2061	2062	2063	2064	2065	2066	2067	2068	2069	2070	2071	2072	2073	2074	2075	2076	2077	2078	2079	2080	2081	2082	2083	2084	2085	2086	2087	2088	2089	2090	2091	2092	2093	2094	2095	2096	2097	2098	2099	2100	2101	2102	2103	2104	2105	2106	2107	2108	2109	2110	2111	2112	2113	2114	2115	2116	2117	2118	2119	2120	2121	2122	2123	2124	2125	2126	2127	2128	2129	2130	2131	2132	2133	2134	2135	2136	2137	2138	2139	2140	2141	2142	2143	2144	2145	2146	2147	2148	2149	2150	2151	2152	2153	2154	2155	2156	2157	2158	2159	2160	2161	2162	2163	2164	2165	2166	2167	2168	2169	2170	2171	2172	2173	2174	2175	2176	2177	2178	2179	2180	2181	2182	2183	2184	2185	2186	2187	2188	2189	2190	2191	2192	2193	2194	2195	2196	2197	2198	2199	2200	2201	2202	2203	2204	2205	2206	2207	2208	2209	2210	2211	2212	2213	2214	2215	2216	2217	2218	2219	2220	2221	2222	2223	2224	2225	2226	2227	2228	2229	2230	2231	2232	2233	2234	2235	2236	2237	2238	2239	2240	2241	2242	2243	2244	2245	2246	2247	2248	2249	2250	2251	2252	2253	2254	2255	2256	2257	2258	2259	2260	2261	2262	2263	2264	2265	2266	2267	2268	2269	2270	2271	2272	2273	2274	2275	2276	2277	2278	2279	2280	2281	2282	2283	2284	2285	2286	2287	2288	2289	2290	2291	2292	2293	2294	2295	2296	2297	2298	2299	2300	2301	2302	2303	2304	2305	2306	2307	2308	2309	2310	2311	2312	2313	2314	2315	2316	2317	2318	2319	2320	2321	2322	2323	2324	2325	2326	2327	2328	2329	2330	2331	2332	2333	2334	2335	2336	2337	2338	2339	2340	2341	2342	2343	2344	2345	2346	2347	2348	2349	2350	2351	2352	2353	2354	2355	2356	2357	2358	2359	2360	2361	2362	2363	2364	2365	2366	2367	2368	2369	2370	2371	2372	2373	2374	2375	2376	2377	2378	2379	2380	2381	2382	2383	2384	2385	2386	2387	2388	2389	2390	2391	2392	2393	2394	2395	2396	2397	2398	2399	2400	2401	2402	2403	2404	2405	2406</
------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	------	--------

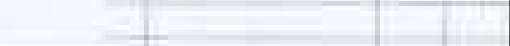
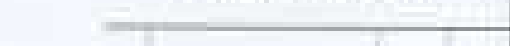
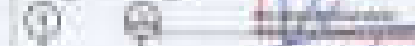
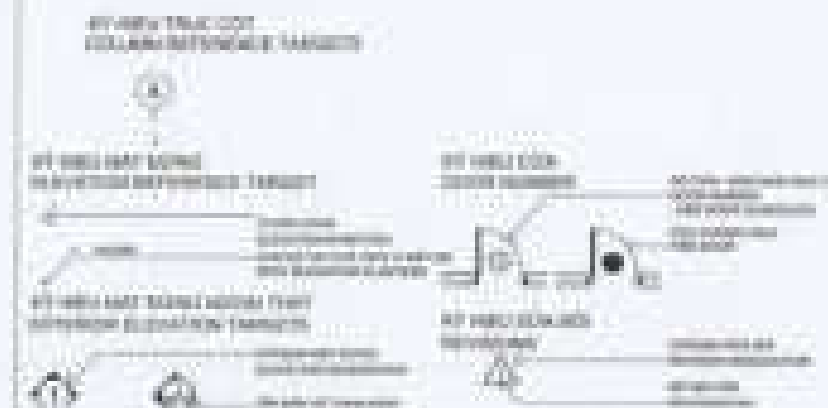
--	--

BHI CHÚ CHUNG (PHẦN KIẾN TRÚC)
GENERAL NOTES (ARCHITECTURAL)

KÝ HIỆU VẬT LIỆU
MATERIAL LEGEND

KÝ HIỆU CHUNG
REFERENCE TARGETS

1. Phân tích năng lực ứng dụng kiến thức trong các môn học để hình thành và phát triển các năng lực chung.
2. Phân tích yêu cầu, nội dung kiến thức, kỹ năng thực hành của chương trình học để hình thành và phát triển các năng lực chung.
3. Phân tích các nội dung kiến thức, kỹ năng thực hành của chương trình học để hình thành và phát triển các năng lực chung.
4. Phân tích các nội dung kiến thức, kỹ năng thực hành của chương trình học để hình thành và phát triển các năng lực chung.



0.00 1:250

0.00 1:250



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
BẤT ĐỘNG SẢN
ĐÀ THẠM TRÀ
Số 12/141 Đường 13/11
Phước Bình, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh
CHUYÊN: THIẾT KẾ, XÂY DỰNG, BÁN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Mục đích: Thiết kế kiến trúc và thi công xây dựng công trình nhà ở dân dụng.
2. Phạm vi: Thiết kế kiến trúc và thi công xây dựng công trình nhà ở dân dụng.
3. Nội dung: Thiết kế kiến trúc và thi công xây dựng công trình nhà ở dân dụng.
4. Đơn vị: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Đà Thạm Trà.
5. Thời gian: 01 (một) tháng kể từ ngày ký.
6. Địa điểm: Khu vực quy hoạch số 1/2019-KT-TH, Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
BẤT ĐỘNG SẢN
ĐÀ THẠM TRÀ
Số 12/141 Đường 13/11
Phước Bình, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh
CHUYÊN: THIẾT KẾ, XÂY DỰNG, BÁN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

THIẾT KẾ
KHOA
ĐÀ THẠM TRÀ
Số 12/141 Đường 13/11
Phước Bình, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

BT ĐÔNG LẬP LỘ BỐ, BTM
Số 12/141 Đường 13/11
Phước Bình, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

THIẾT KẾ KỸ THUẬT
KHOA
ĐÀ THẠM TRÀ
Số 12/141 Đường 13/11
Phước Bình, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

PHỐI CẢNH CÔNG TRÌNH
KHOA
ĐÀ THẠM TRÀ
Số 12/141 Đường 13/11
Phước Bình, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG SỐ VIỆT NAM

DÃ THẨM TRA

Hồ sơ: 12P1 / 01.22.11

Nơi: 26 Tháng 6 / 2022

CHỖ: 181 / 181

Vũ Thị Việt

1. Hiện diện trong hiện trạng công trình đang hiện trạng phân vi một số khu vực và khu vực khác.
2. Hiện diện trong khu vực hiện trạng công trình đang hiện trạng phân vi một số khu vực và khu vực khác.
3. Hiện diện trong khu vực hiện trạng công trình đang hiện trạng phân vi một số khu vực và khu vực khác.
4. Hiện diện trong khu vực hiện trạng công trình đang hiện trạng phân vi một số khu vực và khu vực khác.
5. Hiện diện trong khu vực hiện trạng công trình đang hiện trạng phân vi một số khu vực và khu vực khác.
6. Hiện diện trong khu vực hiện trạng công trình đang hiện trạng phân vi một số khu vực và khu vực khác.
7. Hiện diện trong khu vực hiện trạng công trình đang hiện trạng phân vi một số khu vực và khu vực khác.
8. Hiện diện trong khu vực hiện trạng công trình đang hiện trạng phân vi một số khu vực và khu vực khác.
9. Hiện diện trong khu vực hiện trạng công trình đang hiện trạng phân vi một số khu vực và khu vực khác.
10. Hiện diện trong khu vực hiện trạng công trình đang hiện trạng phân vi một số khu vực và khu vực khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG SỐ VIỆT NAM

QUẢN LÝ

Hồ sơ: 12P1 / 01.22.11

Nơi: 26 Tháng 6 / 2022

CHỖ: 181 / 181

Vũ Thị Việt

DK.Laud

Hồ sơ: 12P1 / 01.22.11

Nơi: 26 Tháng 6 / 2022

CHỖ: 181 / 181

Vũ Thị Việt

BT SÔNG LẠP LỘ HUY, BT SÔNG LẠP LỘ HUY

Hồ sơ: 12P1 / 01.22.11

Nơi: 26 Tháng 6 / 2022

CHỖ: 181 / 181

Vũ Thị Việt

THIẾT KẾ KỸ THUẬT

Hồ sơ: 12P1 / 01.22.11

Nơi: 26 Tháng 6 / 2022

CHỖ: 181 / 181

Vũ Thị Việt

PHIẾU CẢNH CÔNG TRÌNH

Hồ sơ: 12P1 / 01.22.11

Nơi: 26 Tháng 6 / 2022

CHỖ: 181 / 181

Vũ Thị Việt

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
KẾT DUNG HO VIỆT NAM
DÃ THẨM TRÁ
Số 114/2017
Ngày 1 tháng 6 năm 2018
CHỖ TRÁ KIỂM



- ĐƠN DẪN DẪN:
1. Phần nội dung này trong công trình không nằm trong phạm vi thẩm tra kiến trúc và nội thất của công trình.
 2. Phần nội dung này, nội dung khác, nội dung khác nằm trong nội dung thẩm tra kiến trúc và nội thất của công trình.
 3. Phần nội dung này, nội dung khác, nội dung khác nằm trong nội dung thẩm tra kiến trúc và nội thất của công trình.
 4. Phần nội dung này, nội dung khác, nội dung khác nằm trong nội dung thẩm tra kiến trúc và nội thất của công trình.
 5. Phần nội dung này, nội dung khác, nội dung khác nằm trong nội dung thẩm tra kiến trúc và nội thất của công trình.
 6. Phần nội dung này, nội dung khác, nội dung khác nằm trong nội dung thẩm tra kiến trúc và nội thất của công trình.
 7. Phần nội dung này, nội dung khác, nội dung khác nằm trong nội dung thẩm tra kiến trúc và nội thất của công trình.
 8. Phần nội dung này, nội dung khác, nội dung khác nằm trong nội dung thẩm tra kiến trúc và nội thất của công trình.
 9. Phần nội dung này, nội dung khác, nội dung khác nằm trong nội dung thẩm tra kiến trúc và nội thất của công trình.
 10. Phần nội dung này, nội dung khác, nội dung khác nằm trong nội dung thẩm tra kiến trúc và nội thất của công trình.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
KẾT DUNG HO VIỆT NAM
SAM ĐỐC
Ngày 1 tháng 6 năm 2018
CHỖ TRÁ KIỂM

CÔNG TY
DK.Laud
Số 114/2017
Ngày 1 tháng 6 năm 2018
CHỖ TRÁ KIỂM

BT SONG LẬP LỖ ĐÓNG, BTƯN
Ngày 1 tháng 6 năm 2018

THIẾT KẾ KỸ THUẬT
Thiết kế kiến trúc

PHỐI CẢNH CÔNG TRÌNH

STT	ĐƠN VỊ	CHỨC VỤ	CHỮ CHỮ
1	ĐƠN VỊ	CHỨC VỤ	CHỮ CHỮ
2	ĐƠN VỊ	CHỨC VỤ	CHỮ CHỮ
3	ĐƠN VỊ	CHỨC VỤ	CHỮ CHỮ
4	ĐƠN VỊ	CHỨC VỤ	CHỮ CHỮ
5	ĐƠN VỊ	CHỨC VỤ	CHỮ CHỮ
6	ĐƠN VỊ	CHỨC VỤ	CHỮ CHỮ
7	ĐƠN VỊ	CHỨC VỤ	CHỮ CHỮ
8	ĐƠN VỊ	CHỨC VỤ	CHỮ CHỮ
9	ĐƠN VỊ	CHỨC VỤ	CHỮ CHỮ
10	ĐƠN VỊ	CHỨC VỤ	CHỮ CHỮ

Page 3 of 6

1. Phân tích tổng hợp trong công trình nghiên cứu khoa học là một quá trình phân tích và tổng hợp lại các thành phần của một hiện tượng.
2. Phân tích tổng hợp là một quá trình phân tích và tổng hợp lại các thành phần của một hiện tượng để tìm ra bản chất của nó.
3. Phân tích tổng hợp là một quá trình phân tích và tổng hợp lại các thành phần của một hiện tượng để tìm ra bản chất của nó.
4. Phân tích tổng hợp là một quá trình phân tích và tổng hợp lại các thành phần của một hiện tượng để tìm ra bản chất của nó.
5. Phân tích tổng hợp là một quá trình phân tích và tổng hợp lại các thành phần của một hiện tượng để tìm ra bản chất của nó.

CÔNG TY CỔ PHẦN DTPT
NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN SÀI GÒN
CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN

OK Laud

NAME _____
DATE _____
PERIOD _____

ĐỀ BẢNG LẬP LỊCH HỌC THỰC HÀNH

THIẾT KẾ KỸ THUẬT

PHÒNG CẢNH CÔNG TRÍNH

[illegible]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----

1998, 1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026, 2027, 2028, 2029, 2030, 2031, 2032, 2033, 2034, 2035, 2036, 2037, 2038, 2039, 2040, 2041, 2042, 2043, 2044, 2045, 2046, 2047, 2048, 2049, 2050, 2051, 2052, 2053, 2054, 2055, 2056, 2057, 2058, 2059, 2060, 2061, 2062, 2063, 2064, 2065, 2066, 2067, 2068, 2069, 2070, 2071, 2072, 2073, 2074, 2075, 2076, 2077, 2078, 2079, 2080, 2081, 2082, 2083, 2084, 2085, 2086, 2087, 2088, 2089, 2090, 2091, 2092, 2093, 2094, 2095, 2096, 2097, 2098, 2099, 2100, 2101, 2102, 2103, 2104, 2105, 2106, 2107, 2108, 2109, 2110, 2111, 2112, 2113, 2114, 2115, 2116, 2117, 2118, 2119, 2120, 2121, 2122, 2123, 2124, 2125, 2126, 2127, 2128, 2129, 2130, 2131, 2132, 2133, 2134, 2135, 2136, 2137, 2138, 2139, 2140, 2141, 2142, 2143, 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149, 2150, 2151, 2152, 2153, 2154, 2155, 2156, 2157, 2158, 2159, 2160, 2161, 2162, 2163, 2164, 2165, 2166, 2167, 2168, 2169, 2170, 2171, 2172, 2173, 2174, 2175, 2176, 2177, 2178, 2179, 2180, 2181, 2182, 2183, 2184, 2185, 2186, 2187, 2188, 2189, 2190, 2191, 2192, 2193, 2194, 2195, 2196, 2197, 2198, 2199, 2200, 2201, 2202, 2203, 2204, 2205, 2206, 2207, 2208, 2209, 2210, 2211, 2212, 2213, 2214, 2215, 2216, 2217, 2218, 2219, 2220, 2221, 2222, 2223, 2224, 2225, 2226, 2227, 2228, 2229, 2230, 2231, 2232, 2233, 2234, 2235, 2236, 2237, 2238, 2239, 2240, 2241, 2242, 2243, 2244, 2245, 2246, 2247, 2248, 2249, 2250, 2251, 2252, 2253, 2254, 2255, 2256, 2257, 2258, 2259, 2260, 2261, 2262, 2263, 2264, 2265, 2266, 2267, 2268, 2269, 2270, 2271, 2272, 2273, 2274, 2275, 2276, 2277, 2278, 2279, 2280, 2281, 2282, 2283, 2284, 2285, 2286, 2287, 2288, 2289, 2290, 2291, 2292, 2293, 2294, 2295, 2296, 2297, 2298, 2299, 2300, 2301, 2302, 2303, 2304, 2305, 2306, 2307, 2308, 2309, 2310, 2311, 2312, 2313, 2314, 2315, 2316, 2317, 2318, 2319, 2320, 2321, 2322, 2323, 2324, 2325, 2326, 2327, 2328, 2329, 2330, 2331, 2332, 2333, 2334, 2335, 2336, 2337, 2338, 2339, 2340, 2341, 2342, 2343, 2344, 2345, 2346, 2347, 2348, 2349, 2350, 2351, 2352, 2353, 2354, 2355, 2356, 2357, 2358, 2359, 2360, 2361, 2362, 2363, 2364, 2365, 2366, 2367, 2368, 2369, 2370, 2371, 2372, 2373, 2374, 2375, 2376, 2377, 2378, 2379, 2380, 2381, 2382, 2383, 2384, 2385, 2386, 2387, 2388, 2389, 2390, 2391, 2392, 2393, 2394, 2395, 2396, 2397, 2398, 2399, 2400, 2401, 2402, 2403, 2404, 2405, 2406, 2407, 2408, 2409, 2410, 2411, 2412, 2413, 2414, 2415, 2416, 2417, 2418, 2419, 2420, 2421, 2422, 2423, 2424, 2425, 2426, 2427, 2428, 2429, 2430, 2431, 2432, 2433, 2434, 2435, 2436, 2437, 2438, 2439, 2440, 2441, 2442, 2443, 2444, 2445, 2446, 2447, 2448, 2449, 2450, 2451, 2452, 2453, 2454, 2455, 2456, 2457, 2458, 2459, 2460, 2461, 2462, 2463, 2464, 2465, 2466, 2467, 2468, 2469, 2470, 2471, 2472, 2473, 2474, 2475, 2476, 2477, 2478, 2479, 2480, 2481, 2482, 2483, 2484, 2485, 2486, 2487, 2488, 2489, 2490, 2491, 2492, 2493, 2494, 2495, 2496, 2497, 2498, 2499, 2500, 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507, 2508, 2509, 2510, 2511, 2512, 2513, 2514, 2515, 2516, 2517, 2518, 2519, 2520, 2521, 2522, 2523, 2524, 2525, 2526, 2527, 2528, 2529, 2530, 2531, 2532, 2533, 2534, 2535, 2536, 2537, 2538, 2539, 2540, 2541, 2542, 2543, 2544, 2545, 2546, 2547, 2548, 2549, 2550, 2551, 2552, 2553, 2554, 2555, 2556, 2557, 2558, 2559, 2560, 2561, 2562, 2563, 2564, 2565, 2566, 2567, 2568, 2569, 2570, 2571, 2572, 2573, 2574, 2575, 2576, 2577, 2578, 2579, 2580, 2581, 2582, 2583, 2584, 2585, 2586, 2587, 2588, 2589, 2590, 2591, 2592, 2593, 2594, 2595, 2596, 2597, 2598, 2599, 2600, 2601, 2602, 2603, 2604, 2605, 2606, 2607, 2608, 2609, 2610, 2611, 2612, 2613, 2614, 2615, 2616, 2617, 2618, 2619, 2620, 2621, 2622, 2623, 2624, 2625, 2626, 2627, 2628, 2629, 2630, 2631, 2632, 2633, 2634, 2635, 2636, 2637, 2638, 2639, 2640, 2641, 2642, 2643, 2644, 2645, 2646, 2647, 2648, 2649, 2650, 2651, 2652, 2653, 2654, 2655, 2656, 2657, 2658, 2659, 2660, 2661, 2662, 2663, 2664, 2665, 2666, 2667, 2668, 2669, 2670, 2671, 2672, 2673, 2674, 2675, 2676, 2677, 2678, 2679, 26

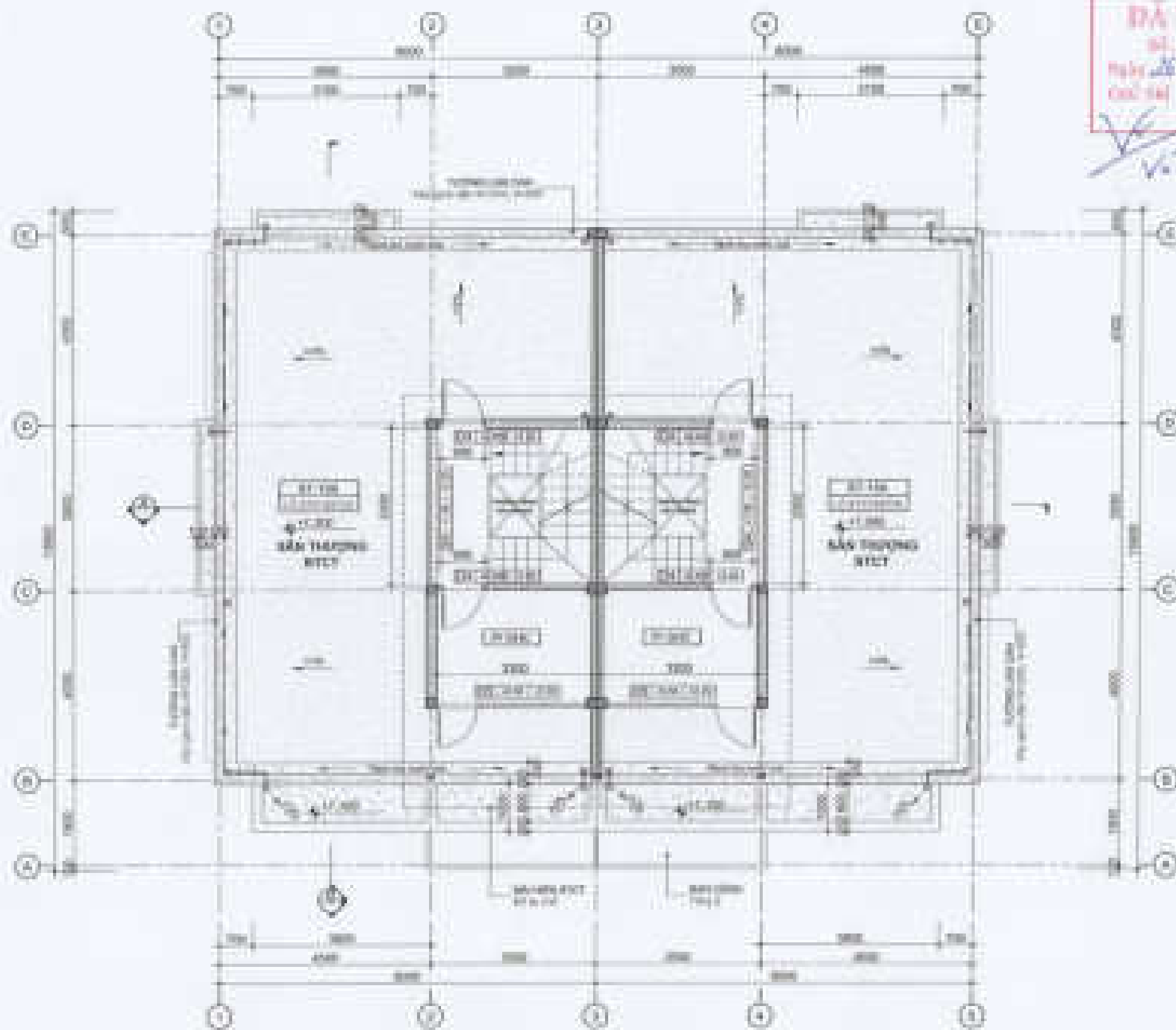
[illegible]

100

Year	Population	Area	Area
1991	1,000,000	1,000,000	1,000,000
2001	1,000,000	1,000,000	1,000,000

A-007

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100	101	102	103	104	105	106	107	108	109	110	111	112	113	114	115	116	117	118	119	120	121	122	123	124	125	126	127	128	129	130	131	132	133	134	135	136	137	138	139	140	141	142	143	144	145	146	147	148	149	150	151	152	153	154	155	156	157	158	159	160	161	162	163	164	165	166	167	168	169	170	171	172	173	174	175	176	177	178	179	180	181	182	183	184	185	186	187	188	189	190	191	192	193	194	195	196	197	198	199	200	201	202	203	204	205	206	207	208	209	210	211	212	213	214	215	216	217	218	219	220	221	222	223	224	225	226	227	228	229	230	231	232	233	234	235	236	237	238	239	240	241	242	243	244	245	246	247	248	249	250	251	252	253	254	255	256	257	258	259	260	261	262	263	264	265	266	267	268	269	270	271	272	273	274	275	276	277	278	279	280	281	282	283	284	285	286	287	288	289	290	291	292	293	294	295	296	297	298	299	300	301	302	303	304	305	306	307	308	309	310	311	312	313	314	315	316	317	318	319	320	321	322	323	324	325	326	327	328	329	330	331	332	333	334	335	336	337	338	339	340	341	342	343	344	345	346	347	348	349	350	351	352	353	354	355	356	357	358	359	360	361	362	363	364	365	366	367	368	369	370	371	372	373	374	375	376	377	378	379	380	381	382	383	384	385	386	387	388	389	390	391	392	393	394	395	396	397	398	399	400	401	402	403	404	405	406	407	408	409	410	411	412	413	414	415	416	417	418	419	420	421	422	423	424	425	426	427	428	429	430	431	432	433	434	435	436	437	438	439	440	441	442	443	444	445	446	447	448	449	450	451	452	453	454	455	456	457	458	459	460	461	462	463	464	465	466
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----



MẶT BẰNG TẦM
TẦM 1

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THỊ HUYỀN
ĐÃ THẨM TRA
MẪU: 100/2018/TT
Ngày 28 tháng 8 năm 2018
CHỖ THÁI

V. P. P. H. H.

ĐIỀU KIỆN THIẾT KẾ

1. Thiết kế kiến trúc tổng thể và chi tiết kiến trúc trong phạm vi thiết kế kiến trúc và nội thất.
2. Thiết kế kiến trúc, nội thất và các công trình phụ trợ trong phạm vi thiết kế kiến trúc và nội thất.
3. Thiết kế kiến trúc, nội thất và các công trình phụ trợ trong phạm vi thiết kế kiến trúc và nội thất.
4. Thiết kế kiến trúc, nội thất và các công trình phụ trợ trong phạm vi thiết kế kiến trúc và nội thất.
5. Thiết kế kiến trúc, nội thất và các công trình phụ trợ trong phạm vi thiết kế kiến trúc và nội thất.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THỊ HUYỀN
ĐÃ THẨM TRA
MẪU: 100/2018/TT
Ngày 28 tháng 8 năm 2018
CHỖ THÁI

DK.Laud
THIẾT KẾ KỸ THUẬT
MẶT BẰNG TẦM TUM

BT SONG LẬP LỖ BTDT, BTDT
MẪU BT-100/2018

THIẾT KẾ KỸ THUẬT
Technical design

MẶT BẰNG TẦM TUM

1	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30
31	32	33	34	35
36	37	38	39	40
41	42	43	44	45
46	47	48	49	50
51	52	53	54	55
56	57	58	59	60
61	62	63	64	65
66	67	68	69	70
71	72	73	74	75
76	77	78	79	80
81	82	83	84	85
86	87	88	89	90
91	92	93	94	95
96	97	98	99	100



14
Van der Vaar

Wuhan University

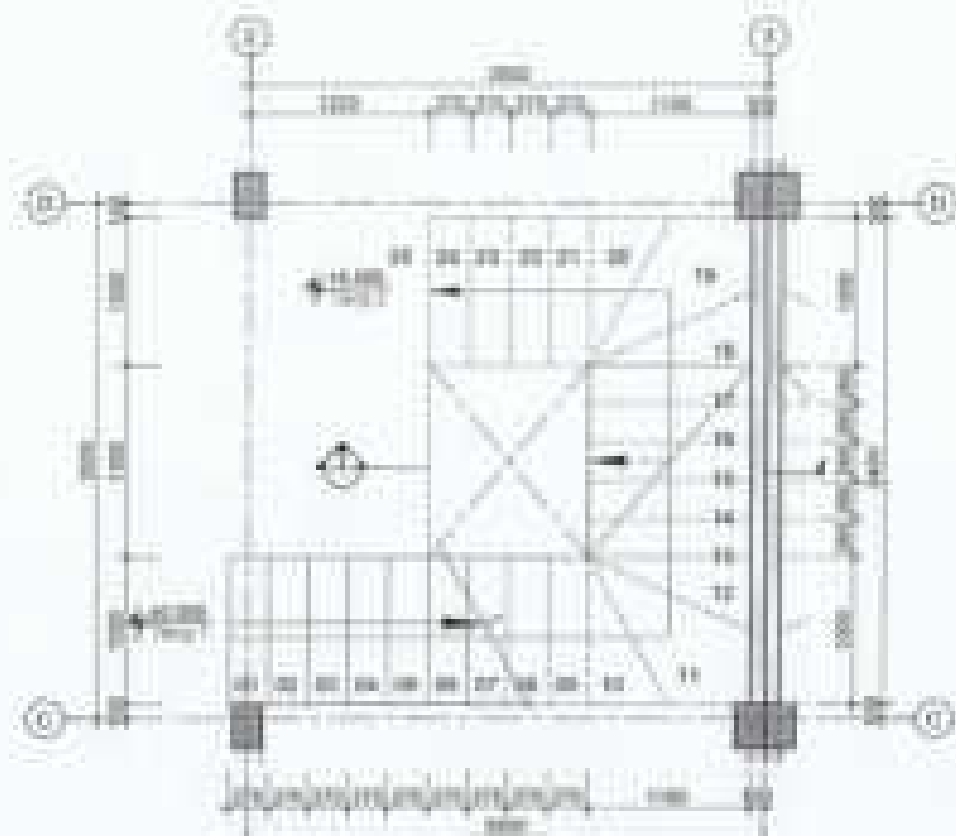
Category	Item	Score
General Health	Good	1
	Fair	2
Mental Health	Good	1
	Fair	2
Physical Health	Good	1
	Fair	2

BT ĐỒNG LẬP LỘ ĐỢT, ĐƯA
XUẤT LƯU TRỮ

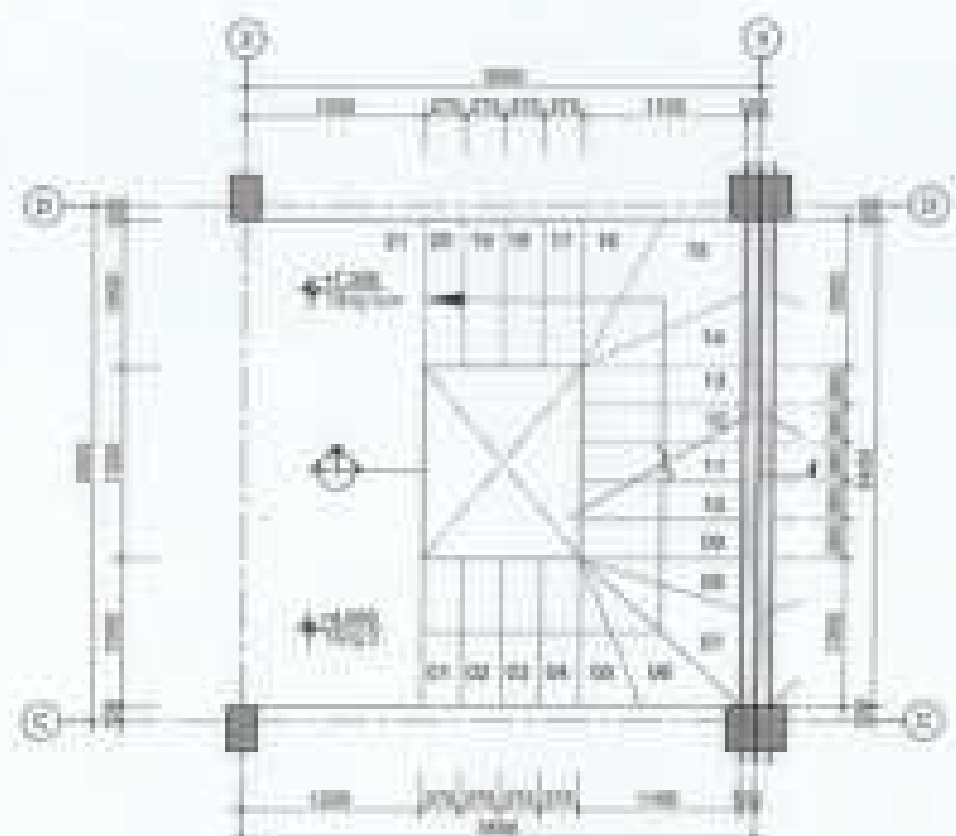
THÉTÈS KÉ KÉ THÉTÈS
For the new chapter

MẬT ĐÓNG THỰC 5-1

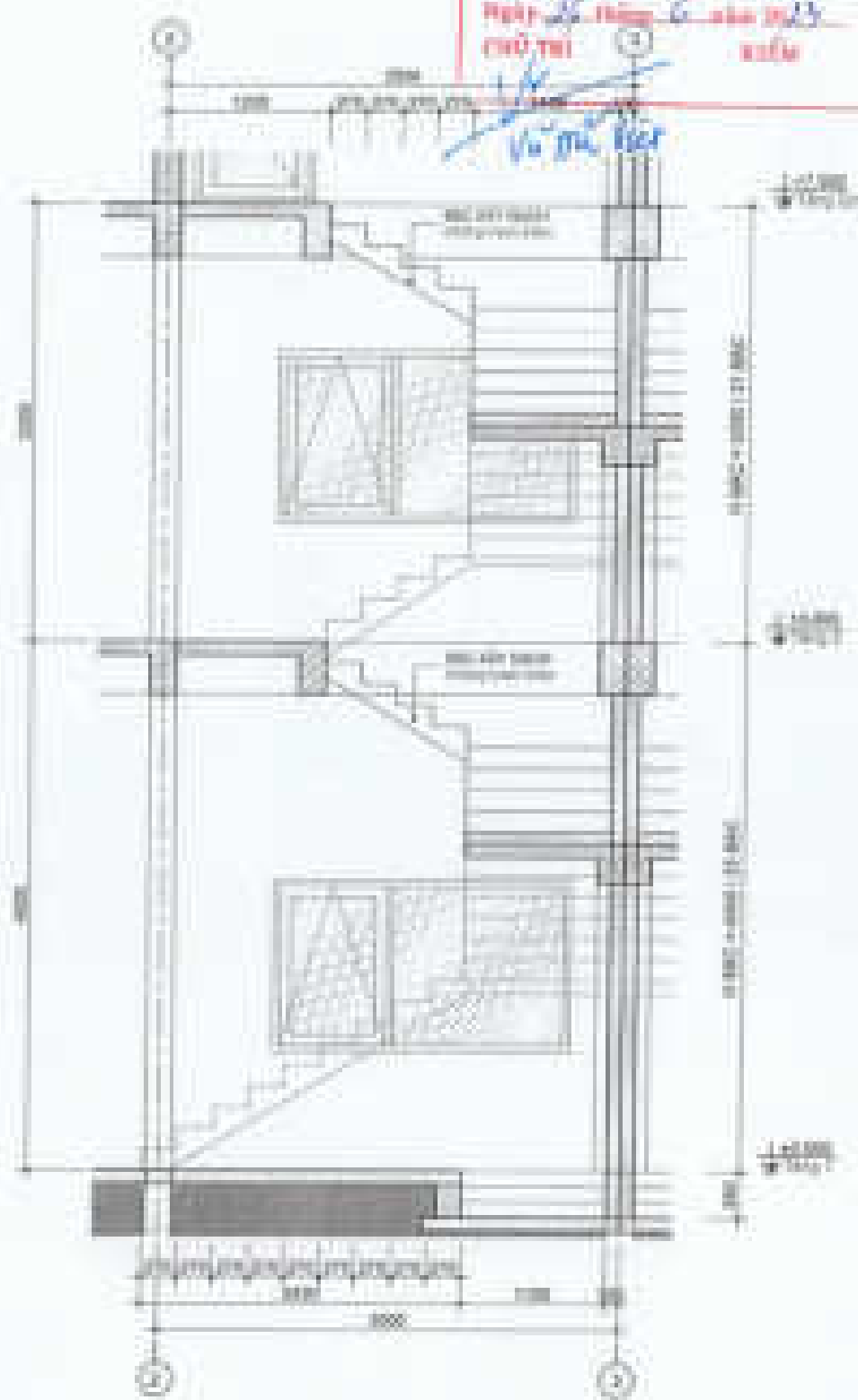
DATE	DESCRIPTION	AMOUNT	CHECK NO.
10/1/10	10/1/10	10/1/10	10/1/10
10/2/10	10/2/10	10/2/10	10/2/10
10/3/10	10/3/10	10/3/10	10/3/10
10/4/10	10/4/10	10/4/10	10/4/10
10/5/10	10/5/10	10/5/10	10/5/10
10/6/10	10/6/10	10/6/10	10/6/10
10/7/10	10/7/10	10/7/10	10/7/10
10/8/10	10/8/10	10/8/10	10/8/10
10/9/10	10/9/10	10/9/10	10/9/10
10/10/10	10/10/10	10/10/10	10/10/10
10/11/10	10/11/10	10/11/10	10/11/10
10/12/10	10/12/10	10/12/10	10/12/10
10/13/10	10/13/10	10/13/10	10/13/10
10/14/10	10/14/10	10/14/10	10/14/10
10/15/10	10/15/10	10/15/10	10/15/10
10/16/10	10/16/10	10/16/10	10/16/10
10/17/10	10/17/10	10/17/10	10/17/10
10/18/10	10/18/10	10/18/10	10/18/10
10/19/10	10/19/10	10/19/10	10/19/10
10/20/10	10/20/10	10/20/10	10/20/10
10/21/10	10/21/10	10/21/10	10/21/10
10/22/10	10/22/10	10/22/10	10/22/10
10/23/10	10/23/10	10/23/10	10/23/10
10/24/10	10/24/10	10/24/10	10/24/10
10/25/10	10/25/10	10/25/10	10/25/10
10/26/10	10/26/10	10/26/10	10/26/10
10/27/10	10/27/10	10/27/10	10/27/10
10/28/10	10/28/10	10/28/10	10/28/10
10/29/10	10/29/10	10/29/10	10/29/10
10/30/10	10/30/10	10/30/10	10/30/10
10/31/10	10/31/10	10/31/10	10/31/10
TOTAL			



MẶT BẰNG THANG BỘ
Tầng 1 (mặt tầng 1)
Scale: 1/50



MẶT BẰNG THANG BỘ
Tầng 2 (mặt tầng 2)
Scale: 1/50



MẶT CẮT - 1
Tầng 1
Scale: 1/50

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
KỸ THUẬT VIỆT NAM**
ĐÃ THẨM TRA
SỐ: 11111/2017
Ngày 15 tháng 6 năm 2017
CHỦ TÀI KIỂM

1. Phần nền móng phải đảm bảo vững chắc, không có hiện tượng lún, nứt, vỡ, biến dạng.
2. Phần tường, cột, sàn phải đảm bảo vững chắc, không có hiện tượng nứt, vỡ, biến dạng.
3. Tường, trần, sàn phải đảm bảo vững chắc, không có hiện tượng nứt, vỡ, biến dạng.
4. Các cửa sổ, cửa ra vào phải đảm bảo vững chắc, không có hiện tượng nứt, vỡ, biến dạng.
5. Các thiết bị điện, nước phải đảm bảo vững chắc, không có hiện tượng nứt, vỡ, biến dạng.
6. Các thiết bị điện, nước phải đảm bảo vững chắc, không có hiện tượng nứt, vỡ, biến dạng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
KỸ THUẬT VIỆT NAM**
ĐÃ THẨM TRA
SỐ: 11111/2017
Ngày 15 tháng 6 năm 2017
CHỦ TÀI KIỂM

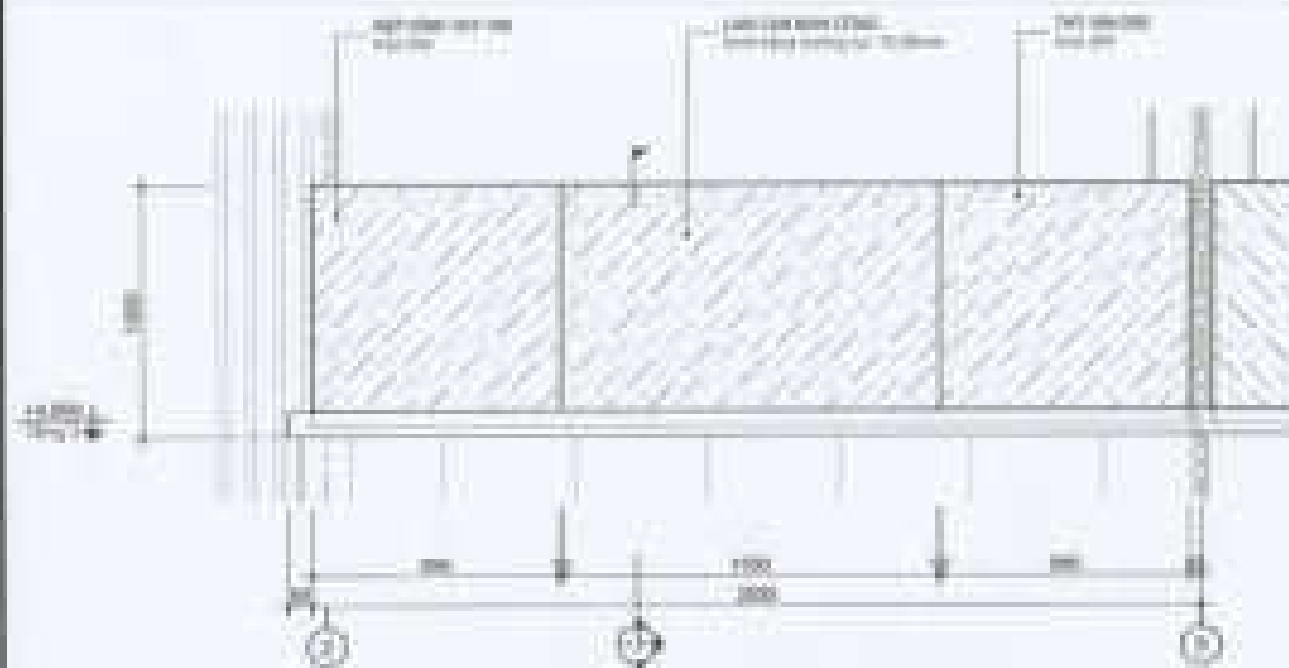
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
KỸ THUẬT VIỆT NAM**
ĐÃ THẨM TRA
SỐ: 11111/2017
Ngày 15 tháng 6 năm 2017
CHỦ TÀI KIỂM

**BT SÔNG LẬP LỘ ĐƯỚI, ĐƯỚI
MẶT ĐƯỚI - 1/50**

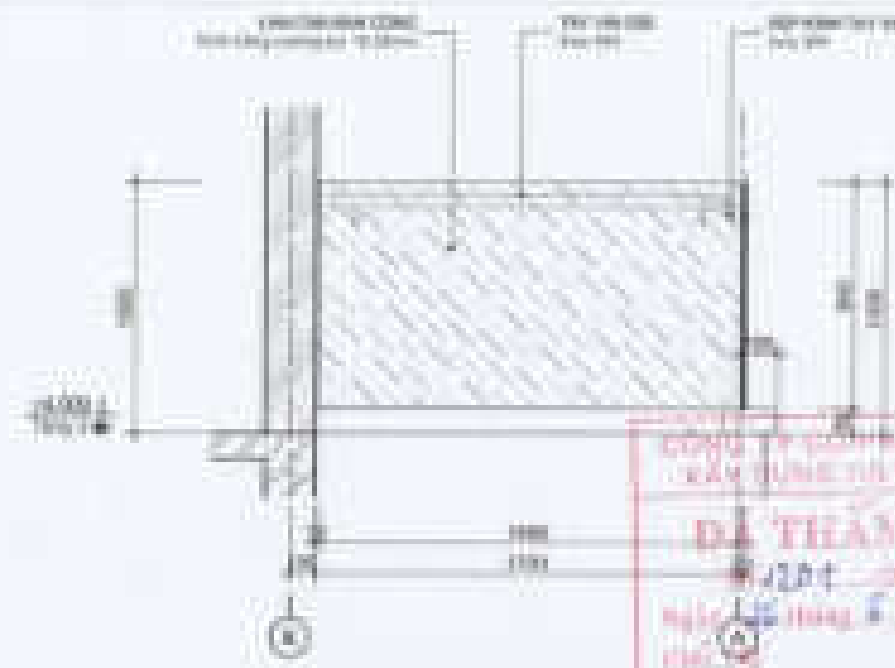
THIẾT KẾ KỸ THUẬT
Technical design

CHI TIẾT THANG BỘ

STT	THIẾT KẾ	THIẾT KẾ	THIẾT KẾ	THIẾT KẾ
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				



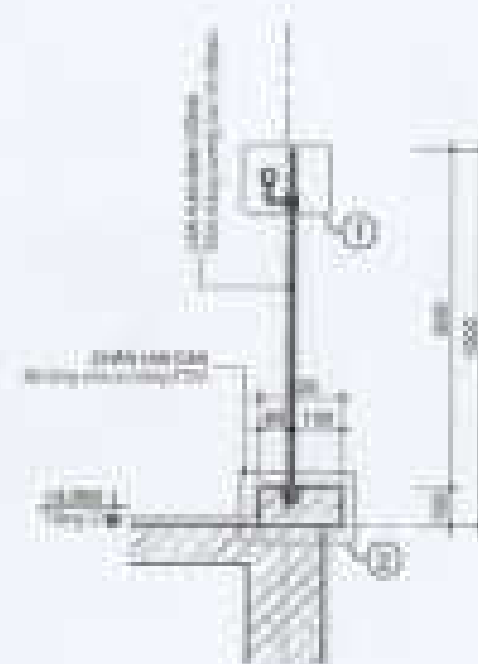
1. **MẶT ĐÚNG LÀN CÁN BÀN CÔNG**
Tầng 2
Scale: 1/20



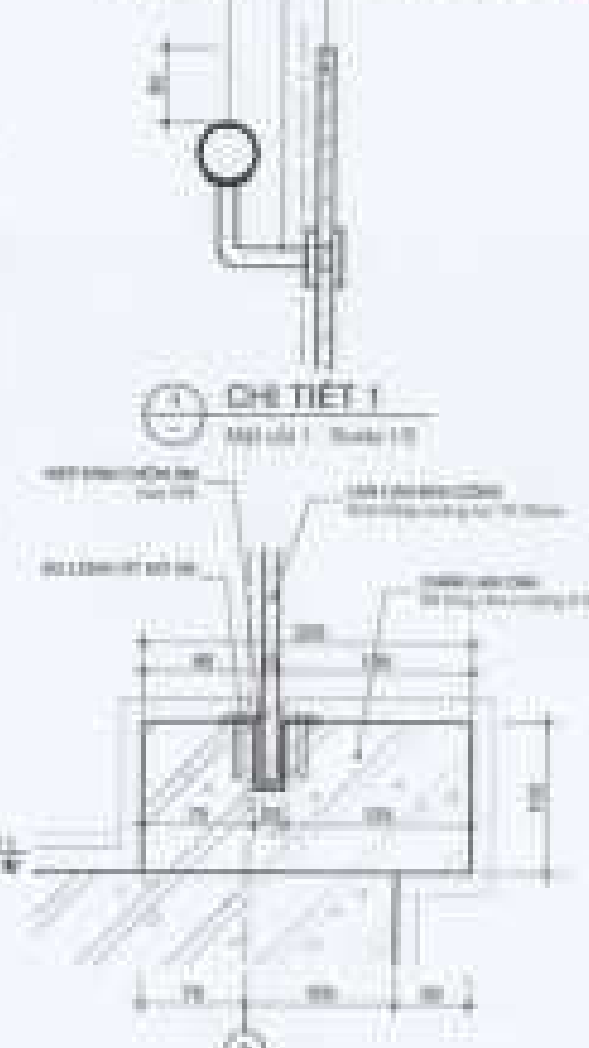
2. **MẶT BÊN LÀN CÁN BÀN CÔNG**
Tầng 2



3. **MẶT SẴN LÀN CÁN BÀN CÔNG**
Tầng 2
Scale: 1/20



4. **MẶT CẮT 1-1**
Tầng 2
Scale: 1/20



5. **CHI TIẾT 1**
Tầng 2
Scale: 1/20

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VIỆT NAM**
ĐÃ THẨM TRA
Ngày 15 tháng 6 năm 2023
Kính

1. Bản vẽ này được lập dựa trên các tài liệu kỹ thuật và các yêu cầu thiết kế của chủ đầu tư.
2. Bản vẽ này chỉ dùng để tham khảo và không được sử dụng để thi công.
3. Mọi thay đổi trong bản vẽ phải được phê duyệt bằng văn bản.
4. Mọi sai sót trong bản vẽ sẽ do người lập bản vẽ chịu trách nhiệm.
5. Mọi thắc mắc về bản vẽ xin vui lòng liên hệ với người lập bản vẽ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VIỆT NAM**
180 VÀ ĐỒ TÀI HỮU SÀI GÒN
KINH DOANH
KINH DOANH

DK.Laud
KINH DOANH
KINH DOANH

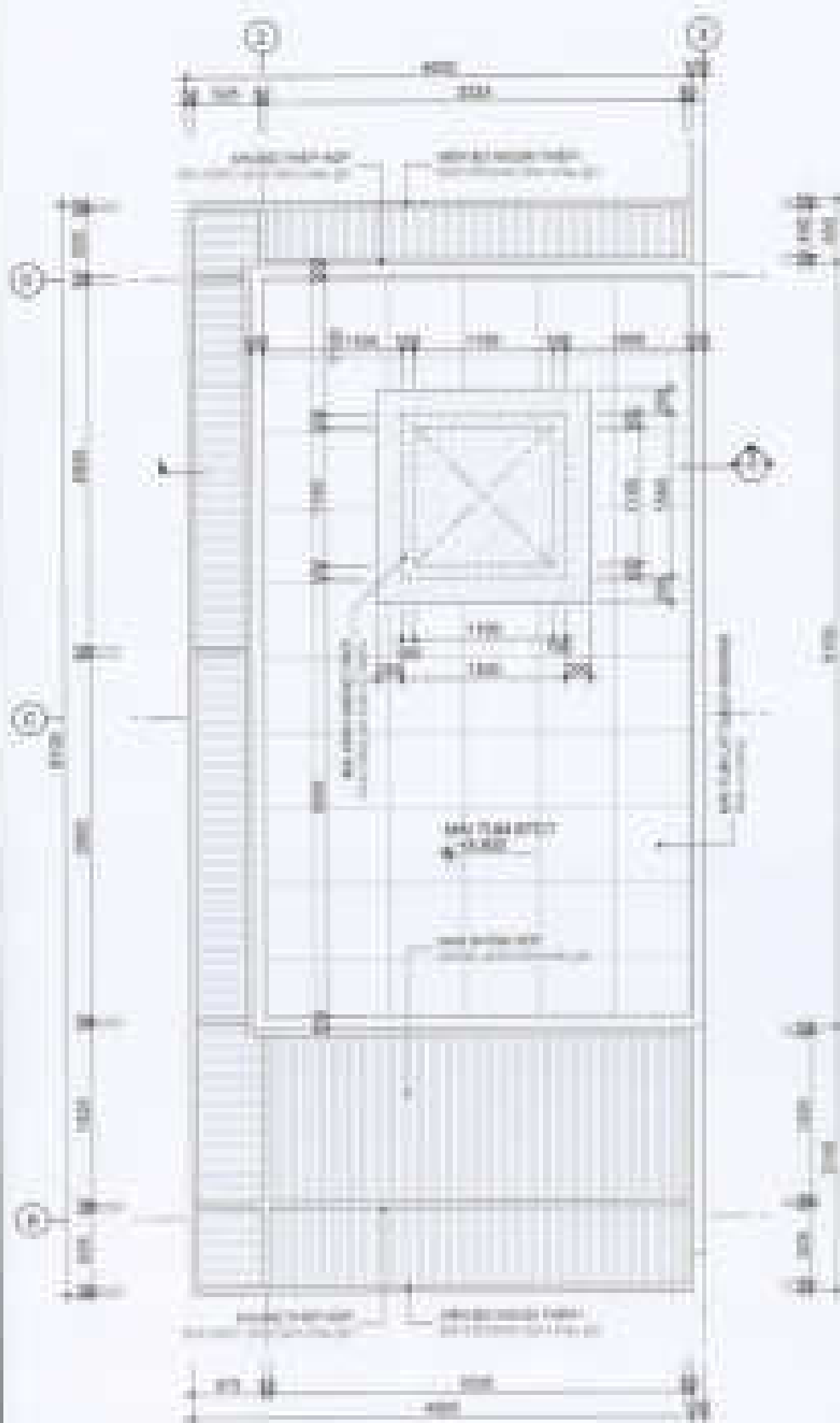
**BT SÔNG LẬP LỖ BỐN, BỐN
MÀU BT-15483**

THIẾT KẾ KỸ THUẬT
Technical design

CHI TIẾT LÀN CÁN BÀN CÔNG

STT	THÀNH PHẦN	QUY ĐỊNH	THIẾT KẾ
1	...	...	...
2	...	...	...
3	...	...	...
4	...	...	...
5	...	...	...

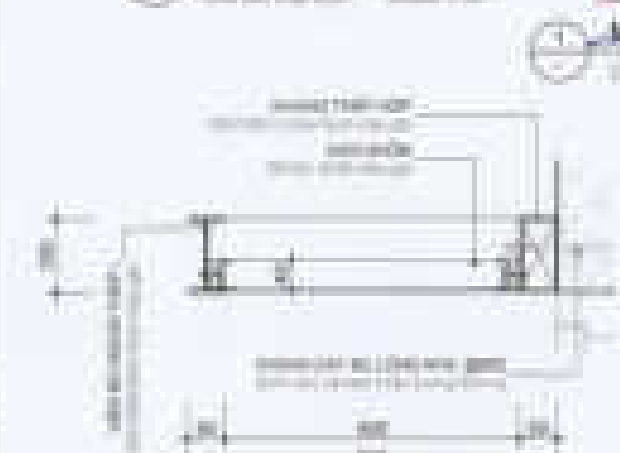
A-021-1



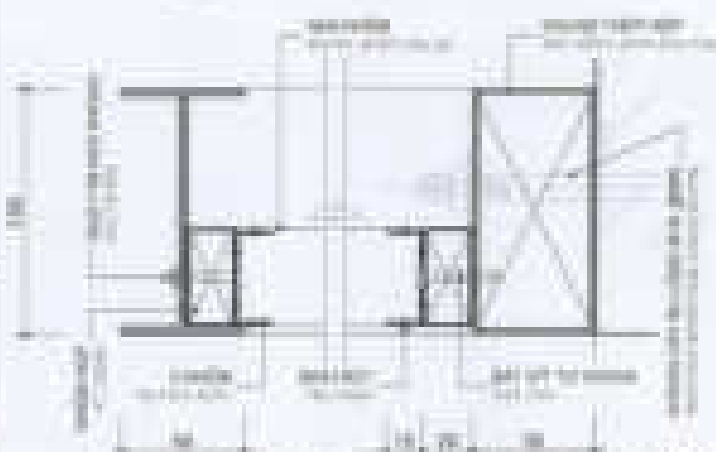
CHI TIẾT MẶT TƯỜNG



MẶT CẮT 1



MẶT CẮT 1



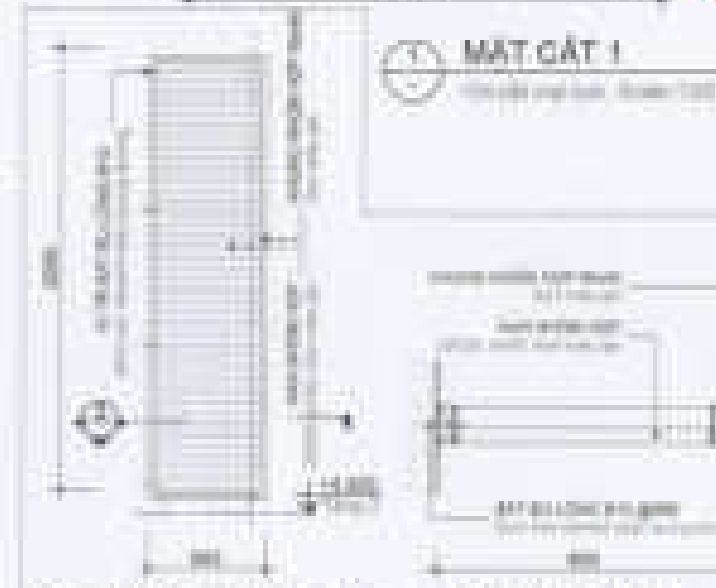
MẶT CẮT CT LIÊN KẾT LAM NHÔM



CHI TIẾT MẶT HIỆN



MẶT CẮT 2



MẶT CẮT 1

VÁCH LAM NHÔM

MẶT CẮT 3

1. Thiết kế công trình xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng.
2. Thiết kế công trình xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng.
3. Thiết kế công trình xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng.
4. Thiết kế công trình xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng.
5. Thiết kế công trình xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng.
6. Thiết kế công trình xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng.
7. Thiết kế công trình xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng.
8. Thiết kế công trình xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng.
9. Thiết kế công trình xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng.
10. Thiết kế công trình xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng.

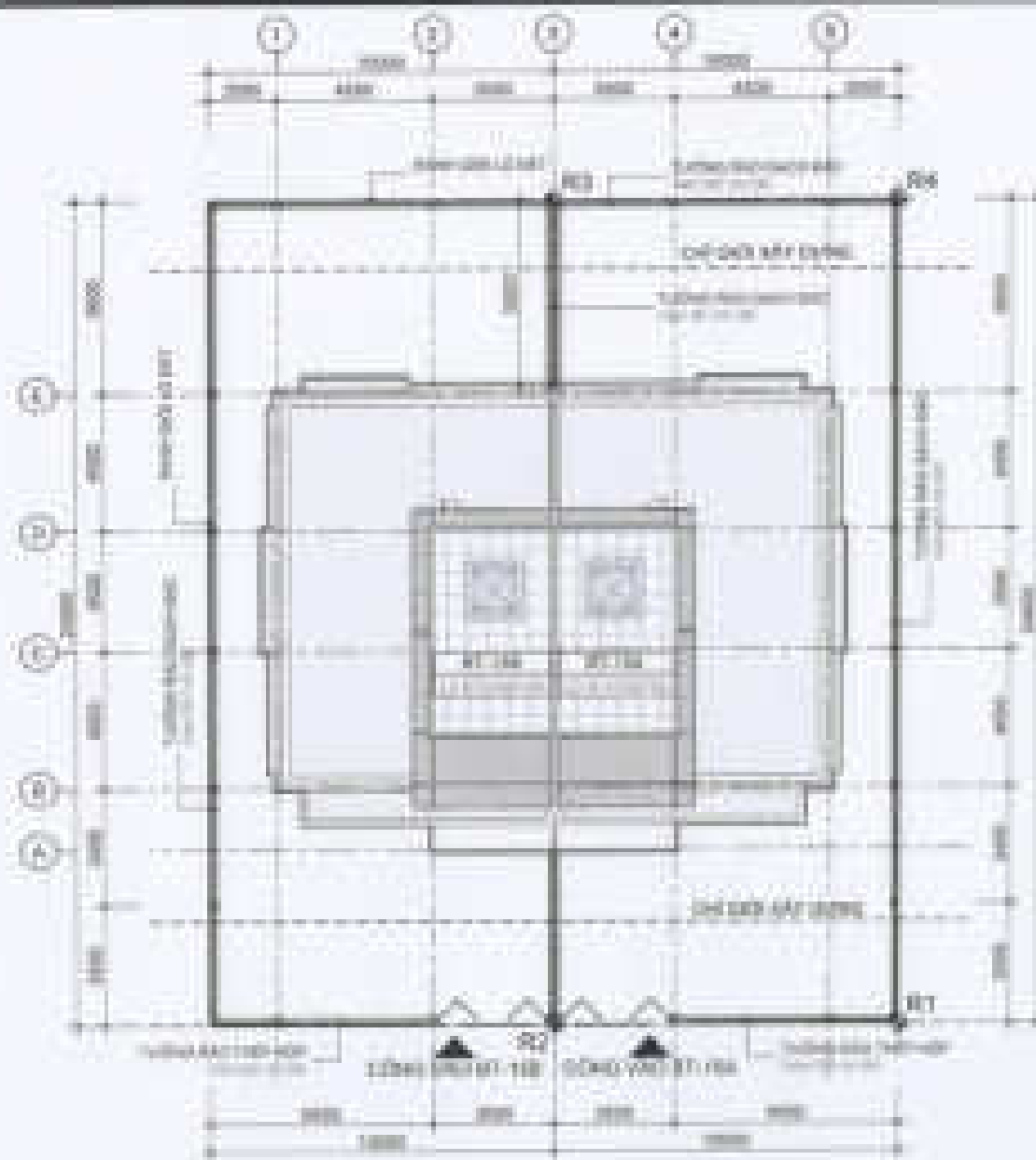
CÔNG TY CỔ PHẦN DTPT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐIỀU HÀNH
ĐIỀU HÀNH
ĐIỀU HÀNH

DK.Laud
VIỆT NAM

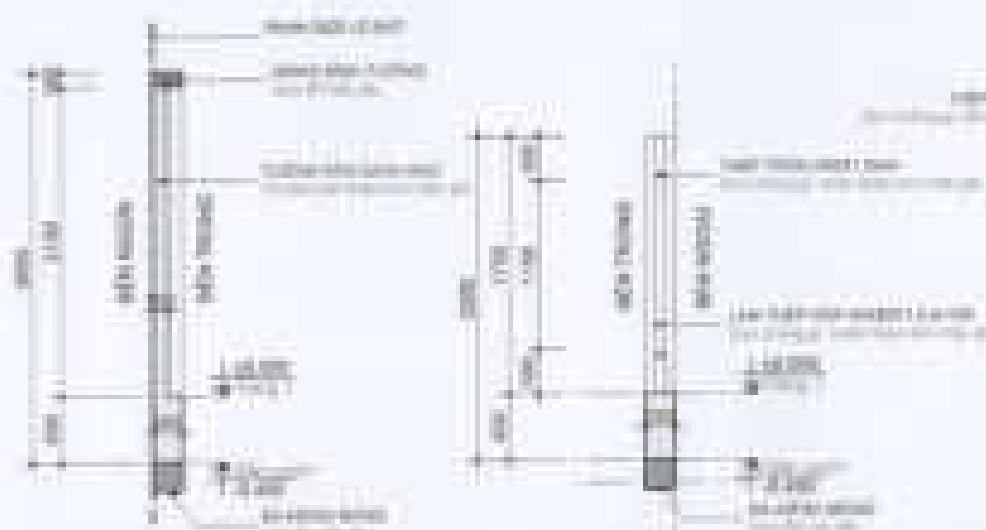
BT ĐƠN LẬP LỖ BTĐT, BTĐT
ĐIỀU HÀNH

THIẾT KẾ KỸ THUẬT
THIẾT KẾ KỸ THUẬT

CHI TIẾT MẶT HIỆN
VÁCH LAM NHÔM MẶT DUNG

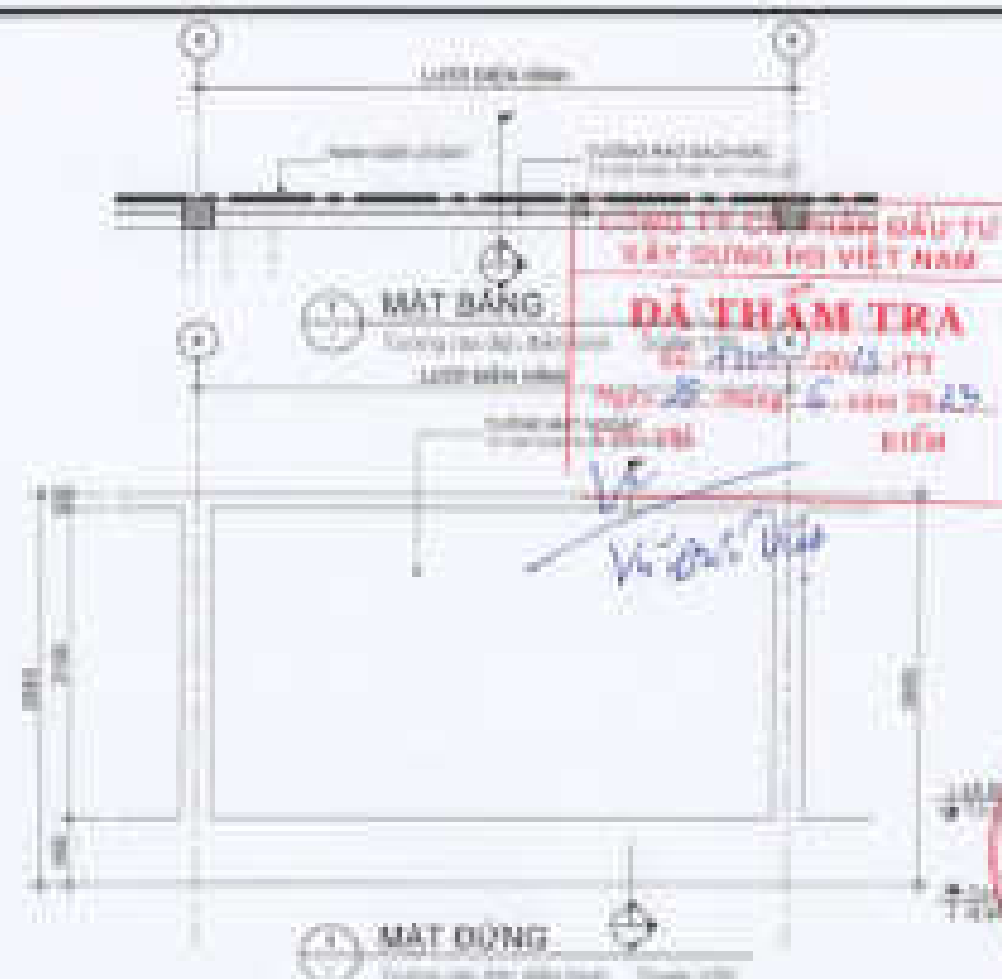


1. **MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CÔNG HẠNG RÀO**
Tỷ lệ 1:200

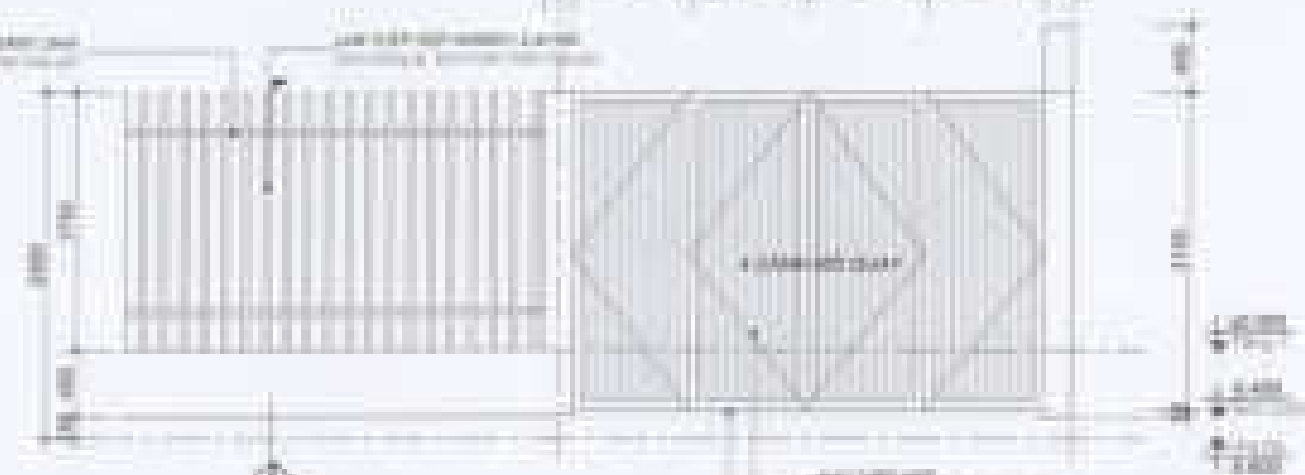


1. **MẶT CẮT - 1**
Tỷ lệ 1:200

2. **MẶT CẮT - 2**
Tỷ lệ 1:200



1. **MẶT BẰNG CÔNG HẠNG RÀO**
Tỷ lệ 1:200



1. **MẶT BẰNG CÔNG HẠNG RÀO**
Tỷ lệ 1:200

1. Phần này được trình bày công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.
2. Phần này được trình bày công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.
3. Phần này được trình bày công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.
4. Phần này được trình bày công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.
5. Phần này được trình bày công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.
6. Phần này được trình bày công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.
7. Phần này được trình bày công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.
8. Phần này được trình bày công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.
9. Phần này được trình bày công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.
10. Phần này được trình bày công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HƯNG GIỚI VIỆT NAM
CHỖ DỖ MÁY DỪNG
TƯỜNG BẢO VỆ
CỔNG VƯỢT BÊ TÔNG

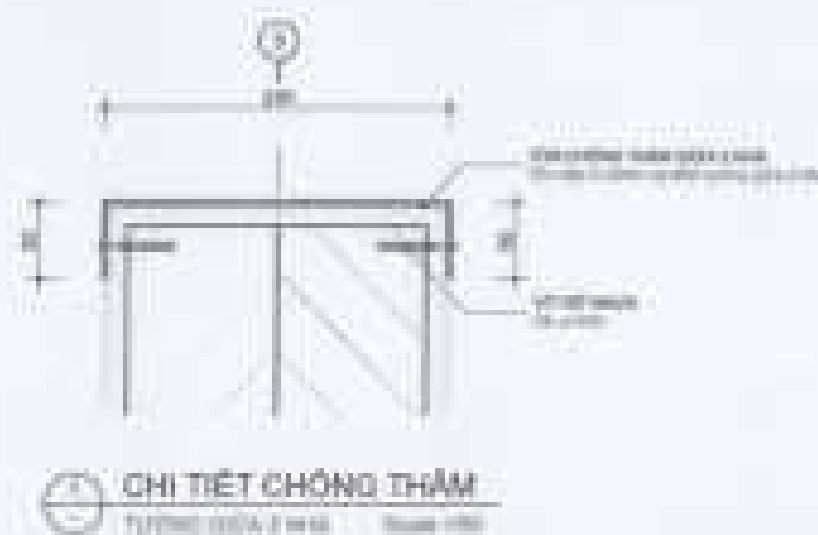
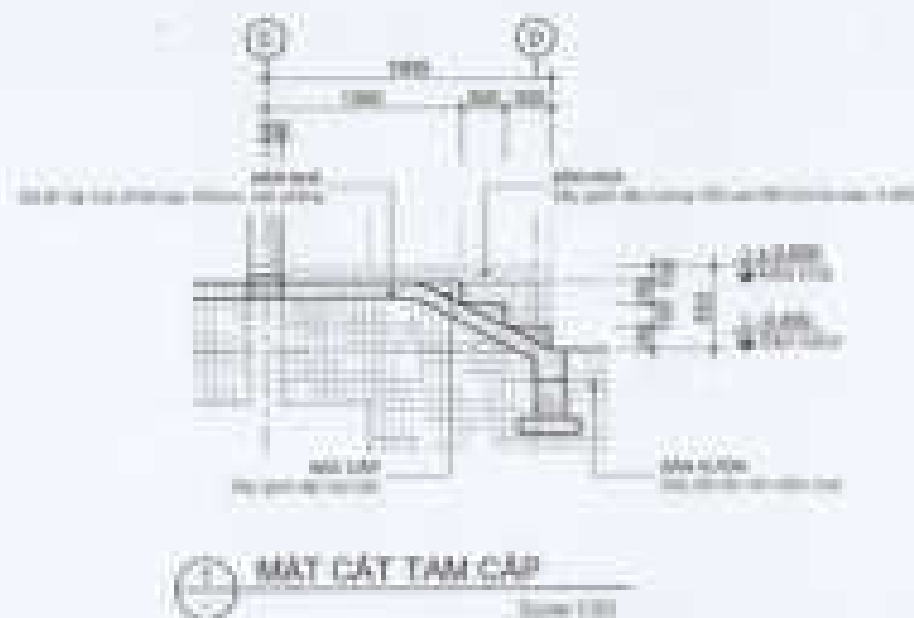
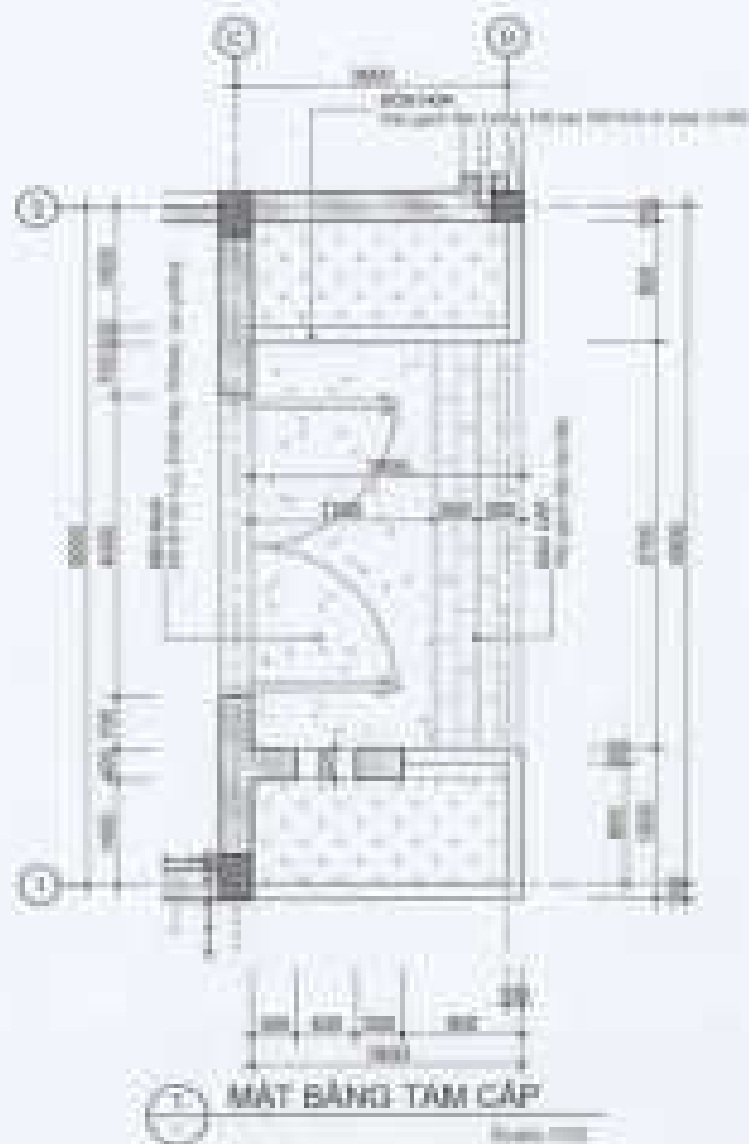
DK.Laud
Kỹ sư xây dựng
Số chứng chỉ: 123456789

BT ĐƯỜNG LẤP LỖ BÊ TÔNG
MÀNG BÊ TÔNG

THIẾT KẾ KỸ THUẬT
Technical design

CHỈ TIẾT CÔNG HẠNG RÀO

STT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	CHỮ CHỮ
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			
10			



BT SONG LẬP LỖ BT02, BT08
MÀU ĐỎ-TRẮNG

THIẾT KẾ KỸ THUẬT
Technical design

CHI TIẾT HIỆN TẦM CẤP
CHỐNG THẨM TƯỜNG

STT	THIẾT KẾ	THIẾT KẾ	THIẾT KẾ	THIẾT KẾ
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				
11				
12				
13				
14				
15				
16				
17				
18				
19				
20				
21				
22				
23				
24				
25				
26				
27				
28				
29				
30				
31				
32				
33				
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				
56				
57				
58				
59				
60				
61				
62				
63				
64				
65				
66				
67				
68				
69				
70				
71				
72				
73				
74				
75				
76				
77				
78				
79				
80				
81				
82				
83				
84				
85				
86				
87				
88				
89				
90				
91				
92				
93				
94				
95				
96				
97				
98				
99				
100				

A 003.1



1. Phép chiếu song song trong không gian:
Định nghĩa: Trong không gian, phép chiếu song song là phép chiếu theo một phương cho trước.
2. Định lý: Cho hai đường thẳng song song và một đường thẳng cắt chúng, thì các góc đồng vị bằng nhau, các góc đối đỉnh bằng nhau, các góc bù nhau bằng nhau.
3. Tính chất: Nếu hai đường thẳng song song và một đường thẳng cắt chúng, thì các góc đồng vị bằng nhau, các góc đối đỉnh bằng nhau, các góc bù nhau bằng nhau.
4. Định lý: Cho hai đường thẳng song song và một đường thẳng cắt chúng, thì các góc đồng vị bằng nhau, các góc đối đỉnh bằng nhau, các góc bù nhau bằng nhau.
5. Định lý: Cho hai đường thẳng song song và một đường thẳng cắt chúng, thì các góc đồng vị bằng nhau, các góc đối đỉnh bằng nhau, các góc bù nhau bằng nhau.
6. Định lý: Cho hai đường thẳng song song và một đường thẳng cắt chúng, thì các góc đồng vị bằng nhau, các góc đối đỉnh bằng nhau, các góc bù nhau bằng nhau.



CÔNG TY CỔ PHẦN BƯƠI
MUA VÀ BÁN THE HỒN SÀI GÒN

DK Laud

HIT SOURCE: LAP LÓ-ĐÓNG, ĐÓNG
NĂM 1971-1972

THAT'S MY THOAT
Throat lozenges

CONCLUSION



CC	15
----	----

1999

63		
----	--	--

D3	0.0000	0.0000
	0.0000	0.0000

1	1	1
2	2	2

1. Mô tả các vùng miền trong vùng của nước ta theo vùng phân bố và nêu vai trò của các vùng miền.
2. Trình bày các vùng trong nước, chỉ tên được địa phương mà chúng nằm trong đó (tên và vị trí).
3. Ý nghĩa của các vùng miền, ý nghĩa của các vùng miền đối với nước ta nói chung và đối với các địa phương nói riêng.
4. Các vùng miền:
 - Đông: 4.000 năm lịch sử và văn minh, có một nền văn minh phát triển và thịnh vượng.
 - Tây: 4.000 năm lịch sử và văn minh, có một nền văn minh phát triển và thịnh vượng.
 - Trung: 4.000 năm lịch sử và văn minh, có một nền văn minh phát triển và thịnh vượng.
 - Nam: 4.000 năm lịch sử và văn minh, có một nền văn minh phát triển và thịnh vượng.
5. Các vùng miền:
 - Đông: 4.000 năm lịch sử và văn minh, có một nền văn minh phát triển và thịnh vượng.
 - Tây: 4.000 năm lịch sử và văn minh, có một nền văn minh phát triển và thịnh vượng.
 - Trung: 4.000 năm lịch sử và văn minh, có một nền văn minh phát triển và thịnh vượng.
 - Nam: 4.000 năm lịch sử và văn minh, có một nền văn minh phát triển và thịnh vượng.

COMPANY CỔ PHẦN ĐHTT
CÔNG VÀ CÔNG THỨC HƯỚNG DẪN
CƠ SỞ
CHÍNH THỨC

Franklin County, Maine

DK-Laud

Year of publication	2006-2009
Journal	Journal of Management Education
Volume	34(1)
Issue	1
Page	1-10

BT CÔNG LẬP LỘ NHẬP ĐƠN
ĐẠI ĐỘI - 1948

10/10/2012

THAT'S NOT THINE
Technical design

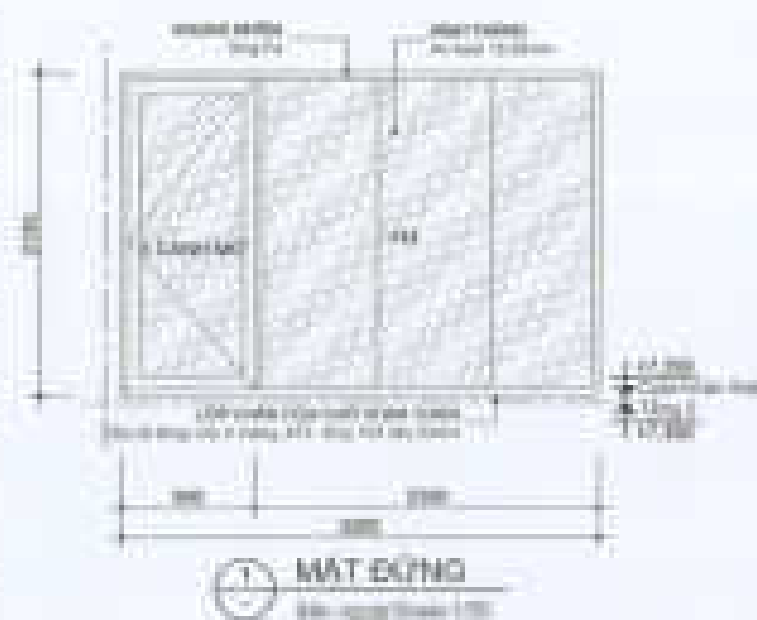
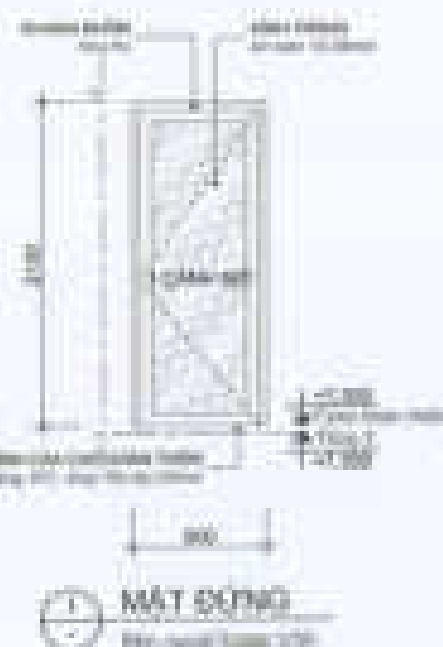
CHI-DET.COM

--	--	--	--	--

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----

[illegible]

1999	4.23
------	------



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN PHẨM
SẮT THƯỜNG HỮU VIỆT NAM

ĐÃ THẨM TRA

NG. MỌI ĐẠO ĐỨC

Ngày tháng năm 2025

CHỖ CHỮ

CHỮ

- [illegible]

CÔNG TY CỔ PHẦN STPT
NHÀ MÁY ĐÓNG THỦY SẢN SÀI GÒN
CHỖ ĐÓNG:  

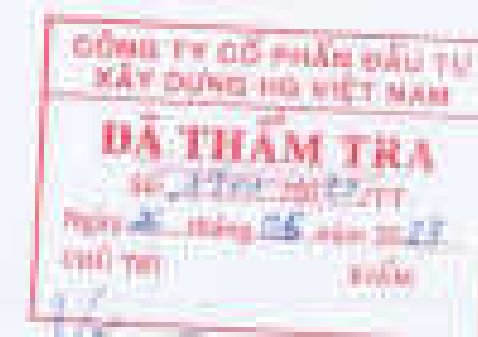
[illegible]

ĐT: 0906.146.146
HÀNG: 0906.146.146

THESE ARE MY THOUGHTS
by Richard S. Tedlow

CHỈ TIẾT CÔNG VIỆC

A blank sheet of graph paper with a grid pattern.



Vũ Quốc

PHẦN THOÁT NƯỚC

Plumping

- VIỆN CÔNG**
1. Phần này không phải là một phần của dự án và không được tính vào tổng diện tích sàn.
 2. Phần này không phải là một phần của dự án và không được tính vào tổng diện tích sàn.
 3. Trường hợp này không phải là một phần của dự án và không được tính vào tổng diện tích sàn.
 4. Phần này không phải là một phần của dự án và không được tính vào tổng diện tích sàn.
 5. Phần này không phải là một phần của dự án và không được tính vào tổng diện tích sàn.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VIỆT NAM**

DẤU THẨM TRÁ

NGUYỄN VĂN LUY

CHAI TÀI

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VIỆT NAM**

CHAI TÀI

CHAI TÀI

OK.Laud

CHAI TÀI

**BT CÔNG LẬP LỘ ĐƯỜNG, BÊN
MÁI BT-15A.6D**

THIẾT KẾ KỸ THUẬT

Technical design

**MÔ HÌNH VỊ BẾ NGÂM
THOÁT NƯỚC TẦNG 1**

MÔ HÌNH VỊ BẾ NGÂM, THOÁT NƯỚC T1

A-001

BẢNG THÔNG KÊ VẬT TƯ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC BT-15A

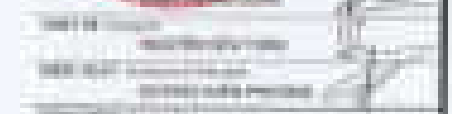
1	PHIẾU THU NƯỚC GỐC DRY	CÁI	01
2	PHIẾU THU NƯỚC GỐC DRY	CÁI	04
3	PHIẾU THU NƯỚC DRY	CÁI	01
4	PHIẾU THU NƯỚC DRY	CÁI	01
5	PHIẾU THU NƯỚC MƯA DRY	CÁI	06
6	CẮT KÉP PVC DN110, DN90, DN80	CÁI	04-05-07
7	CHÉCH KÉ DN90, DN110, DN80, DN60	CÁI	12-13-12-04
8	KÉ CỎNG DN110, DN90, DN80, DN110-90, DN90-60	CÁI	04-01-04-02
10	ỐNG U-PVC D80, DN110, DN90, DN80	M	70-30-50-04
11	NÚT BÊ DN110, DN90, DN80	CÁI	04-04-02
12	MĂNG SÔNG DN80, DN110, DN90	CÁI	10-05-09
13	HỒ ĐÁ THOÁT NƯỚC THẢI	CÁI	01
14	HỒ ĐÁ THOÁT NƯỚC MƯA	CÁI	04
15	BỂ TỰ HOÀN SẠC	CÁI	01
16	KHO DẪN MƯA	HỘP	10
17	VẬT TƯ PHỤ LẠY BẢNG ON TỔNG	GỖ	01



1. Phần này trình bày tổng quan về hệ thống thoát nước và các thiết bị liên quan.
2. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
3. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
4. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
5. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
6. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
7. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
8. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
9. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
10. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
11. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
12. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
13. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
14. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
15. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
16. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.
17. Phần này trình bày chi tiết về các thiết bị và vật tư cần sử dụng.

BẢNG THÔNG KÊ VẬT TƯ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC BT-15B

1	PHIẾU THU NƯỚC GỐC DRY	CÁI	01
2	PHIẾU THU NƯỚC GỐC DRY	CÁI	04
3	PHIẾU THU NƯỚC DRY	CÁI	01
4	PHIẾU THU NƯỚC DRY	CÁI	01
5	PHIẾU THU NƯỚC MƯA DRY	CÁI	06
6	CẮT KÉP PVC DN110, DN90, DN80	CÁI	04-05-07
7	CHÉCH KÉ DN90, DN110, DN80, DN60	CÁI	12-13-12-04
8	KÉ CỎNG DN110, DN90, DN80, DN110-90, DN90-60	CÁI	04-01-04-02
10	ỐNG U-PVC D80, DN110, DN90, DN80	M	70-30-50-04
11	NÚT BÊ DN110, DN90, DN80	CÁI	04-04-02
12	MĂNG SÔNG DN80, DN110, DN90	CÁI	10-05-09
13	HỒ ĐÁ THOÁT NƯỚC THẢI	CÁI	01
14	HỒ ĐÁ THOÁT NƯỚC MƯA	CÁI	04
15	BỂ TỰ HOÀN SẠC	CÁI	01
16	KHO DẪN MƯA	HỘP	10
17	VẬT TƯ PHỤ LẠY BẢNG ON TỔNG	GỖ	01



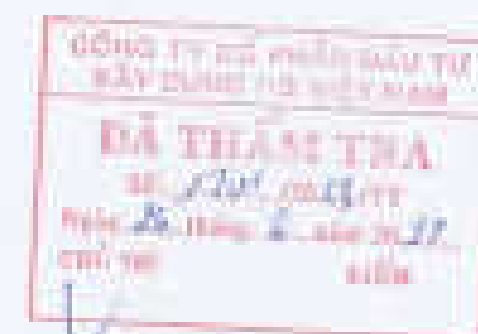
HỖ SỬ DỤNG LẬP LỖ BỐT, BỐT MÀU BỐT-10A/10B

THIẾT KẾ KỸ THUẬT

Technical Design

BẢNG THÔNG KÊ THOÁT NƯỚC

A-001



Viết dưới đây

PHẦN KẾT CẤU

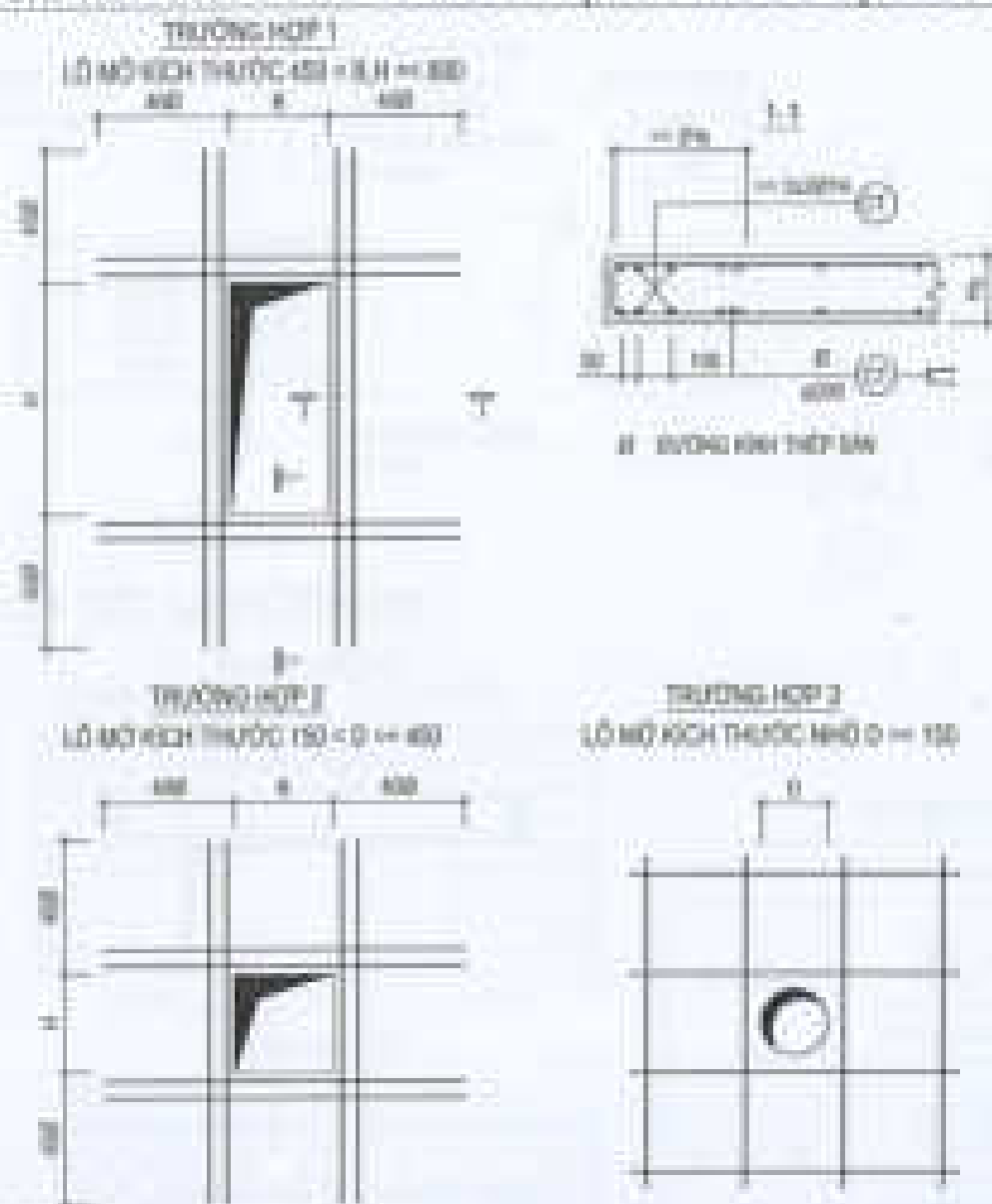
Structure

1999

United States

[illegible]

5 - CHI TIẾT GIA CƯỜNG LỖ MỜ SÀN (KÍCH THƯỚC CẠNH LỖ ≤ 800)



ĐIỀU KIỆN

- Nếu kích thước lỗ ≤ 150 (TRƯỜNG HỢP 3), kích thước thành thép vẫn giữ nguyên không thêm thép gia cường.
- Nếu kích thước lỗ từ 150 đến 450 (TRƯỜNG HỢP 1, 2) đặt 4 thanh thép gia cường có đường kính bằng hoặc lớn hơn cốt thép của sàn.
- Nếu kích thước lỗ của thép gia cường thêm vào phương thẳng đứng hoặc ngang hoặc chéo đặt 4 thanh thép gia cường có đường kính bằng hoặc lớn hơn cốt thép của sàn.
- Nếu lỗ có kích thước lớn hơn 450, lỗ thiết kế bằng thép gia cường có thể theo hình vẽ.

6 - NEO VÀ NỐI CỘT THÉP

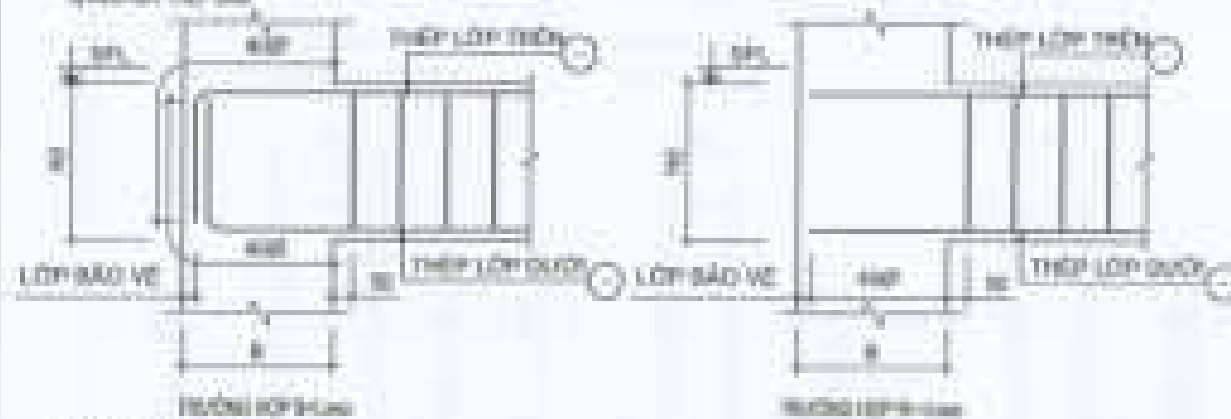
6.1. CHI TIẾT NEO CỘT THÉP

TRƯỜNG HỢP 1: NEO CỘT THÉP VÀO CẠNH CỘT THÉP KHÁC

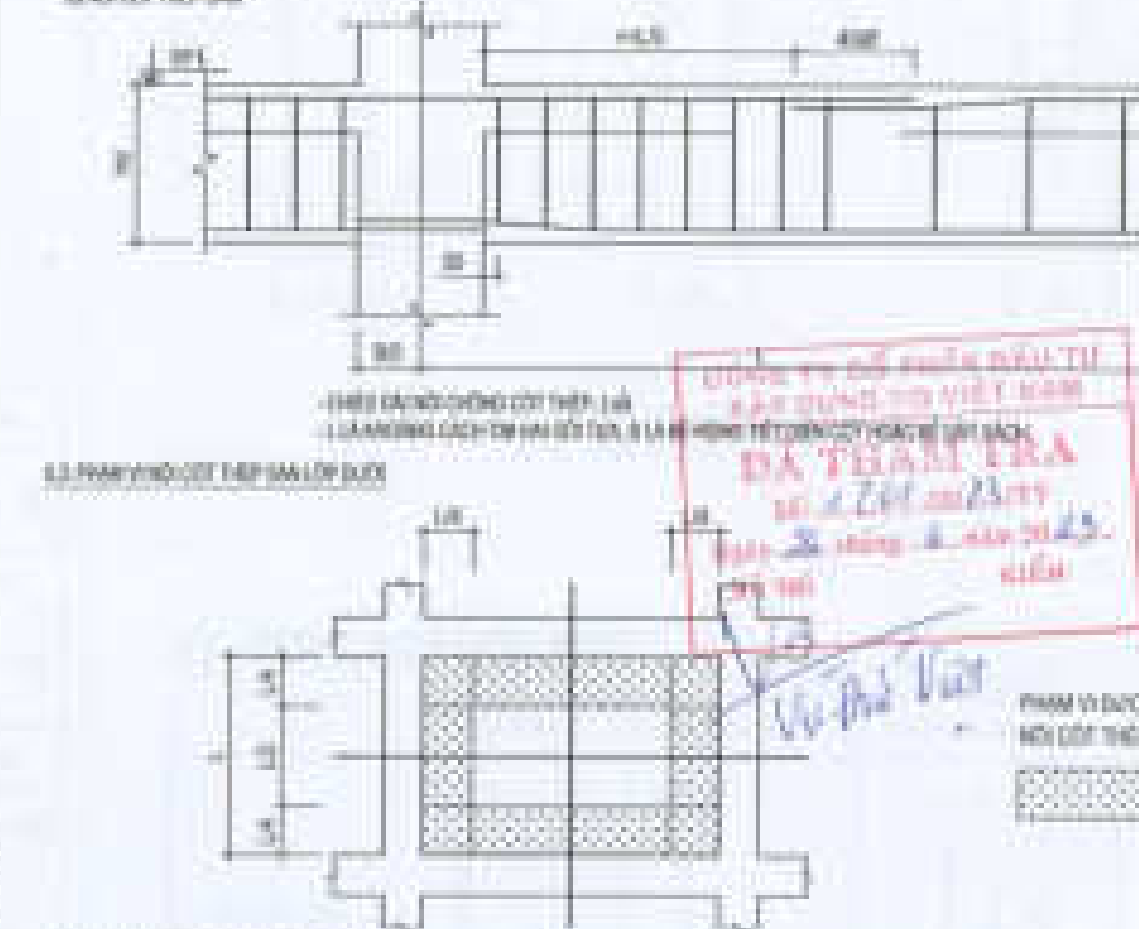
6.2. CHI TIẾT NEO CỘT THÉP VÀO CẠNH CỘT THÉP



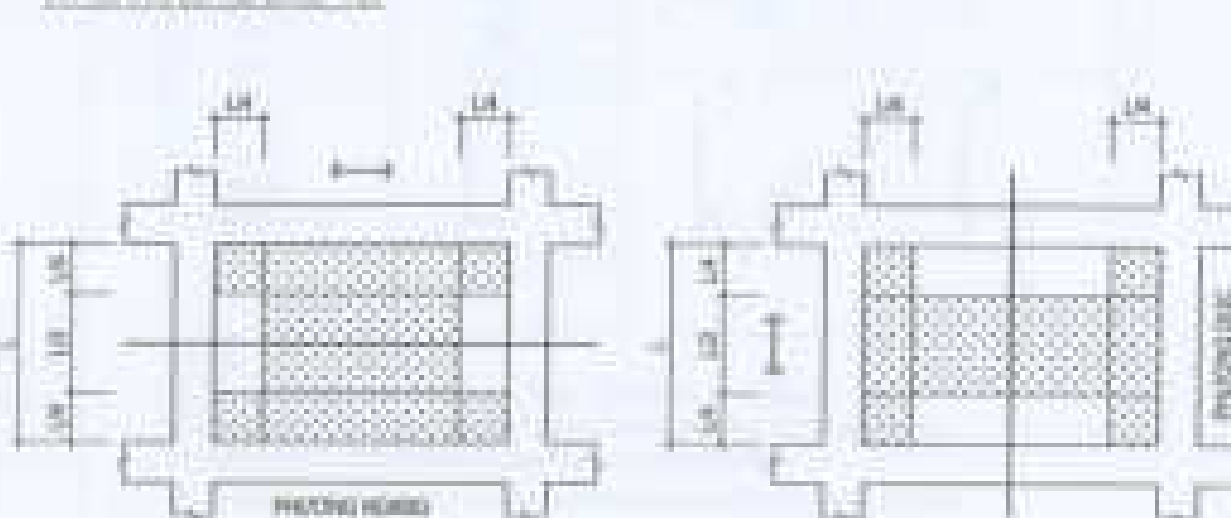
6.2. PHẠM VI CỘT THÉP VÀO CẠNH CỘT THÉP



6.3. PHẠM VI CỘT THÉP VÀO CẠNH CỘT THÉP

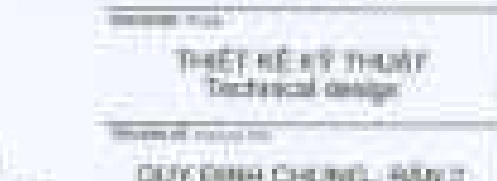


6.4. PHẠM VI CỘT THÉP VÀO CẠNH CỘT THÉP

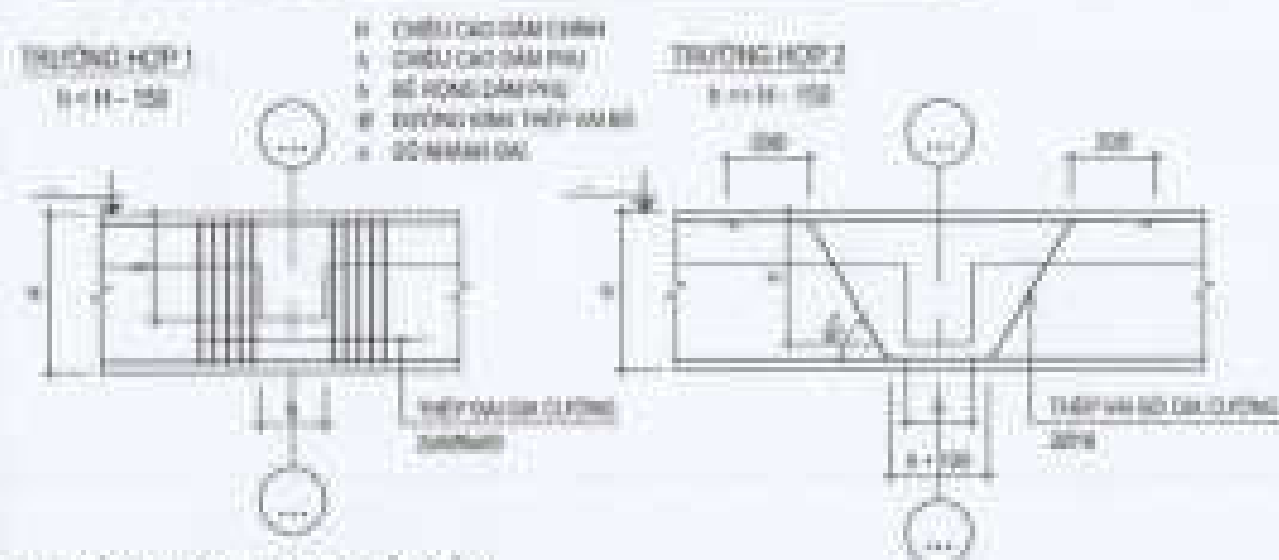


6.5. PHẠM VI CỘT THÉP VÀO CẠNH CỘT THÉP

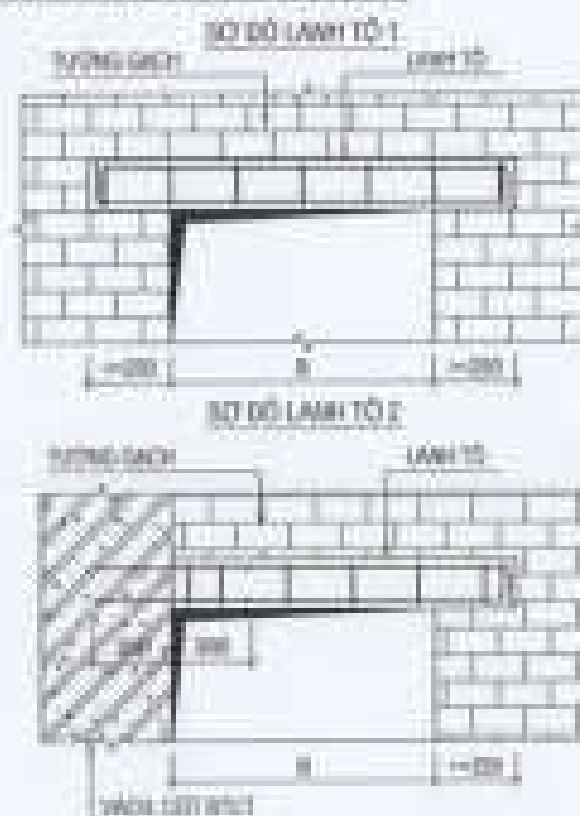
- Phạm vi neo thép vào cạnh cột thép.
- Phạm vi neo thép vào cạnh cột thép.
- Phạm vi neo thép vào cạnh cột thép.
- Phạm vi neo thép vào cạnh cột thép.



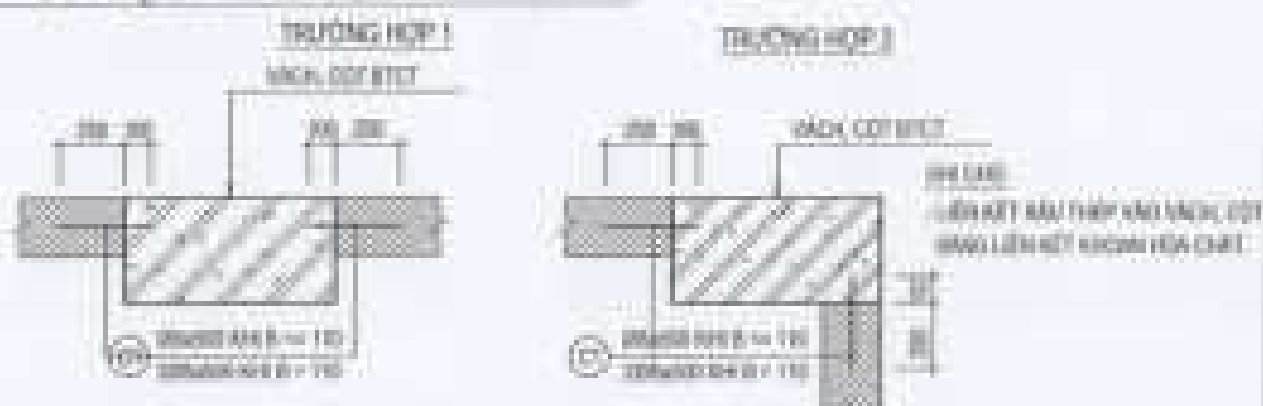
7 - CHI TIẾT GIA CƯỜNG DẪM CHÍNH ĐỒ DẪM PHỤ



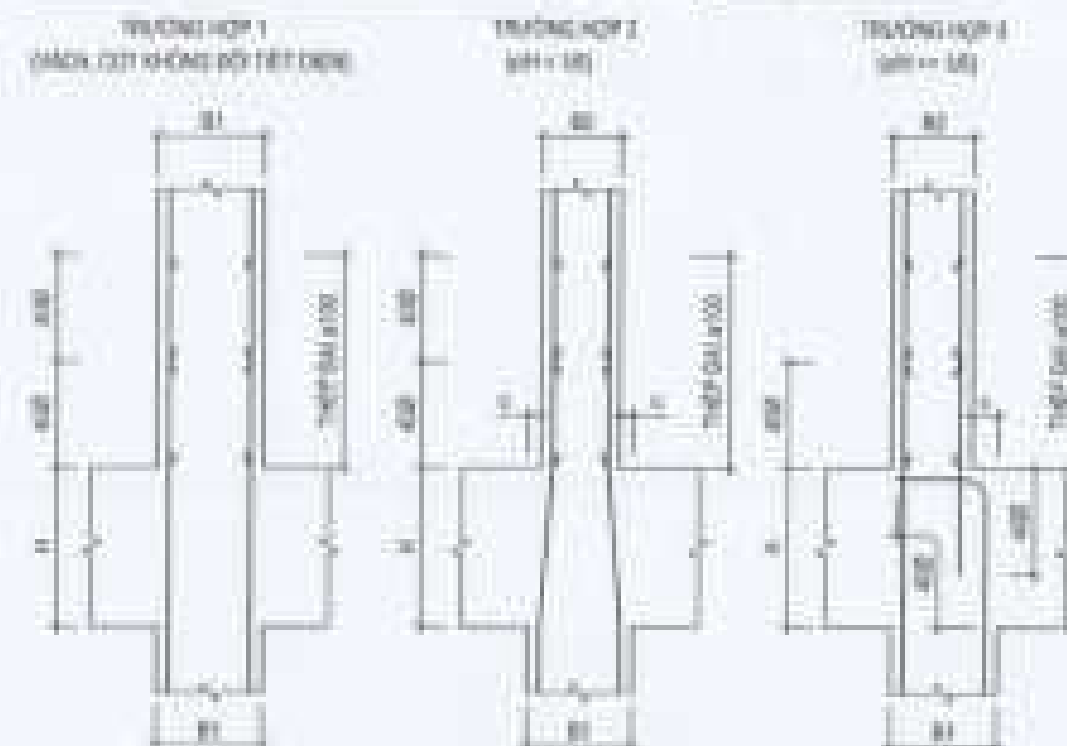
B - CHI TIẾT LẠNH TÔ CỬA



9 - QUY ĐỊNH NEO THÉP TƯỜNG XÂY



10 - CHI TIẾT NỐI THÉP VÁCH, CỘT TẠI NÚT ĐIỆN HÌNH



☐ H. BƯỞNG KHU THẬP CỐT
☒ H. CHỖ CAO ĐÀNG HOÀC SÁ
☐ H. H. CHỖ HỒNG SÁM - CỐT

2000-2001

DÃ THIỂM TRÀ
MỠ 1 TAY CHỈ 13 TH
SỐ 10 - DẪNG 1 - MỠ 10
TỔNG 100

11 - QUY CÁCH UỖN MỘC

	đầu uốn nguội	lực uốn nguội	đầu uốn nguội
CĐT thép dọc			
Thép dọc Thép dầm cắt			

© 2004 Blackwell Publishing Ltd, *Journal of Internal Medicine* 255: 109–116

CỘT BÀNH ĐƯỢC DÙNG LÂM CỘT THIỆT NGANG TRƯNG LƯU, CỘT HỒNG TƯỜNG CÓ MỐC LƯỚI THÌ LẠI DÙNG MỘT ĐOẠN ĐÀNG KÉO DÀI HẾT LƯỚI.

CÁC THANH TRUYỀN ĐÃ GIẢI QUYẾT MỘT PHẠM VI TRONG NHỮNG TỔNG KINH NGHIỆM VÀ CÁC PHÁP LẬP THỊNH
CÁC TRƯỜNG TRẠI HỒN BẮC TÂY VÀO THUẬT VỀ CHƠI CÁI

1. Trình bày công tác quản lý kinh tế trong các doanh nghiệp ở Việt Nam, nêu được vai trò của nhà nước.
2. Trình bày đặc điểm chung của các doanh nghiệp trong các khu vực kinh tế.
3. Trình bày các loại thuế, phí, lệ phí đối với các doanh nghiệp và các cá nhân kinh doanh.
4. Các vấn đề khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN DTT
THA VÀ ĐỒ THẠC SỰ CÔNG
CƠ 1999
CHUYÊN ĐÓNG
NẤU THỰC
DƯỠNG SỰ CÔNG

Florida College Library
1100 University Blvd.
Tallahassee, FL 32306-1000
Tel: 904/933-1000
Fax: 904/933-1001
www.fclib.org

DK-Laud

ĐT ĐÔNG LẬP LỘ ĐÔNG ĐÔNG
MÀO ĐÔNG THÁI

THIẾT KẾ KỸ THUẬT
Technical design

CLYDE BROWN, CHAIRMAN, HANCO

DATE _____ TIME _____
 BY _____ FOR _____
 TOTAL _____

DẤU TÊN: TRẦN
 HỌ: TRẦN
 NGÀY: 15 THÁNG: 6 NĂM: 2005
 QUÊ: QUẢNG NAM

$$\frac{V_0}{V_0 + A_0 + V_0}$$

BẢNG THÔNG KÊ CỘT THÉP								
CỘT HƯỚNG	CỘT	HÌNH DẠNG, HÌNH THỰC	HƯỚNG CỘT (mm)	CHỖ THẮP (mm)	CƯỜNG		TẦNG CÁNH/CH (m)	TRỌNG LƯỢNG (kg)
					1.05	1.10		
CỘT 1	1		10	400x400	2	2	10.0	180.0
	2		10	400x400	2	2	10.0	180.0
CỘT 2	1		10	400x400	2	2	10.0	180.0
	2		10	400x400	2	2	10.0	180.0
	3		10	400x400	2	2	10.0	180.0

ĐỒNG TY CỔ PHẦN ĐTPT
NHÀ VÀ ĐỒ CHÌ HUỖ SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐỒNG TY CỔ PHẦN ĐTPT
NHÀ VÀ ĐỒ CHÌ HUỖ SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐỒNG TY CỔ PHẦN ĐTPT
NHÀ VÀ ĐỒ CHÌ HUỖ SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN

DK.Laud
Professional Education

ĐỀ SONG LẬP LO ĐƯỢC ĐỀM
MÀU ĐỎ VÀNG

THREAT AND RISK TRENDS
Environmental divisions

MEANS OF THEIR OWN CONSTRUCTING

Year	Amount	Year	Amount
Total Due		1986-87 Due	
Total Received		1987-88	

BẢNG THÔNG KÊ CỘT THÉP								
S. ST	STT	HÌNH DẠNG KẾT THÚC	ĐƯỜNG HÌNH (mm)	CHUỐI LẠI TRƯỚC (mm)	CHUỐI LẠI		THỜI GIAN (s)	TRỌNG LƯỢNG (kg)
					H. CH	L. CH		
Cột (tầng 1)	1		40	500	3	40	20.8	25.4
	2		40	500	3	40	20.8	25.4
	30		40	500	40	400	188.4	46.4
Cột (tầng 2)	1		40	500	3	30	19.0	18.7
	2		40	500	3	30	19.0	18.8
	30		40	500	30	300	180.0	46.4
	40		40	500	3	30	19.0	17.8
	50		40	500	3	30	19.0	17.8
	60		40	500	3	30	19.0	17.8
Cột (tầng 3)	1		40	500	3	30	19.0	18.8
	2		40	500	3	30	19.0	18.8
	30		40	500	40	400	178.0	46.4
Cột (tầng 4)	1		40	500	3	30	19.0	18.4
	2		40	500	3	30	19.0	18.4
	30		40	500	3	30	19.0	18.4
	40		40	500	3	30	19.0	18.4
	50		40	500	30	300	170.0	46.4
Cột (tầng 5)	1		40	500	3	30	19.0	18.4
	2		40	500	3	30	19.0	18.4
	30		40	500	30	300	170.0	46.4

BẢNG THÔNG KÊ CỘT THÉP									
CỘT HẸP	HẸP	HẸP (MÉT, KIỂU THƯỜNG)	SỐ LƯỢNG CỘT (MÉT)	CHỖ CẮT THƯỜNG (MÉT)	CỘT LƯỚI		TỔNG CHỖ CẮT (M)	THỌNG LƯỢNG CỘT	
					1-2	1-3			
C1 (Tầng 1)	1	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	2	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	3	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	4	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	5	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
C2 (Tầng 2)	1	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	2	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	3	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
C3 (Tầng 3)	1	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	2	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	3	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	4	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	5	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
C4 (Tầng 4)	1	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	2	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	3	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	4	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	5	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
C5 (Tầng 5)	1	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	2	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	3	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	4	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	5	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
C6 (Tầng 6)	1	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	2	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	3	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	4	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	5	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
C7 (Tầng 7)	1	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	2	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	3	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	4	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	5	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
C8 (Tầng 8)	1	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	2	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	3	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	4	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	5	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
C9 (Tầng 9)	1	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	2	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	3	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	4	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	5	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
C10 (Tầng 10)	1	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	2	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	3	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	4	100 100 100	10	100	1	1	100	100	
	5	100 100 100	10	100	1	1	100	100	

ĐỒNG TỶ CỔ PHẦN (TP)
 NHÀ VÀ ĐỒ THỦ HƯỞNG SÀI GÒN
 (Chức vụ/ Chức danh)
 (Chức vụ/ Chức danh)
 (Chức vụ/ Chức danh)

[!\[\]\(cbe80b694ebd74fcfe136a095b608235_img.jpg\)
 Facebook](#)
[!\[\]\(27df6be88af07602ea392719b144fe7f_img.jpg\)
 Twitter](#)
[!\[\]\(96f0a292e266dbee33329d5ab59a28c7_img.jpg\)
 Instagram](#)

DK.Laud

Training hours	100 hours per year
Number of training hours	100 hours per year
Number of training hours	100 hours per year
Number of training hours	100 hours per year

HT SONG LAP LUOTU, OTOM
MAD HT-154M

© 2004 Blackwell Publishing Ltd *Journal of Internal Medicine* 255: 105–112

THAT'S NOT TRUST
 Building down.

© 2004 Blackwell Publishing Ltd *Journal of Internal Medicine* 255: 105–112

THONG, K. THONG-CHIT

© 2004 Blackwell Publishing Ltd, *Journal of Internal Medicine* 255: 105–112

[illegible]

--	--	--	--

--	--	--	--

[illegible][illegible][illegible]

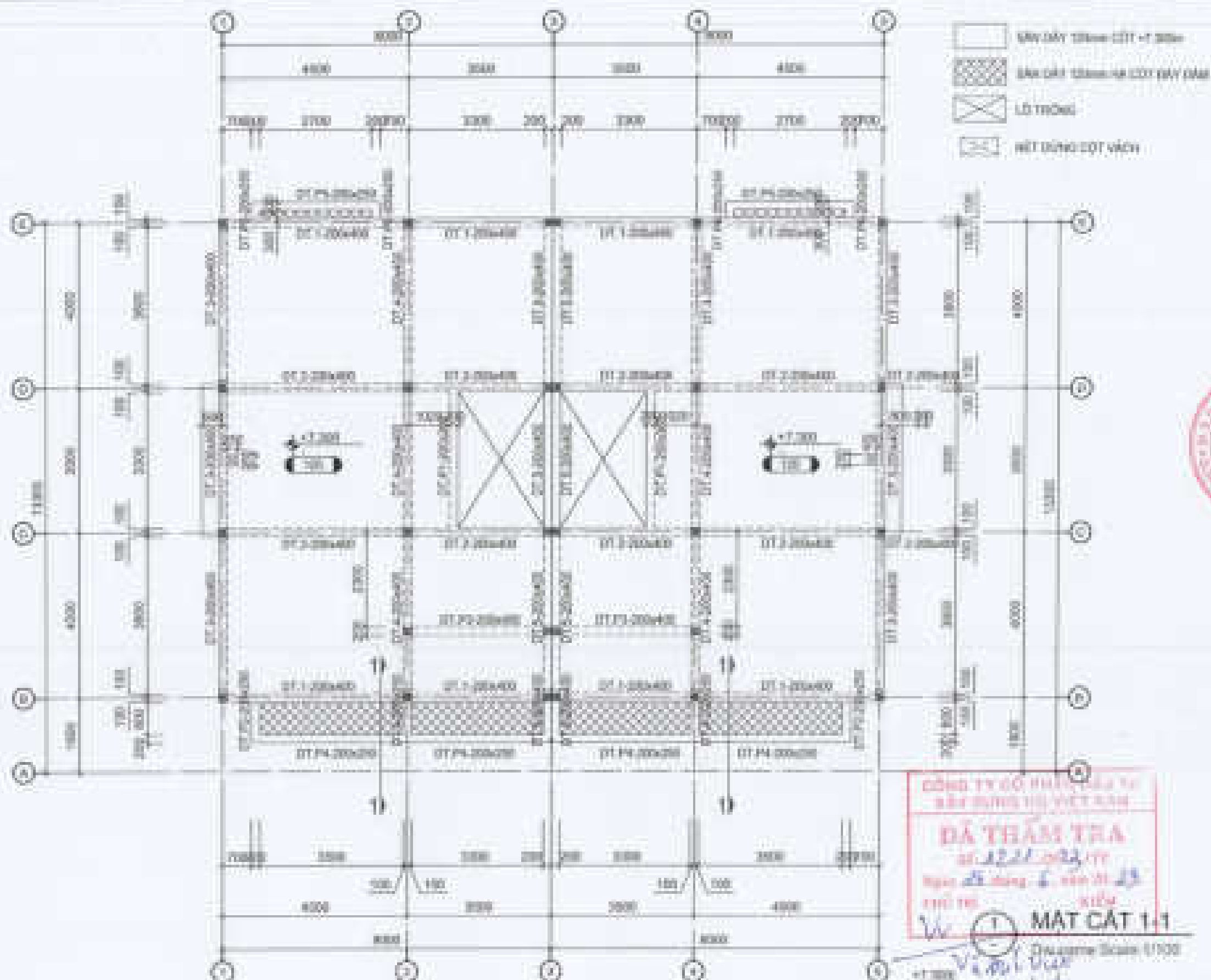
--	--

[illegible]

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG HỢP VIỆT NAM

ĐÃ THẨM TRA
MẪU 1/2019/01/TT
Ngày 5 tháng 6 năm 2019
Chức vụ: Giám đốc

Vu
Vu Đức Vưc



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐPT
NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH SÀNG
GIAM ĐỐC

DK.Laud
VIỆT NAM

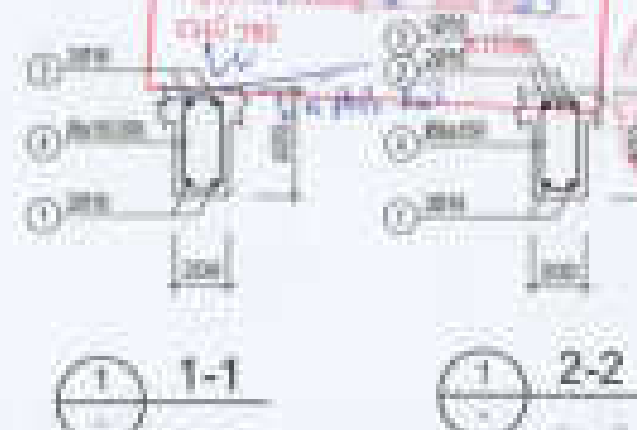
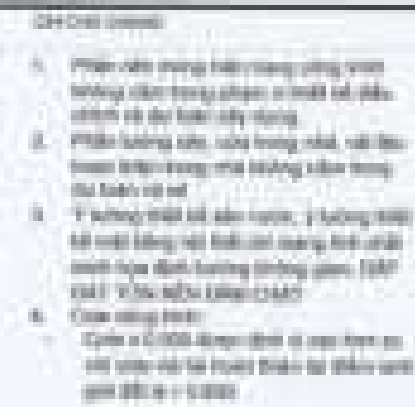
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐPT
NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH SÀNG
GIAM ĐỐC

DÃ THẨM TRA
Số: 123/2023/TT
Ngày: 15 tháng 6 năm 2023
Kính gửi: Ban Giám đốc

MẶT CẮT 1-1
Scale: 1/100

MẶT BẰNG KẾT CẤU TẦNG TUM
Scale: 1/100

STT	CHỨC VỤ	TÊN	CHỮ CHỮ
1	THIẾT KẾ KỸ THUẬT	Nguyễn Văn A	123456
2	THIẾT KẾ KỸ THUẬT	Nguyễn Văn B	123456
3	THIẾT KẾ KỸ THUẬT	Nguyễn Văn C	123456
4	THIẾT KẾ KỸ THUẬT	Nguyễn Văn D	123456
5	THIẾT KẾ KỸ THUẬT	Nguyễn Văn E	123456
6	THIẾT KẾ KỸ THUẬT	Nguyễn Văn F	123456
7	THIẾT KẾ KỸ THUẬT	Nguyễn Văn G	123456
8	THIẾT KẾ KỸ THUẬT	Nguyễn Văn H	123456
9	THIẾT KẾ KỸ THUẬT	Nguyễn Văn I	123456
10	THIẾT KẾ KỸ THUẬT	Nguyễn Văn J	123456



D2.4 (SL= 02, L= 13.5m)

DK.Laud
www.dklaud.com

**BT SONG LẬP LỘ ĐƯỢC, ĐƯỢC
MÀU ĐỎ ĐỎ ĐỎ**

THIẾT KẾ KỸ THUẬT
Technical design

CHỈ TIẾT DẪN - DẪN 3

	</		

BẢNG THÔNG KÊ CỘT THÉP

CỘT HẸM	STT	HÌNH DẠNG KẾT THÚC	BƯỚC (mm)	CHIỀU TRẮNG (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TRỌNG LƯỢNG (kg)
					1.30	1.30		
CỘT 1 10.0	1		10	300	2	0	60.0	60.4
	2		10	300	1	4	11.0	11.0
	3		10	300	2	0	60.0	60.4
	4		10	300	1	4	11.0	11.0
	5		10	300	1	4	11.0	11.0
	6		10	300	10	0	100.0	100.0
	7		10	300	11	10	100.0	100.0
CỘT 2 10.0	1		10	300	2	0	60.0	60.4
	2		10	300	1	4	11.0	11.0
	3		10	300	2	0	60.0	60.4
	4		10	300	1	4	11.0	11.0
	5		10	300	1	4	11.0	11.0
	6		10	300	10	0	100.0	100.0
	7		10	300	11	10	100.0	100.0
CỘT 3 10.0	1		10	300	2	0	60.0	60.4
	2		10	300	1	4	11.0	11.0
	3		10	300	1	4	11.0	11.0
	4		10	300	10	0	100.0	100.0
CỘT 4 10.0	1		10	300	2	0	60.0	60.4
	2		10	300	2	0	60.0	60.4
	3		10	300	2	0	60.0	60.4
	4		10	300	1	0	10.0	11.0
	5		10	300	1	4	11.0	11.0
	6		10	300	10	0	100.0	100.0
CỘT 5 10.0	1		10	300	2	0	60.0	60.4
	2		10	300	2	0	60.0	60.4
	3		10	300	1	4	11.0	11.0
	4		10	300	1	0	10.0	11.0
	5		10	300	1	4	11.0	11.0
	6		10	300	10	0	100.0	100.0

BẢNG THÔNG KÊ CỘT THÉP

CỘT HẸM	STT	HÌNH DẠNG KẾT THÚC	BƯỚC (mm)	CHIỀU TRẮNG (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TRỌNG LƯỢNG (kg)
					1.30	1.30		
CỘT 1 10.0	1		10	300	2	0	60.0	60.4
	2		10	300	2	0	60.0	60.4
	3		10	300	10	0	100.0	100.0
CỘT 2 10.0	1		10	300	2	0	60.0	60.4
	2		10	300	2	0	60.0	60.4
	3		10	300	10	0	100.0	100.0
CỘT 3 10.0	1		10	300	2	0	60.0	60.4
	2		10	300	2	0	60.0	60.4
	3		10	300	10	0	100.0	100.0
CỘT 4 10.0	1		10	300	2	0	60.0	60.4
	2		10	300	2	0	60.0	60.4
	3		10	300	10	0	100.0	100.0
CỘT 5 10.0	1		10	300	2	0	60.0	60.4
	2		10	300	2	0	60.0	60.4
	3		10	300	10	0	100.0	100.0
CỘT 6 10.0	1		10	300	2	0	60.0	60.4
	2		10	300	2	0	60.0	60.4
	3		10	300	10	0	100.0	100.0

CỘT THÉP

1. Hình ảnh minh họa kết cấu thép.
2. Hình ảnh minh họa kết cấu thép.
3. Hình ảnh minh họa kết cấu thép.
4. Hình ảnh minh họa kết cấu thép.

CỘT THÉP

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT
HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN
GIÁM ĐỐC

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

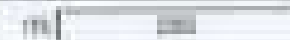
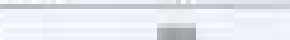
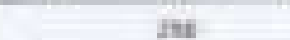
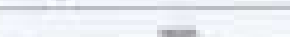
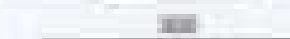
HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

HÀNG BỐ THỂ HỮU SÀI GÒN

BẢNG THỐNG KÊ CỘT THÉP

CÁC KẾT	STT	HÌNH DẠNG, KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI (mm)	30 LƯỚI		TRỌNG LƯỢNG (kg)	TRỌNG LƯỢNG TÍNH (kg)
					10X	1.83		
D12 Đ.Đ	1		12	600	2	8	66.2	62.4
	2		12	300	1	4	33.1	31.2
	3		12	600	2	8	66.2	62.4
	4		12	600	1	4	33.1	31.2
	5		12	270	1	4	33.1	31.2
	6		12	300	40	100	391.0	44.7
	7		12	300	2	8	114.8	16.9
D13 Đ.Đ	1		13	600	2	8	82.8	78.17
	2		13	600	2	8	82.8	78.17
	3		13	300	1	4	41.4	39.08
	4		13	300	40	100	144.4	16.45
D14 Đ.Đ	1		14	600	2	8	97.38	92.38
	2		14	300	1	4	48.6	46.19
	3		14	270	1	4	44.9	42.56
	4		14	600	2	8	97.38	92.38
	5		14	600	1	4	48.6	46.19
	6		14	300	2	8	97.38	92.38
	7		14	300	40	100	166.66	18.72
	8		14	300	2	8	97.38	92.38
	9		14	300	2	8	97.38	92.38
D16 Đ.Đ	1		16	600	2	8	121.2	115.8
	2		16	300	1	4	60.6	57.9
	3		16	600	2	8	121.2	115.8
	4		16	600	1	4	60.6	57.9
	5		16	300	2	8	121.2	115.8
	6		16	300	71	142	158.66	18.28
D18 Đ.Đ	1		18	300	1	4	16.8	16.01
	2		18	600	2	8	33.6	32.02
	3		18	300	18	36	66	6.41

BẢNG THÔNG KÊ CỘT THÉP

Mã máy	ĐVT	Hình dạng, kích thước	Chiều cao (mm)	Chiều dài Trước (mm)	Chiều rộng		Tỷ lệ chiều dài (%)	Trọng lượng (kg)
					T.Đ	T.Đ		
ĐT-1 (0,5)	1		14	120			3,6	0,8
	2		16	160			4,0	0,8
	3		18	200			4,5	0,8
ĐT-2 (0,5)	1		16	200			5,0	1,0
	2		16	400			7,7	10,0
	3		18	450			11,0	11,0
ĐT-3 (0,5)	1		16	700			14,0	14,0
	2		16	750	1	4	26,3	16,0
	3		18	800	48	66	76,7	11,0
ĐT-4 (0,5)	1		14	900	1	4	14,3	14,3
	2		14	1400	1	4	11,1	16,0
	3		16	150	31	40	16,6	1,0
ĐT-5 (0,5)	1		14	500	1	8	4,9	1,1
	2		14	800	1	8	7,9	8,1
	3		16	800	6	38	6,4	1,1
ĐT-6 (0,5)	1		16	200	1	11	6,6	17,0
	2		16	400	1	11	6,6	16,1
	3		18	500	39	144	12,1	16,4
ĐT-7 (0,5)	1		16	1000	1	12	11,1	11,0
	2		16	1400	1	12	7,4	10,1
	3		18	800	41	146	12,1	16,1
ĐT-8 (0,5)	1		16	1600	1	4	16,1	16,4
	2		16	1600	1	4	4,1	16,1
	3		18	160	46	146	10,1	17,0
ĐT-9 (0,5)	1		16	1600	1	1	16,1	16,1
	2		18	200	100	100	10,1	11,4
ĐT-10 (0,5)	1		16	800	1	1	1,1	4,1
	2		18	200	10	10	1,1	1,1
		0 0 0	0	0	0 0	0	0	

- [illegible]

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTĐT
NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HƯNG SÀI GÒN



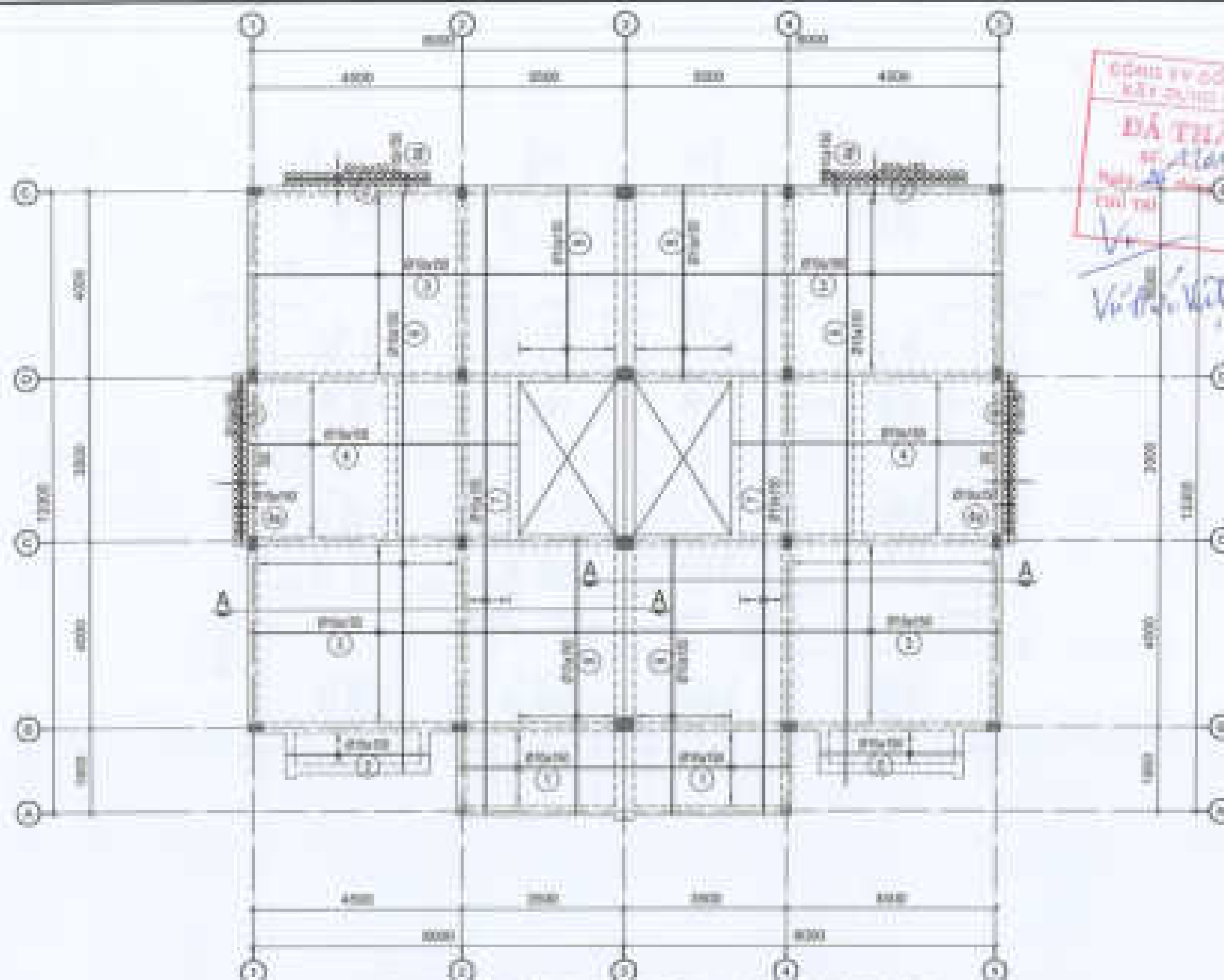
DK Laud
All time and all circumstances

HỆ SÔNG LẬP LỒ BỊT, BỊT
MUỐI 15000

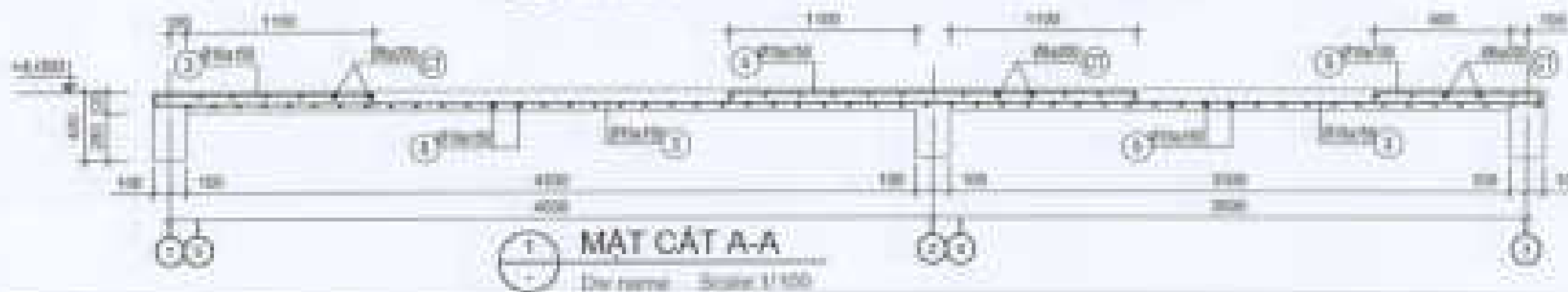
THIẾT KẾ KỸ THUẬT
Technical design

THEORY OF THE CASE

2019年12月31日 星期日 2019年12月31日 星期日			
日期	星期	天气	温度
12月31日	星期日	晴	15℃
12月30日	星期六	晴	15℃
12月29日	星期五	晴	15℃
12月28日	星期四	晴	15℃
12月27日	星期三	晴	15℃
12月26日	星期二	晴	15℃
12月25日	星期一	晴	15℃
12月24日	星期日	晴	15℃
12月23日	星期六	晴	15℃
12月22日	星期五	晴	15℃
12月21日	星期四	晴	15℃
12月20日	星期三	晴	15℃
12月19日	星期二	晴	15℃
12月18日	星期一	晴	15℃
12月17日	星期日	晴	15℃
12月16日	星期六	晴	15℃
12月15日	星期五	晴	15℃
12月14日	星期四	晴	15℃
12月13日	星期三	晴	15℃
12月12日	星期二	晴	15℃
12月11日	星期一	晴	15℃
12月10日	星期日	晴	15℃
12月9日	星期六	晴	15℃
12月8日	星期五	晴	15℃
12月7日	星期四	晴	15℃
12月6日	星期三	晴	15℃
12月5日	星期二	晴	15℃
12月4日	星期一	晴	15℃
12月3日	星期日	晴	15℃
12月2日	星期六	晴	15℃
12月1日	星期五	晴	15℃



MẶT BẰNG THÉP SÀN LỚP DƯỚI TẦNG 2




MAT CÁT A-A
 Dia: 1mm Scale: 1/100

1. Trình bày những hoạt động công việc trong chiến lược quản trị nhân lực của doanh nghiệp của bạn.
2. Phân tích ưu, nhược điểm, và hạn chế chiến lược của doanh nghiệp trong nhân lực của bạn.
3. Từ những thất bại của doanh nghiệp, rút ra những bài học kinh nghiệm trong quản trị nhân lực để doanh nghiệp của bạn có thể tránh được những sai lầm tương tự.
4. Tổng kết bài học.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐPT
MỎ VÀ DẦU THIÊN HỒNG SÀI GÒN
Số 0009
ĐƯỜNG SỐ 1
QUẬN 5
TP HCM

DK.Laud

ĐT SÔNG LẬP LỒ HƯƠ, ĐƠN
MẪU ĐT-TRANG

THAT HE KNEW THAT
Technical means

BẢNG THÔNG KÊ CỘT THÉP

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn vị tính		Đơn vị tính	Đơn vị tính	Đơn vị tính
				Đơn vị tính	Đơn vị tính			
1	Đào đất	m³	100	100	100	100	100	100
2	Đào đất	m³	200	200	200	200	200	200
3	Đào đất	m³	300	300	300	300	300	300
4	Đào đất	m³	400	400	400	400	400	400
5	Đào đất	m³	500	500	500	500	500	500
6	Đào đất	m³	600	600	600	600	600	600
7	Đào đất	m³	700	700	700	700	700	700
8	Đào đất	m³	800	800	800	800	800	800
9	Đào đất	m³	900	900	900	900	900	900
10	Đào đất	m³	1000	1000	1000	1000	1000	1000
11	Đào đất	m³	1100	1100	1100	1100	1100	1100
12	Đào đất	m³	1200	1200	1200	1200	1200	1200
13	Đào đất	m³	1300	1300	1300	1300	1300	1300
14	Đào đất	m³	1400	1400	1400	1400	1400	1400
15	Đào đất	m³	1500	1500	1500	1500	1500	1500
16	Đào đất	m³	1600	1600	1600	1600	1600	1600
17	Đào đất	m³	1700	1700	1700	1700	1700	1700
18	Đào đất	m³	1800	1800	1800	1800	1800	1800
19	Đào đất	m³	1900	1900	1900	1900	1900	1900
20	Đào đất	m³	2000	2000	2000	2000	2000	2000
21	Đào đất	m³	2100	2100	2100	2100	2100	2100
22	Đào đất	m³	2200	2200	2200	2200	2200	2200
23	Đào đất	m³	2300	2300	2300	2300	2300	2300
24	Đào đất	m³	2400	2400	2400	2400	2400	2400
25	Đào đất	m³	2500	2500	2500	2500	2500	2500
26	Đào đất	m³	2600	2600	2600	2600	2600	2600
27	Đào đất	m³	2700	2700	2700	2700	2700	2700
28	Đào đất	m³	2800	2800	2800	2800	2800	2800
29	Đào đất	m³	2900	2900	2900	2900	2900	2900
30	Đào đất	m³	3000	3000	3000	3000	3000	3000
31	Đào đất	m³	3100	3100	3100	3100	3100	3100
32	Đào đất	m³	3200	3200	3200	3200	3200	3200
33	Đào đất	m³	3300	3300	3300	3300	3300	3300
34	Đào đất	m³	3400	3400	3400	3400	3400	3400
35	Đào đất	m³	3500	3500	3500	3500	3500	3500
36	Đào đất	m³	3600	3600	3600	3600	3600	3600
37	Đào đất	m³	3700	3700	3700	3700	3700	3700
38	Đào đất	m³	3800	3800	3800	3800	3800	3800
39	Đào đất	m³	3900	3900	3900	3900	3900	3900
40	Đào đất	m³	4000	4000	4000	4000	4000	4000
41	Đào đất	m³	4100	4100	4100	4100	4100	4100
42	Đào đất	m³	4200	4200	4200	4200	4200	4200
43	Đào đất	m³	4300	4300	4300	4300	4300	4300
44	Đào đất	m³	4400	4400	4400	4400	4400	4400
45	Đào đất	m³	4500	4500	4500	4500	4500	4500
46	Đào đất	m³	4600	4600	4600	4600	4600	4600
47	Đào đất	m³	4700	4700	4700	4700	4700	4700
48	Đào đất	m³	4800	4800	4800	4800	4800	4800
49	Đào đất	m³	4900	4900	4900	4900	4900	4900
50	Đào đất	m³	5000	5000	5000	5000	5000	5000

BẢNG THÔNG KÊ CỘT THÉP

STT	HÌNH DẠNG, CÁC THUẬT	ĐƠN VỊ ĐO LƯỜNG	CHỈ SỐ CHỈ SỐ	MỨC ĐỘ		TỔNG	TỔNG
				1.00	1.00		
SẢN PHẨM 1 - LỚP DƯỚI	1	1000	10	1000	10	10	10.0
	2	1000	10	1000	10	10	10.0
	3	1000	10	1000	10	10	10.0
	4	1000	10	1000	10	10	10.0
	5	1000	10	1000	10	10	10.0
	6	1000	10	1000	10	10	10.0
	7	1000	10	1000	10	10	10.0
	8	1000	10	1000	10	10	10.0
	9	1000	10	1000	10	10	10.0
SẢN PHẨM 2 - LỚP TRÊN	1	1000	10	1000	10	10	10.0
	2	1000	10	1000	10	10	10.0
	3	1000	10	1000	10	10	10.0
	4	1000	10	1000	10	10	10.0
	5	1000	10	1000	10	10	10.0
	6	1000	10	1000	10	10	10.0
	7	1000	10	1000	10	10	10.0
	8	1000	10	1000	10	10	10.0
	9	1000	10	1000	10	10	10.0
	10	1000	10	1000	10	10	10.0
	11	1000	10	1000	10	10	10.0
	12	1000	10	1000	10	10	10.0
	13	1000	10	1000	10	10	10.0
14		10	1000	10	10	10	10.0

DẠ THẨM TRƯ
MỘT SỐ CÔNG DỤNG
CỦA DẠ THẨM TRƯ

- [illegible]

CÔNG TY CỔ PHẦN BPT
NHÀ VỆ ĐÓNG THỦY SẠCH
CƠ PHÂN
Số 17/2017
10/01/2017

Product Listing

DK.Laud
 Fachlehrer für Deutsch und Englisch
 am Gymnasium Lützelbach
 Lützelbach 1
 55128 Mainz
 Tel. 06331 3100-10
 Fax 06331 3100-11
 E-Mail: laud@dk-laud.de
 Web: www.dk-laud.de

Year of Training	Number of Trainers	Number of Trains
1998	1	1
1999	2	2
2000	3	3
2001	4	4
2002	5	5
2003	6	6
2004	7	7
2005	8	8
2006	9	9
2007	10	10
2008	11	11
2009	12	12
2010	13	13
2011	14	14
2012	15	15
2013	16	16
2014	17	17
2015	18	18
2016	19	19
2017	20	20
2018	21	21
2019	22	22
2020	23	23
2021	24	24
2022	25	25
2023	26	26
2024	27	27
2025	28	28
2026	29	29
2027	30	30
2028	31	31
2029	32	32
2030	33	33
2031	34	34
2032	35	35
2033	36	36
2034	37	37
2035	38	38
2036	39	39
2037	40	40
2038	41	41
2039	42	42
2040	43	43
2041	44	44
2042	45	45
2043	46	46
2044	47	47
2045	48	48
2046	49	49
2047	50	50
2048	51	51
2049	52	52
2050	53	53
2051	54	54
2052	55	55
2053	56	56
2054	57	57
2055	58	58
2056	59	59
2057	60	60
2058	61	61
2059	62	62
2060	63	63
2061	64	64
2062	65	65
2063	66	66
2064	67	67
2065	68	68
2066	69	69
2067	70	70
2068	71	71
2069	72	72
2070	73	73
2071	74	74
2072	75	75
2073	76	76
2074	77	77
2075	78	78
2076	79	79
2077	80	80
2078	81	81
2079	82	82
2080	83	83
2081	84	84
2082	85	85
2083	86	86
2084	87	87
2085	88	88
2086	89	89
2087	90	90
2088	91	91
2089	92	92
2090	93	93
2091	94	94
2092	95	95
2093	96	96
2094	97	97
2095	98	98
2096	99	99
2097	100	100
2098	101	101
2099	102	102
2100	103	103
2101	104	104
2102	105	105
2103	106	106
2104	107	107
2105	108	108
2106	109	109
2107	110	110
2108	111	111
2109	112	112
2110	113	113
2111	114	114
2112	115	115
2113	116	116
2114	117	117
2115	118	118
2116	119	119
2117	120	120
2118	121	121
2119	122	1

1999

HT-DONG-LAP LO-BOT, BTOM
MAI HT-TRAM 2011

Abstract

Technical design

THÔNG KÊ THẺ SÀN

[illegible]

10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100
----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----

--	--

1. Phân tích từng bài học về các thành phần trong bài học, phân tích để hiểu được các nội dung chính và các bài học kinh nghiệm.
2. Phân tích kỹ các nội dung, các bài học kinh nghiệm để hiểu được các nội dung chính và các bài học kinh nghiệm.
3. Phân tích kỹ các nội dung, các bài học kinh nghiệm để hiểu được các nội dung chính và các bài học kinh nghiệm.
4. Phân tích kỹ các nội dung, các bài học kinh nghiệm để hiểu được các nội dung chính và các bài học kinh nghiệm.

BẢNG THÔNG KÊ CỘT THÉP								
STT	HÌNH DẠNG, KÍCH THƯỚC	HƯỚNG DẪN	CHIỀU DÀI	SỐ CƯỜNG		TỔNG CHIỀU DÀI	TỔNG LƯỢNG	
				10X	12X			
CỘT THÉP	1		10	2000	10	10	2012	2012
	2		10	2000	44	44	2088	2088
	3		10	1700	10	10	2000	2000
	4		10	1700	44	44	2252	2252
	5		10	1000	10	10	1000	1000

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
 XÂY DỰNG VIỆT NAM
DÀ THẦN TRƯA
 01/01/2019
 Ngày 16 tháng 5 năm 2019
 CHỖ SAI
 KÝ

CÔNG TY CỔ PHẦN STPT
NHÀ VÀ ĐO THỊ HƯNG SÀI GÒN
CƠ QUAN
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
ĐIỀU KIỆN

DK Laud

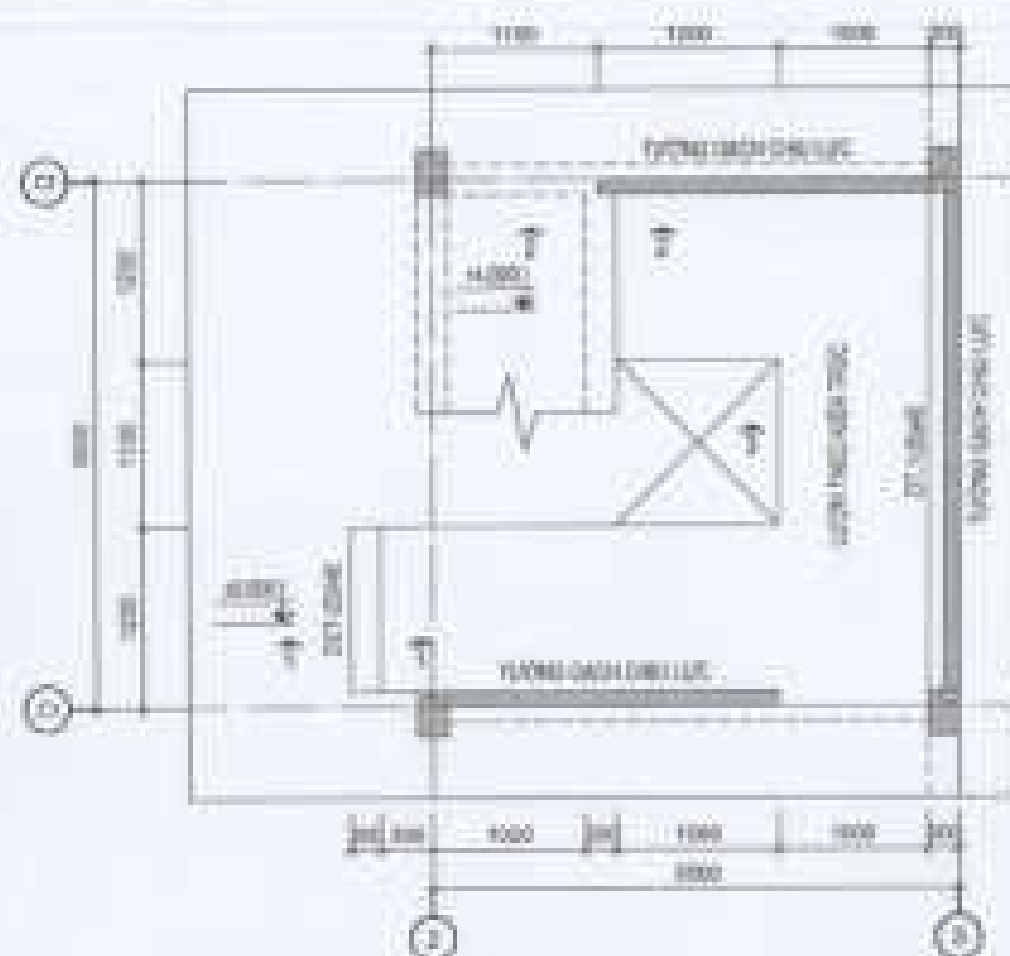
	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
Total population	11.0	11.2	11.4	11.6	11.8	12.0	12.2	12.4	12.6	12.8	13.0	13.2	13.4	13.6	13.8	14.0	14.2	14.4	14.6	14.8	15.0	15.2	15.4	15.6	15.8	16.0	16.2	16.4	16.6	16.8	17.0	17.2	17.4	17.6	17.8	18.0	18.2	18.4	18.6	18.8	19.0	19.2	19.4	19.6	19.8	20.0																																																																																																																																																																																																																																																																																																				
Male population	5.5	5.6	5.7	5.8	5.9	6.0	6.1	6.2	6.3	6.4	6.5	6.6	6.7	6.8	6.9	7.0	7.1	7.2	7.3	7.4	7.5	7.6	7.7	7.8	7.9	8.0	8.1	8.2	8.3	8.4	8.5	8.6	8.7	8.8	8.9	9.0	9.1	9.2	9.3	9.4	9.5	9.6	9.7	9.8	9.9	10.0	10.1	10.2	10.3	10.4	10.5	10.6	10.7	10.8	10.9	11.0	11.1	11.2	11.3	11.4	11.5	11.6	11.7	11.8	11.9	12.0	12.1	12.2	12.3	12.4	12.5	12.6	12.7	12.8	12.9	13.0	13.1	13.2	13.3	13.4	13.5	13.6	13.7	13.8	13.9	14.0	14.1	14.2	14.3	14.4	14.5	14.6	14.7	14.8	14.9	15.0	15.1	15.2	15.3	15.4	15.5	15.6	15.7	15.8	15.9	16.0	16.1	16.2	16.3	16.4	16.5	16.6	16.7	16.8	16.9	17.0	17.1	17.2	17.3	17.4	17.5	17.6	17.7	17.8	17.9	18.0	18.1	18.2	18.3	18.4	18.5	18.6	18.7	18.8	18.9	19.0	19.1	19.2	19.3	19.4	19.5	19.6	19.7	19.8	19.9	20.0	20.1	20.2	20.3	20.4	20.5	20.6	20.7	20.8	20.9	21.0	21.1	21.2	21.3	21.4	21.5	21.6	21.7	21.8	21.9	22.0	22.1	22.2	22.3	22.4	22.5	22.6	22.7	22.8	22.9	23.0	23.1	23.2	23.3	23.4	23.5	23.6	23.7	23.8	23.9	24.0	24.1	24.2	24.3	24.4	24.5	24.6	24.7	24.8	24.9	25.0	25.1	25.2	25.3	25.4	25.5	25.6	25.7	25.8	25.9	26.0	26.1	26.2	26.3	26.4	26.5	26.6	26.7	26.8	26.9	27.0	27.1	27.2	27.3	27.4	27.5	27.6	27.7	27.8	27.9	28.0	28.1	28.2	28.3	28.4	28.5	28.6	28.7	28.8	28.9	29.0	29.1	29.2	29.3	29.4	29.5	29.6	29.7	29.8	29.9	30.0	30.1	30.2	30.3	30.4	30.5	30.6	30.7	30.8	30.9	31.0	31.1	31.2	31.3	31.4	31.5	31.6	31.7	31.8	31.9	32.0	32.1	32.2	32.3	32.4	32.5	32.6	32.7	32.8	32.9	33.0	33.1	33.2	33.3	33.4	33.5	33.6	33.7	33.8	33.9	34.0	34.1	34.2	34.3	34.4	34.5	34.6	34.7	34.8	34.9	35.0	35.1	35.2	35.3	35.4	35.5	35.6	35.7	35.8	35.9	36.0	36.1	36.2	36.3	36.4	36.5	36.6	36.7	36.8	36.9	37.0	37.1	37.2	37.3	37.4	37.5	37.6	37.7	37.8	37.9	38.0	38.1	38.2	38.3	38.4	38.5	38.6	38.7	38.8	38.9	39.0	39.1	39.2

BT ĐỒNG LẬP LỘ ĐƯỢC, ĐƯỢC
BÀI BT-TRANG

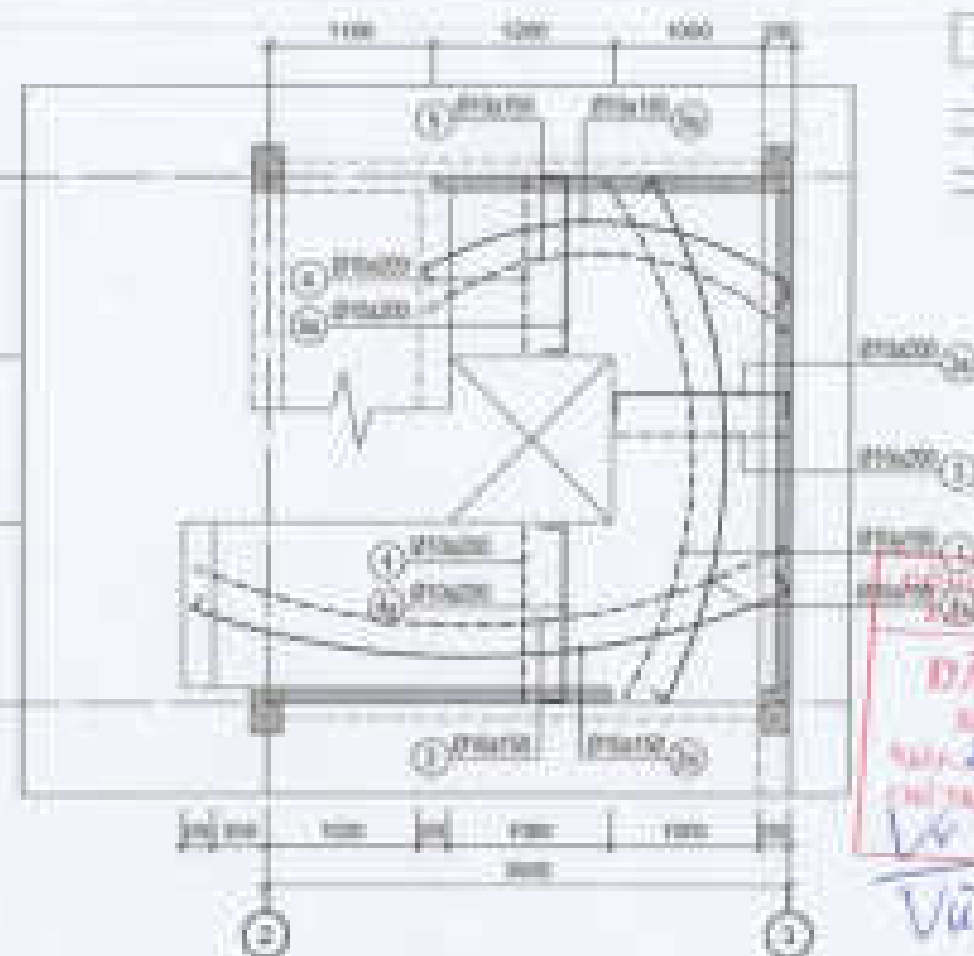
THIẾT KẾ KỸ THUẬT
Technical design

THÔNG KẾT THỰC GIẢNG

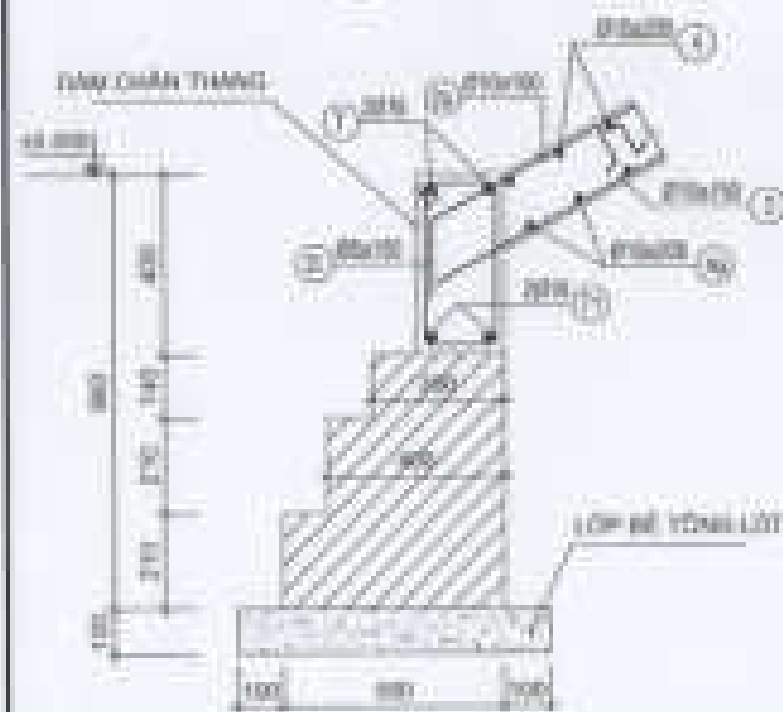
Year	2000	2001	2002	2003
1999				
2000				
2001				
2002				
2003				
2004				
2005				
2006				
2007				
2008				
2009				
2010				
2011				
2012				
2013				
2014				
2015				
2016				
2017				
2018				
2019				
2020				
2021				
2022				
2023				
2024				
2025				
2026				
2027				
2028				
2029				
2030				
2031				
2032				
2033				
2034				
2035				
2036				
2037				
2038				
2039				
2040				
2041				
2042				
2043				
2044				
2045				
2046				
2047				
2048				
2049				
2050				
2051				
2052				
2053				
2054				
2055				
2056				
2057				
2058				
2059				
2060				
2061				
2062				
2063				
2064				
2065				
2066				
2067				
2068				
2069				
2070				
2071				
2072				
2073				
2074				
2075				
2076				
2077				
2078				
2079				
2080				
2081				
2082				
2083				
2084				
2085				
2086				
2087				
2088				
2089				
2090				
2091				
2092				
2093				
2094				
2095				
2096				
2097				
2098				
2099				
2100				



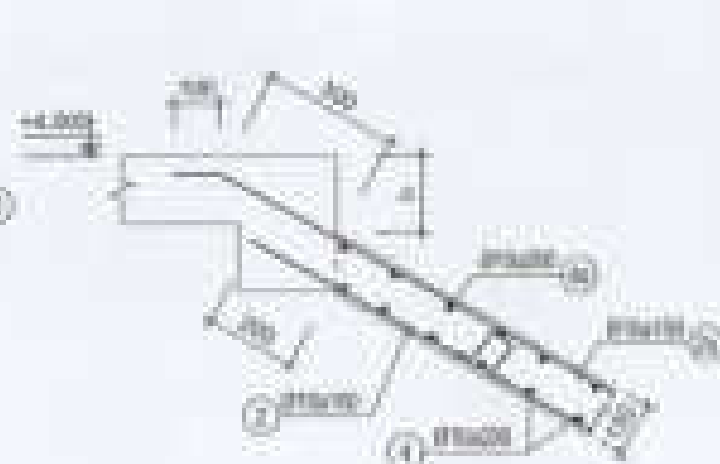
1 MAT BẢNG KẾT CẤU THANG BỘ TẦNG 1 LÊN TẦNG 2 Đoàn 1/201



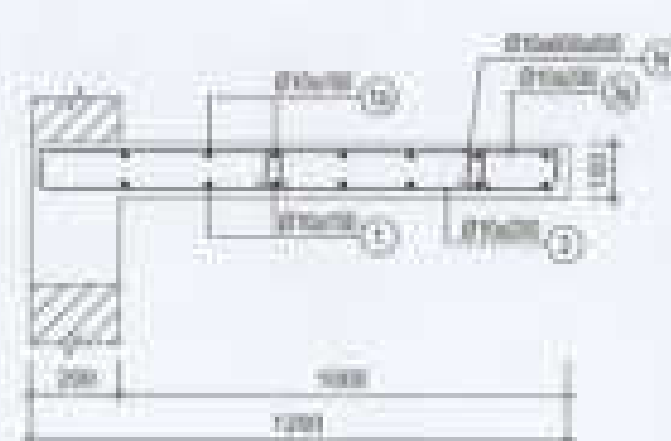
MẶT BẰNG THÉP THANG BỘ
TẦNG 1 LÊN TẦNG 2




MAT CAT 1-1
 DCT-20X40
 050 LINGUAGI DI CINECU DA 1999



① MAT CÁT 2-2



1 MAT CAT 3-3



⑤ DÂY DT 20x40
(Đường kính dây 20mm, chiều dài 40m)

- ☐ BÀI THIẾT KẾ VÀM
☐ CỐT TẠM ĐÚNG
☐ CỐT TẠM SẴN

1. Trình bày mạng lưới mạng vùng của thành phố Hồ Chí Minh, phân bố của các trạm và dự báo dự tương.
2. Trình bày các nhà mạng vùng, các nhà mạng khu vực và mạng của thành phố Hồ Chí Minh.
3. Trình bày các nhà mạng vùng, các nhà mạng khu vực và mạng của thành phố Hồ Chí Minh.
4. Các vấn đề khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ TỰ
 HƯNG - VIỆT NAM
DẤU THẨM TRA
 SỐ 47.04.200.247Y
 NGÀY 28 tháng 5 năm 2018
 CHỖ TRÁI
 Vũ Đức Việt

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTPT
NHÀ VÀ ĐO THÌ HỢP SÀI GÒN
20 PHẠM
SÀI GÒN MỚI SÀI GÒN
SÀI GÒN
GIẤY ĐÓNG



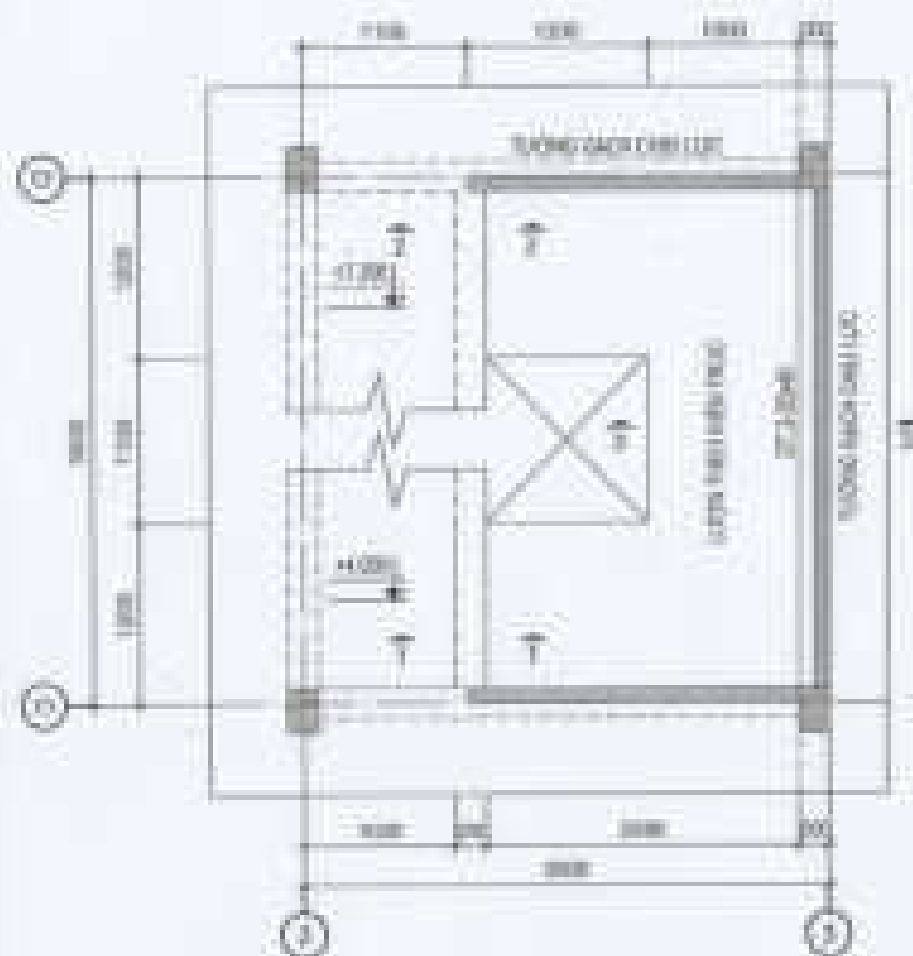
DK.Laud
Architects & Consultants

HT CÔNG LẬP LỘ ĐÓT, ĐÓM
MÀU HT-15A/B

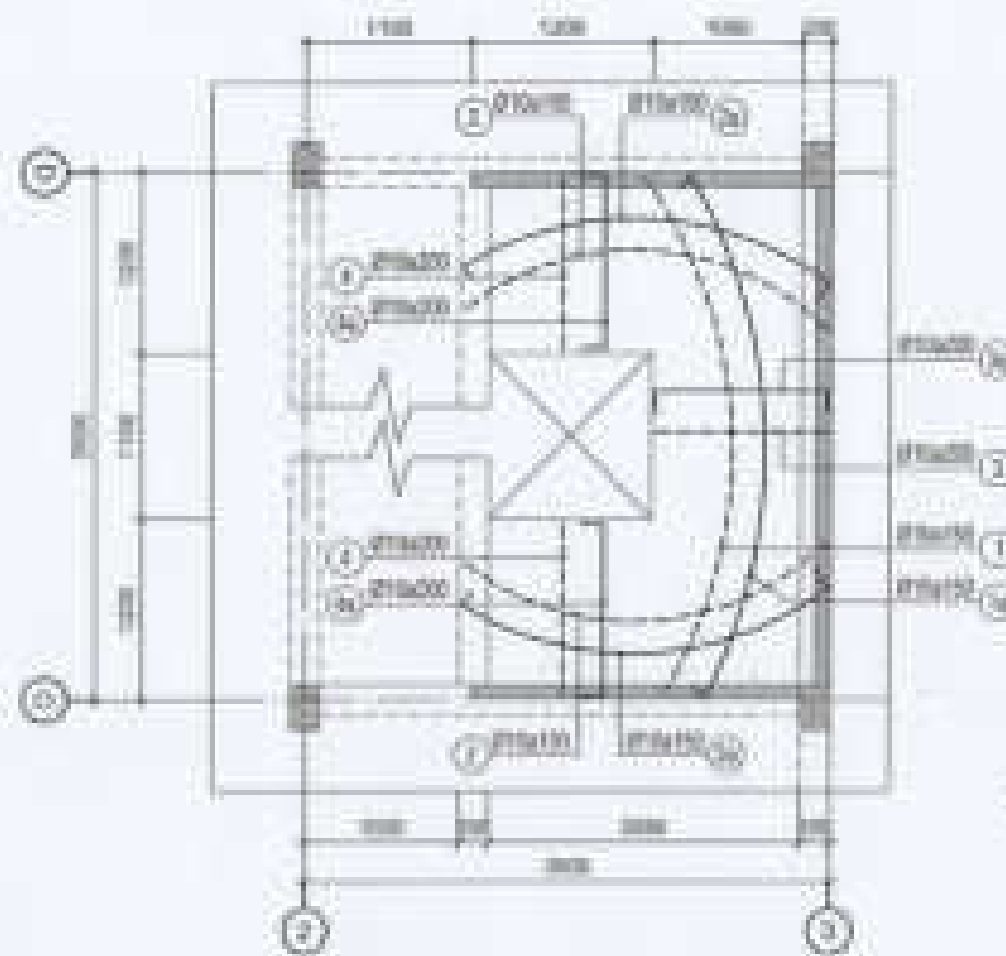
THIẾT KẾ KỸ THUẬT
Technical design

CHI TIẾT THANH BỐ TÀI LỆCH 1

[illegible]



1 MAT BẢNG KẾT CẤU THANG BỘ
TẦNG LÊN TẦNG TUM Scale: 1/50



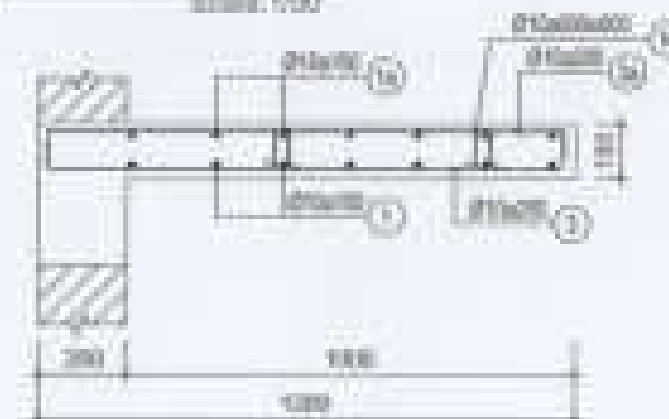
1 MAT BẢNG THÉP THANG BỘ
TẦNG LÊN TẦNG TUM Scale: 1/50



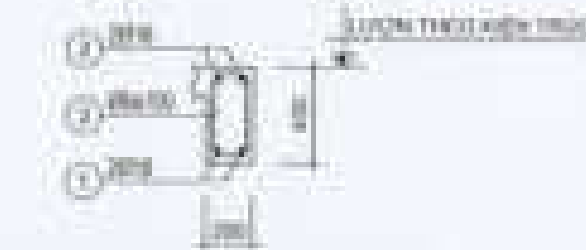
1 MAT CẮT 1-1
Scale: -



1 MAT CẮT 2-2
Scale: -



1 MAT CẮT 3-3
Scale: -



1 DÂY DT 20x40
(Đ1 = 01, L = 3.0m)

- BẢNG THANG CẤU THANG
- CỘT TẦNG DƯỚI
- CỘT TẦNG TRÊN

- 1. Phần này là bảng thang bộ, dùng để...
- 2. Phần này là bảng thang bộ, dùng để...
- 3. Phần này là bảng thang bộ, dùng để...
- 4. Phần này là bảng thang bộ, dùng để...
- 5. Phần này là bảng thang bộ, dùng để...
- 6. Phần này là bảng thang bộ, dùng để...
- 7. Phần này là bảng thang bộ, dùng để...
- 8. Phần này là bảng thang bộ, dùng để...
- 9. Phần này là bảng thang bộ, dùng để...
- 10. Phần này là bảng thang bộ, dùng để...

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG HOÀNG ANH
DÀ THẨM THA
SĐT: 0912 24 0122 / 0912 24 0123
Ngày: 28 tháng 6 năm 2023
CHỖ TỰ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG HOÀNG ANH
ĐAM ĐỐC
SĐT: 0912 24 0122 / 0912 24 0123
Ngày: 28 tháng 6 năm 2023
CHỖ TỰ

DK.Laud
SĐT: 0912 24 0122 / 0912 24 0123
Ngày: 28 tháng 6 năm 2023
CHỖ TỰ

BT BÔNG LẬP LỖ BTOT, BTOT
MÀU BT-TSABH

THIẾT KẾ KỸ THUẬT
Technical design

CHI TIẾT THANG BỘ TẦNG 2

STT	THANG	CHỖ TỰ	CHỖ TỰ
1	1	1	1
2	2	2	2
3	3	3	3
4	4	4	4
5	5	5	5
6	6	6	6
7	7	7	7
8	8	8	8
9	9	9	9
10	10	10	10

BẢNG THÔNG KÊ CỘT THÉP

STT	HÌNH THỨC KẾT THÚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TRỌNG LƯỢNG (kg)
				1.00	1.00		
TẦNG 1 LÊN TẦNG 2	1		1100	1	1	40.0	70.0
	2		1100	1	1	40.0	70.0
	3		1100	1	1	40.0	70.0
	4		1100	1	1	40.0	70.0
	5		1100	1	1	40.0	70.0
	6		1100	1	1	40.0	70.0
	7		1100	1	1	40.0	70.0
	8		1100	1	1	40.0	70.0
	9		1100	1	1	40.0	70.0
	10		1100	1	1	40.0	70.0
BT 1	1		1100	1	1	40.0	70.0
	2		1100	1	1	40.0	70.0
	3		1100	1	1	40.0	70.0
TẦNG 2 LÊN TẦNG 3	1		1100	1	1	40.0	70.0
	2		1100	1	1	40.0	70.0
	3		1100	1	1	40.0	70.0
	4		1100	1	1	40.0	70.0
	5		1100	1	1	40.0	70.0
	6		1100	1	1	40.0	70.0
	7		1100	1	1	40.0	70.0
	8		1100	1	1	40.0	70.0
BT 2	1		1100	1	1	40.0	70.0
	2		1100	1	1	40.0	70.0
	3		1100	1	1	40.0	70.0
TỔNG CỘNG SỐ LƯỢNG		1100	1100	1100	1100	1100	1100



1.00 1.00 1.00

1. Kiểm tra kỹ lưỡng bản vẽ thiết kế và các tài liệu liên quan để đảm bảo tính chính xác và đầy đủ của các thông số kỹ thuật.
2. Kiểm tra kỹ lưỡng các tài liệu liên quan, đặc biệt là các tài liệu về vật liệu và các quy định về thi công.
3. Kiểm tra kỹ lưỡng các tài liệu liên quan, đặc biệt là các tài liệu về vật liệu và các quy định về thi công.
4. Kiểm tra kỹ lưỡng các tài liệu liên quan, đặc biệt là các tài liệu về vật liệu và các quy định về thi công.
5. Kiểm tra kỹ lưỡng các tài liệu liên quan, đặc biệt là các tài liệu về vật liệu và các quy định về thi công.



1.00 1.00 1.00



1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

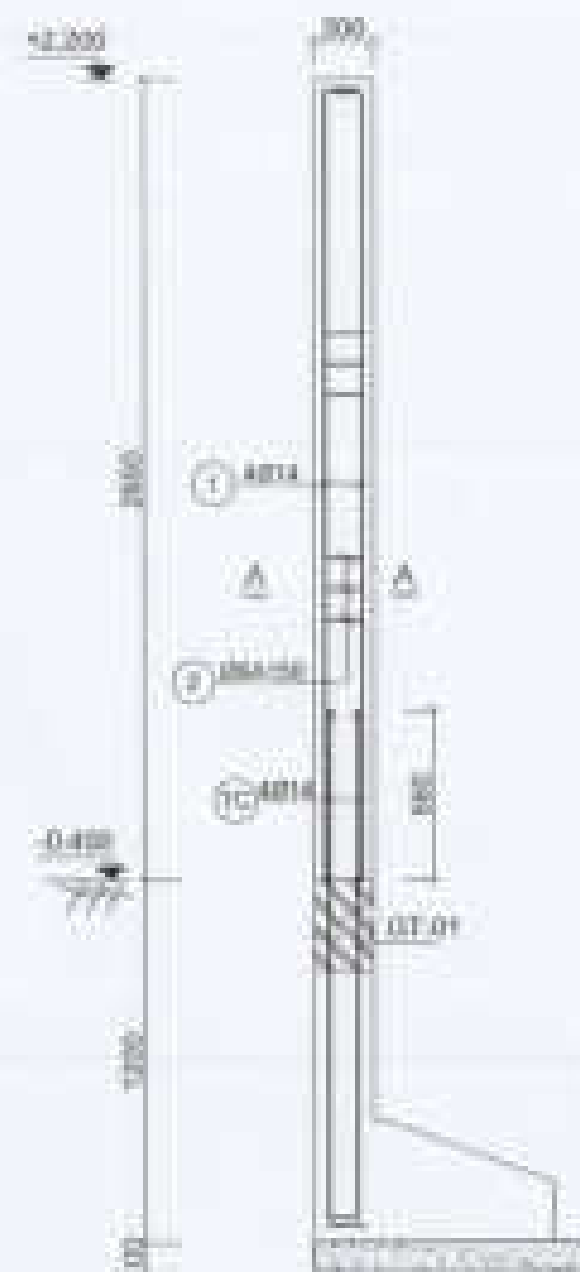
1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00

1.00 1.00 1.00



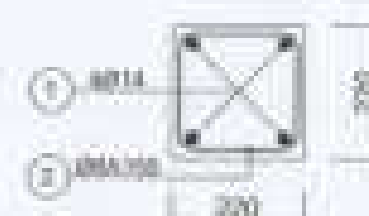
CHI TIẾT TRUY TRÌ



MẶT CẮT A-A



CHI TIẾT TRỤ TR2



MẶT CẮT B-B

- 100 (2-3) (2000)
1. Trình bày các công thức trong chương trình tính toán trong phạm vi nội dung đã học.
 2. Trình bày công thức tính trong chương trình tính toán trong phạm vi nội dung đã học.
 3. Trình bày công thức tính trong chương trình tính toán trong phạm vi nội dung đã học.
 4. Trình bày công thức tính trong chương trình tính toán trong phạm vi nội dung đã học.



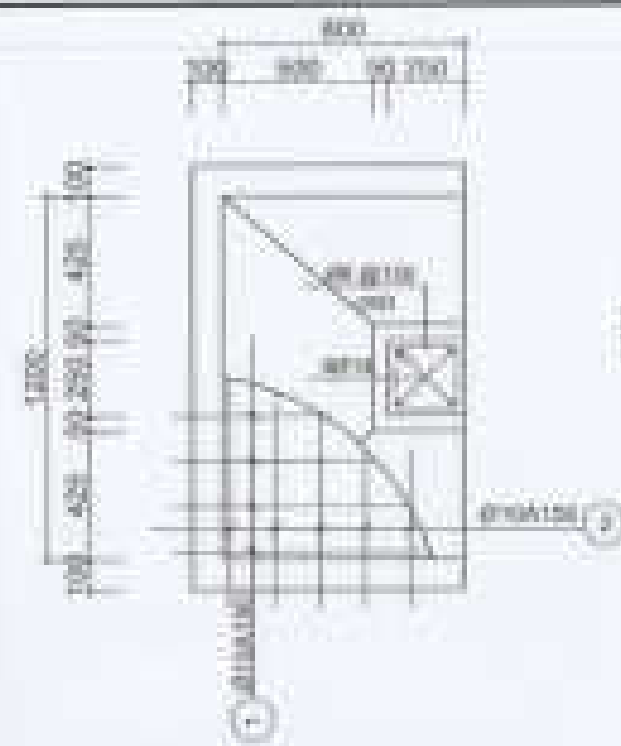
DK.Laud

BT ĐOÀNG LẬP LỘ ĐỢT, ĐƠN
MÀU BT-THUẬN

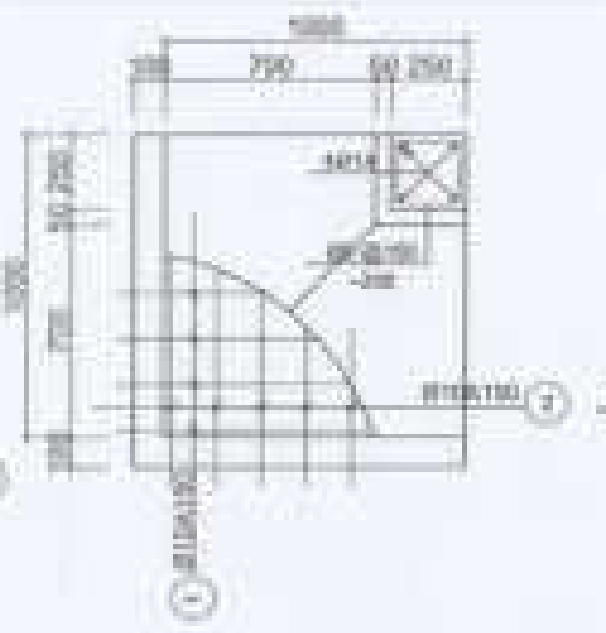
THAT'S MY THOUGHT
Tutorius at dinner

CHI TIẾT TRUY CẢNH TƯỜNG

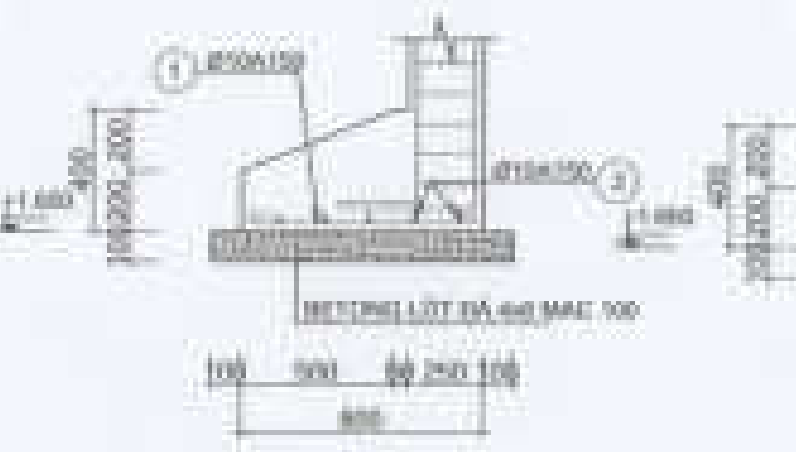
[illegible]



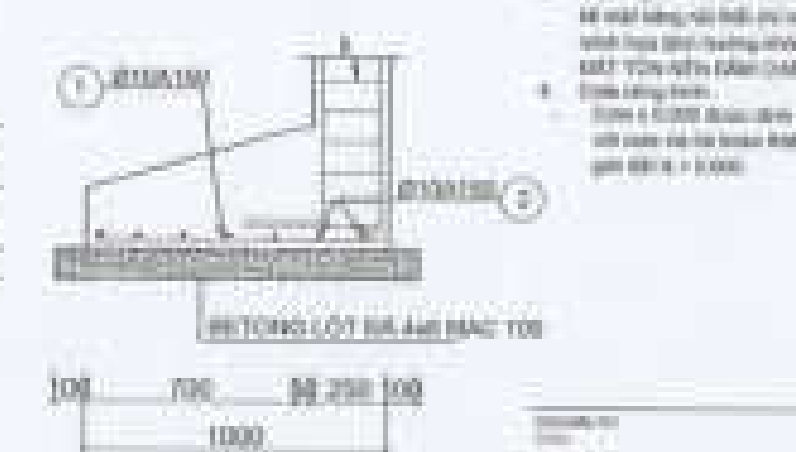
1 MAT BẢNG MÔNG MR1
Scale: 1:10



2 MAT BẢNG MÔNG MR2
Scale: 1:10



1 MẶT CẮT NGANG MR1
Scale: 1:10



2 MẶT CẮT NGANG MR2
Scale: 1:10

1. Phần này dùng để minh họa các hình ảnh các công trình kiến trúc và các công trình kiến trúc khác.
2. Phần này dùng để minh họa các hình ảnh các công trình kiến trúc và các công trình kiến trúc khác.
3. Phần này dùng để minh họa các hình ảnh các công trình kiến trúc và các công trình kiến trúc khác.
4. Phần này dùng để minh họa các hình ảnh các công trình kiến trúc và các công trình kiến trúc khác.

BẢNG THÔNG KÊ CỐT THÉP

STT	MÔ TẢ	KÍCH THƯỚC	SỐ QUÂN	SỐ QUÂN	SỐ QUÂN		TỔNG SỐ QUÂN	TỔNG SỐ QUÂN
					1.00	1.00		
1	MR1	100	100	100	100	100	100	100
		100	100	100	100	100	100	100
		100	100	100	100	100	100	100
2	MR2	100	100	100	100	100	100	100
		100	100	100	100	100	100	100
		100	100	100	100	100	100	100
3	QT-1	100	100	100	100	100	100	100
		100	100	100	100	100	100	100
		100	100	100	100	100	100	100
4	QT-2	100	100	100	100	100	100	100
		100	100	100	100	100	100	100
		100	100	100	100	100	100	100
5	MR3	100	100	100	100	100	100	100
		100	100	100	100	100	100	100
		100	100	100	100	100	100	100
6	MR4	100	100	100	100	100	100	100
		100	100	100	100	100	100	100
		100	100	100	100	100	100	100

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ THIẾT KẾ

ĐIỂM THIỂM TRA

ĐIỂM THIỂM TRA

ĐIỂM THIỂM TRA

ĐIỂM THIỂM TRA

DK.Laud

100%

100%

100%

100%

THIẾT KẾ KỸ THUẬT

Technical design

THIẾT KẾ KỸ THUẬT

Technical design

CHỈ TIẾT MÔNG

CHỈ TIẾT MÔNG

CHỈ TIẾT MÔNG

CHỈ TIẾT MÔNG

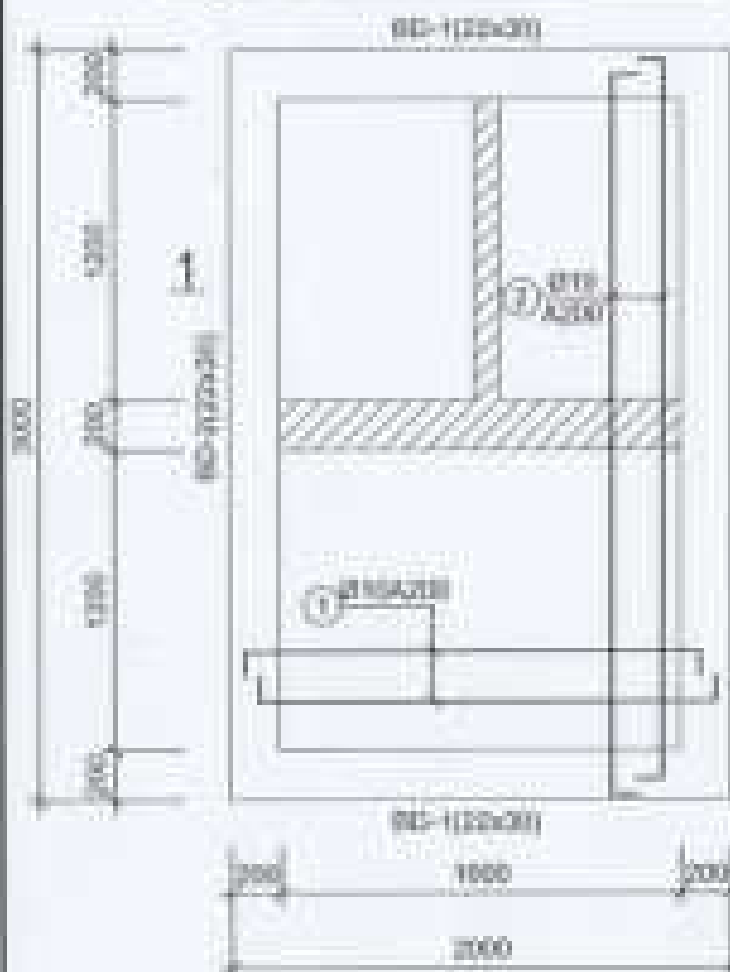
CHỈ TIẾT MÔNG

CHỈ TIẾT MÔNG

CHỈ TIẾT MÔNG

CHỈ TIẾT MÔNG

MẶT BẰNG ĐÁY BÊ PHỐT



TẦM ĐÀN TD1

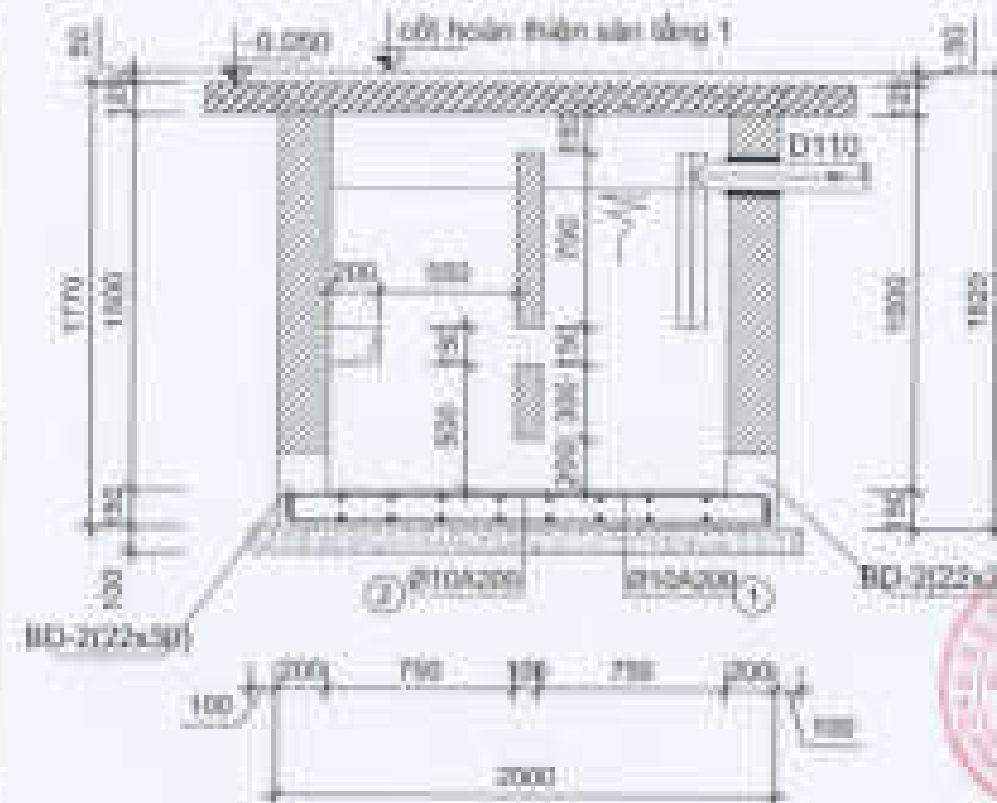
MẶT BẰNG NẠP BÊ PHỐT



BD-1 (s:02; l=2000)

BD-2 (s:02; l=3000)

CẮT 1-1



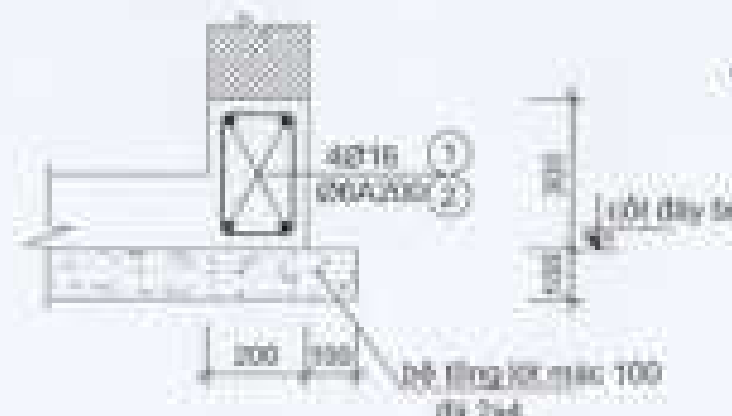
CHỈ DẪN

- Phần này dùng để hướng dẫn các kỹ sư thiết kế và thi công.
- Phần này dùng để hướng dẫn các kỹ sư thiết kế và thi công.
- Phần này dùng để hướng dẫn các kỹ sư thiết kế và thi công.
- Phần này dùng để hướng dẫn các kỹ sư thiết kế và thi công.
- Phần này dùng để hướng dẫn các kỹ sư thiết kế và thi công.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTVT
MẠCH VÀ ĐỒ THỊ HƯNG SÀI GÒN
KIỂM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTVT
MẠCH VÀ ĐỒ THỊ HƯNG SÀI GÒN
KIỂM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTVT
MẠCH VÀ ĐỒ THỊ HƯNG SÀI GÒN
KIỂM ĐỐC



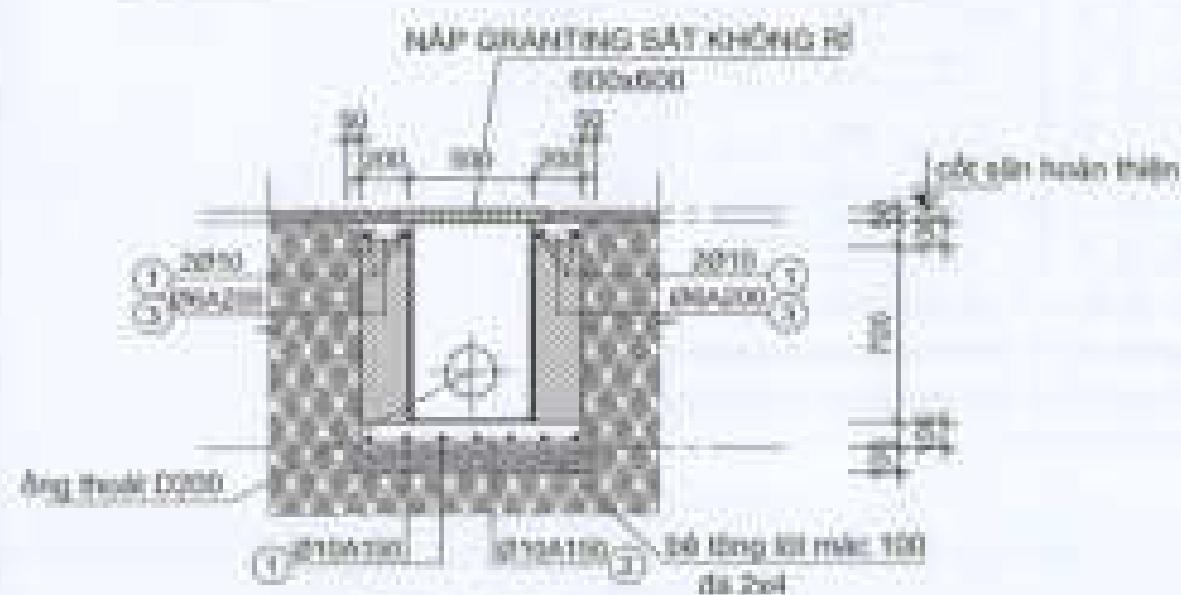
GHI CHÚ

- Phần này dùng để hướng dẫn các kỹ sư thiết kế và thi công.
- Phần này dùng để hướng dẫn các kỹ sư thiết kế và thi công.
- Phần này dùng để hướng dẫn các kỹ sư thiết kế và thi công.
- Phần này dùng để hướng dẫn các kỹ sư thiết kế và thi công.
- Phần này dùng để hướng dẫn các kỹ sư thiết kế và thi công.

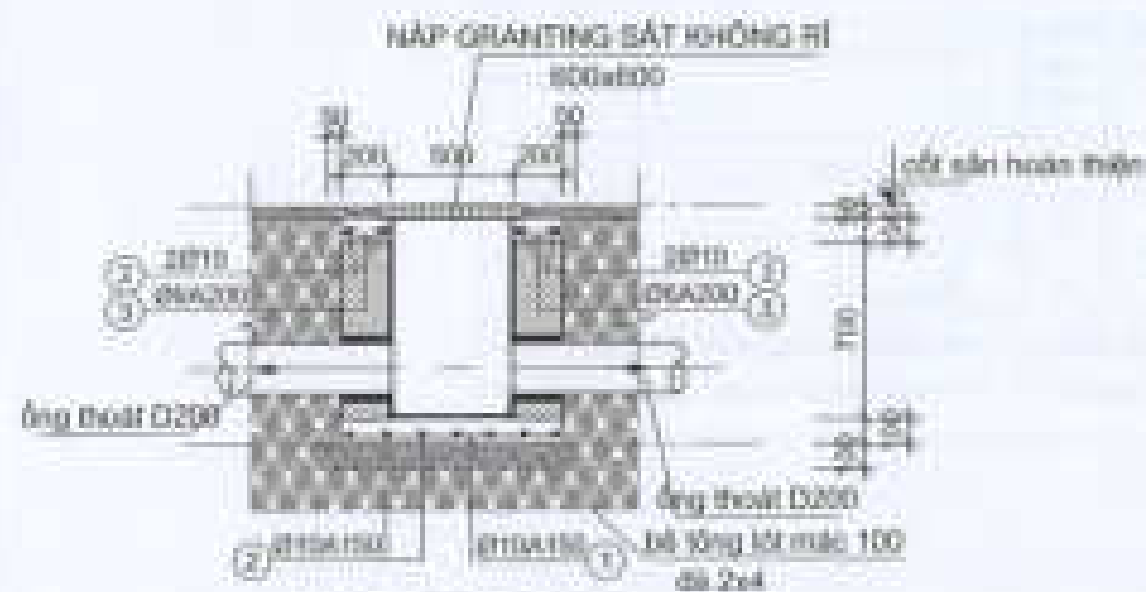
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTVT
MẠCH VÀ ĐỒ THỊ HƯNG SÀI GÒN
KIỂM ĐỐC

STT	CHỖ	CHỖ	CHỖ
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			
10			

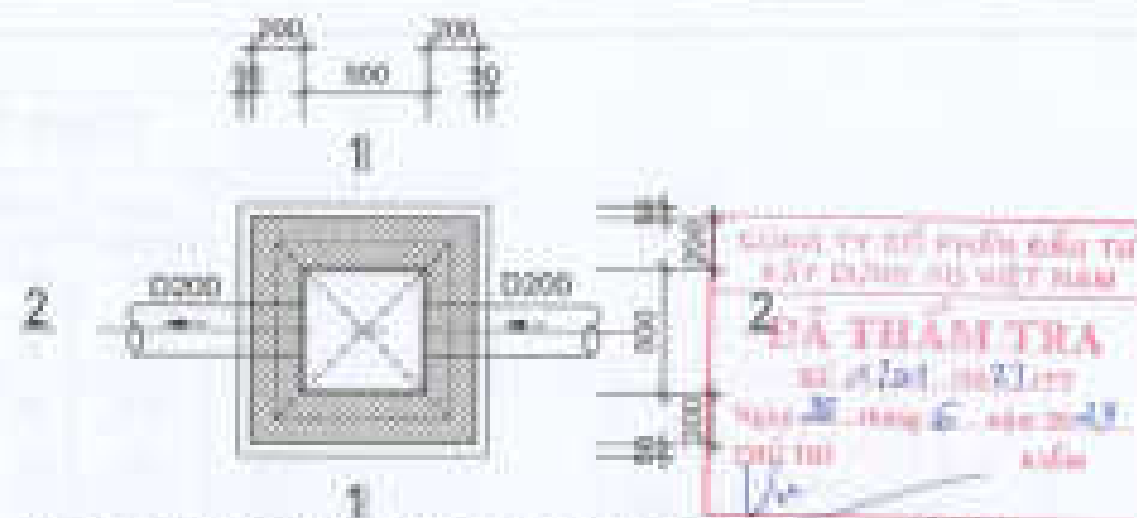
MẶT BẰNG HỒ GA THOÁT MƯA



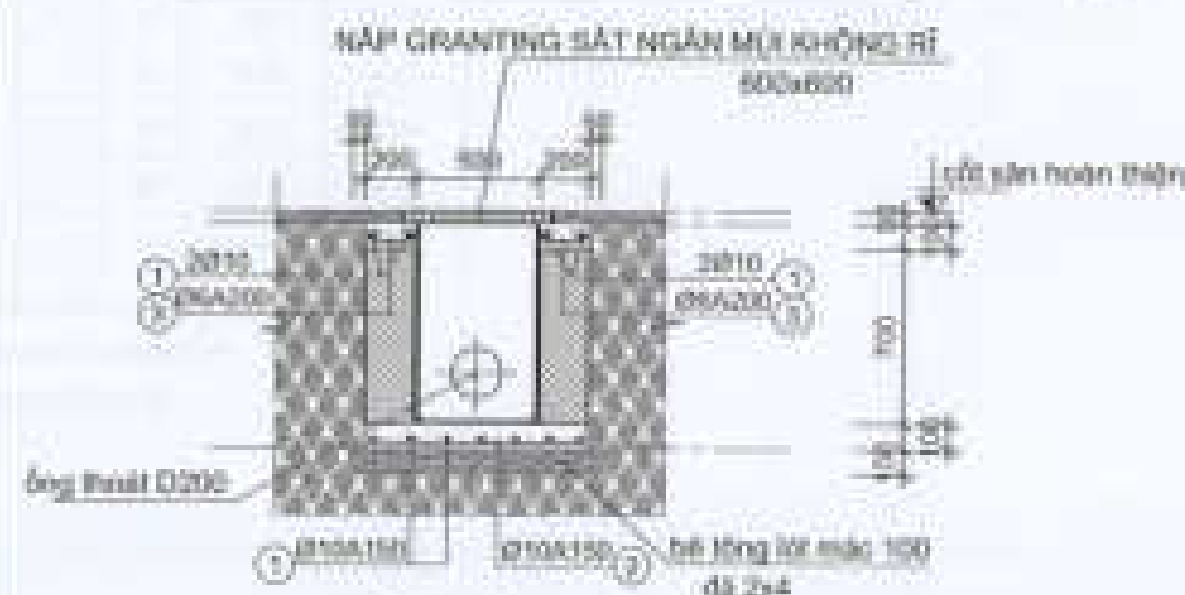
MẶT CẮT 1-1



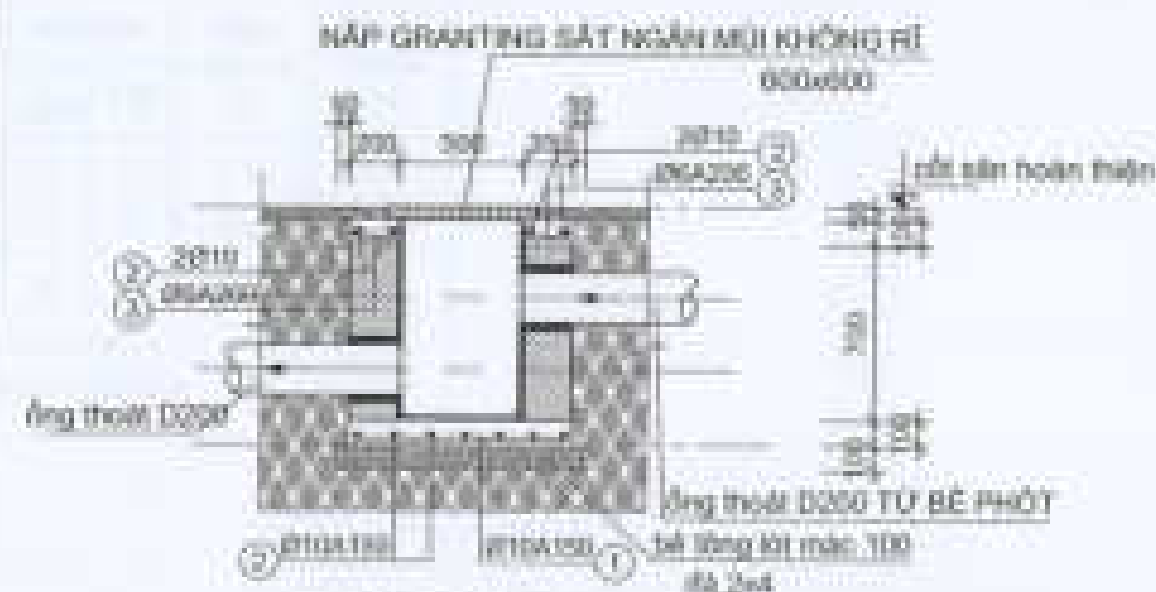
MẬT CẮT 2-2



MAT BẢNG HỒ GA THOÁT THẢI



MẬT CÁT 1-1



MAT CAT 2-2

- [illegible]



NET DONG LAP LOI HTOY, HTOY
MAY H. THAKH

THUẬT NGỮ KỸ THUẬT
Technical terms

081 112 50 04

[illegible]

BẢNG THÔNG KÊ CỘT THÉP BÊ PHỐT									
TÊN CỘT	MÔ MẪU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI T. THÁP (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T. LƯỢNG (kg)	
					1 CỘT	T. ĐỒ			
Tháp đường	1		100	1100	16	16	17.60	35.40	
	2		120	1100	26	26	28.72	57.48	
	CT		120	120	12	12	1.44	0.58	
Cột Đỡ 1 Trục Đỡ đường	1		200	2400	4	8	27.2	43.58	
	2		175	2400	10	20	24.08	9.58	
	1		200	2400	4	8	19.2	25.34	
	2		175	2400	11	22	24.68	4.58	
Cột Đỡ 2 Trục Đỡ đường	1		1400	1400	5	30	43.4	27.08	
	2		800	800	11	66	41.38	25.34	
	3		1000	800	2	12	15.54	9.58	

BẢNG THÔNG KÊ CỘT THÉP 1 HỖ GA								
TÊN CẤU KIỆN	SỐ NGƯỜI	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	SỐ CỘT KÉP (mm)	CHIỀU DÀI (mm)	SỐ LƯỢNG		HÀNG CHIỀU DÀI (m)	HÀNG TƯỜNG (m)
					I CƯỜNG	I ĐỎ		
CỘT THÉP 1 HỖ GA	1		10	1000	11	11	0.46	0.03
	2		10	1000	11	11	0.46	0.03
	3		4	1000	20	20	0.2	1.15

ĐƠN TỜ ĐỀ NGHỊ BẤM TỰ
KẾT DƯỚI TỜ VIỆT NAM

DÃ THẨM TRA

HỌ TÊN: LIÊN HUYẾT

Ngày: 25 tháng 12 năm 2013

CHỖ (T):

- Phân tích trong một bản vẽ kiến trúc những yếu tố hình phẳng và màu sắc, nhằm đạt được hiệu ứng như mong muốn.
- Phân tích kỹ về các mảng màu, và tìm kiếm hiệu ứng mà những yếu tố hình thức tạo ra.
- Tìm hiểu một số tác phẩm: ý tưởng thể hiện một tổng thể kiến trúc theo một chủ đề nhất định. Những năm 1980-1990. Tìm hiểu các nhà thiết kế.
- Câu hỏi thảo luận:
 - Điểm khác biệt giữa các tác phẩm này với các tác phẩm áp dụng công nghệ hiện đại (1990).

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT
NHÀ VÀ DỒ THÊU SÀI GÒN**

GIẤY ĐỐC

DK.Laud
Authorised Distributors

HT-BONG-LAP LOI-DINH, DTHM
KHOA HT-THUAN

THIẾT KẾ KỸ THUẬT
Technical Design

THÔNG KÊ THIẾT KẾ,
THÔNG KÊ THIẾT KẾ PHÁP

[illegible]

HỒ SƠ THIẾT KẾ THI CÔNG ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG

DỰ ÁN:

KHU NHÀ Ở THẤP TẦNG CÁC LÔ LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA, BT7, BT8

CÔNG TRÌNH:

NHÀ LIÊN KẾ (LÔ LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA), BIỆT THỰ (LÔ BT7, BT8)

ĐỊA ĐIỂM:

KHU ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN - NHƠN TRẠCH - ĐỒNG NAI

DANH MỤC BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG

DỰ ÁN: KHU NHÀ Ở THẤP TẦNG CÁC LÔ LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA, BT7, BT8

CÔNG TRÌNH: NHÀ LIỀN KẾ (LÔ LK2, LK3, LK5, LK6, LK9, LK10, SLA), BIỆT THỰ (BT7, BT8)

ĐỊA ĐIỂM: KHU ĐÔ THỊ MỚI PHƯỚC AN - NHƠN TRẠCH - ĐỒNG NAI

STT	HỘI DUNG BẢN VẼ	CÓ HIỆU	ĐƠN VỊ
	LIÊN KẾ, SONG LẬP, THƯỜNG MÀU		
01	CT ĐIỆN HÌNH MẶT LÁT SÀN, HẸNG RÀO, CÔNG RÀO	DC-01	MẪU LK, SL, TM
02	CT ĐIỆN HÌNH LẠNH TỦ, BÓ TRỤ, GIẢNG TƯỜNG	DC-02	MẪU LK
03	CT ĐIỆN HÌNH LẠNH TỦ, BÓ TRỤ, GIẢNG TƯỜNG	DC-03	MẪU LK
04	CT ĐIỆN HÌNH LẠNH TỦ, BÓ TRỤ, GIẢNG TƯỜNG	DC-04	MẪU TM
05	CT ĐIỆN HÌNH LẠNH TỦ, BÓ TRỤ, GIẢNG TƯỜNG	DC-05	MẪU TM
06	CT ĐIỆN HÌNH LẠNH TỦ, BÓ TRỤ, GIẢNG TƯỜNG	DC-06	MẪU TM
07	CT ĐIỆN HÌNH LẠNH TỦ, BÓ TRỤ, GIẢNG TƯỜNG	DC-07	MẪU TM
08	CT ĐIỆN HÌNH LẠNH TỦ, BÓ TRỤ, GIẢNG TƯỜNG	DC-08	MẪU SL
09	CT ĐIỆN HÌNH LẠNH TỦ, BÓ TRỤ, GIẢNG TƯỜNG	DC-09	MẪU SL
10	CT ĐIỆN HÌNH MÔNG, DÃ KÉNG HẸNG RÀO	DC-10	MẪU LK, SL, TM
11	CT ĐIỆN HÌNH CẠM SÀN, CẠM CẦU THANG	DC-11	MẪU LK
12	CT ĐIỆN HÌNH CẠM SÀN, CẠM CẦU THANG	DC-12	MẪU SL
13	CT ĐIỀU CHỈNH CẠM TẦNG LỚN	DC-13	MẪU TM
14	CT ĐIỀU CHỈNH THIẾT SÀN LẦU 1	DC-14	MẪU TM
15	CT ĐIỀU CHỈNH THIẾT SÀN LẦU 2	DC-15	MẪU TM
16	CT ĐIỀU CHỈNH THIẾT SÀN LẦU 1	DC-16	MẪU SL
17	CT ĐIỀU CHỈNH THIẾT SÀN LẦU 2	DC-17	MẪU SL
18	CT ĐIỀU CHỈNH THIẾT SÀN MÃI	DC-18	MẪU SL
19	CT ĐIỆN HÌNH CỤM CỐ MÔNG	DC-19	MẪU LK, SL, TM
20	MƠ ĐIỆN HÌNH HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC	DC-20	MẪU SL
21	MƠ ĐIỆN HÌNH HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC	DC-21	MẪU TM
22	MƠ ĐIỆN HÌNH HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC	DC-22	MẪU LK

STT	HỘI DUNG BẢN VẼ	CÓ HIỆU	ĐƠN VỊ
	BIỆT THỰ		
23	CT ĐIỆN HÌNH CỤM CỐ MÔNG	DC-23	MẪU BT
24	CT ĐIỀU CHỈNH - CH TIẾT THANG BỘ	DC-24	MẪU BT
25	CT ĐIỀU CHỈNH - CH TIẾT THANG BỘ TẦNG 1	DC-25	MẪU BT
26	CT ĐIỀU CHỈNH - CH TIẾT THANG BỘ TẦNG 2	DC-26	MẪU BT
27	CT ĐIỀU CHỈNH - CH TIẾT LAN CÀN SÀN CÔNG	DC-27	MẪU BT
28	CT ĐIỀU CHỈNH - CH TIẾT MẶT MÃI HIỆN	DC-28	MẪU BT
29	CT ĐIỀU CHỈNH - CH TIẾT CÔNG, HẸNG RÀO	DC-29	MẪU BT
30	CT ĐIỀU CHỈNH - CH TIẾT LAN CÀN THIẾT	DC-30	MẪU BT
31	CT ĐIỀU CHỈNH - CH TIẾT LAN CÀN THIẾT	DC-31	MẪU BT
32	CH TIẾT CỬA	DC-32	MẪU BT
33	MƠ ĐIỆN HÌNH HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC TẦNG 1	DC-33	MẪU BT
34	MƠ ĐIỆN HÌNH HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC TẦNG 2	DC-34	MẪU BT
35	MƠ ĐIỆN HÌNH HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC TẦNG TẦM	DC-35	MẪU BT
36	MƠ ĐIỆN HÌNH HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC MÃI	DC-36	MẪU BT
37	CT ĐIỀU CHỈNH - CH TIẾT CỬA	DC-37	MẪU BT
38	CT ĐIỀU CHỈNH - CH TIẾT CỬA	DC-38	MẪU BT
39	CT ĐIỀU CHỈNH - CH TIẾT CỬA	DC-39	MẪU BT
40	CT ĐIỀU CHỈNH - CH TIẾT TRỤ, GIẢNG TƯỜNG RÀO	DC-40	MẪU BT

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ
XÂY DỰNG NHẬT VỸ



GIÁM ĐỐC
Lý Văn Thành

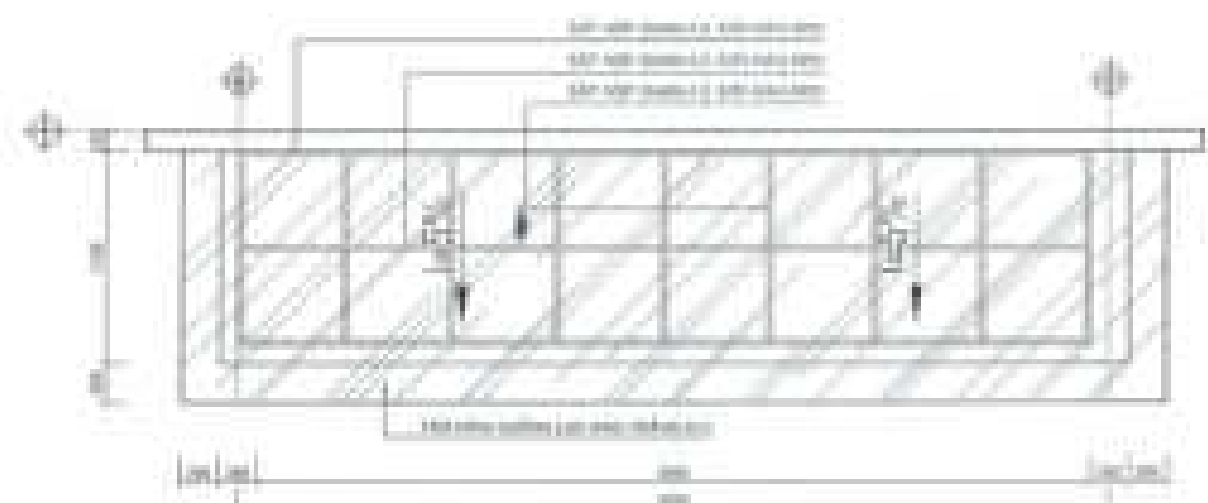
CHỦ ĐẦU TƯ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUD SÀI GÒN



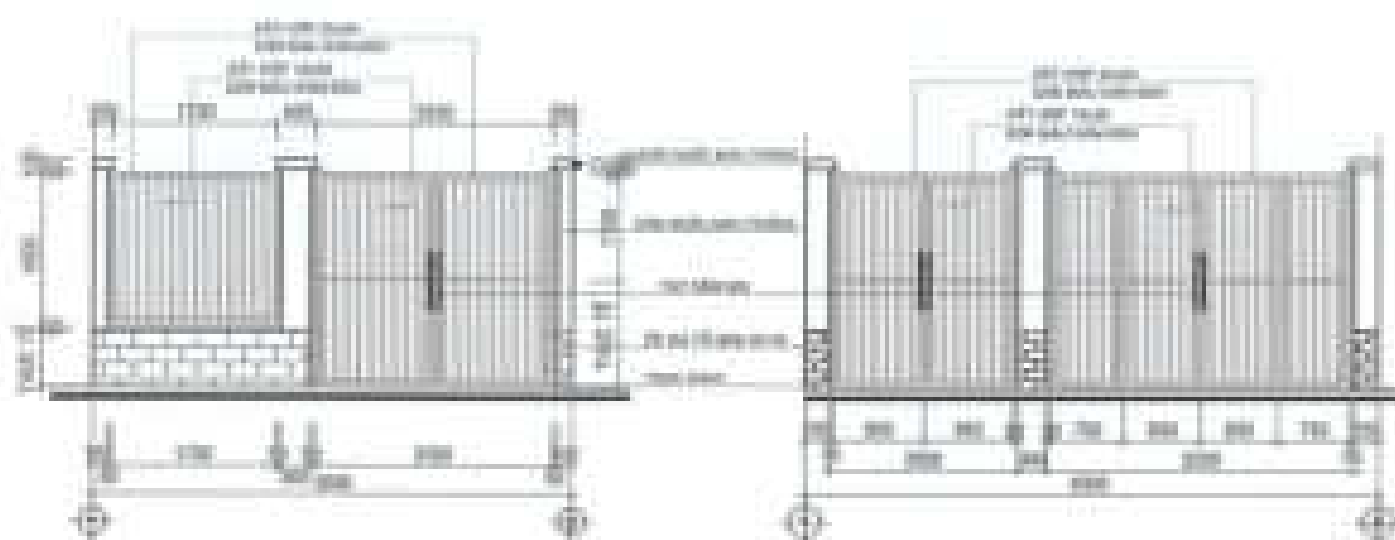
PHÓ GIÁM ĐỐC
Đặng Hòa Đồng

PHẦN LIÊN KẾT, SONG LẬP, THƯƠNG MẠI

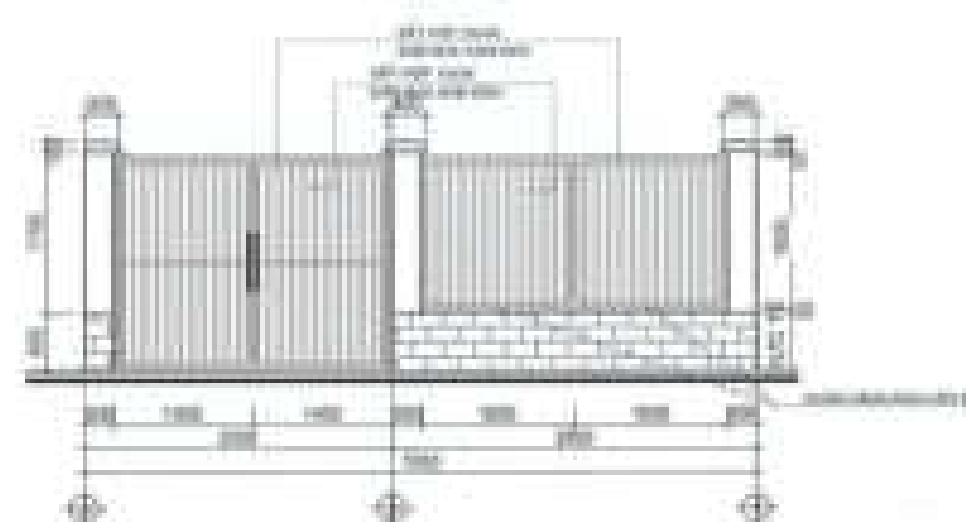
LK, SL, TM



CHI TIẾT ĐIỂM HÌNH MẶT LẤY SÁNG - MÀU LK - SLA - TM



MẶT ĐÚNG ĐIỂN HÌNH CỐNG TƯƠNG LÃO MẪU LK



MẶT ĐÚNG ĐIỂN HÌNH CÔNG TƯƠNG RÀO MẪU SLA



CHI TIẾT GỖ CHÂN TƯỜNG Ô LẠY BÀNG

GHI CHU

- CỬA CÔNG ĐƯỢC GẮN MÉP NGOÀI CỘT RÀO.
- CHIỀU CAO CỬA PHỤ THUỘC ĐỘ DỐC THỰC TẾ CỦA VÍA HẸ.

THÔNG TIN:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ MỚI SÀI GÒN



© 2001 Blackwell Science Ltd

HOW LONG WILL
IT TAKE TO GET THE
MONEY OUT?

and the other two are the same. The first is the same as the second.

Address:

© 2005 by Thomas Nelson Publishers

② NHẬT VỸ

© 2004 Blackwell Publishing Ltd *Journal of Internal Medicine* 255: 111–118

1. **What is the main purpose of the study?**

Overall mean	1.25
--------------	------

1. **Introduction**

DOI: 10.1002/for

Medical & Veterinary Clinicians

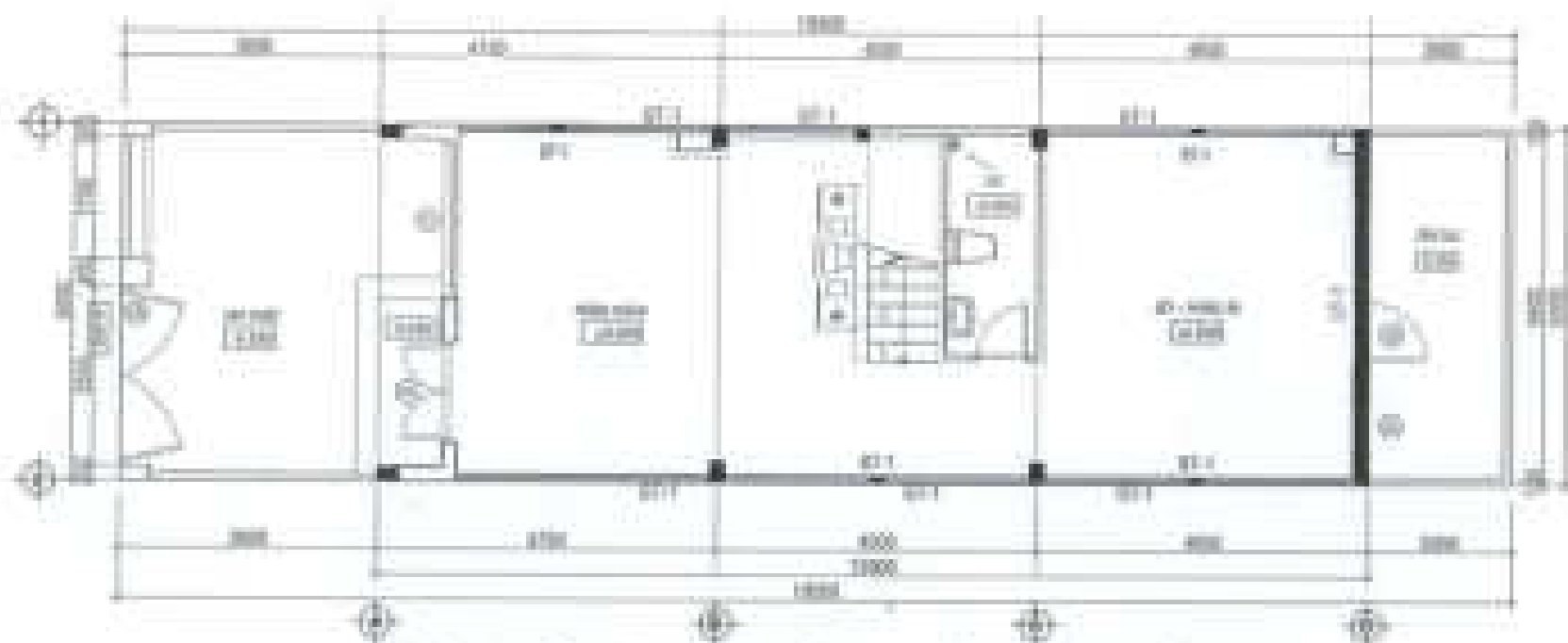
[illegible]

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100	101	102	103	104	105	106	107	108	109	110	111	112	113	114	115	116	117	118	119	120	121	122	123	124	125	126	127	128	129	130	131	132	133	134	135	136	137	138	139	140	141	142	143	144	145	146	147	148	149	150	151	152	153	154	155	156	157	158	159	160	161	162	163	164	165	166	167	168	169	170	171	172	173	174	175	176	177	178	179	180	181	182	183	184	185	186	187	188	189	190	191	192	193	194	195	196	197	198	199	200	201	202	203	204	205	206	207	208	209	210	211	212	213	214	215	216	217	218	219	220	221	222	223	224	225	226	227	228	229	230	231	232	233	234	235	236	237	238	239	240	241	242	243	244	245	246	247	248	249	250	251	252	253	254	255	256	257	258	259	260	261	262	263	264	265	266	267	268	269	270	271	272	273	274	275	276	277	278	279	280	281	282	283	284	285	286	287	288	289	290	291	292	293	294	295	296	297	298	299	300	301	302	303	304	305	306	307	308	309	310	311	312	313	314	315	316	317	318	319	320	321	322	323	324	325	326	327	328	329	330	331	332	333	334	335	336	337	338	339	340	341	342	343	344	345	346	347	348	349	350	351	352	353	354	355	356	357	358	359	360	361	362	363	364	365	366	367	368	369	370	371	372	373	374	375	376	377	378	379	380	381	382	383	384	385	386	387	388	389	390	391	392	393	394	395	396	397	398	399	400	401	402	403	404	405	406	407	408	409	410	411	412	413	414	415	416	417	418	419	420	421	422	423	424	425	426	427	428	429	430	431	432	433	434	435	436	437	438	439	440	441	442	443	444	445	446	447	448	449	450	451	452	453	454	455	456	457	458	459	460	461	462	463	464	465	466	467	468	469	470	471	472	473	474	475	476	477	478	479	480	481	482	483	484	485	486	487	488	489	490	491	492	493	494	495	496	497	498	499	500	501	502	503	504	505	506	507	508	509	510	511	512	513	514	515	516	517	518	519	520	521	522	523	52
--	---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	----

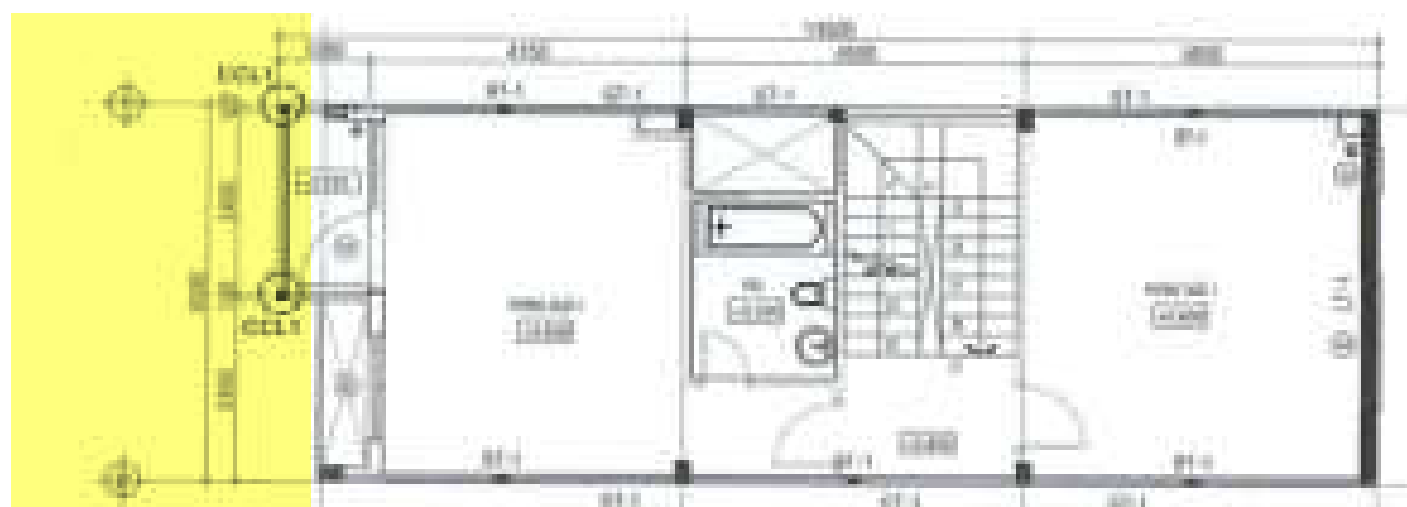
Abstract

© 2004 Blackwell Publishing Ltd, *Journal of Internal Medicine* 255: 105–112

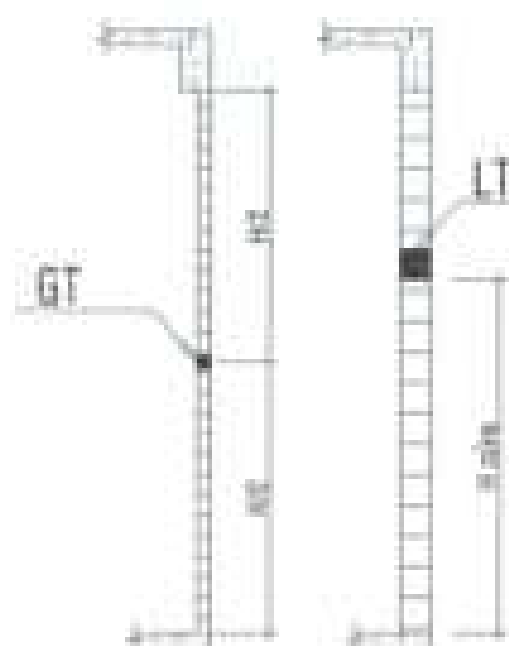
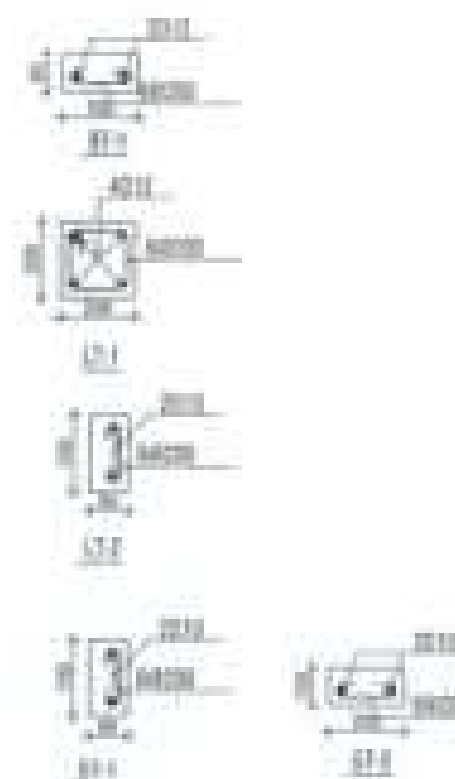
MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐIỂN HÌNH LANH TÔ - BỔ TRỤ - GIẢNG TUỜNG - MẪU LK



MẬT BẢNG BỐ TRỊ LANH TỎ - BỐ TRỊ - GIẢNG THƯỜNG TẮNG TRỆT



MẬT BÀNG BỐ TRÍ LẠNH TỎ - BỐ TRU - QUẢNG TƯỜNG LẬU -



GHI CHU:

- Bể tổng LT-BT-GT M200
- Lạnh từ theo cao độ cửa đi cửa sổ

HỘI ĐỒNG
CỘNG TT VÀ PHÂN BÀI TỰ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ DO THỊ HỒI GẮN LƯU



© 2000 Blackwell Science Ltd *Journal of Internal Medicine* 247: 111–117

NHÀ LIÊN HỆ:
 (CỔ ĐA, KINH, LẠC, LINH, NGUYỄN)
 NGUYỄN THỊ CHU, KINH

© 2004 Blackwell Publishing Ltd, *Journal of Internal Medicine* 255: 115–122

Abstract

What if there is a test that will also measure

 NHAT VY

Downloaded from <http://www.jstor.org/stable/2346186> on Tue, 20 Jun 2016 12:00:00 UTC



1200

1007785 *See* 1007784

[illegible]

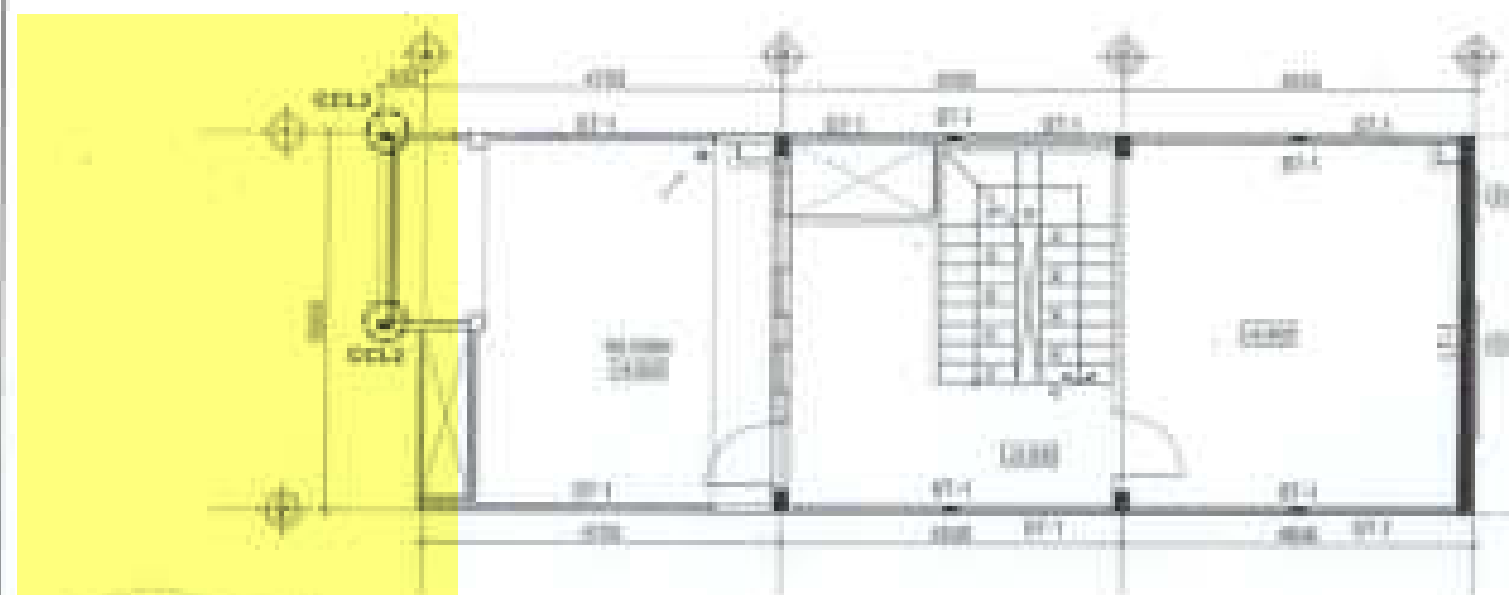
Source: *U.S. Census Bureau, Current Population Reports*.

1000	1000	1000	1000
------	------	------	------

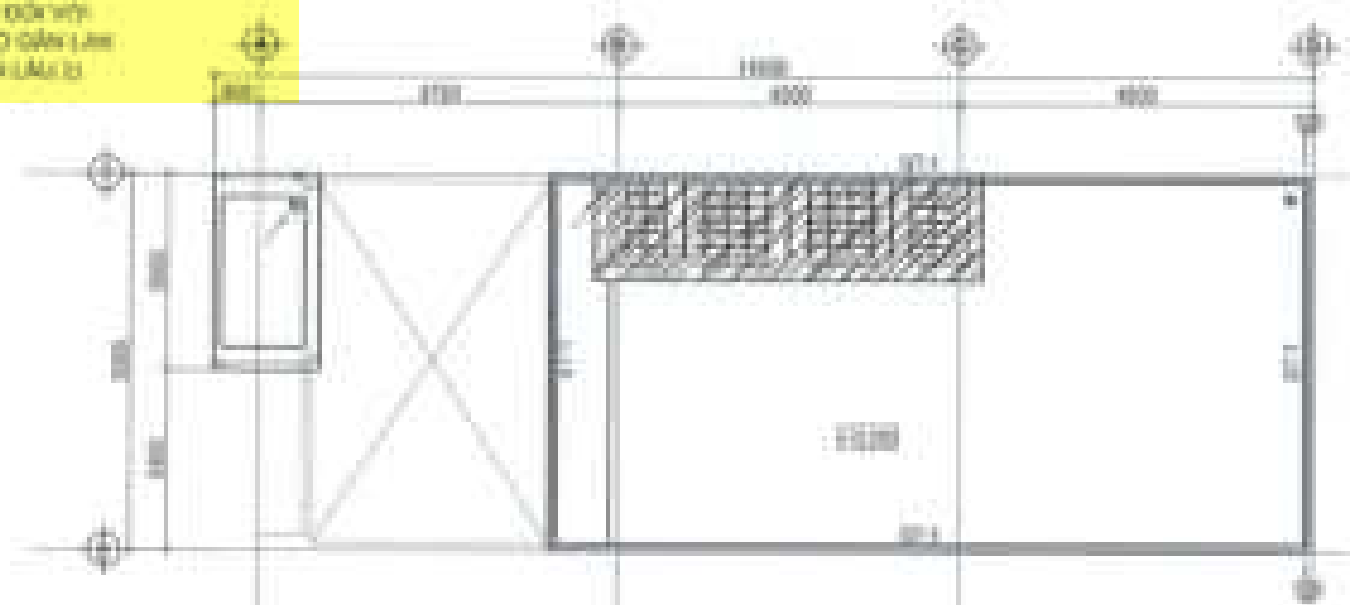
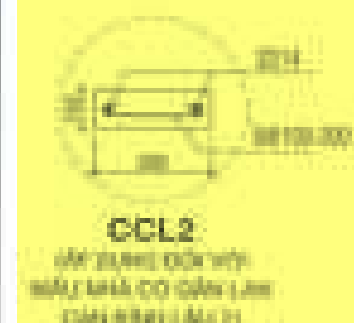
[illegible]

Copyright © 2004 by John Wiley & Sons, Inc.

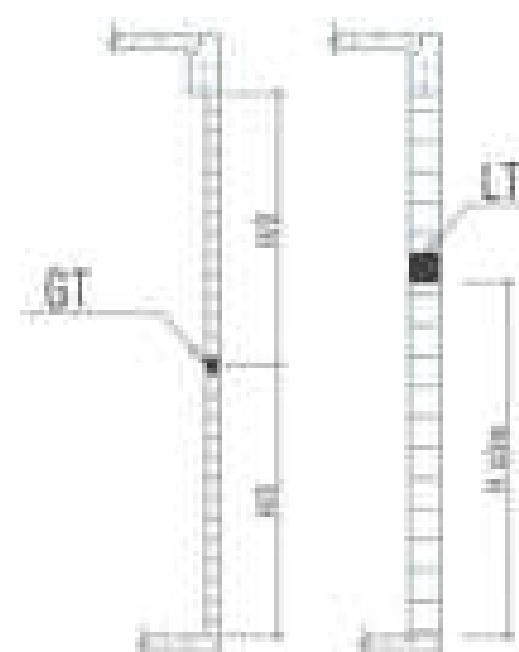
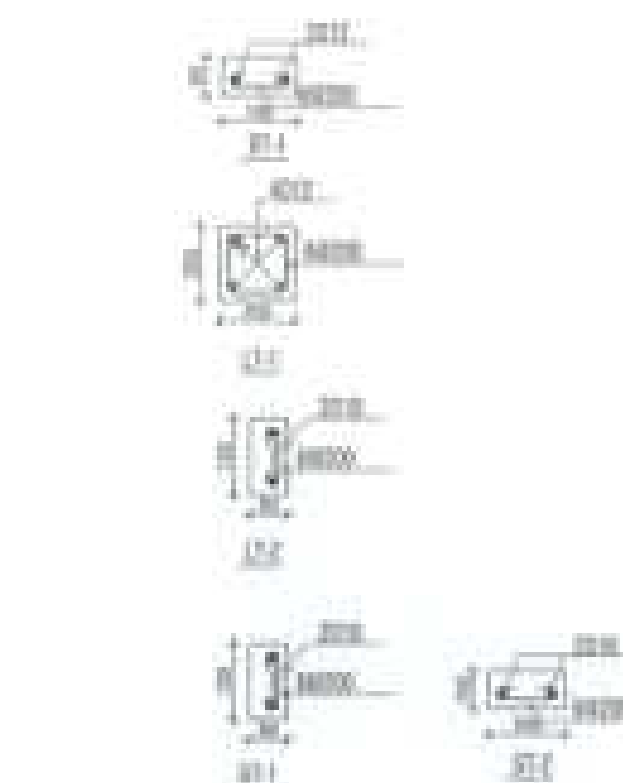
MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐIỂN HÌNH LANH TỔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG - MẪU LK



MẶT BẰNG BỐ TRÍ LANH TỔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG LẦU 2



MẶT BẰNG BỐ TRÍ LANH TỔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG MẶT



GHI CHÚ:

- Bê tông LT-BT-GT M200
- Lạnh tổ theo cao độ cửa đi, cửa sổ

THIẾT KẾ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ VIỆT NAM



Đặng Hòa Đông

CÔNG TRÌNH: NHÀ LIÊN KẾT

NHÀ LIÊN KẾT
LÔ 1A, LÔ 2A, LÔ 3A, LÔ 4A, LÔ 5A, LÔ 6A, LÔ 7A,
MẶT THẠ (BT, BTN)

ĐỊA ĐIỂM: 10/10/2010 - 10/10/2010 - 10/10/2010

THIẾT KẾ: NHẬT VY

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

THIẾT KẾ: NHẬT VY

THIẾT KẾ: NHẬT VY



THIẾT KẾ

THIẾT KẾ: NHẬT VY

THIẾT KẾ: NHẬT VY

THIẾT KẾ: NHẬT VY

THIẾT KẾ: NHẬT VY

THIẾT KẾ: NHẬT VY

THIẾT KẾ: NHẬT VY

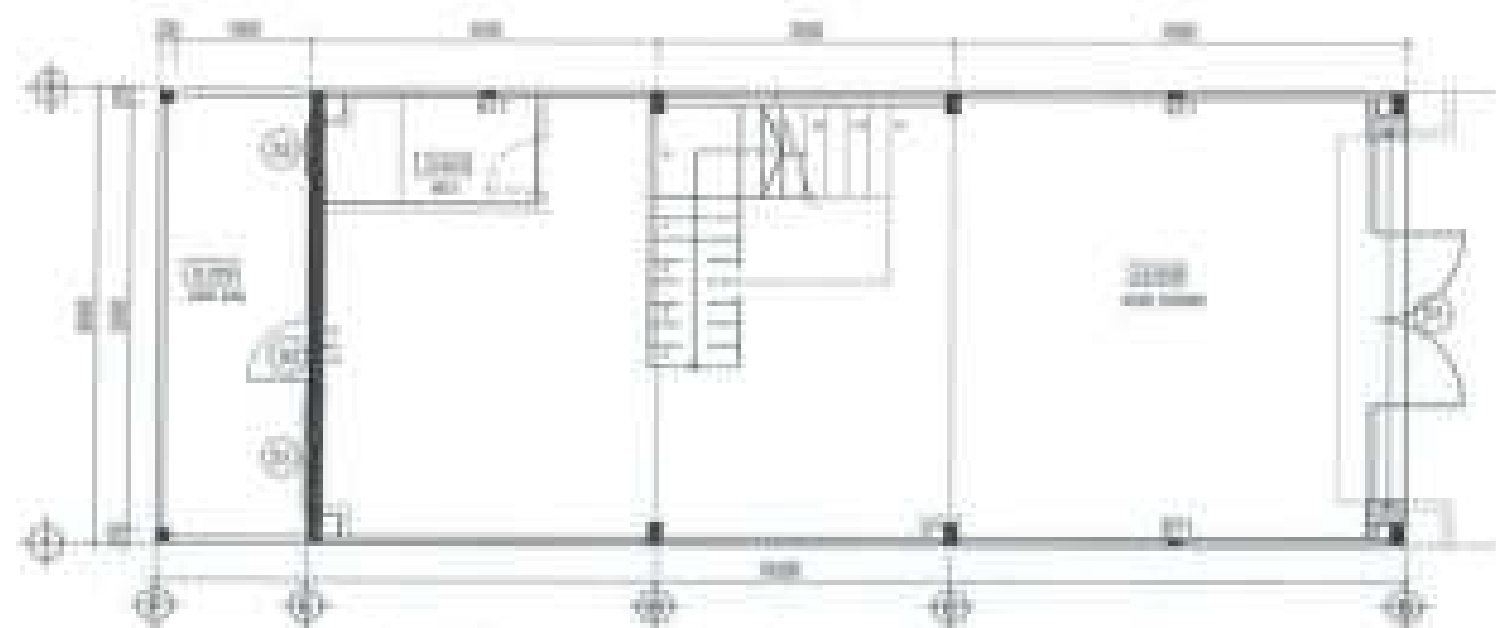
THIẾT KẾ: NHẬT VY

THIẾT KẾ: NHẬT VY

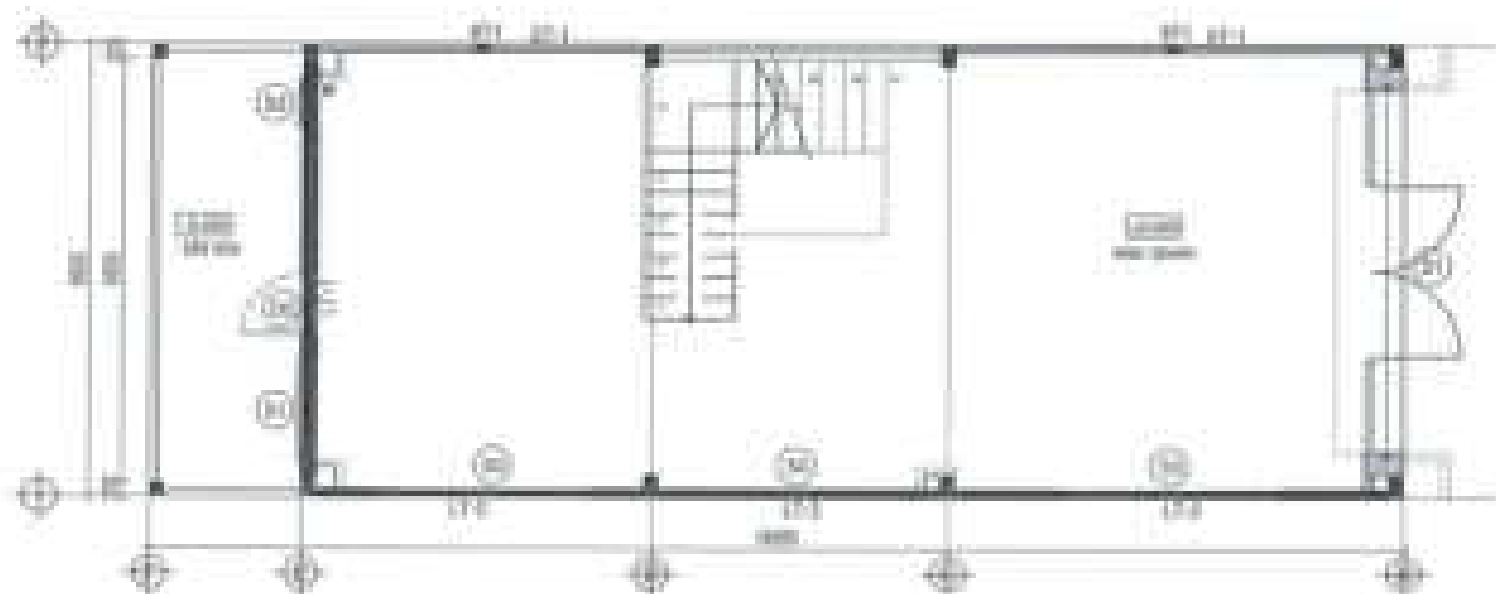
THIẾT KẾ: NHẬT VY

THIẾT KẾ: NHẬT VY

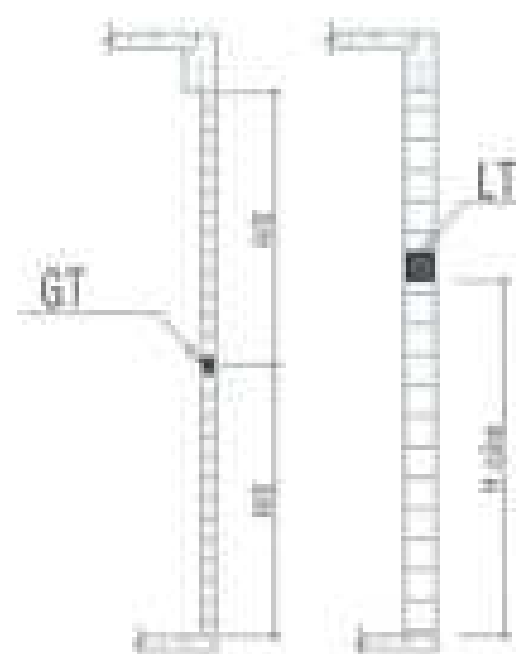
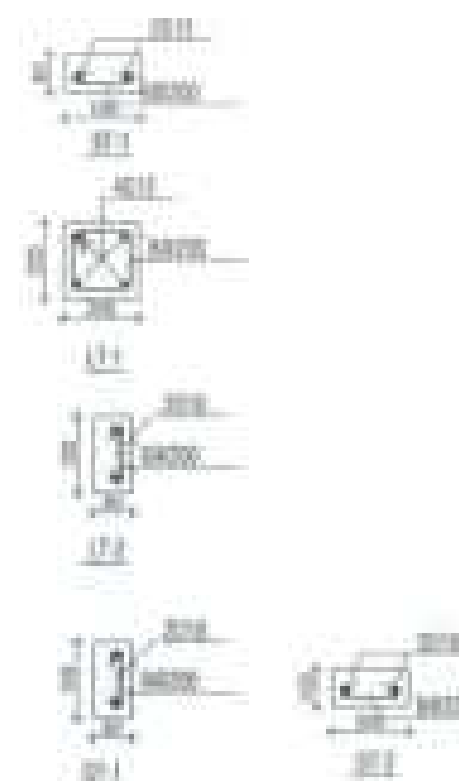
MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐIỂN HÌNH LANH TỔ - BỔ TRỤ - GIẢNG TUỜNG - MẪU TM



MẶT BẰNG BỐ THỂ LẠNH TỎ - BỐ THU - GIẢNG TUỒNG - TẦNG TRỆT



MẶT BẰNG BỐ TRÍ LANH TỎ - BỐ TRƯ - GIẢNG TƯỜNG - TẦNG TRỆT



GHI CHÚ:

- Bộ lông LT-BT-GT M200
- Lạnh to theo cao độ cửa đ. cửa sổ

CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI TỰ
HOẠT ĐỘNG NHÀ VÀ MÔI TRƯỜNG SÀI TỰ

PHỔ CẢM ĐỨC

Đảng Hòa Đồng

Model	Time	Cost	Accuracy
Model 1	10 min	\$100	95%
Model 2	20 min	\$200	98%
Model 3	30 min	\$300	99%
Model 4	40 min	\$400	99.5%
Model 5	50 min	\$500	99.8%

HOW LONG?
 15-25 MIN. (NO. 100, 105, 110, 115, 120, 125, 130, 135, 140, 145, 150, 155, 160, 165, 170, 175, 180, 185, 190, 195, 200, 205, 210, 215, 220, 225, 230, 235, 240, 245, 250, 255, 260, 265, 270, 275, 280, 285, 290, 295, 300, 305, 310, 315, 320, 325, 330, 335, 340, 345, 350, 355, 360, 365, 370, 375, 380, 385, 390, 395, 400, 405, 410, 415, 420, 425, 430, 435, 440, 445, 450, 455, 460, 465, 470, 475, 480, 485, 490, 495, 500, 505, 510, 515, 520, 525, 530, 535, 540, 545, 550, 555, 560, 565, 570, 575, 580, 585, 590, 595, 600, 605, 610, 615, 620, 625, 630, 635, 640, 645, 650, 655, 660, 665, 670, 675, 680, 685, 690, 695, 700, 705, 710, 715, 720, 725, 730, 735, 740, 745, 750, 755, 760, 765, 770, 775, 780, 785, 790, 795, 800, 805, 810, 815, 820, 825, 830, 835, 840, 845, 850, 855, 860, 865, 870, 875, 880, 885, 890, 895, 900, 905, 910, 915, 920, 925, 930, 935, 940, 945, 950, 955, 960, 965, 970, 975, 980, 985, 990, 995, 1000, 1005, 1010, 1015, 1020, 1025, 1030, 1035, 1040, 1045, 1050, 1055, 1060, 1065, 1070, 1075, 1080, 1085, 1090, 1095, 1100, 1105, 1110, 1115, 1120, 1125, 1130, 1135, 1140, 1145, 1150, 1155, 1160, 1165, 1170, 1175, 1180, 1185, 1190, 1195, 1200, 1205, 1210, 1215, 1220, 1225, 1230, 1235, 1240, 1245, 1250, 1255, 1260, 1265, 1270, 1275, 1280, 1285, 1290, 1295, 1300, 1305, 1310, 1315, 1320, 1325, 1330, 1335, 1340, 1345, 1350, 1355, 1360, 1365, 1370, 1375, 1380, 1385, 1390, 1395, 1400, 1405, 1410, 1415, 1420, 1425, 1430, 1435, 1440, 1445, 1450, 1455, 1460, 1465, 1470, 1475, 1480, 1485, 1490, 1495, 1500, 1505, 1510, 1515, 1520, 1525, 1530, 1535, 1540, 1545, 1550, 1555, 1560, 1565, 1570, 1575, 1580, 1585, 1590, 1595, 1600, 1605, 1610, 1615, 1620, 1625, 1630, 1635, 1640, 1645, 1650, 1655, 1660, 1665, 1670, 1675, 1680, 1685, 1690, 1695, 1700, 1705, 1710, 1715, 1720, 1725, 1730, 1735, 1740, 1745, 1750, 1755, 1760, 1765, 1770, 1775, 1780, 1785, 1790, 1795, 1800, 1805, 1810, 1815, 1820, 1825, 1830, 1835, 1840, 1845, 1850, 1855, 1860, 1865, 1870, 1875, 1880, 1885, 1890, 1895, 1900, 1905, 1910, 1915, 1920, 1925, 1930, 1935, 1940, 1945, 1950, 1955, 1960, 1965, 1970, 1975, 1980, 1985, 1990, 1995, 2000, 2005, 2010, 2015, 2020, 2025, 2030, 2035, 2040, 2045, 2050, 2055, 2060, 2065, 2070, 2075, 2080, 2085, 2090, 2095, 2100, 2105, 2110, 2115, 2120, 2125, 2130, 2135, 2140, 2145, 2150, 2155, 2160, 2165, 2170, 2175, 2180, 2185, 2190, 2195, 2200, 2205, 2210, 2215, 2220, 2225, 2230, 2235, 2240, 2245, 2250, 2255, 2260, 2265, 2270, 2275, 2280, 2285, 2290, 2295, 2300, 2305, 2310, 2315, 2320, 2325, 2330, 2335, 2340, 2345, 2350, 2355, 2360, 2365, 2370, 2375, 2380, 2385, 2390, 2395, 2400, 2405, 2410, 2415, 2420, 2425, 2430, 2435, 2440, 2445, 2450, 2455, 2460, 2465, 2470, 2475, 2480, 2485, 2490, 2495, 2500, 2505, 2510, 2515, 2520, 2525, 2530, 2535, 2540, 2545, 2550, 2555, 2560, 2565, 2570, 2575, 2580, 2585, 2590, 2595, 2600, 2605, 2610, 2615, 2620, 2625, 2630, 2635, 2640, 2645, 2650, 2655, 2660, 2665, 2670, 2675, 2680, 2685, 2690, 2695, 2700, 2705, 2710, 2715, 2720, 2725, 2730, 2735, 2740, 2745, 2750, 2755, 2760, 2765, 2770, 2775, 2780, 2785, 2790, 2795, 2800, 2805, 2810, 2815, 2820, 2825, 2830, 2835, 2840, 2845, 2850, 2855, 2860, 2865, 2870, 2875, 2880, 2885, 2890, 2895, 2900, 2905, 2910, 2915, 2920, 2925, 2930, 2935, 2940, 2945, 2950, 2955, 2960, 2965, 2970, 2975, 2980, 2985, 2990, 2995, 3000, 3005, 3010, 3015, 3020, 3025, 3030, 3035, 3040, 3045, 3050, 3055, 3060, 3065, 3070, 3075, 3080, 3085, 3090, 3095, 3100, 3105, 3110, 3115, 3120, 3125, 3130, 3135, 3140, 3145, 3150, 3155, 3160, 3165, 3170, 3175, 3180, 3185, 3190, 3195, 3200, 3205, 3210, 3215, 3220, 3225, 3230, 3235, 3240, 3245, 3250, 3255, 3260, 3265, 3270, 3275, 3280, 3285, 3290, 3295, 3300, 3305, 3310, 3315, 3320, 3325, 3330, 3335, 3340, 3345, 3350, 3355, 3360, 3365, 3370, 3375, 3380, 3385, 3390, 3395, 3400, 3405, 3410, 3415, 3420, 3425, 3430, 3435, 3440, 3445, 3450, 3455, 3460, 3465, 3470, 3475, 3480, 3485, 3490, 3495, 3500, 3505, 3510, 3515, 3520, 3525, 3530, 3535, 3540, 3545, 3550, 3555, 3560, 3565, 3570, 3575, 3580, 3585, 3590, 3595, 3600, 3605, 3610, 3615, 3620, 3625, 3630, 3635, 3640, 3

© 2004 Blackwell Publishing Ltd, *Journal of Internal Medicine* 255: 109–117

1. **Identify the main idea of the passage.**

© 2004 by The McGraw-Hill Companies, Inc.

 NHAT VY



Cash

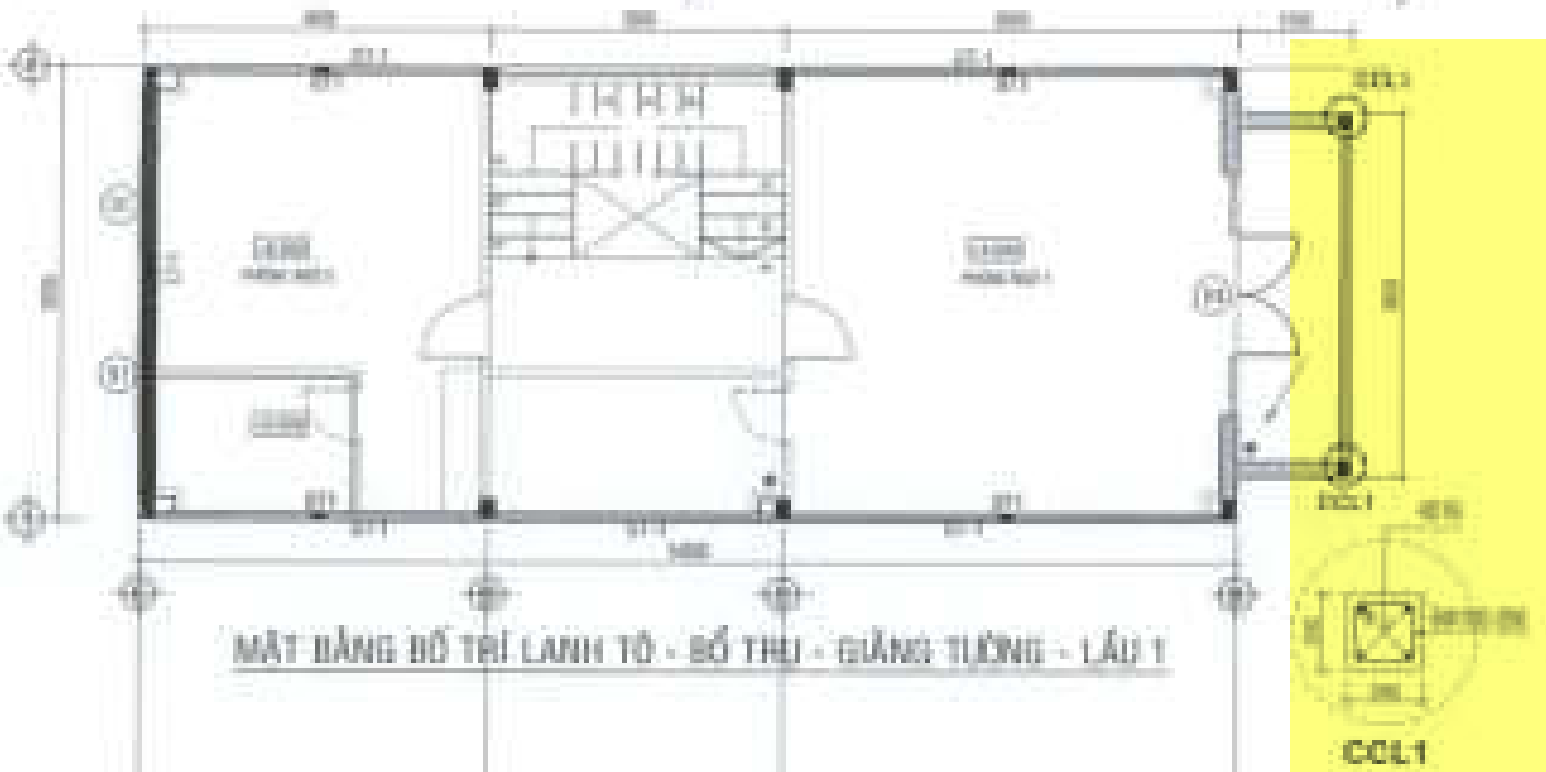
CHỖ THỦ THỦY NG
HỌ TÊN LỚC
HỌ TÊN TRƯ

Signature: _____

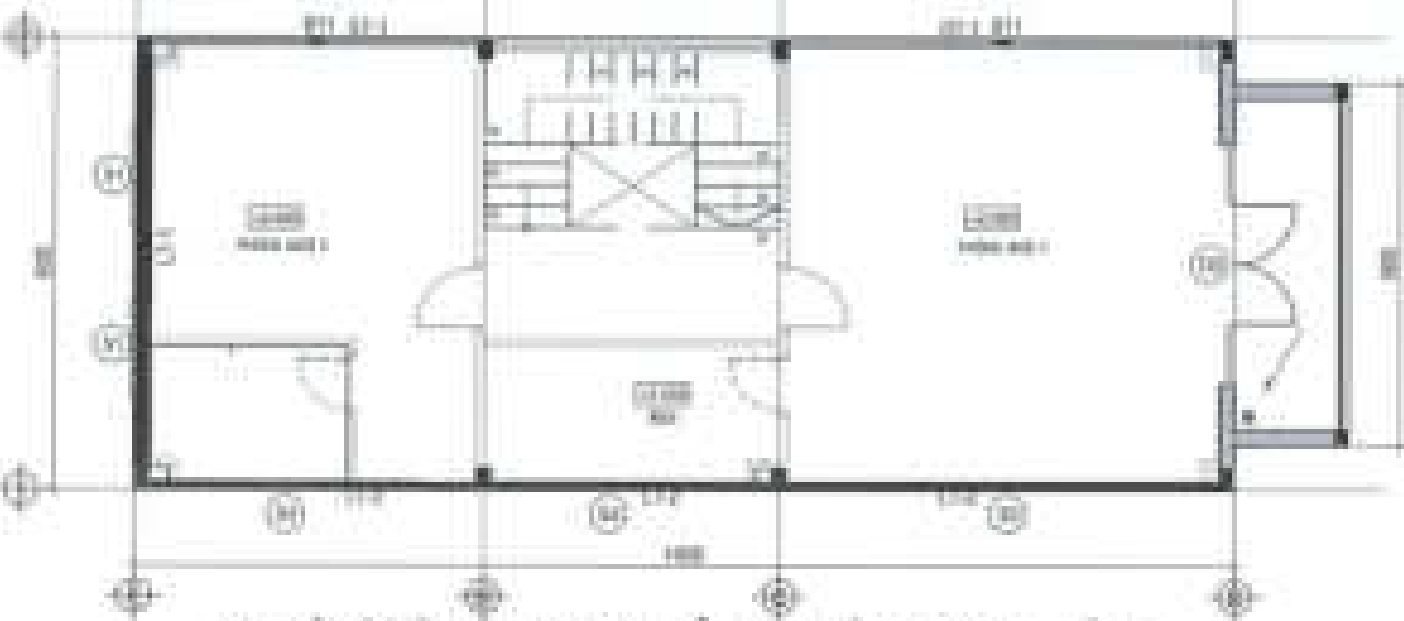
Form - 104	1040	1040	1040
------------	------	------	------

1. What is the purpose of the study?
 2. What is the research question?
 3. What is the hypothesis?
 4. What is the significance of the study?
 5. What is the scope of the study?
 6. What is the methodology?
 7. What are the results?
 8. What are the conclusions?
 9. What are the limitations?
 10. What are the implications?

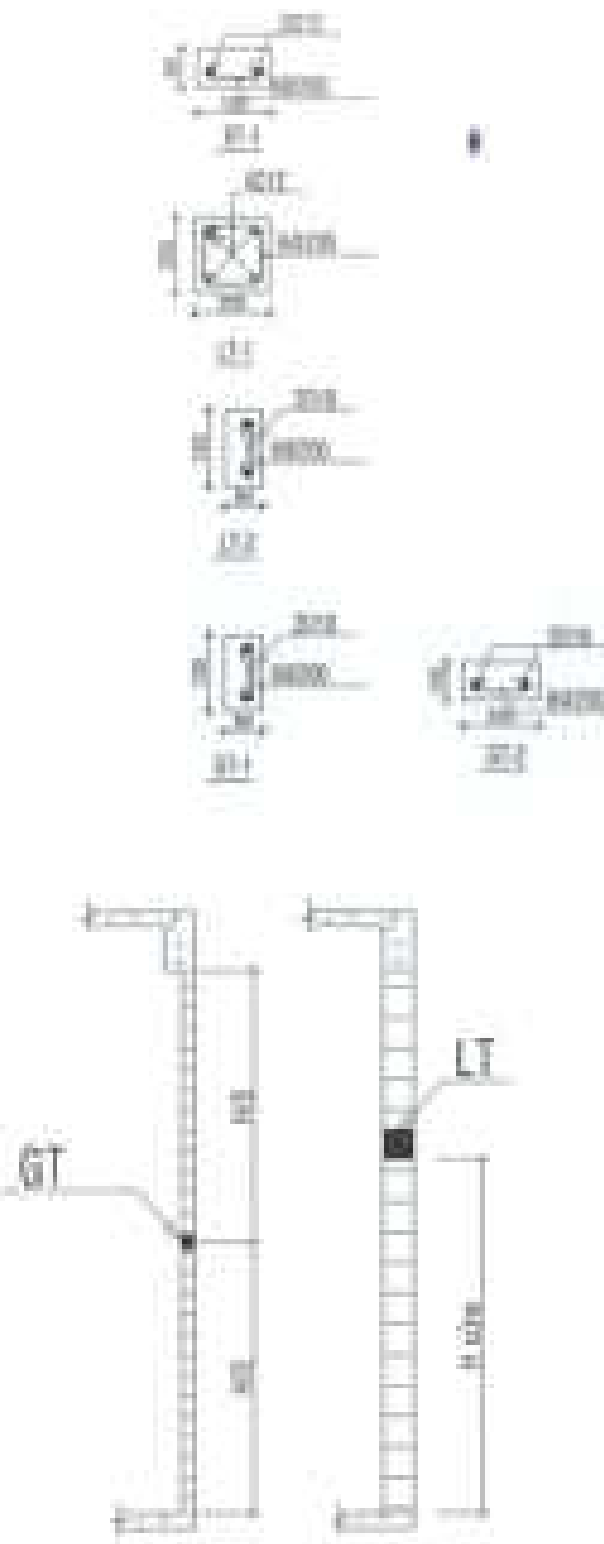
MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐIỂN HÌNH LẠNH TÔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG - MẪU TM



MẶT BẰNG BỐ TRÍ LẠNH TÔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG - LẦU 1



MẶT BẰNG BỐ TRÍ LẠNH TÔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG - LẦU 1



- GHI CHÚ:
- Bộ tông LT-BT-GT M200
 - Lạnh tô theo cao độ cửa đi, cửa sổ

ĐỒ GIÁM ĐỐC
Đặng Hòa Đông

CÔNG TRÌNH: MẪU TM
NHÀ LÊN KẾ
LỖ SÀN KẾ LỖ CỬA LƯỚI LƯỚI LƯỚI LƯỚI
MÉT THỦY (BT/STN)

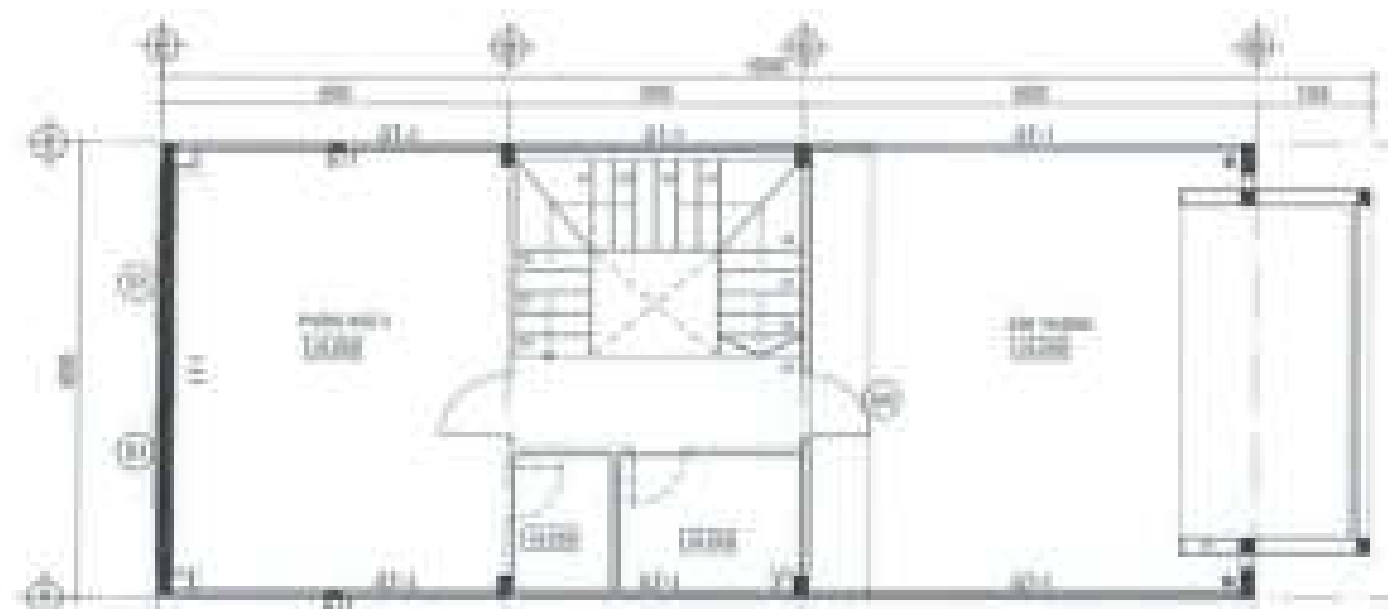
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG
NHẬT VỸ

CHỖ ĐÓNG CHỮ
CHỖ ĐÓNG CHỮ

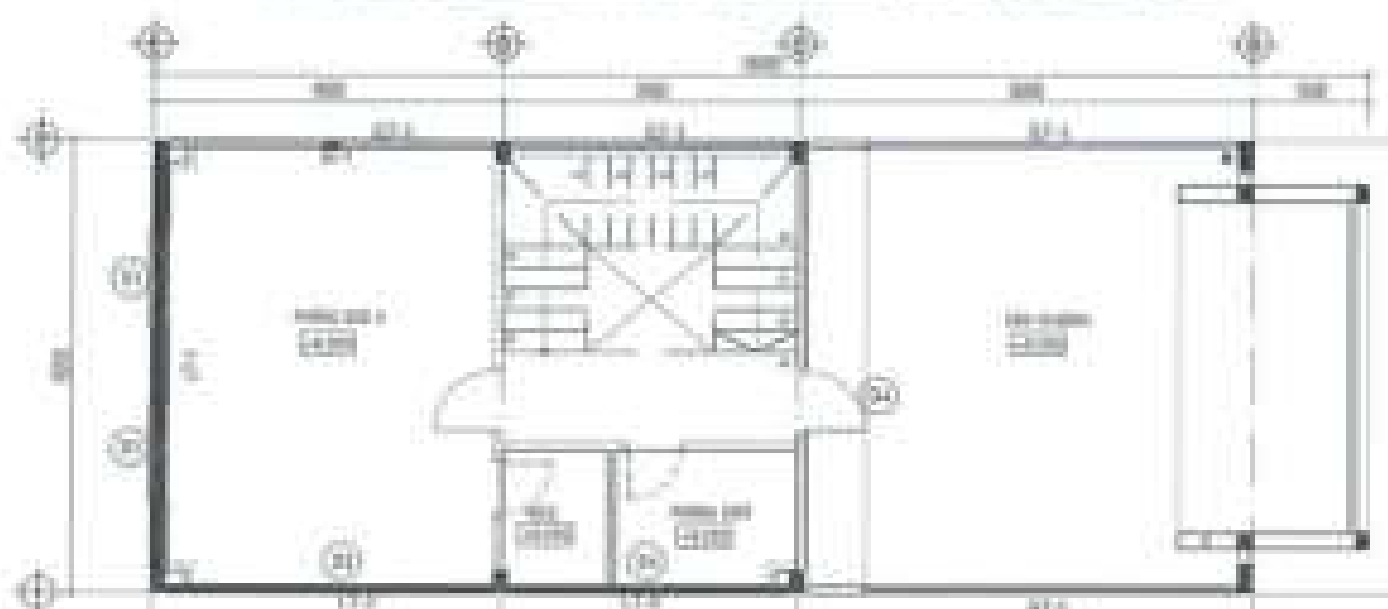
THIẾT KẾ
NGƯỜI VẼ CHỮ
CHỖ ĐÓNG CHỮ
VẼ CHỮ
CHỖ ĐÓNG CHỮ

NGƯỜI VẼ CHỮ
CHỖ ĐÓNG CHỮ
CHỖ ĐÓNG CHỮ
CHỖ ĐÓNG CHỮ

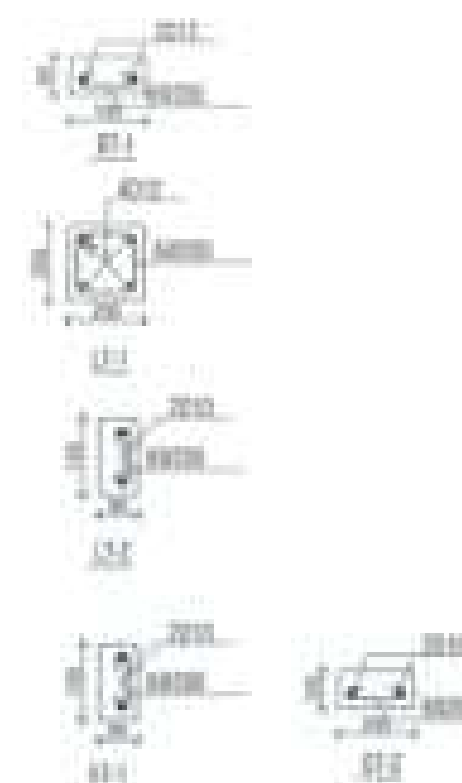
MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐIỂN HÌNH LANH TÔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG - MẪU TM



MẶT BẰNG BỐ TRÍ LANH TÔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG - LẦU 1



MẶT BẰNG BỐ TRÍ LANH TÔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG - LẦU 2



GHI CHÚ:

- Bê tông LT-BT-GT M200
- Lạnh tô theo cao độ cửa đi của sổ

THÀNH TẠO
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HẠNG GIỚI ĐỒNG



CÔNG TRÌNH - DỰ ÁN

NHÀ LIÊN KẾ
(LỖ BẮT LƯỚI KIM LƯỚI KIM LƯỚI)
BET THỦ (MTT, BTM)

ALPHACAM - KINH DOANH - TƯ VẤN / PHÂN PHỐI

NGƯỜI THIẾT KẾ

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

PHAT VU
NHẬT VŨ
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

THIẾT KẾ
THIẾT KẾ

THIẾT KẾ

NGƯỜI VẤN LÃN

NGƯỜI THIẾT KẾ

NGƯỜI VẤN LÃN

NGƯỜI THIẾT KẾ

NGƯỜI VẤN LÃN

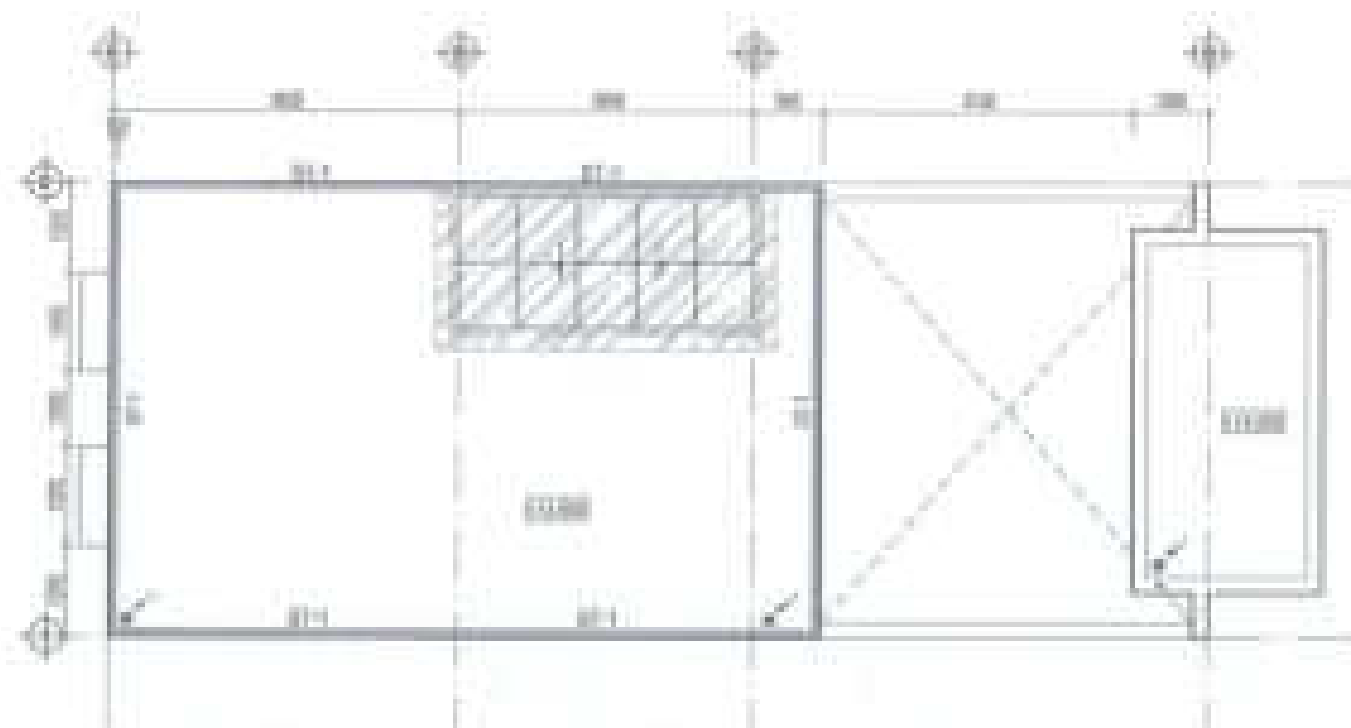
NGƯỜI THIẾT KẾ

TÊN NHÀ XÂY

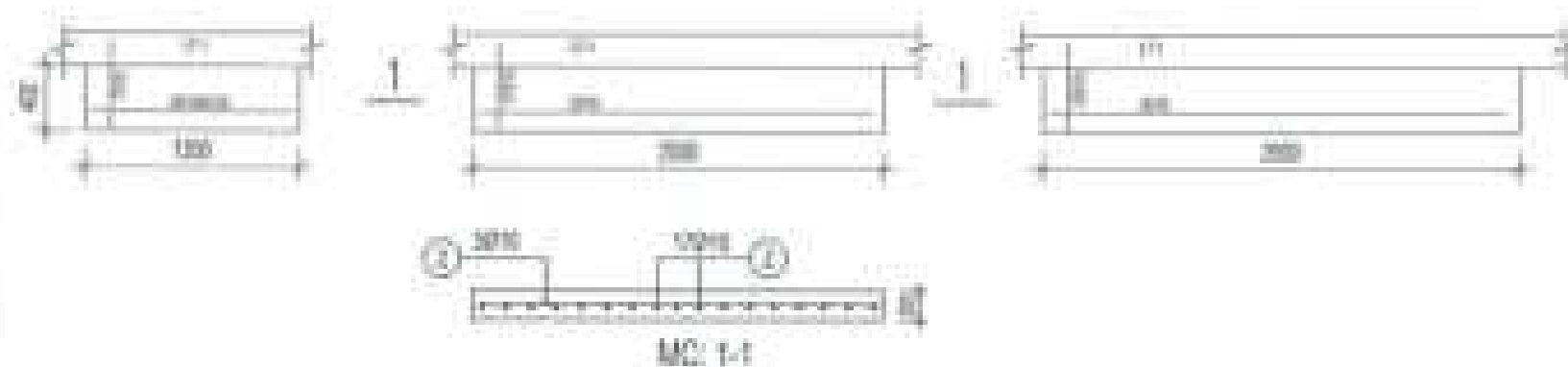
CƠ QUAN SỬ DỤNG - MẪU TM

MÔ TẢ CÔNG TRÌNH - MÔ TẢ - GIẢNG TƯỜNG

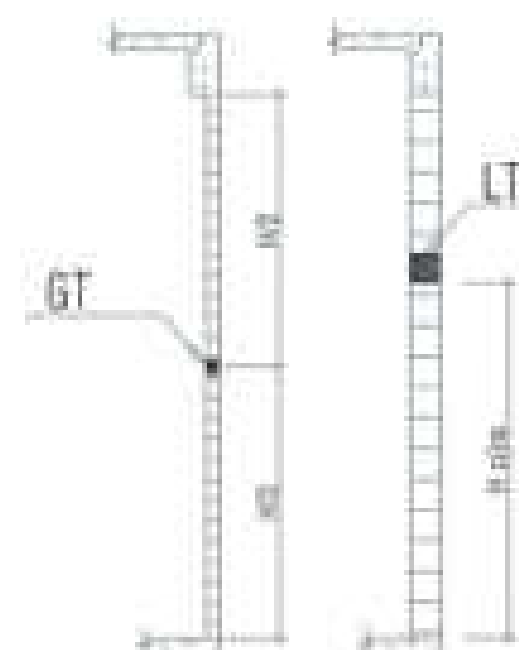
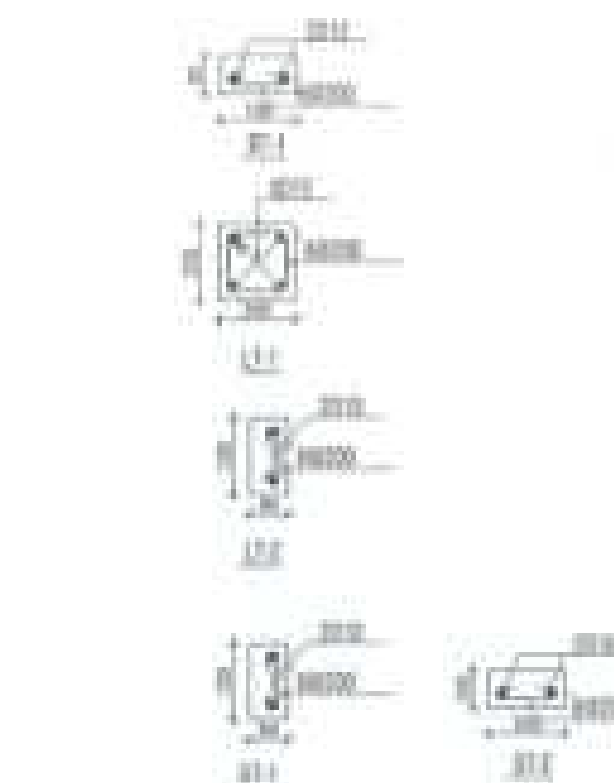
MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐIỂN HÌNH LẠNH TÔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG - MẪU TM



MẶT BẰNG BỐ TRÍ LẠNH TÔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG - LẤY MẪU



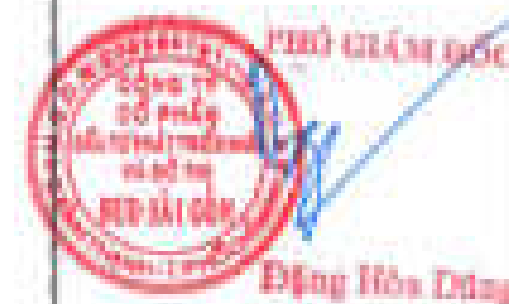
MẶT BẰNG BỐ TRÍ THÉP Ô VÀNG MẪU LK - TM - SLA
Bề tổng Ô VÀNG M200



GHI CHÚ:

- Bề tổng LT-BT-GT M200
- Lạnh tô theo cao độ cửa đưa số

CÔNG TY CỔ PHẦN MÃI TỰ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐỒ THẠCH ANH GIANG



CÔNG TY MÃI TỰ

NHÀ LIÊN KẾT
(LỖ LẮNG KẾT CẤU LẮNG KẾT CẤU)
BỆT THỦY (BETON)

MÃI TỰ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐỒ THẠCH ANH GIANG

MÃI TỰ PHÁT TRIỂN

CÔNG TY MÃI TỰ VÀ THIẾT KẾ NHÀ ĐÌNH

NHẬT VỸ
NHẬT VỸ GIANG
CÔNG TY MÃI TỰ VÀ THIẾT KẾ NHÀ ĐÌNH

ĐỘNG HÒA ĐÌNH
ĐỘNG HÒA ĐÌNH

THIẾT KẾ
Còn

NGƯỜI THIẾT KẾ
QUẢN LÝ THIẾT KẾ

VỊ VÀNG LẮNG
SƠ MẪU

NGƯỜI THIẾT KẾ
Còn

NGƯỜI THIẾT KẾ
Còn

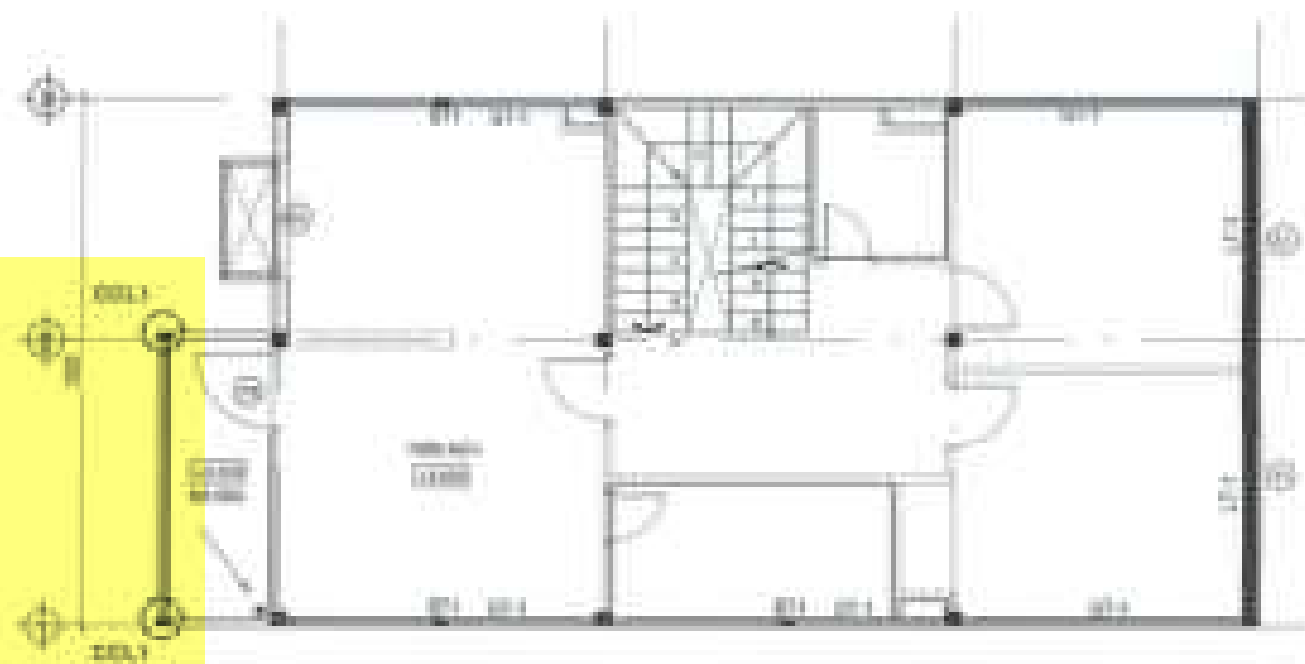
CT MÃI TỰ - MÃI TỰ
MÃI TỰ VÀ THIẾT KẾ NHÀ ĐÌNH

MÃI TỰ VÀ THIẾT KẾ NHÀ ĐÌNH

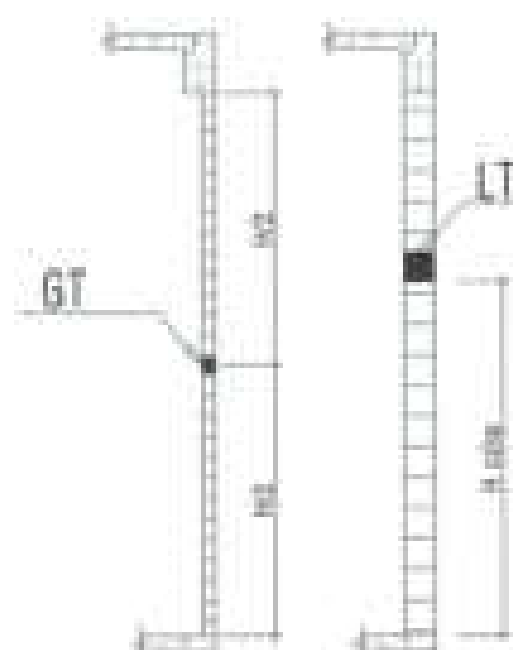
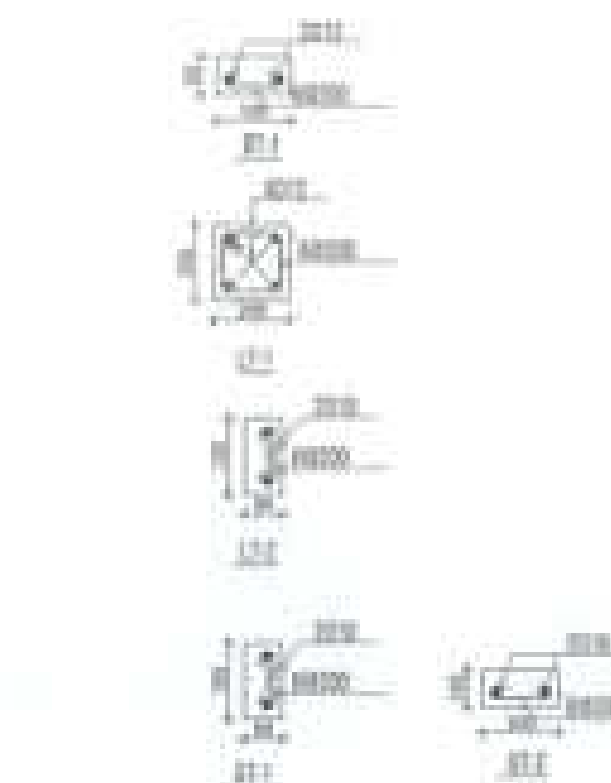
MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐIỂN HÌNH LANH TÔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG - MẪU SL



MẶT BẰNG BỐ TRÍ LANH TÔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG - TẦNG TRỆT



MẶT BẰNG BỐ TRÍ LANH TÔ - BỐ TRỤ - GIẢNG TƯỜNG - LẦU 1



GHI CHÚ:

- Bê tông LT-BT-GT M200
- Lành tô theo cao độ cửa đi, cửa sổ

THIẾT KẾ:
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐỒ THỊ HOẠ SÁO GOM



CÔNG TRÌNH: NHÀ MẪU

NHÀ LIÊN KẾ
(LỖ SÀNG LỖ LỖ LỖ LỖ LỖ LỖ LỖ)
HỆ THỐNG (HỆ THỐNG)

ĐỊA ĐIỂM: (ĐỊA ĐIỂM) - (ĐỊA ĐIỂM) - (ĐỊA ĐIỂM)

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:

CÔNG TY THIẾT KẾ VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG

THIẾT KẾ: NHẬT VY

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

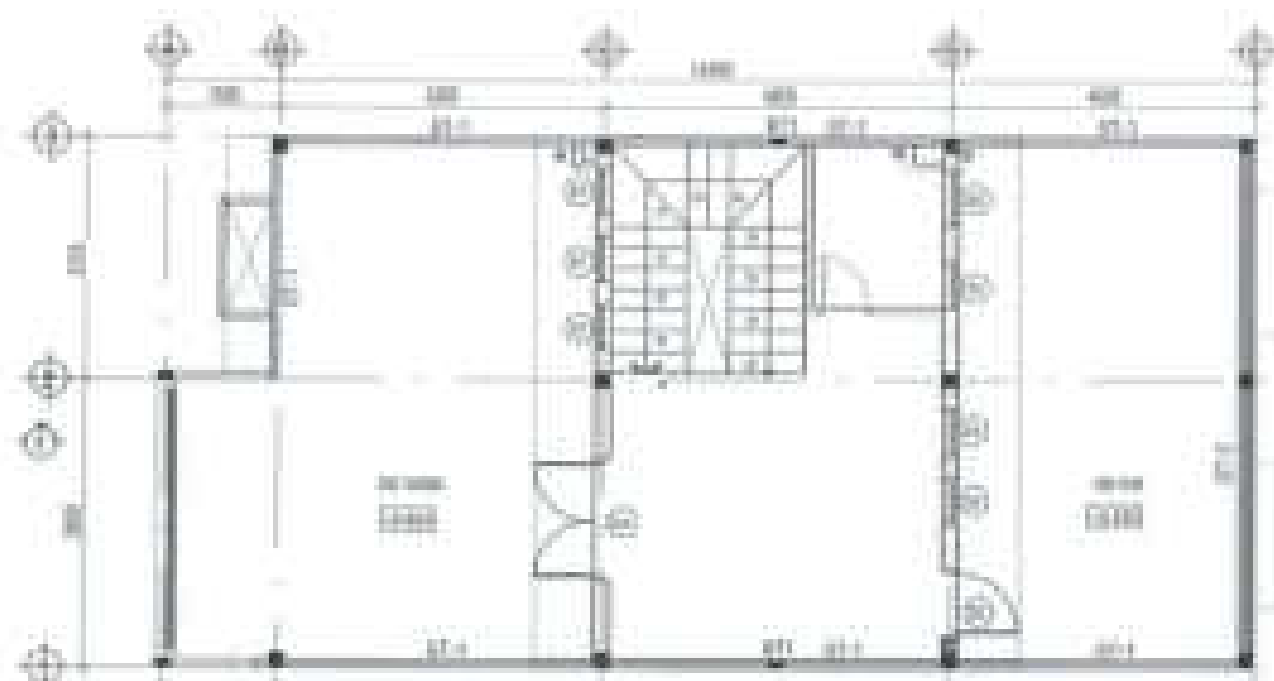
THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

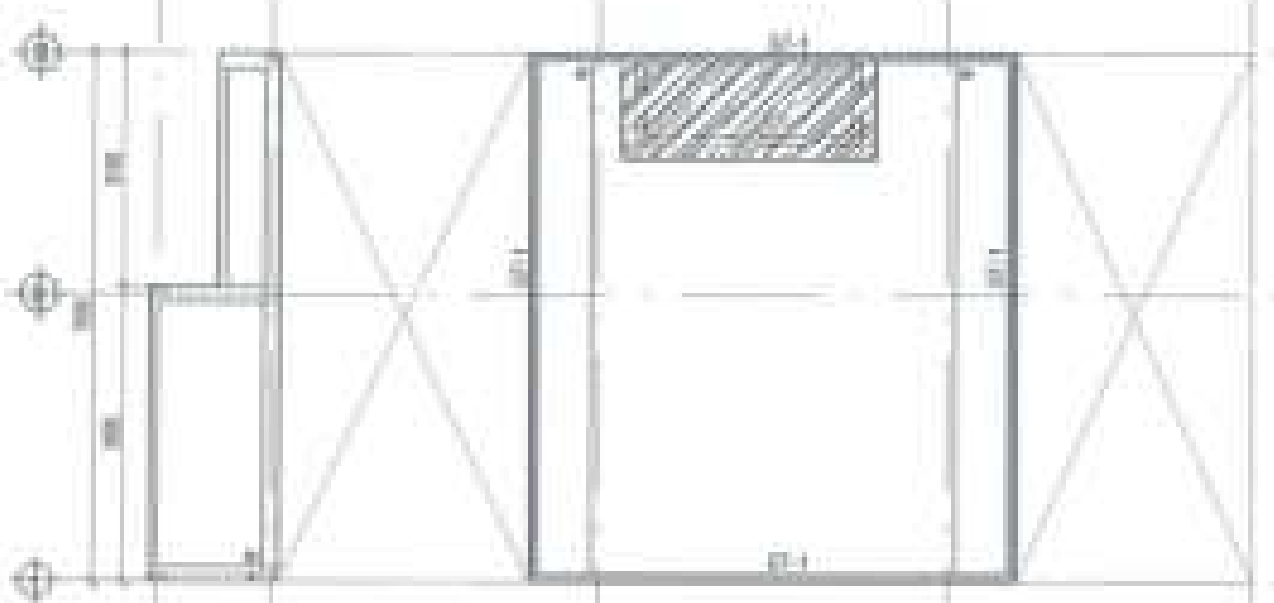
THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

THIẾT KẾ: (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ) - (THIẾT KẾ)

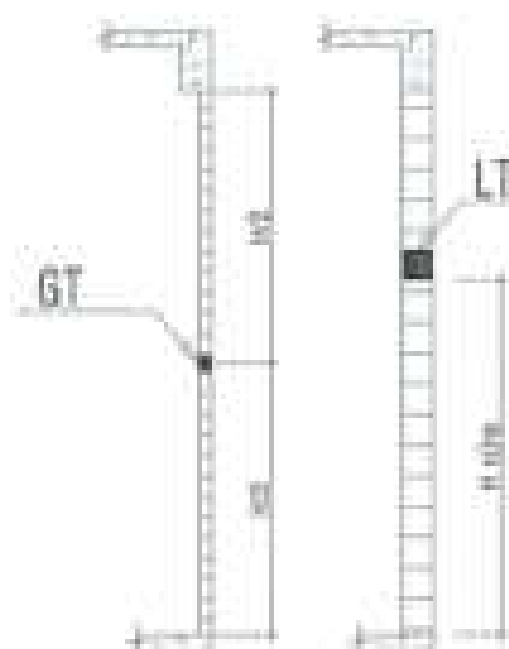
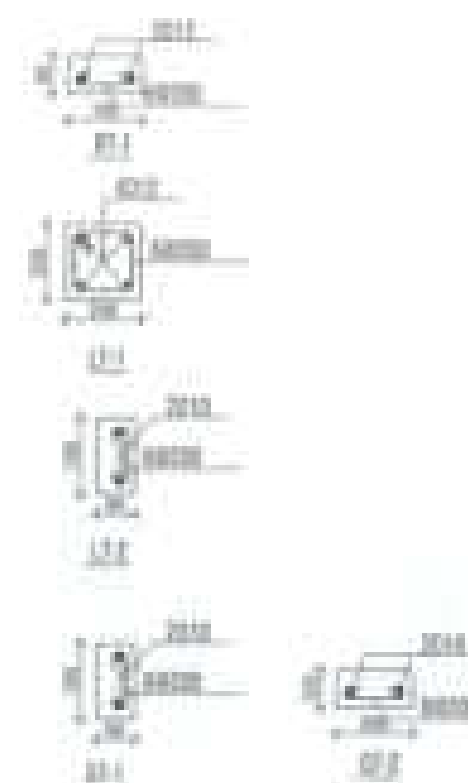
MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐIỂN HÌNH LANH TÔ - BỔ TRU - GIẢNG TƯỜNG - MẪU SL



MẬT ĐĂNG ĐỒ TRÍ LẠNH TÔ - ĐỒ TRƯ - GIẢNG TƯỜNG - LÃO 2



MẬT BẢNG BỔ TRÍ LẠNH TỐ - BỔ TRƯ - GIẢNG TƯƠNG - LÃI MÃI



GHI CHÚ

- Bộ tổng LT-BT-OT M200
- Lạnh tủ theo cấp độ của đi, cửa sổ

ĐIỂM NHẤN:
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ VIỆT NAM



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100	101	102	103	104	105	106	107	108	109	110	111	112	113	114	115	116	117	118	119	120	121	122	123	124	125	126	127	128	129	130	131	132	133	134	135	136	137	138	139	140	141	142	143	144	145	146	147	148	149	150	151	152	153	154	155	156	157	158	159	160	161	162	163	164	165	166	167	168	169	170	171	172	173	174	175	176	177	178	179	180	181	182	183	184	185	186	187	188	189	190	191	192	193	194	195	196	197	198	199	200	201	202	203	204	205	206	207	208	209	210	211	212	213	214	215	216	217	218	219	220	221	222	223	224	225	226	227	228	229	230	231	232	233	234	235	236	237	238	239	240	241	242	243	244	245	246	247	248	249	250	251	252	253	254	255	256	257	258	259	260	261	262	263	264	265	266	267	268	269	270	271	272	273	274	275	276	277	278	279	280	281	282	283	284	285	286	287	288	289	290	291	292	293	294	295	296	297	298	299	300	301	302	303	304	305	306	307	308	309	310	311	312	313	314	315	316	317	318	319	320	321	322	323	324	325	326	327	328	329	330	331	332	333	334	335	336	337	338	339	340	341	342	343	344	345	346	347	348	349	350	351	352	353	354	355	356	357	358	359	360	361	362	363	364	365	366	367	368	369	370	371	372	373	374	375	376	377	378	379	380	381	382	383	384	385	386	387	388	389	390	391	392	393	394	395	396	397	398	399	400	401	402	403	404	405	406	407	408	409	410	411	412	413	414	415	416	417	418	419	420	421	422	423	424	425	426	427	428	429	430	431	432	433	434	435	436	437	438	439	440	441	442	443	444	445	446	447	448	449	450	451	452	453	454	455	456	457	458	459	460	461	462	463	464	465	466
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

PHILIPINE
O O O A I N L K U L B L I N E L I N S L I N H
MAY TAY OUTLINS:

[illegible]

1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026, 2027, 2028, 2029, 2030, 2031, 2032, 2033, 2034, 2035, 2036, 2037, 2038, 2039, 2040, 2041, 2042, 2043, 2044, 2045, 2046, 2047, 2048, 2049, 2050, 2051, 2052, 2053, 2054, 2055, 2056, 2057, 2058, 2059, 2060, 2061, 2062, 2063, 2064, 2065, 2066, 2067, 2068, 2069, 2070, 2071, 2072, 2073, 2074, 2075, 2076, 2077, 2078, 2079, 2080, 2081, 2082, 2083, 2084, 2085, 2086, 2087, 2088, 2089, 2090, 2091, 2092, 2093, 2094, 2095, 2096, 2097, 2098, 2099, 2100, 2101, 2102, 2103, 2104, 2105, 2106, 2107, 2108, 2109, 2110, 2111, 2112, 2113, 2114, 2115, 2116, 2117, 2118, 2119, 2120, 2121, 2122, 2123, 2124, 2125, 2126, 2127, 2128, 2129, 2130, 2131, 2132, 2133, 2134, 2135, 2136, 2137, 2138, 2139, 2140, 2141, 2142, 2143, 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149, 2150, 2151, 2152, 2153, 2154, 2155, 2156, 2157, 2158, 2159, 2160, 2161, 2162, 2163, 2164, 2165, 2166, 2167, 2168, 2169, 2170, 2171, 2172, 2173, 2174, 2175, 2176, 2177, 2178, 2179, 2180, 2181, 2182, 2183, 2184, 2185, 2186, 2187, 2188, 2189, 2190, 2191, 2192, 2193, 2194, 2195, 2196, 2197, 2198, 2199, 2200, 2201, 2202, 2203, 2204, 2205, 2206, 2207, 2208, 2209, 2210, 2211, 2212, 2213, 2214, 2215, 2216, 2217, 2218, 2219, 2220, 2221, 2222, 2223, 2224, 2225, 2226, 2227, 2228, 2229, 2230, 2231, 2232, 2233, 2234, 2235, 2236, 2237, 2238, 2239, 2240, 2241, 2242, 2243, 2244, 2245, 2246, 2247, 2248, 2249, 2250, 2251, 2252, 2253, 2254, 2255, 2256, 2257, 2258, 2259, 2260, 2261, 2262, 2263, 2264, 2265, 2266, 2267, 2268, 2269, 2270, 2271, 2272, 2273, 2274, 2275, 2276, 2277, 2278, 2279, 2280, 2281, 2282, 2283, 2284, 2285, 2286, 2287, 2288, 2289, 2290, 2291, 2292, 2293, 2294, 2295, 2296, 2297, 2298, 2299, 2300, 2301, 2302, 2303, 2304, 2305, 2306, 2307, 2308, 2309, 2310, 2311, 2312, 2313, 2314, 2315, 2316, 2317, 2318, 2319, 2320, 2321, 2322, 2323, 2324, 2325, 2326, 2327, 2328, 2329, 2330, 2331, 2332, 2333, 2334, 2335, 2336, 2337, 2338, 2339, 2340, 2341, 2342, 2343, 2344, 2345, 2346, 2347, 2348, 2349, 2350, 2351, 2352, 2353, 2354, 2355, 2356, 2357, 2358, 2359, 2360, 2361, 2362, 2363, 2364, 2365, 2366, 2367, 2368, 2369, 2370, 2371, 2372, 2373, 2374, 2375, 2376, 2377, 2378, 2379, 2380, 2381, 2382, 2383, 2384, 2385, 2386, 2387, 2388, 2389, 2390, 2391, 2392, 2393, 2394, 2395, 2396, 2397, 2398, 2399, 2400, 2401, 2402, 2403, 2404, 2405, 2406, 2407, 2408, 2409, 2410, 2411, 2412, 2413, 2414, 2415, 2416, 2417, 2418, 2419, 2420, 2421, 2422, 2423, 2424, 2425, 2426, 2427, 2428, 2429, 2430, 2431, 2432, 2433, 2434, 2435, 2436, 2437, 2438, 2439, 2440, 2441, 2442, 2443, 2444, 2445, 2446, 2447, 2448, 2449, 2450, 2451, 2452, 2453, 2454, 2455, 2456, 2457, 2458, 2459, 2460, 2461, 2462, 2463, 2464, 2465, 2466, 2467, 2468, 2469, 2470, 2471, 2472, 2473, 2474, 2475, 2476, 2477, 2478, 2479, 2480, 2481, 2482, 2483, 2484, 2485, 2486, 2487, 2488, 2489, 2490, 2491, 2492, 2493, 2494, 2495, 2496, 2497, 2498, 2499, 2500, 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507, 2508, 2509, 2510, 2511, 2512, 2513, 2514, 2515, 2516, 2517, 2518, 2519, 2520, 2521, 2522, 2523, 2524, 2525, 2526, 2527, 2528, 2529, 2530, 2531, 2532, 2533, 2534, 2535, 2536, 2537, 2538, 2539, 2540, 2541, 2542, 2543, 2544, 2545, 2546, 2547, 2548, 2549, 2550, 2551, 2552, 2553, 2554, 2555, 2556, 2557, 2558, 2559, 2560, 2561, 2562, 2563, 2564, 2565, 2566, 2567, 2568, 2569, 2570, 2571, 2572, 2573, 2574, 2575, 2576, 2577, 2578, 2579, 2580, 2581, 2582, 2583, 2584, 2585, 2586, 2587, 2588, 2589, 2590, 2591, 2592, 2593, 2594, 2595, 2596, 2597, 2598, 2599, 2600, 2601, 2602, 2603, 2604, 2605, 2606, 2607, 2608, 2609, 2610, 2611, 2612, 2613, 2614, 2615, 2616, 2617, 2618, 2619, 2620, 2621, 2622, 2623, 2624, 2625, 2626, 2627, 2628, 2629, 2630, 2631, 2632, 2633, 2634, 2635, 2636, 2637, 2638, 2639, 2640, 2641, 2642, 2643, 2644, 2645, 2646, 2647, 2648, 2649, 2650, 2651, 2652, 2653, 2654, 2655, 2656, 2657, 2658, 2659, 2660, 2661, 2662, 2663, 2664, 2665, 2666, 2667, 2668, 2669, 2670, 2671, 2672, 2673, 2674, 2675, 2676, 2677, 2678, 2679, 2680, 26

Learning to Travel to Asia with a Backpack

 **NHẬT VỸ**
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI

[illegible]

1000

[illegible]

1. *Journal of Management Studies*, 1997, 34, 1, 1-14.

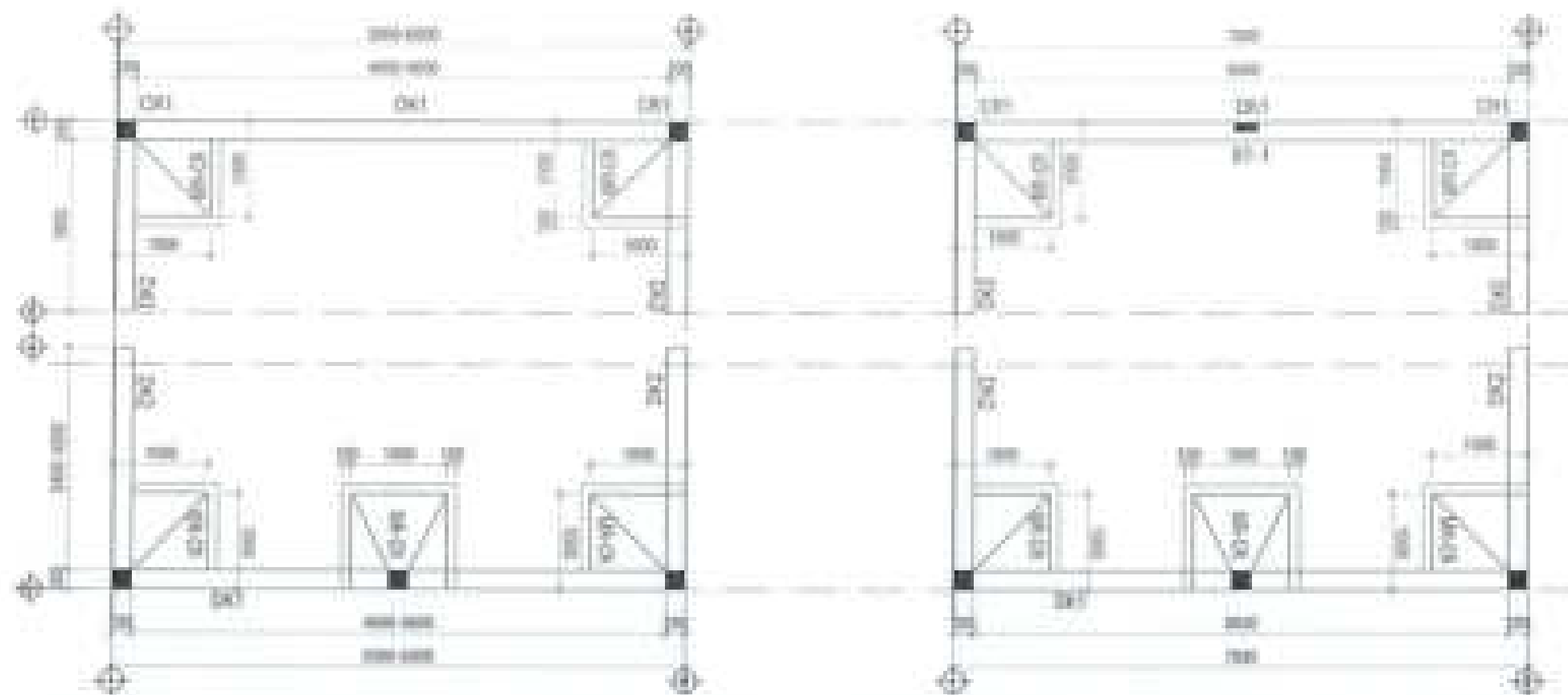
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100	101	102	103	104	105	106	107	108	109	110	111	112	113	114	115	116	117	118	119	120	121	122	123	124	125	126	127	128	129	130	131	132	133	134	135	136	137	138	139	140	141	142	143	144	145	146	147	148	149	150	151	152	153	154	155	156	157	158	159	160	161	162	163	164	165	166	167	168	169	170	171	172	173	174	175	176	177	178	179	180	181	182	183	184	185	186	187	188	189	190	191	192	193	194	195	196	197	198	199	200	201	202	203	204	205	206	207	208	209	210	211	212	213	214	215	216	217	218	219	220	221	222	223	224	225	226	227	228	229	230	231	232	233	234	235	236	237	238	239	240	241	242	243	244	245	246	247	248	249	250	251	252	253	254	255	256	257	258	259	260	261	262	263	264	265	266	267	268	269	270	271	272	273	274	275	276	277	278	279	280	281	282	283	284	285	286	287	288	289	290	291	292	293	294	295	296	297	298	299	300	301	302	303	304	305	306	307	308	309	310	311	312	313	314	315	316	317	318	319	320	321	322	323	324	325	326	327	328	329	330	331	332	333	334	335	336	337	338	339	340	341	342	343	344	345	346	347	348	349	350	351	352	353	354	355	356	357	358	359	360	361	362	363	364	365	366	367	368	369	370	371	372	373	374	375	376	377	378	379	380	381	382	383	384	385	386	387	388	389	390	391	392	393	394	395	396	397	398	399	400	401	402	403	404	405	406	407	408	409	410	411	412	413	414	415	416	417	418	419	420	421	422	423	424	425	426	427	428	429	430	431	432	433	434	435	436	437	438	439	440	441	442	443	444	445	446	447	448	449	450	451	452	453	454	455	456	457	458	459	460	461	462	463	464	465	466
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

Abstract

2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
-----------	-----------	-----------	-----------

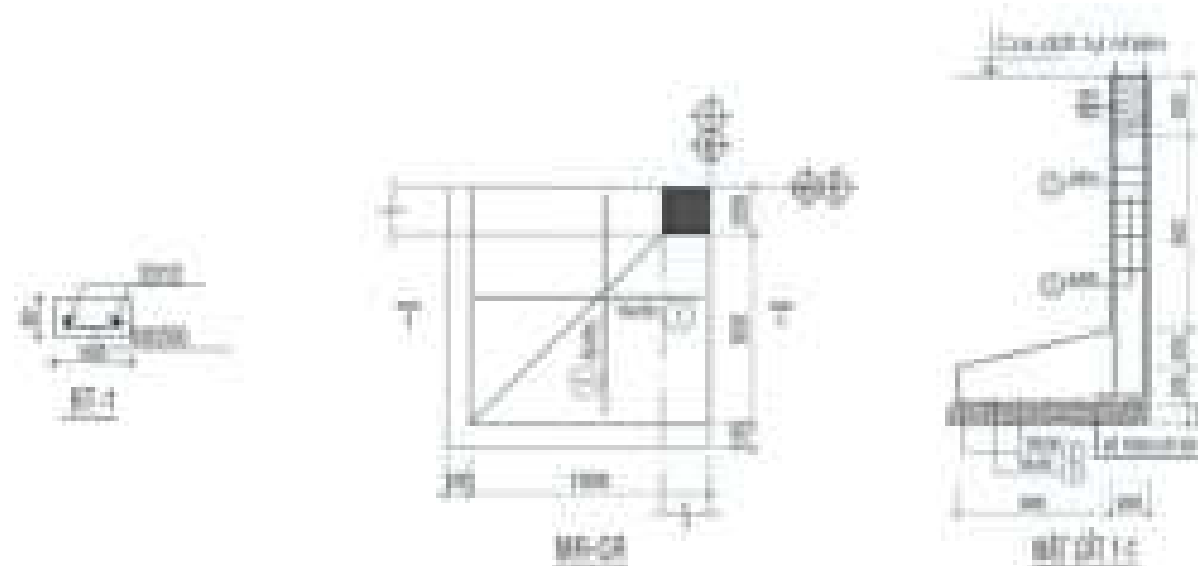
100-44440

Dr. Paul L. Smith, Jr., M.D., M.P.H., is the Director of the Center for Disease Prevention and Control, U.S. Department of Health and Human Services.



MẶT BẰNG ĐIỂN HÌNH MÔNG - CỘT HÀNG RÀO - MẪU LK

MẶT BẰNG ĐIỂN HÌNH MÔNG - CỘT HÀNG RÀO - MẪU TM, SL



DẤM DK1 (200x250)	DẤM DK2 (200x250)	CR(300x300)	CR(250x300)	CR(400x400)

ĐIỀU CHỈNH

TỌA ĐỘ CỘT RÀO ĐỀU ĐÓNG TÍNH THEO SƠ ĐỒ HÌNH TRƯỚC CỦA KẾT TRÚC (KHÔNG XÂY GẠCH)

ĐIỀU CHỈNH
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÓNG THÉP SÀNG CỎA

PHỤ GIÁM ĐỐC
Đặng Hòa Dũng

CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐÈN
NHÀ LỄNH KẾ
SỐ 1A LÔ LÔ KINH DOANH (KHU)
BET THỦY (BT.1.1.1.1)

ĐỊA ĐIỂM: M. HUYỆN MẠNH THƯỜNG - TH. HUYỆN M. H.

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

NHẬT VY
KHOA KỸ THUẬT
SƠ LƯỢC THIẾT KẾ XÂY DỰNG - CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

ĐIỀU CHỈNH
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

THIẾT KẾ

HUYỆN M. H.

ĐIỀU CHỈNH THIẾT KẾ

HUYỆN M. H.

HUYỆN M. H.

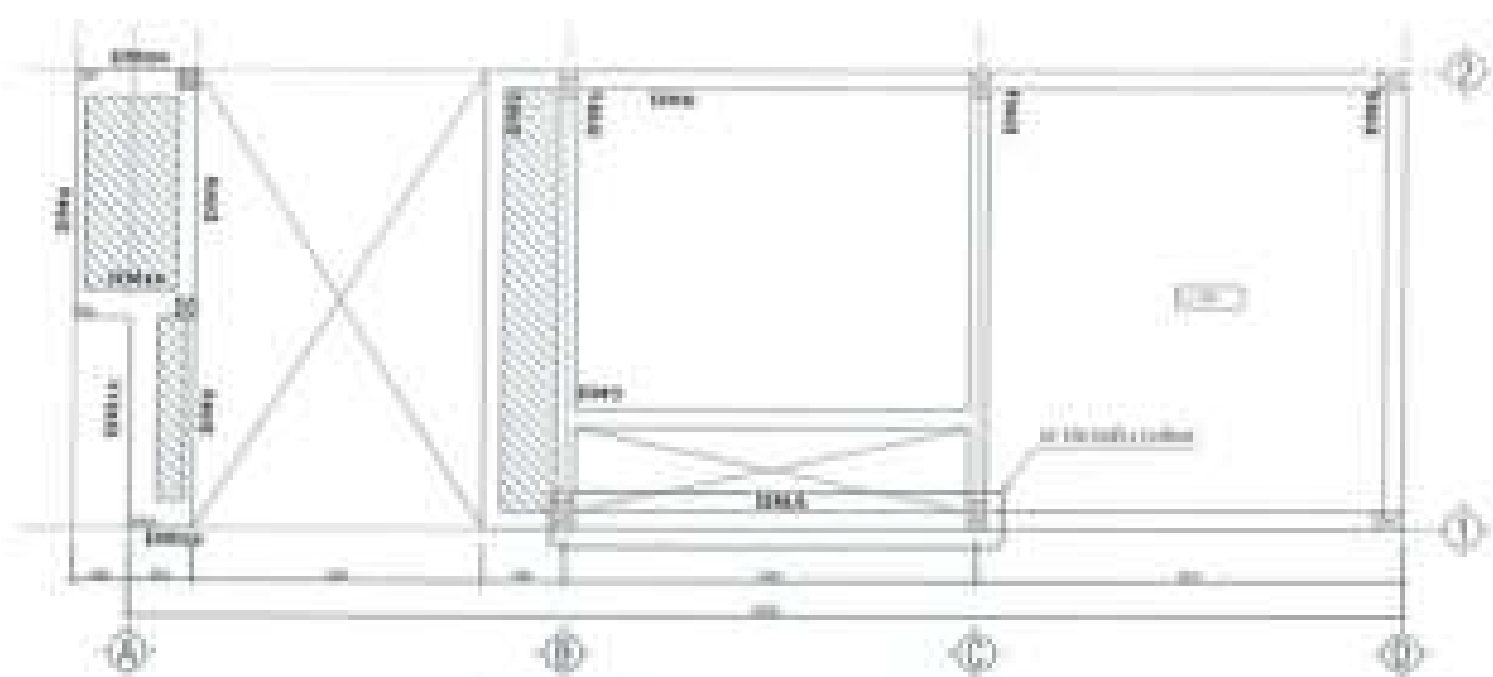
HUYỆN M. H.

ĐI. 10. 10. 10. 10.

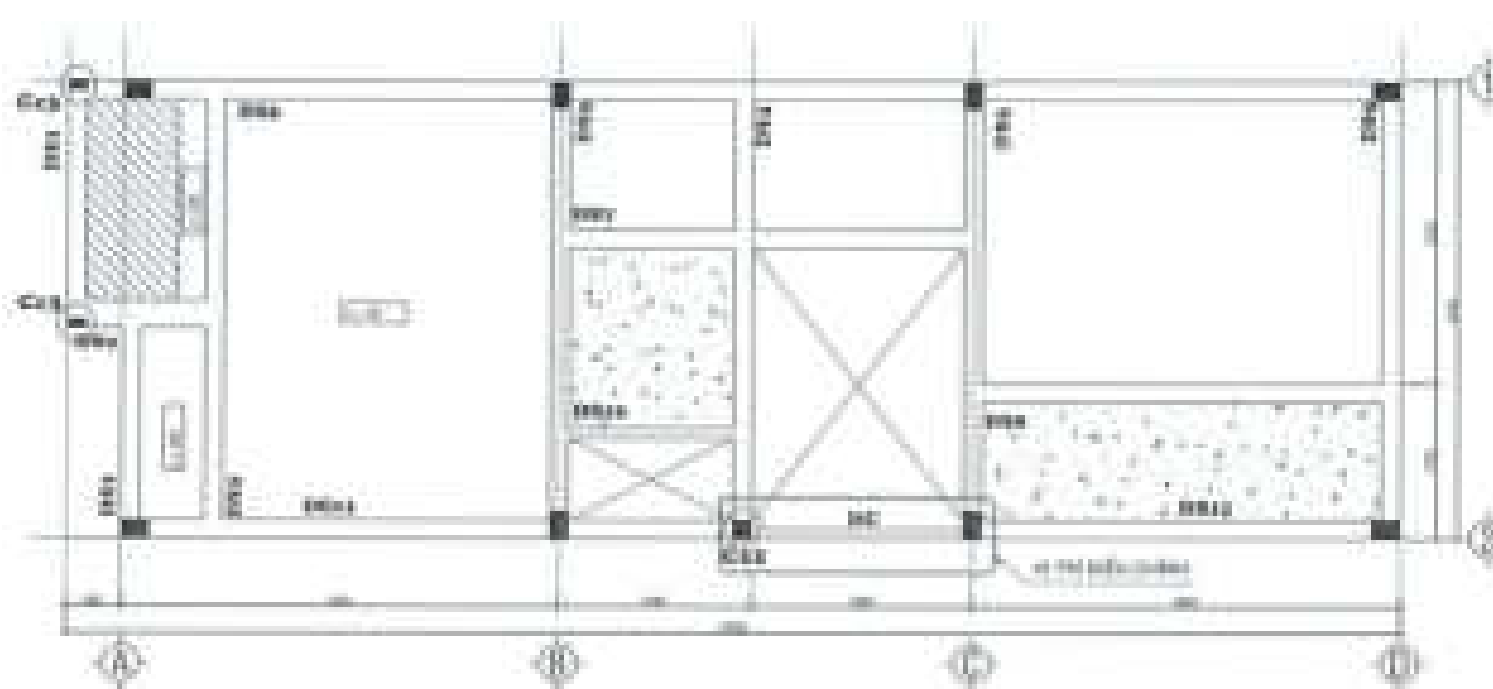
ĐI. 10. 10. 10. 10.

ĐI. 10. 10. 10. 10.

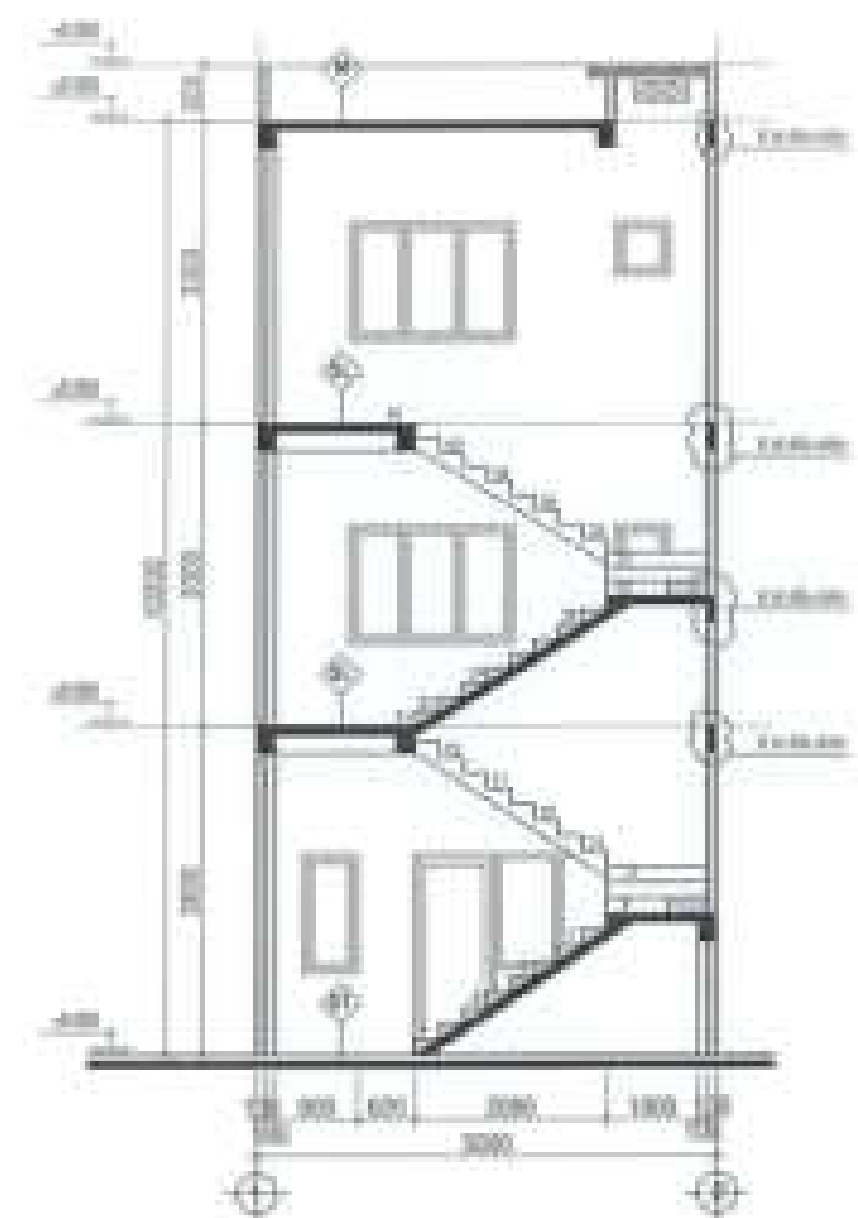
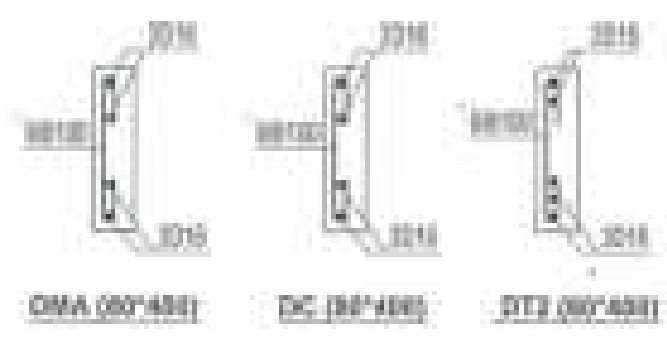
ĐI. 10. 10. 10. 10.



MB ĐIỆN HÌNH DẦM SÀN MẶT - MẪU LK



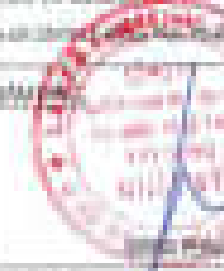
MB ĐIỆN HÌNH DẦM SÀN LẦU 1 - 2 - MẪU LK

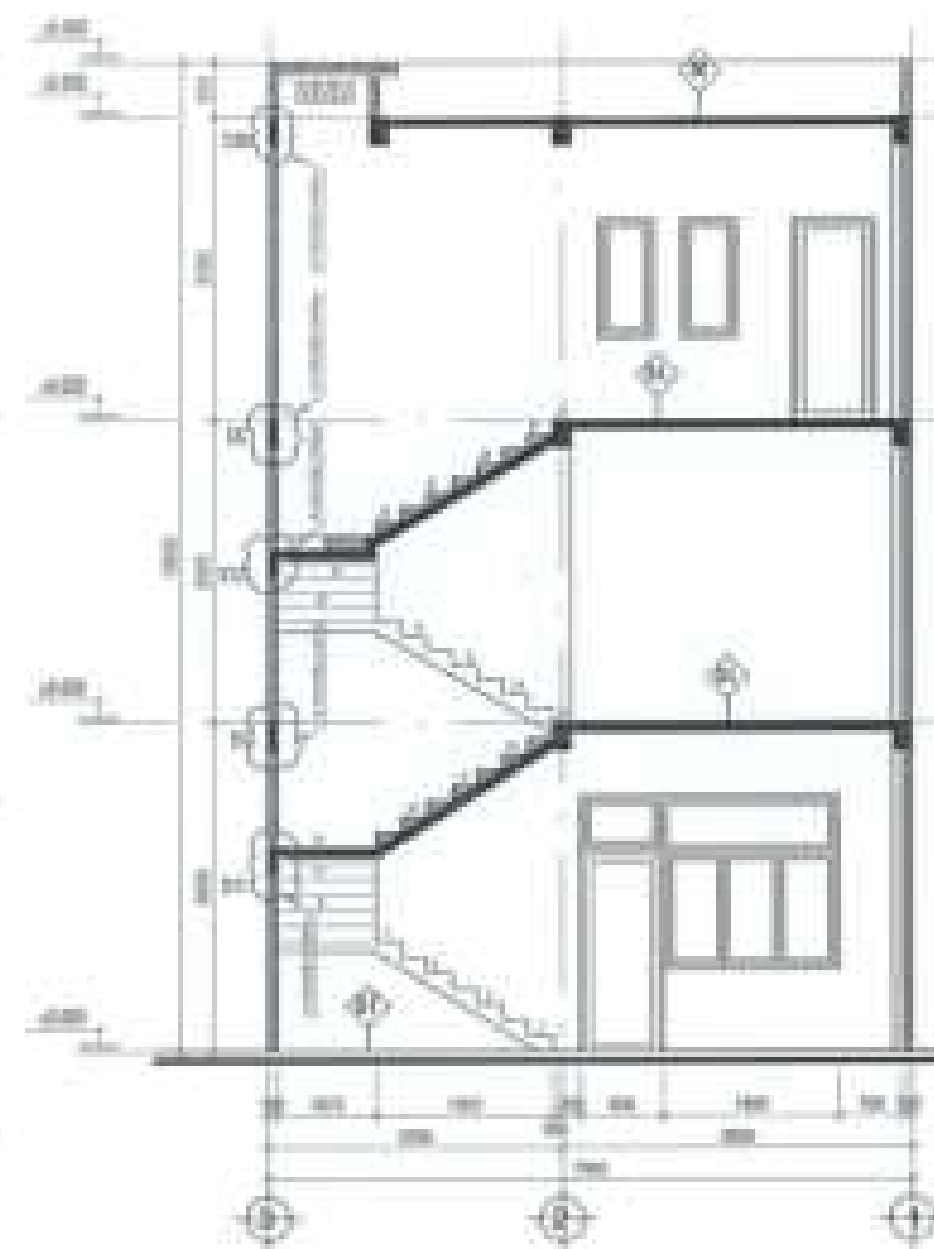


MẶT CẮT ĐIỆN HÌNH

GHI CHÚ:
Vị trí dầm mây là vị trí điều chỉnh.

PHỤ GIÁM ĐỐC:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ MÔ THỂ KINH DOANH
Động Hòa Đặng

CÔNG TRÌNH - DỰ ÁN:			
NHÀ LIÊN KẾ LỘ SÁI KINH DOANH LƯU LƯU BET THỦ ĐỨC (BTĐ)			
Mô hình nhà - Khu vực nhà - Thành phố			
SƠ LƯỢC THIẾT KẾ:			
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ ÁNH DƯƠNG			
 NHẬT VỸ ANH DUONG CO., LTD. 10/11/2024			
 ĐỀ MỤC:			
THỜI GIAN:			
NGƯỜI VẼ:			
CHẤM TRƯNG:			
KIỂM TRA:			
NGƯỜI THỰC HIỆN:			
NGÀY: 11	THÁNG: 11	NĂM: 2024	TÊN BẢN VẼ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ MÔ THỂ KINH DOANH			

MB ĐIỆN HÌNH DẠM SÀN
MÁI - MÀU SL

MẶT CẮT ĐIỂN HÌNH

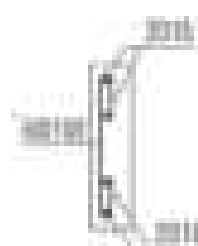
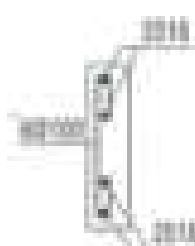
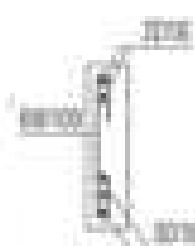


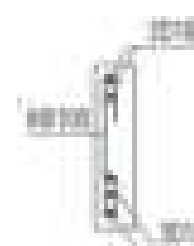
TABLE 1



800-875-6990



DATE: _____



0011-8453/00/0005-0000\$10.00/0

GHI GHD

- Vị trí đảm máy là vị trí điều chỉnh.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ MÔI TRƯỜNG SÀI GÒN**



© 2004 Blackwell Publishing Ltd *Journal of Internal Medicine* 255: 103–110

NOVA LITH 02
BIO BLANK (NITROCELLULOSE)
DATE: 04/01/2000

[illegible]

1997-1998

©2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026, 2027, 2028, 2029, 2030, 2031, 2032, 2033, 2034, 2035, 2036, 2037, 2038, 2039, 2040, 2041, 2042, 2043, 2044, 2045, 2046, 2047, 2048, 2049, 2050, 2051, 2052, 2053, 2054, 2055, 2056, 2057, 2058, 2059, 2060, 2061, 2062, 2063, 2064, 2065, 2066, 2067, 2068, 2069, 2070, 2071, 2072, 2073, 2074, 2075, 2076, 2077, 2078, 2079, 2080, 2081, 2082, 2083, 2084, 2085, 2086, 2087, 2088, 2089, 2090, 2091, 2092, 2093, 2094, 2095, 2096, 2097, 2098, 2099, 2100, 2101, 2102, 2103, 2104, 2105, 2106, 2107, 2108, 2109, 2110, 2111, 2112, 2113, 2114, 2115, 2116, 2117, 2118, 2119, 2120, 2121, 2122, 2123, 2124, 2125, 2126, 2127, 2128, 2129, 2130, 2131, 2132, 2133, 2134, 2135, 2136, 2137, 2138, 2139, 2140, 2141, 2142, 2143, 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149, 2150, 2151, 2152, 2153, 2154, 2155, 2156, 2157, 2158, 2159, 2160, 2161, 2162, 2163, 2164, 2165, 2166, 2167, 2168, 2169, 2170, 2171, 2172, 2173, 2174, 2175, 2176, 2177, 2178, 2179, 2180, 2181, 2182, 2183, 2184, 2185, 2186, 2187, 2188, 2189, 2190, 2191, 2192, 2193, 2194, 2195, 2196, 2197, 2198, 2199, 2200, 2201, 2202, 2203, 2204, 2205, 2206, 2207, 2208, 2209, 2210, 2211, 2212, 2213, 2214, 2215, 2216, 2217, 2218, 2219, 2220, 2221, 2222, 2223, 2224, 2225, 2226, 2227, 2228, 2229, 2230, 2231, 2232, 2233, 2234, 2235, 2236, 2237, 2238, 2239, 2240, 2241, 2242, 2243, 2244, 2245, 2246, 2247, 2248, 2249, 2250, 2251, 2252, 2253, 2254, 2255, 2256, 2257, 2258, 2259, 2260, 2261, 2262, 2263, 2264, 2265, 2266, 2267, 2268, 2269, 2270, 2271, 2272, 2273, 2274, 2275, 2276, 2277, 2278, 2279, 2280, 2281, 2282, 2283, 2284, 2285, 2286, 2287, 2288, 2289, 2290, 2291, 2292, 2293, 2294, 2295, 2296, 2297, 2298, 2299, 2300, 2301, 2302, 2303, 2304, 2305, 2306, 2307, 2308, 2309, 2310, 2311, 2312, 2313, 2314, 2315, 2316, 2317, 2318, 2319, 2320, 2321, 2322, 2323, 2324, 2325, 2326, 2327, 2328, 2329, 2330, 2331, 2332, 2333, 2334, 2335, 2336, 2337, 2338, 2339, 2340, 2341, 2342, 2343, 2344, 2345, 2346, 2347, 2348, 2349, 2350, 2351, 2352, 2353, 2354, 2355, 2356, 2357, 2358, 2359, 2360, 2361, 2362, 2363, 2364, 2365, 2366, 2367, 2368, 2369, 2370, 2371, 2372, 2373, 2374, 2375, 2376, 2377, 2378, 2379, 2380, 2381, 2382, 2383, 2384, 2385, 2386, 2387, 2388, 2389, 2390, 2391, 2392, 2393, 2394, 2395, 2396, 2397, 2398, 2399, 2400, 2401, 2402, 2403, 2404, 2405, 2406, 2407, 2408, 2409, 2410, 2411, 2412, 2413, 2414, 2415, 2416, 2417, 2418, 2419, 2420, 2421, 2422, 2423, 2424, 2425, 2426, 2427, 2428, 2429, 2430, 2431, 2432, 2433, 2434, 2435, 2436, 2437, 2438, 2439, 2440, 2441, 2442, 2443, 2444, 2445, 2446, 2447, 2448, 2449, 2450, 2451, 2452, 2453, 2454, 2455, 2456, 2457, 2458, 2459, 2460, 2461, 2462, 2463, 2464, 2465, 2466, 2467, 2468, 2469, 2470, 2471, 2472, 2473, 2474, 2475, 2476, 2477, 2478, 2479, 2480, 2481, 2482, 2483, 2484, 2485, 2486, 2487, 2488, 2489, 2490, 2491, 2492, 2493, 2494, 2495, 2496, 2497, 2498, 2499, 2500, 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507, 2508, 2509, 2510, 2511, 2512, 2513, 2514, 2515, 2516, 2517, 2518, 2519, 2520, 2521, 2522, 2523, 2524, 2525, 2526, 2527, 2528, 2529, 2530, 2531, 2532, 2533, 2534, 2535, 2536, 2537, 2538, 2539, 2540, 2541, 2542, 2543, 2544, 2545, 2546, 2547, 2548, 2549, 2550, 2551, 2552, 2553, 2554, 2555, 2556, 2557, 2558, 2559, 2560, 2561, 2562, 2563, 2564, 2565, 2566, 2567, 2568, 2569, 2570, 2571, 2572, 2573, 2574, 2575, 2576, 2577, 2578, 2579, 2580, 2581, 2582, 2583, 2584, 2585, 2586, 2587, 2588, 2589, 2590, 2591, 2592, 2593, 2594, 2595, 2596, 2597, 2598, 2599, 2600, 2601, 2602, 2603, 2604, 2605, 2606, 2607, 2608, 2609, 2610, 2611, 2612, 2613, 2614, 2615, 2616, 2617, 2618, 2619, 2620, 2621, 2622, 2623, 2624, 2625, 2626, 2627, 2628, 2629, 2630, 2631, 2632, 2633, 2634, 2635, 2636, 2637, 2638, 2639, 2640, 2641, 2642, 2643, 2644, 2645, 2646, 2647, 2648, 2649, 2650, 2651, 2652, 2653, 2654, 2655, 2656, 2657, 2658, 2659, 2660, 2661, 2662, 2663, 2664, 2665, 2666, 2667, 2668, 2669, 2670, 2671, 2672, 2673, 2674, 2675, 2676, 2677, 2678, 2679, 2680, 2681, 2682, 2683, 2684, 2685, 2686, 2687, 2688, 2

 **NHẬT VỸ**
Số 10/11 Đường 10/11, Phường 10, Quận 10, TP. HCM
Số 10/11 Đường 10/11, Phường 10, Quận 10, TP. HCM



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100	101	102	103	104	105	106	107	108	109	110	111	112	113	114	115	116	117	118	119	120	121	122	123	124	125	126	127	128	129	130	131	132	133	134	135	136	137	138	139	140	141	142	143	144	145	146	147	148	149	150	151	152	153	154	155	156	157	158	159	160	161	162	163	164	165	166	167	168	169	170	171	172	173	174	175	176	177	178	179	180	181	182	183	184	185	186	187	188	189	190	191	192	193	194	195	196	197	198	199	200	201	202	203	204	205	206	207	208	209	210	211	212	213	214	215	216	217	218	219	220	221	222	223	224	225	226	227	228	229	230	231	232	233	234	235	236	237	238	239	240	241	242	243	244	245	246	247	248	249	250	251	252	253	254	255	256	257	258	259	260	261	262	263	264	265	266	267	268	269	270	271	272	273	274	275	276	277	278	279	280	281	282	283	284	285	286	287	288	289	290	291	292	293	294	295	296	297	298	299	300	301	302	303	304	305	306	307	308	309	310	311	312	313	314	315	316	317	318	319	320	321	322	323	324	325	326	327	328	329	330	331	332	333	334	335	336	337	338	339	340	341	342	343	344	345	346	347	348	349	350	351	352	353	354	355	356	357	358	359	360	361	362	363	364	365	366	367	368	369	370	371	372	373	374	375	376	377	378	379	380	381	382	383	384	385	386	387	388	389	390	391	392	393	394	395	396	397	398	399	400	401	402	403	404	405	406	407	408	409	410	411	412	413	414	415	416	417	418	419	420	421	422	423	424	425	426	427	428	429	430	431	432	433	434	435	436	437	438	439	440	441	442	443	444	445	446	447	448	449	450	451	452	453	454	455	456	457	458	459	460	461	462	463	464	465	466
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

RESEARCH DESIGN

[illegible][illegible]

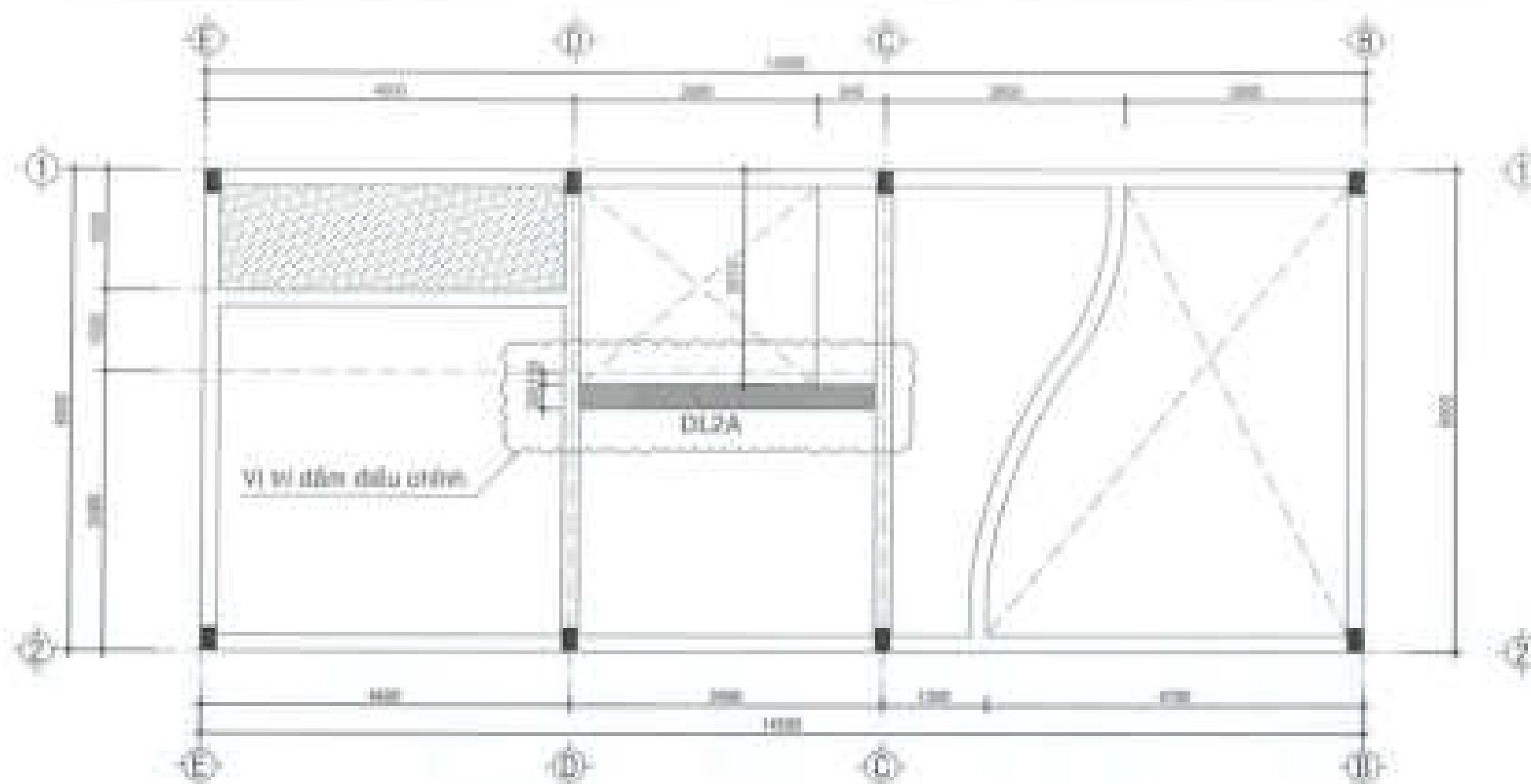
147

Scientific Publications

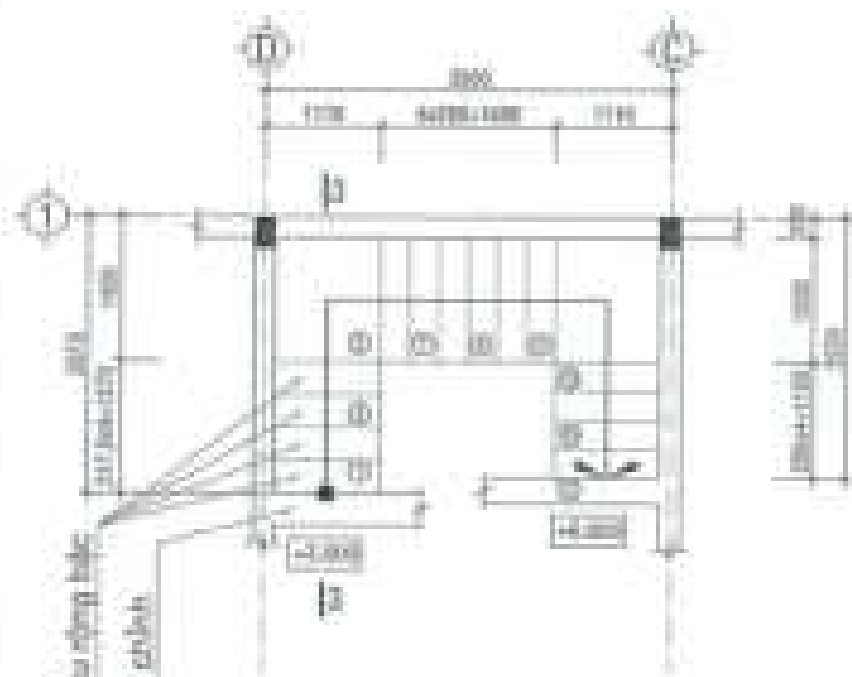
DATE	TIME	FILE	NUMBER
------	------	------	--------

11

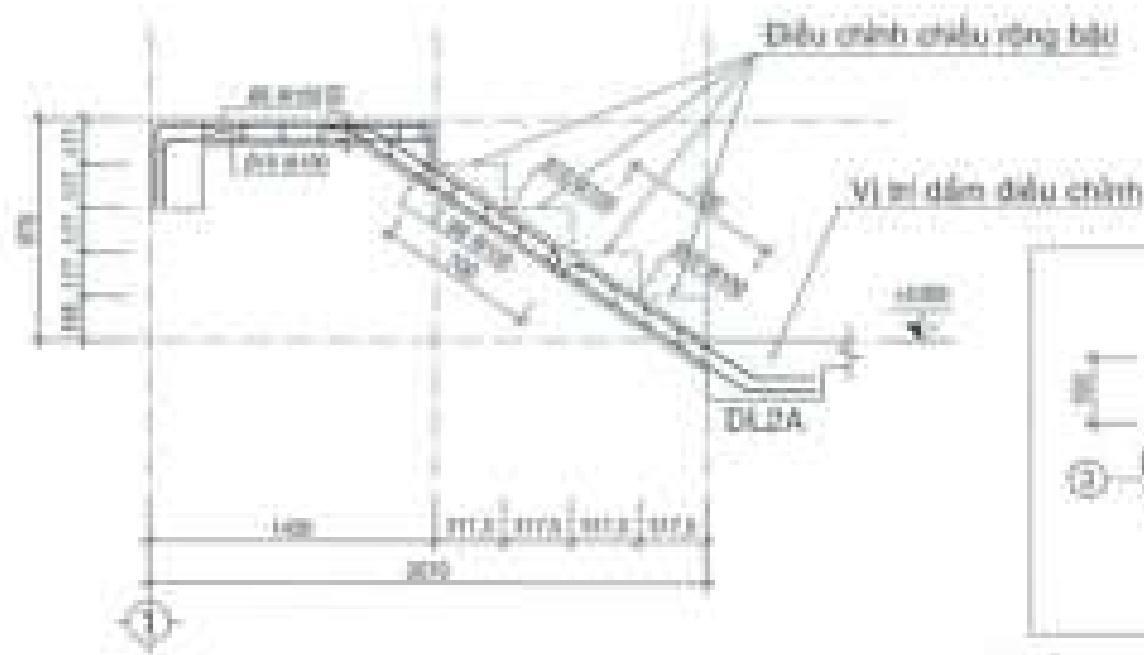
E-mail address: shirley@cs.cmu.edu
 Address: 600 Evans Hall
 Pittsburgh, PA 15260-1570



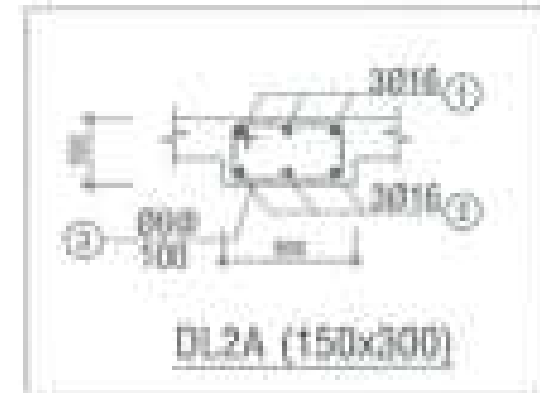
MẶT BẰNG BỐ TRÍ DÂY SÀN LƯNG - THAY ĐỔI DL2A



MẶT BẰNG CẦU THANG
1/20 - 4.000 (M) x 4.000



MẶT CẮT 3 - 3



GIẢI THÍCH:
- VIỆC THAY ĐỔI NÀY KHÔNG THAY ĐỔI VẾT CẮT CỦA CÁC CẦU NẾU CÒN LẠI.
- THAY ĐỔI SÀN DL2A KHÔNG LƯU THAY ĐỔI ĐƠN TÍNH SÀN XÂY DỰNG.
- TRONG QUÁ TRÌNH THI CÔNG HIỆN HỮU CẦN THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP CẮT ĐÓNG ĐÚNG.

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HƯNG HÀ CÔNG

PHỤ GIÁM ĐỐC
Đặng Hòa Đông

CÔNG TRÌNH: NHÀ LIỀN KẾ
LÔ NHÀ KẾ CỘT LƯỚI HẸM KINH BỆT THỦY (BT/NT)

ĐỊA ĐIỂM: HƯNG HÀ CÔNG TY - PHƯỜNG 10 - QUẬN 10 - TP. HCM

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ SẠCH ĐẸP

THIẾT KẾ
NHẬT VỸ

THIẾT KẾ: *Cat*

NGƯỜI VẤN CẢM: *lan*

NGƯỜI THỰC HIỆN: *Chia*

THỜI GIAN: 12/2023

TÊN BẢN VẼ: (CHỈ VIẾT NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH VÀ CÁC NỘI DUNG KHÁC)

PHÓ GIÁM ĐỐC
Đặng Hòa Dũng

CÔNG TRÌNH - NHÀ XE
NHÀ LƯU XE
(LỖ GIỮ LƯU XE LƯU XE LƯU XE)
ĐỊNH THỦY (ĐT/ĐT)

THIẾT KẾ
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG
ANH VY
PHAT TRIỂN NHÀ XA ĐỒ THỊ HƯNG DŨNG

THIẾT KẾ
ĐẶNG HÒA DŨNG

THIẾT KẾ
ĐẶNG HÒA DŨNG

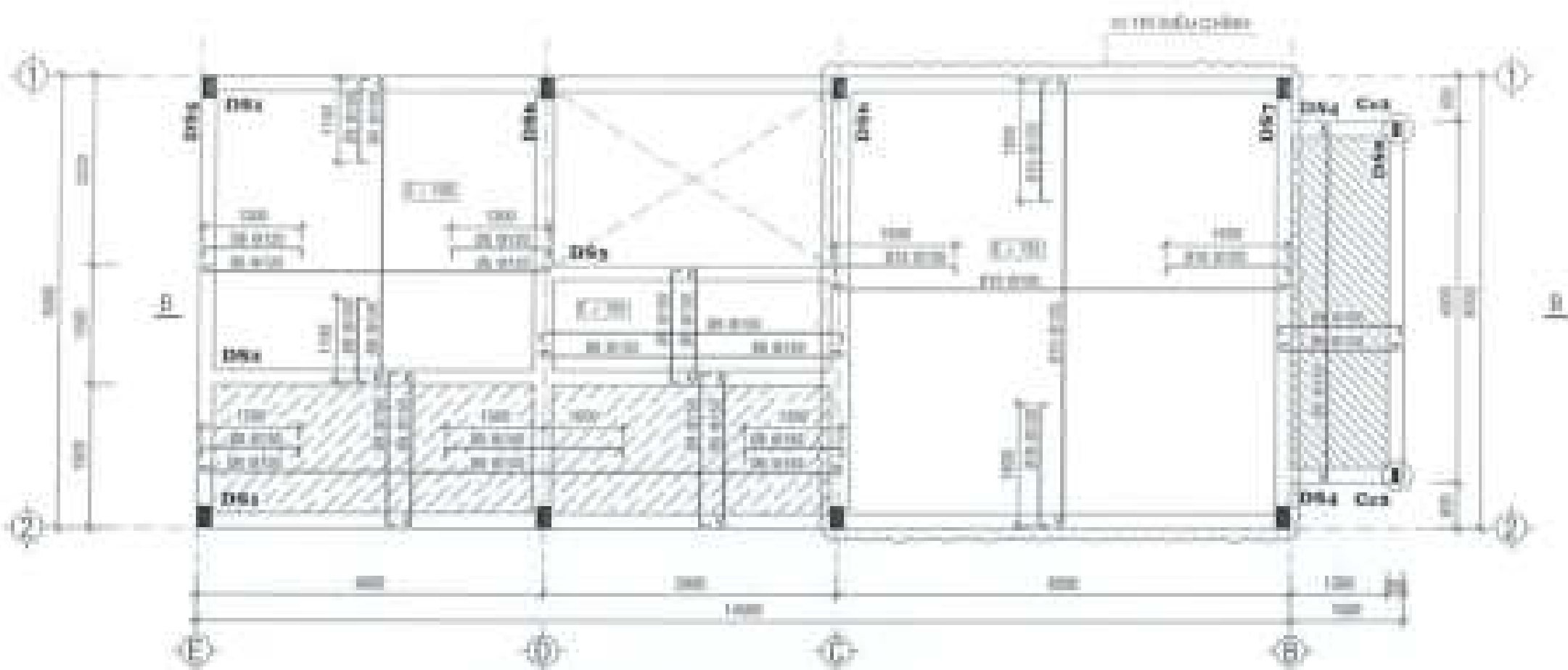
THIẾT KẾ
ĐẶNG HÒA DŨNG

THIẾT KẾ
ĐẶNG HÒA DŨNG

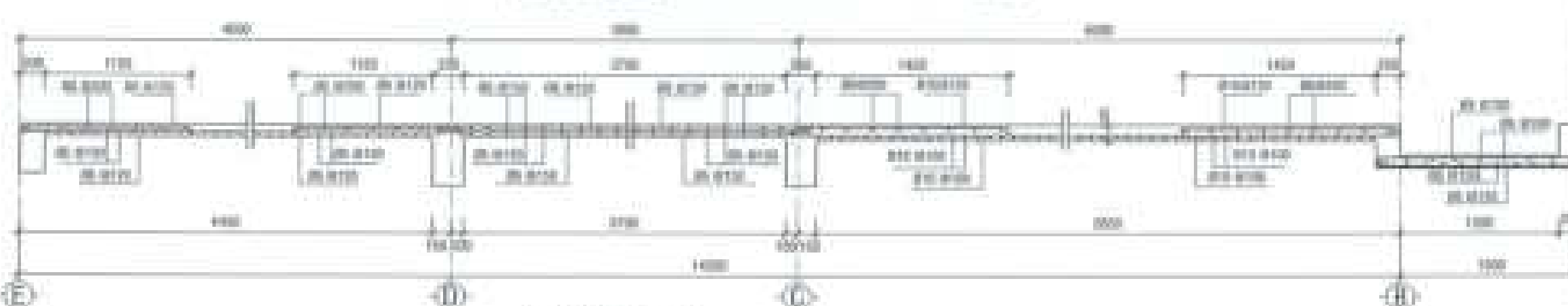
THIẾT KẾ
ĐẶNG HÒA DŨNG

THIẾT KẾ
ĐẶNG HÒA DŨNG

THIẾT KẾ
ĐẶNG HÒA DŨNG



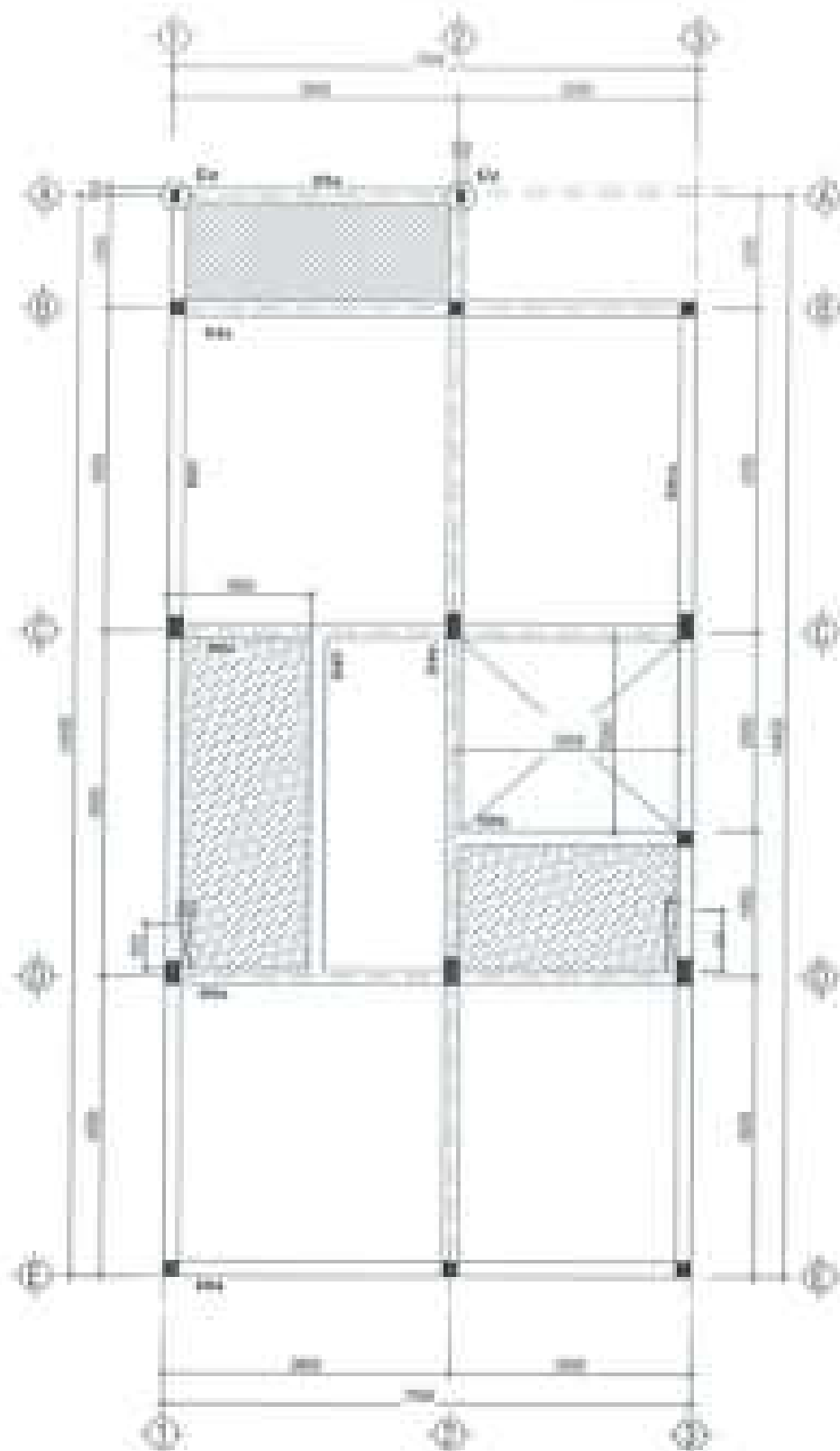
MẶT BẰNG BỐ TRÍ DẦM SÀN LẦU 1
ĐƠN VỊ: 1/50



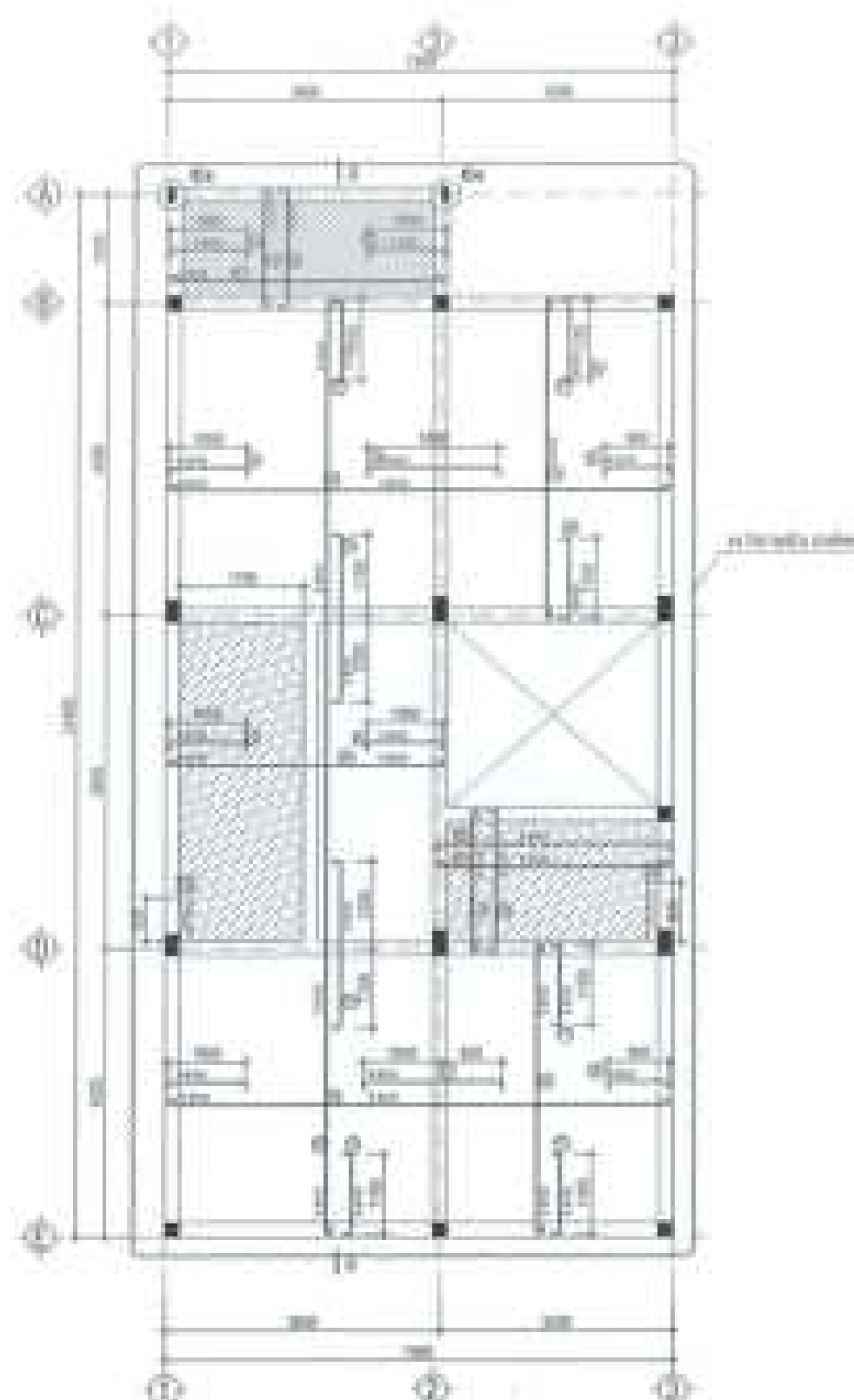
MẶT CẮT B - B

- LEGEND**
- Cột thép H 300 x 300
 - Thép H 300 x 300
 - Thép H 300 x 300
 - Tất cả các kích thước đều tính theo trục
 - Tất cả các kích thước đều tính theo trục
- KEY**
- Cột thép H 300 x 300
 - ▨ Dầm thép H 300 x 300
 - ▤ Dầm thép H 300 x 300
 - ▥ Dầm thép H 300 x 300

KEY



MẶT BẰNG BỐ TRÍ DẪM SÀN LẦU 1



MẶT BẰNG BỐ TRÍ THÉP SÀN LẦU 1



MẶT CẮT A - A

LEGEND	
[Symbol]	Concrete Slab
[Symbol]	Steel Reinforcement
[Symbol]	Staircase
[Symbol]	Other

CHUYÊN TƯ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ XÃ ĐÔ THỊ HƯNG SÀI GÒN

PHÓ GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ XÃ ĐÔ THỊ HƯNG SÀI GÒN
Đặng Hòa Đồng

CÔNG TRÌNH: NHÀ LÊN KẾ
(LỖI NHÀ LÊN KẾ NHÀ LÊN KẾ)
BỆT THỦY (BET/HTB)

VI PHẠM: VI PHẠM VI PHẠM / PHẠM VI PHẠM

KINH DOANH:
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

NHẬT VỸ
NHẬT VỸ QUANG
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

THIẾT KẾ
Còn

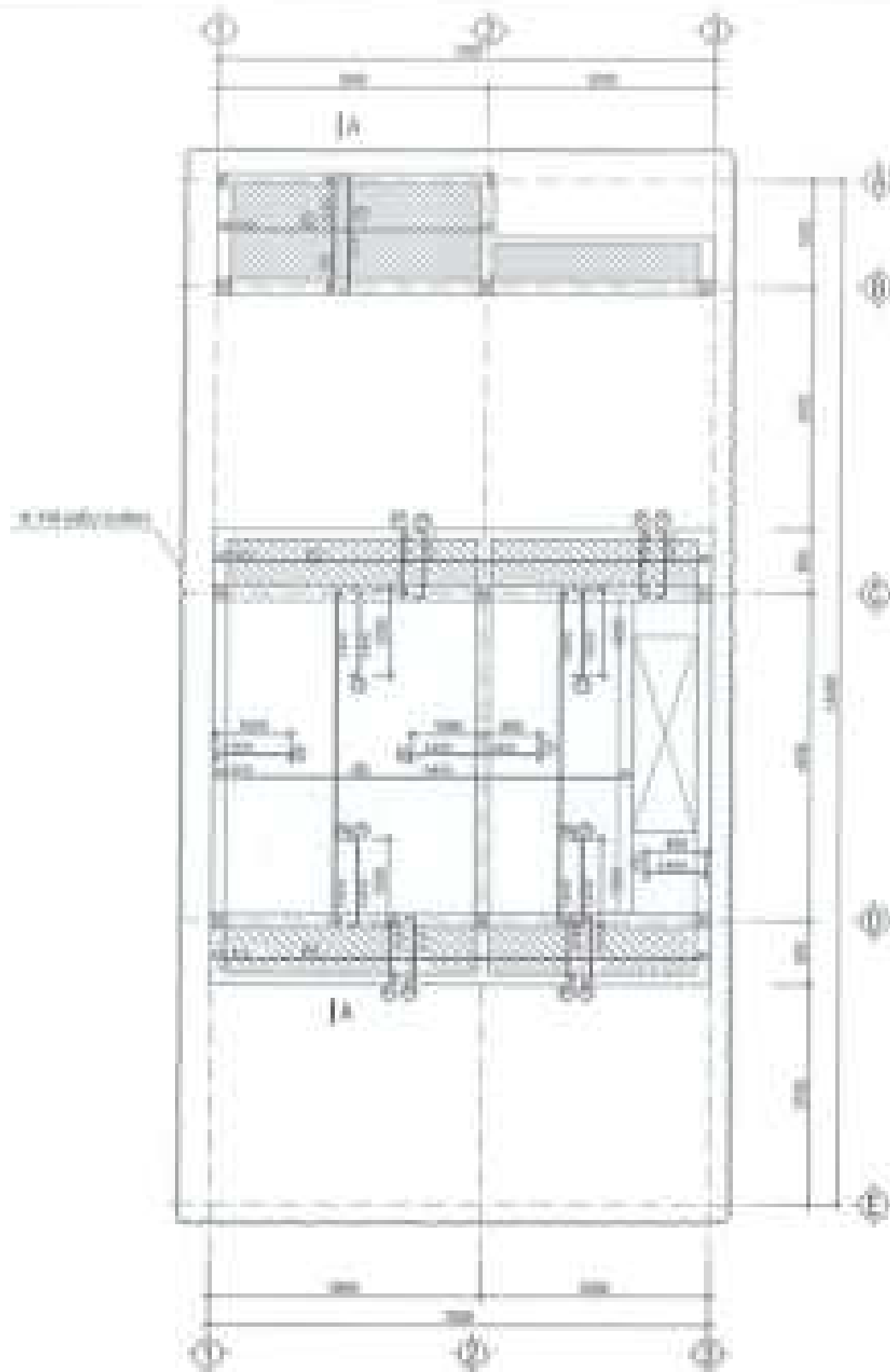
NGƯỜI HẠNG CÁN
QUẢN LÝ THIẾT KẾ

HO HẠNG LỘC
HẠNG LỘC

NGƯỜI HẠNG CÁN

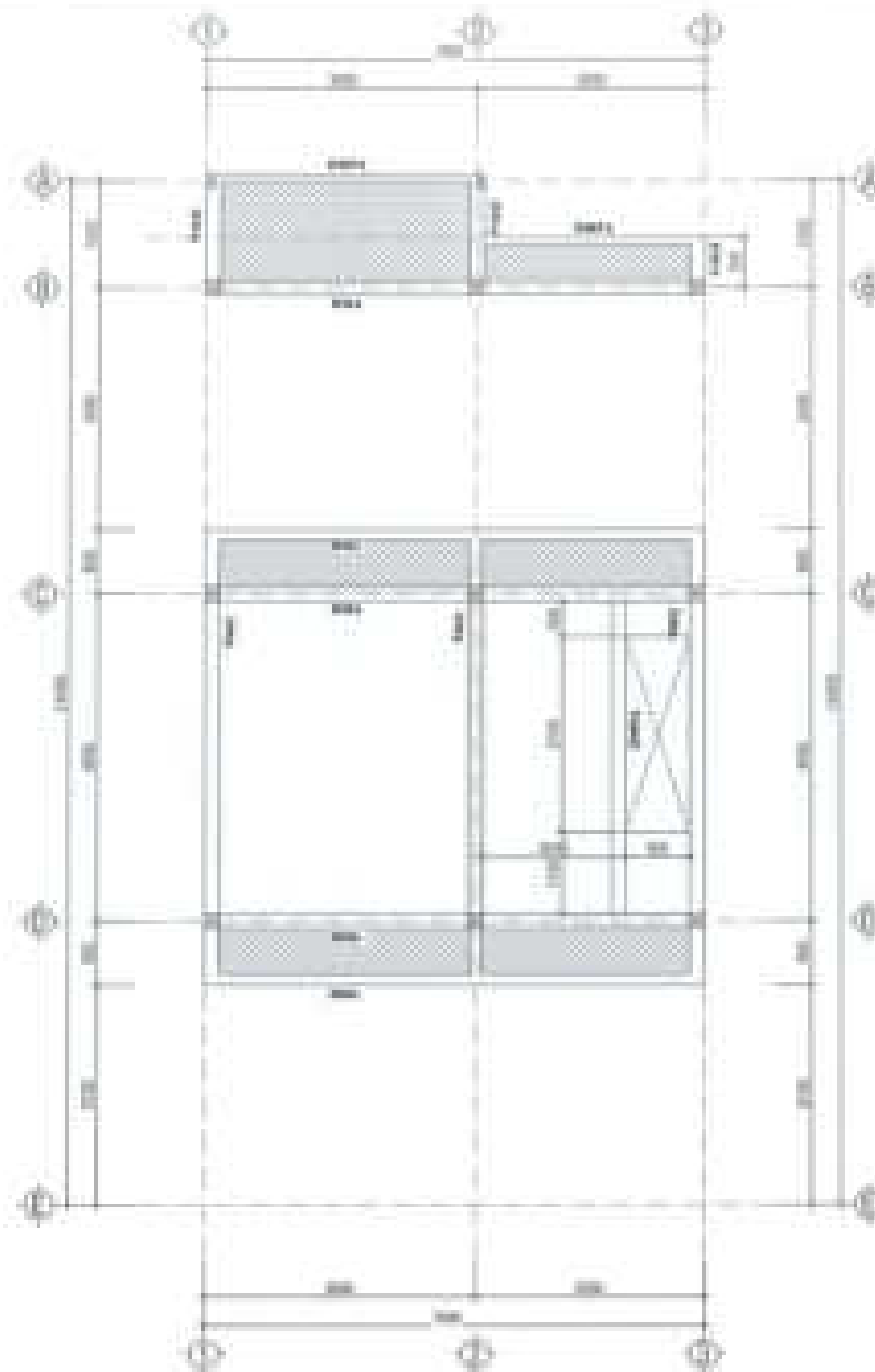
ĐVT: 10 (HẠNG) 10 (HẠNG) 10 (HẠNG)

THIẾT KẾ
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG
THIẾT KẾ NHÀ XÃ ĐÔ THỊ HƯNG SÀI GÒN



MẶT BẰNG BỐ THÍ DẪM SÀN Mái

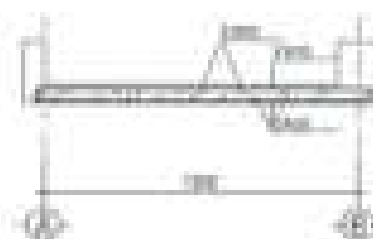
BT 200mm



MẶT BẰNG BỐ THÍ THÉP SÀN Mái

BT 200mm

BẢNG CHỮ	
	Bê tông
	Các bộ phận khác



MẶT CẮT A - A

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HƯNG GIANG

PHỔ GIẢM ĐỐC
Động Hòa Đông

CÔNG TRÌNH: NHÀ LÊN KẾ
(LỖI ĐÁNH DẤU LÊN MẶT BẰNG MẶT CẮT)
BET THỦY (BT/STN)

ĐỊA ĐIỂM: ...

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG

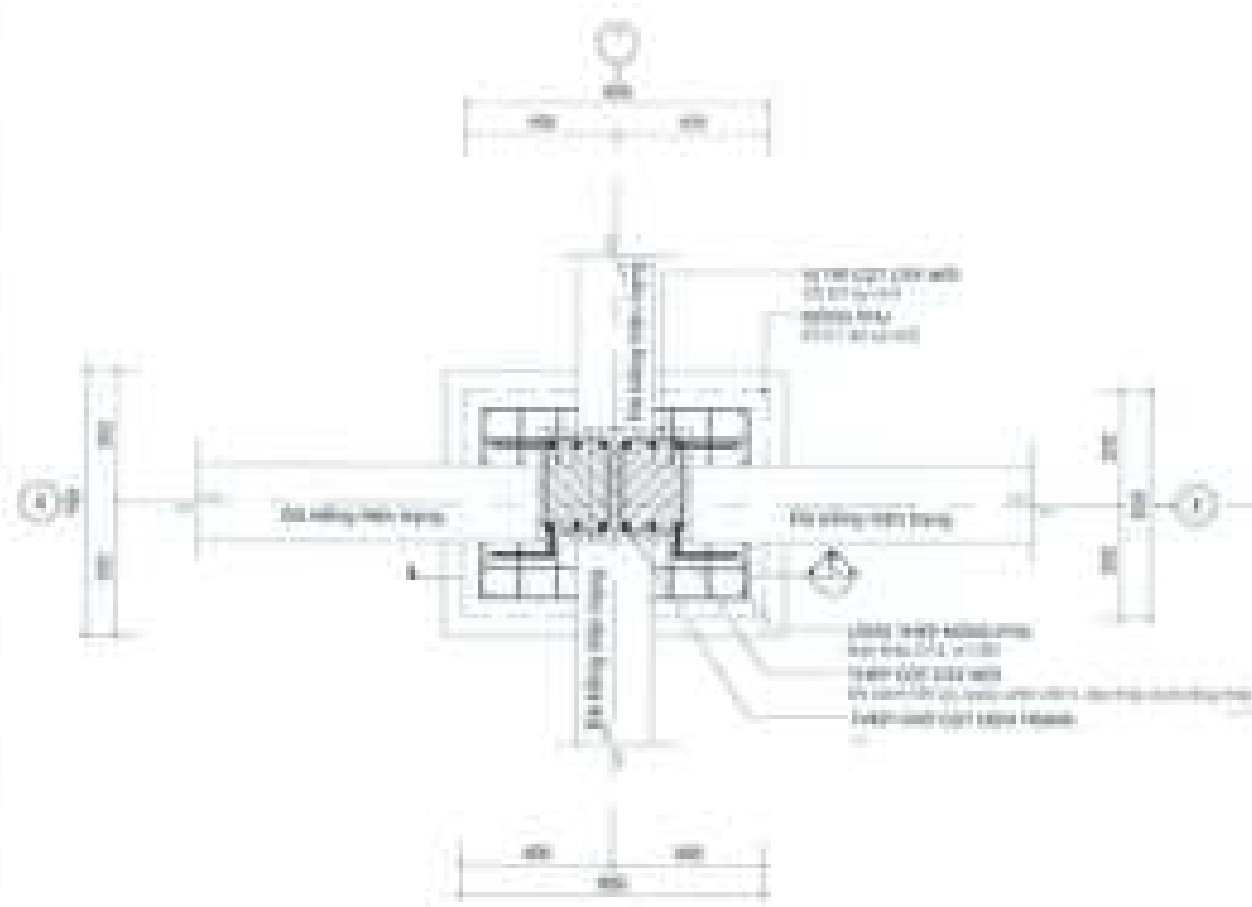
NHẬT VỸ
NHẬT VỸ QUANG

THIẾT KẾ:
...
...
...

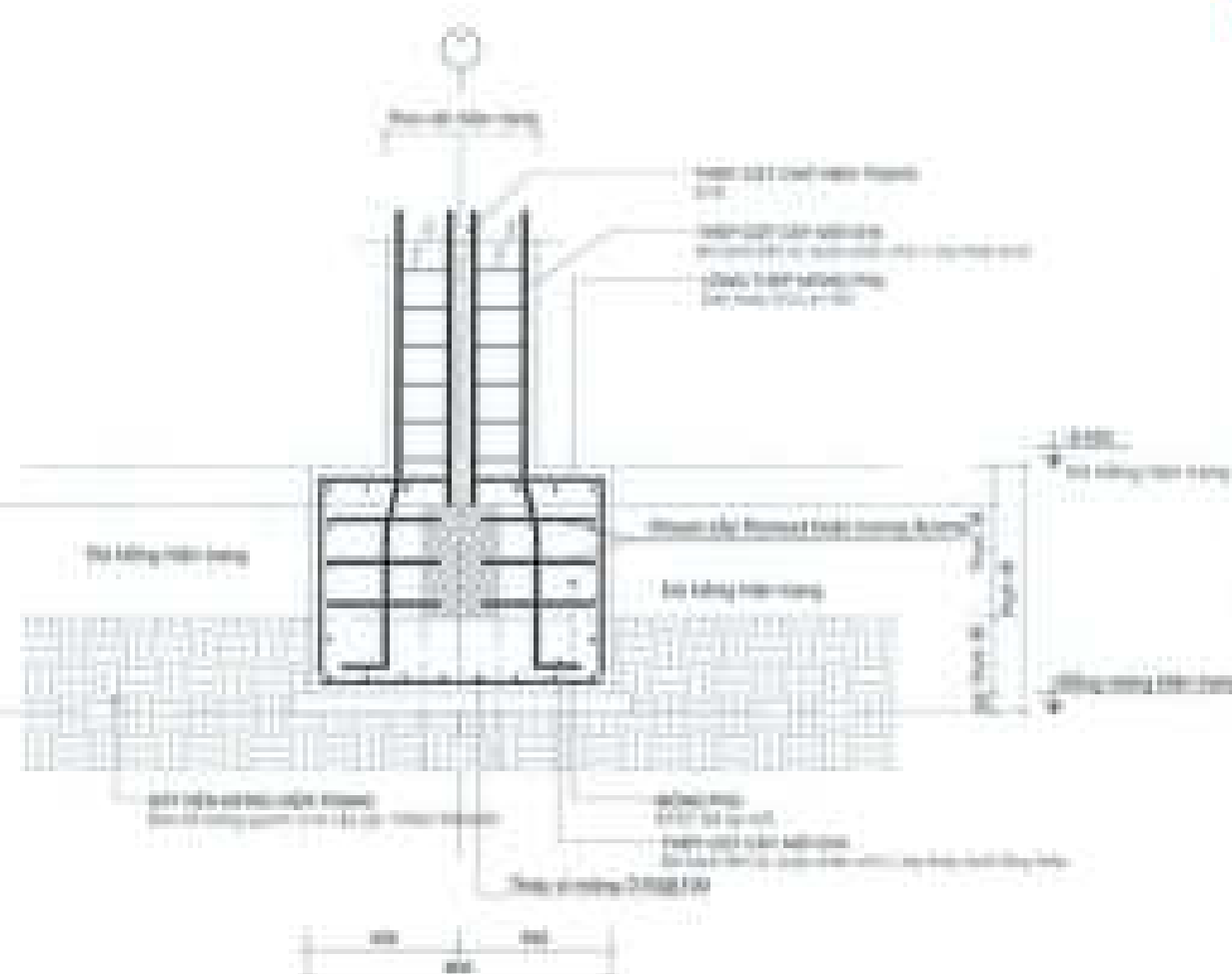
THIẾT KẾ:
...
...

THIẾT KẾ:
...
...

THIẾT KẾ:
...
...



MẶT BẰNG CHI TIẾT BỐ TRÍ THÉP CÂY CỘT



MẶT CẮT 1 - BỐ TRÍ THÉP CÂY CỘT

GHI CHÚ:

- BIỆN PHÁP CÂY CỘT KHÔNG KHOAN CÂY
- Nhằm giảm tác động phá kết cấu cũ, Thép cột bố trí mới KHÔNG cần khoan cây tác động vào cấu kiện cũ mà bố trí thêm phần móng phụ, thép cột D16 mới sẽ bỏ tránh Dã tường để liên kết với lồng thép phụ và đổ BT tại chỗ.

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HẢI PHÒNG



PHÓ GIÁM ĐỐC

Động Hòa Đồng

CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐẸC

NHÀ LỄ KẾ
SỐ 3A KHU KINH LƯƠNG BỆT THỰ (DT: 810)

ĐỊA ĐIỂM: M. HUYỆN HẢI PHÒNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

NGƯỜI THIẾT KẾ:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

NGƯỜI CHẤM Duyệt: NHẬT VỸ

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

PHẦN BIỆT THỰ

BT

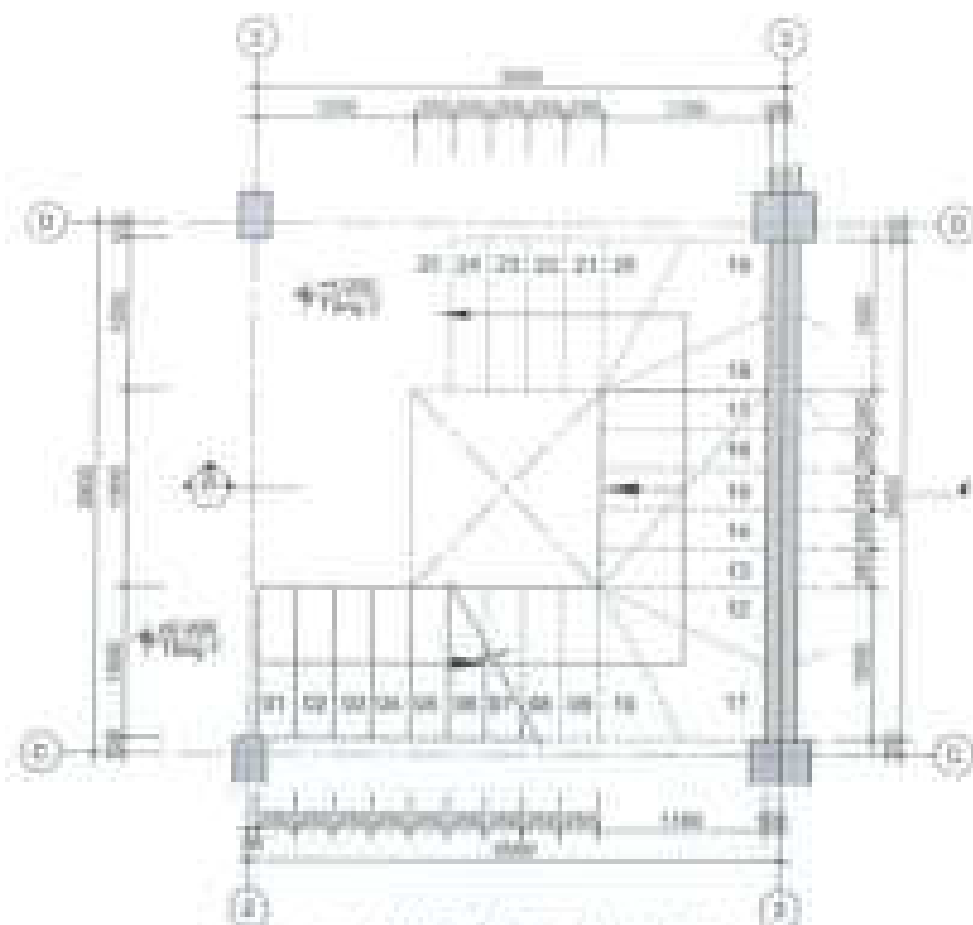


BIỆN PHÁP CẮT CỘT KHÔNG KHOAN CÂY
- Nhằm giảm tác động phá kết cấu cũ. Thép cột bố trí mới KHÔNG cần khoan cây tác động vào cấu kiện cũ mà bố trí thêm phần móng phụ, thép cột D18 mới sẽ bề trình đã tương đương với cốt thép phụ và đổ BT tại chỗ.

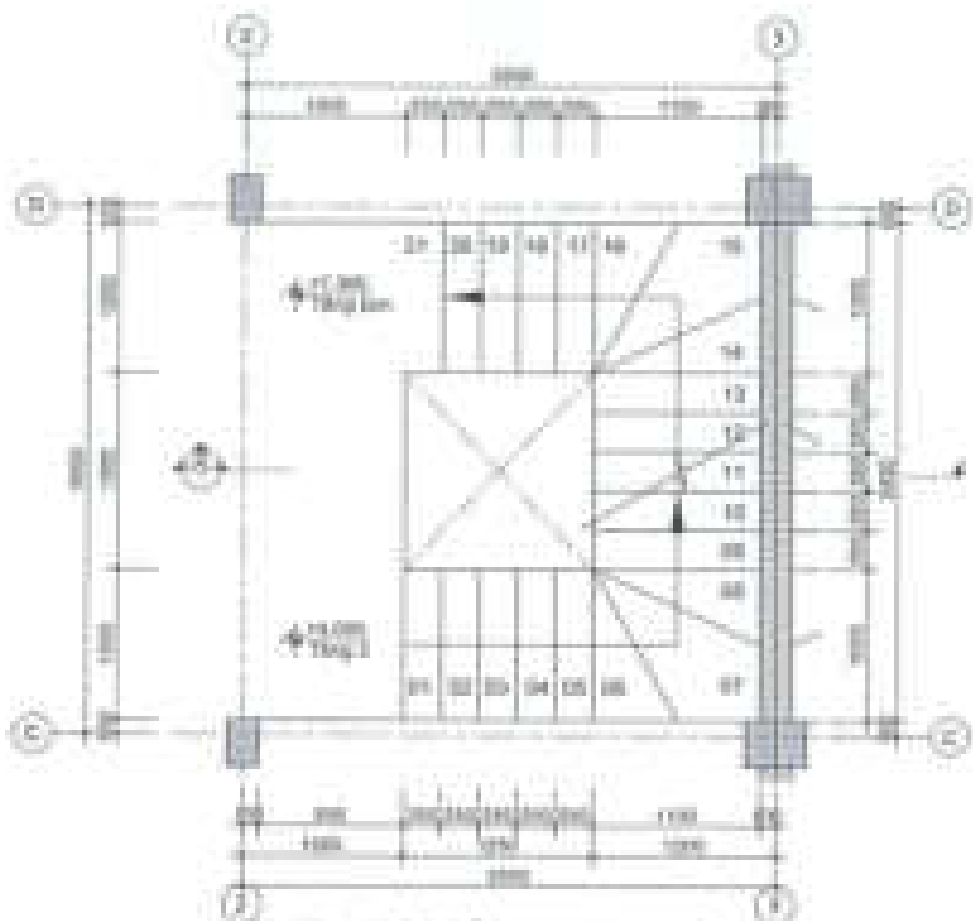
[illegible]

© 2000 Blackwell Science Ltd *Journal of Internal Medicine* 247: 391–397

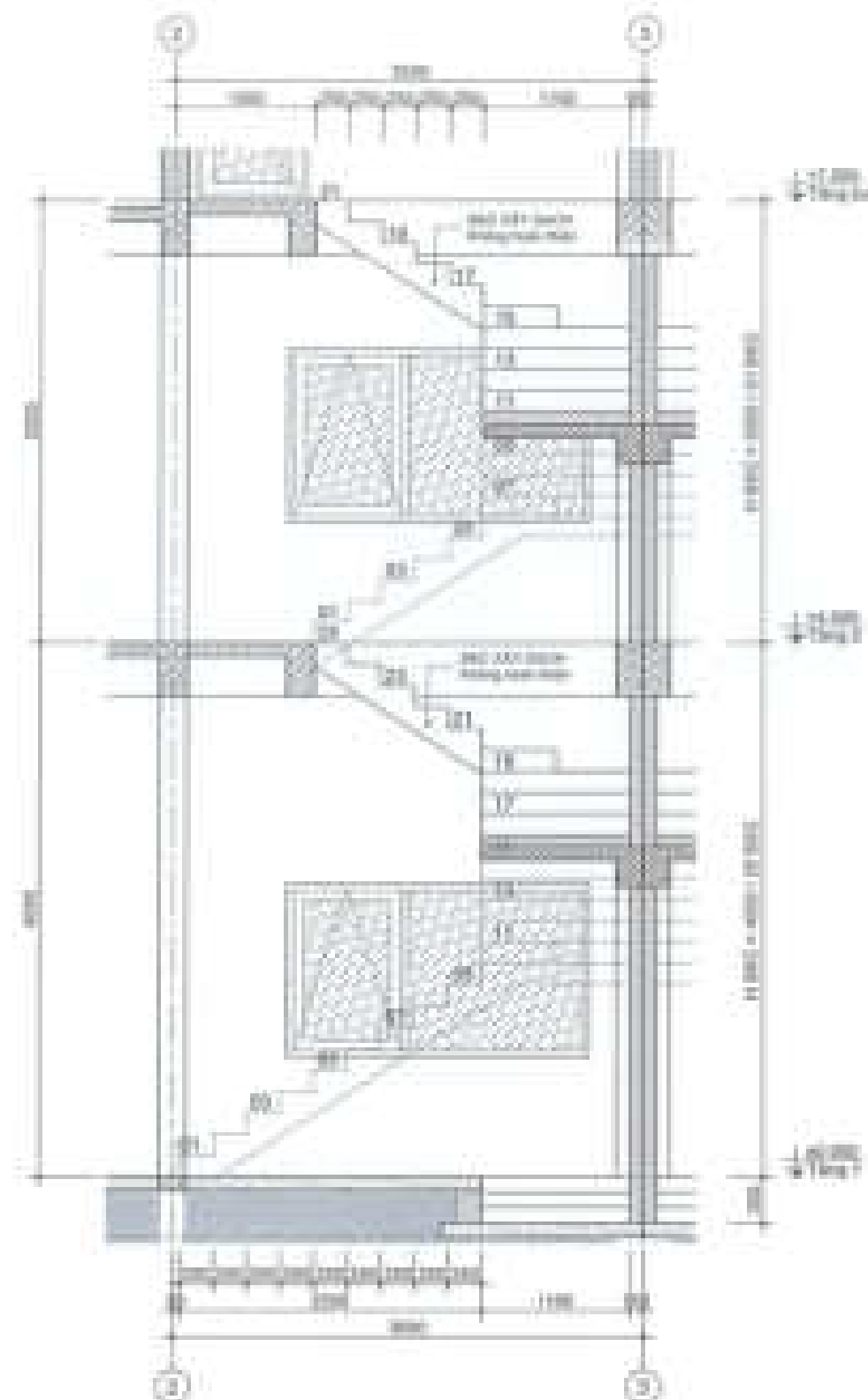
© 2000 Blackwell Science Ltd, *Journal of Internal Medicine* 247: 391–397



MẶT BẰNG THANG BỘ
Tầng 1 và Tầng 2
Số vẽ: 1/100



MẶT BẰNG THANG BỘ
Tầng 3 và Tầng 4
Số vẽ: 1/100



MẶT CẮT A-A
Tầng 5 và Tầng 6
Số vẽ: 1/100

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HẠNG SÀI GÒN



PHÓ GIÁM ĐỐC

Đặng Hòa Đông

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM

NHÀ LIÊN KẾ
LÔ SÀ LẠNH KINH LÂM KINH LÂM KINH
BIỆT THỰ (BT, BTB)

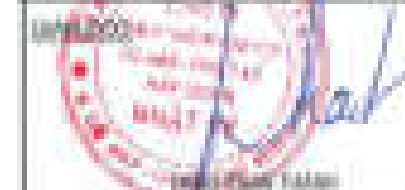
ĐỊA ĐIỂM: KINH LÂM KINH LÂM KINH LÂM KINH

NGƯỜI THIẾT KẾ

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

NHẬT VỸ

ĐỊA CHỈ: KINH LÂM KINH LÂM KINH LÂM KINH



THIẾT KẾ

LÊ VĂN MẠCH KINH

QUẢN LÝ THIẾT KẾ

LÊ THANH LONG

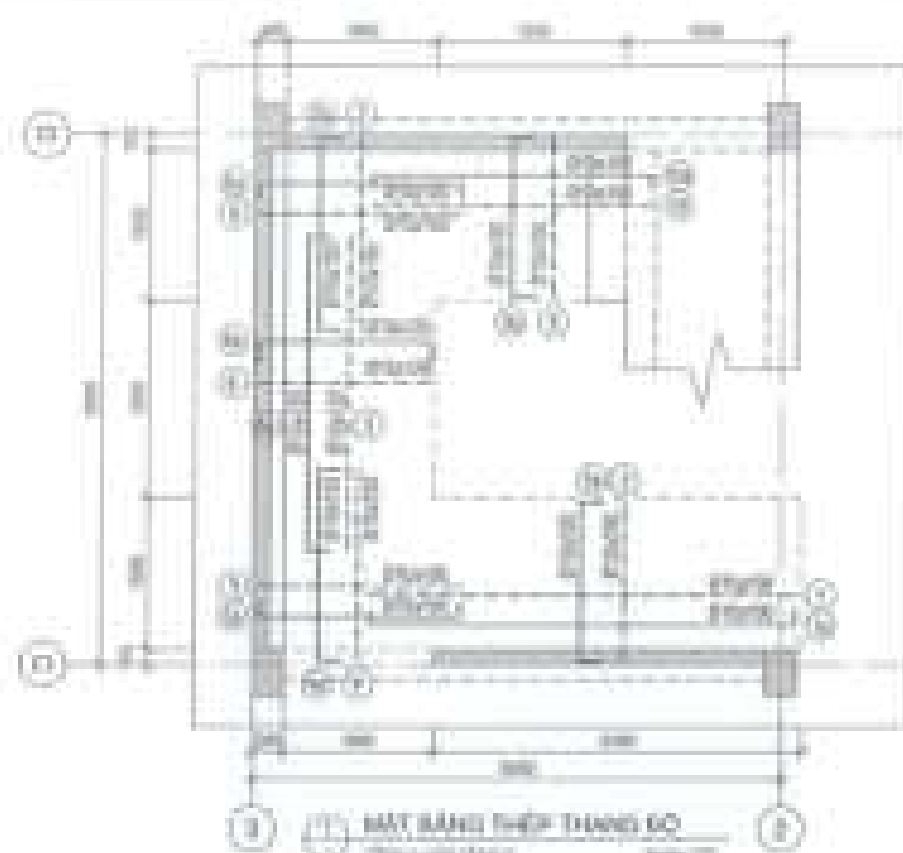
KINH LÂM

NGƯỜI THỰC HIỆN

BT: 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100

TÊN NHÀ

CH TIẾT THANG BỘ

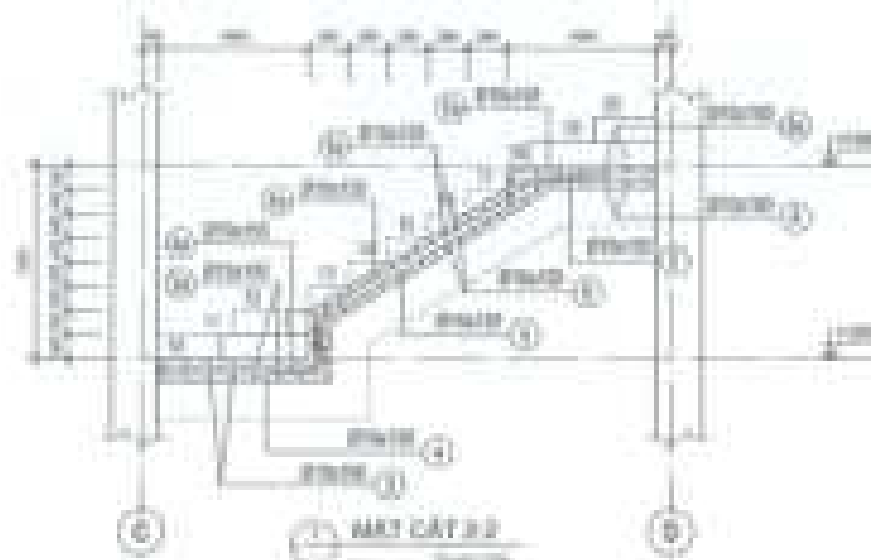


☐ **SEND TODAY! GET TODAY!**

CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI TRƯ
PHỐ TRẦN NGŨ VÀ QUÊ THỊ SÀI TRƯ

PROFESSOR *And now, the first of our speakers, Professor*

Đang Hòa Dân

[illegible]

HOÀ LIÊN KẾ
 110 HÀ NỘI, VIỆT NAM
 (84-4) 6254 1111

© 2004 The Authors
Journal compilation © 2004 Blackwell Publishing Ltd

1. *Journal of the American Medical Association*, 1997; 277: 1001-1005.

colours by the numerous fields of silences

 NHẬT VIỆT

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100	101	102	103	104	105	106	107	108	109	110	111	112	113	114	115	116	117	118	119	120	121	122	123	124	125	126	127	128	129	130	131	132	133	134	135	136	137	138	139	140	141	142	143	144	145	146	147	148	149	150	151	152	153	154	155	156	157	158	159	160	161	162	163	164	165	166	167	168	169	170	171	172	173	174	175	176	177	178	179	180	181	182	183	184	185	186	187	188	189	190	191	192	193	194	195	196	197	198	199	200	201	202	203	204	205	206	207	208	209	210	211	212	213	214	215	216	217	218	219	220	221	222	223	224	225	226	227	228	229	230	231	232	233	234	235	236	237	238	239	240	241	242	243	244	245	246	247	248	249	250	251	252	253	254	255	256	257	258	259	260	261	262	263	264	265	266	267	268	269	270	271	272	273	274	275	276	277	278	279	280	281	282	283	284	285	286	287	288	289	290	291	292	293	294	295	296	297	298	299	300	301	302	303	304	305	306	307	308	309	310	311	312	313	314	315	316	317	318	319	320	321	322	323	324	325	326	327	328	329	330	331	332	333	334	335	336	337	338	339	340	341	342	343	344	345	346	347	348	349	350	351	352	353	354	355	356	357	358	359	360	361	362	363	364	365	366	367	368	369	370	371	372	373	374	375	376	377	378	379	380	381	382	383	384	385	386	387	388	389	390	391	392	393	394	395	396	397	398	399	400	401	402	403	404	405	406	407	408	409	410	411	412	413	414	415	416	417	418	419	420	421	422	423	424	425	426	427	428	429	430	431	432	433	434	435	436	437	438	439	440	441	442	443	444	445	446	447	448	449	450	451	452	453	454	455	456	457	458	459	460	461	462	463	464	465	466
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

under the same name.

1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026, 2027, 2028, 2029, 2030, 2031, 2032, 2033, 2034, 2035, 2036, 2037, 2038, 2039, 2040, 2041, 2042, 2043, 2044, 2045, 2046, 2047, 2048, 2049, 2050, 2051, 2052, 2053, 2054, 2055, 2056, 2057, 2058, 2059, 2060, 2061, 2062, 2063, 2064, 2065, 2066, 2067, 2068, 2069, 2070, 2071, 2072, 2073, 2074, 2075, 2076, 2077, 2078, 2079, 2080, 2081, 2082, 2083, 2084, 2085, 2086, 2087, 2088, 2089, 2090, 2091, 2092, 2093, 2094, 2095, 2096, 2097, 2098, 2099, 2100, 2101, 2102, 2103, 2104, 2105, 2106, 2107, 2108, 2109, 2110, 2111, 2112, 2113, 2114, 2115, 2116, 2117, 2118, 2119, 2120, 2121, 2122, 2123, 2124, 2125, 2126, 2127, 2128, 2129, 2130, 2131, 2132, 2133, 2134, 2135, 2136, 2137, 2138, 2139, 2140, 2141, 2142, 2143, 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149, 2150, 2151, 2152, 2153, 2154, 2155, 2156, 2157, 2158, 2159, 2160, 2161, 2162, 2163, 2164, 2165, 2166, 2167, 2168, 2169, 2170, 2171, 2172, 2173, 2174, 2175, 2176, 2177, 2178, 2179, 2180, 2181, 2182, 2183, 2184, 2185, 2186, 2187, 2188, 2189, 2190, 2191, 2192, 2193, 2194, 2195, 2196, 2197, 2198, 2199, 2200, 2201, 2202, 2203, 2204, 2205, 2206, 2207, 2208, 2209, 2210, 2211, 2212, 2213, 2214, 2215, 2216, 2217, 2218, 2219, 2220, 2221, 2222, 2223, 2224, 2225, 2226, 2227, 2228, 2229, 2230, 2231, 2232, 2233, 2234, 2235, 2236, 2237, 2238, 2239, 2240, 2241, 2242, 2243, 2244, 2245, 2246, 2247, 2248, 2249, 2250, 2251, 2252, 2253, 2254, 2255, 2256, 2257, 2258, 2259, 2260, 2261, 2262, 2263, 2264, 2265, 2266, 2267, 2268, 2269, 2270, 2271, 2272, 2273, 2274, 2275, 2276, 2277, 2278, 2279, 2280, 2281, 2282, 2283, 2284, 2285, 2286, 2287, 2288, 2289, 2290, 2291, 2292, 2293, 2294, 2295, 2296, 2297, 2298, 2299, 2300, 2301, 2302, 2303, 2304, 2305, 2306, 2307, 2308, 2309, 2310, 2311, 2312, 2313, 2314, 2315, 2316, 2317, 2318, 2319, 2320, 2321, 2322, 2323, 2324, 2325, 2326, 2327, 2328, 2329, 2330, 2331, 2332, 2333, 2334, 2335, 2336, 2337, 2338, 2339, 2340, 2341, 2342, 2343, 2344, 2345, 2346, 2347, 2348, 2349, 2350, 2351, 2352, 2353, 2354, 2355, 2356, 2357, 2358, 2359, 2360, 2361, 2362, 2363, 2364, 2365, 2366, 2367, 2368, 2369, 2370, 2371, 2372, 2373, 2374, 2375, 2376, 2377, 2378, 2379, 2380, 2381, 2382, 2383, 2384, 2385, 2386, 2387, 2388, 2389, 2390, 2391, 2392, 2393, 2394, 2395, 2396, 2397, 2398, 2399, 2400, 2401, 2402, 2403, 2404, 2405, 2406, 2407, 2408, 2409, 2410, 2411, 2412, 2413, 2414, 2415, 2416, 2417, 2418, 2419, 2420, 2421, 2422, 2423, 2424, 2425, 2426, 2427, 2428, 2429, 2430, 2431, 2432, 2433, 2434, 2435, 2436, 2437, 2438, 2439, 2440, 2441, 2442, 2443, 2444, 2445, 2446, 2447, 2448, 2449, 2450, 2451, 2452, 2453, 2454, 2455, 2456, 2457, 2458, 2459, 2460, 2461, 2462, 2463, 2464, 2465, 2466, 2467, 2468, 2469, 2470, 2471, 2472, 2473, 2474, 2475, 2476, 2477, 2478, 2479, 2480, 2481, 2482, 2483, 2484, 2485, 2486, 2487, 2488, 2489, 2490, 2491, 2492, 2493, 2494, 2495, 2496, 2497, 2498, 2499, 2500, 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507, 2508, 2509, 2510, 2511, 2512, 2513, 2514, 2515, 2516, 2517, 2518, 2519, 2520, 2521, 2522, 2523, 2524, 2525, 2526, 2527, 2528, 2529, 2530, 2531, 2532, 2533, 2534, 2535, 2536, 2537, 2538, 2539, 2540, 2541, 2542, 2543, 2544, 2545, 2546, 2547, 2548, 2549, 2550, 2551, 2552, 2553, 2554, 2555, 2556, 2557, 2558, 2559, 2560, 2561, 2562, 2563, 2564, 2565, 2566, 2567, 2568, 2569, 2570, 2571, 2572, 2573, 2574, 2575, 2576, 2577, 2578, 2579, 2580, 2581, 2582, 2583, 2584, 2585, 2586, 2587, 2588, 2589, 2590, 2591, 2592, 2593, 2594, 2595, 2596, 2597, 2598, 2599, 2600, 2601, 2602, 2603, 2604, 2605, 2606, 2607, 2608, 2609, 2610, 2611, 2612, 2613, 2614, 2615, 2616, 2617, 2618, 2619, 2620, 2621, 2622, 2623, 2624, 2625, 2626, 2627, 2628, 2629, 2630, 2631, 2632, 2633, 2634, 2635, 2636, 2637, 2638, 2639, 2640, 2641, 2642, 2643, 2644, 2645, 2646, 2647, 2648, 2649, 2650, 2651, 2652, 2653, 2654, 2655, 2656, 2657, 2658, 2659, 2660, 2661, 2662, 2663, 2664, 2665, 2666, 2667, 2668, 2669, 2670, 2671, 2672, 2673, 2674, 2675, 2676, 2677, 2678, 2679, 2680, 26

1000

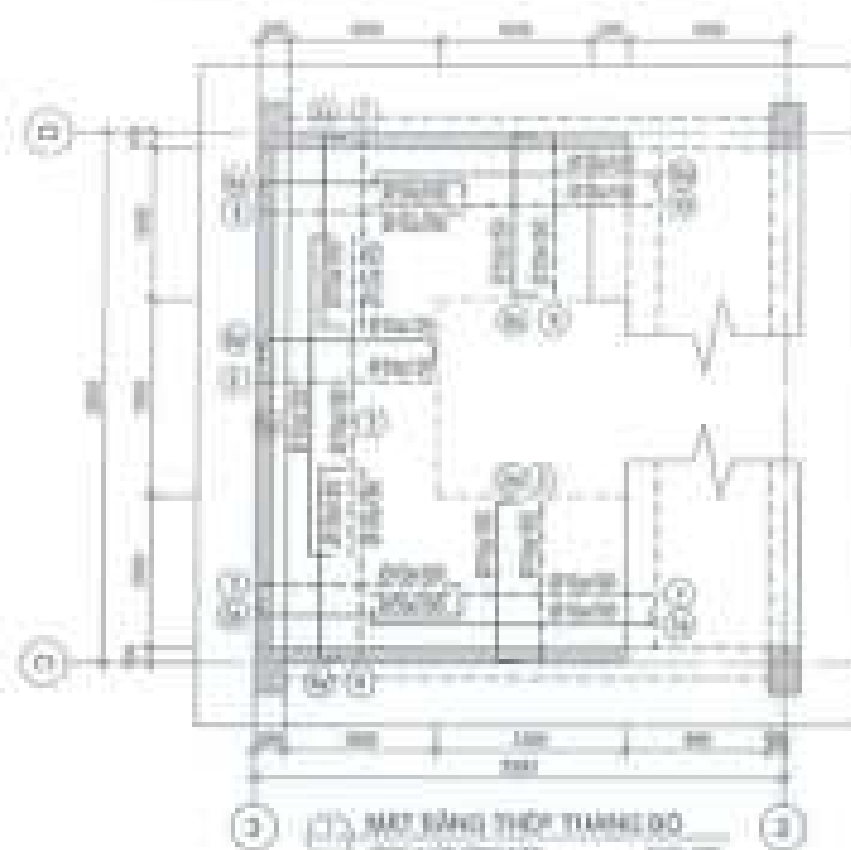
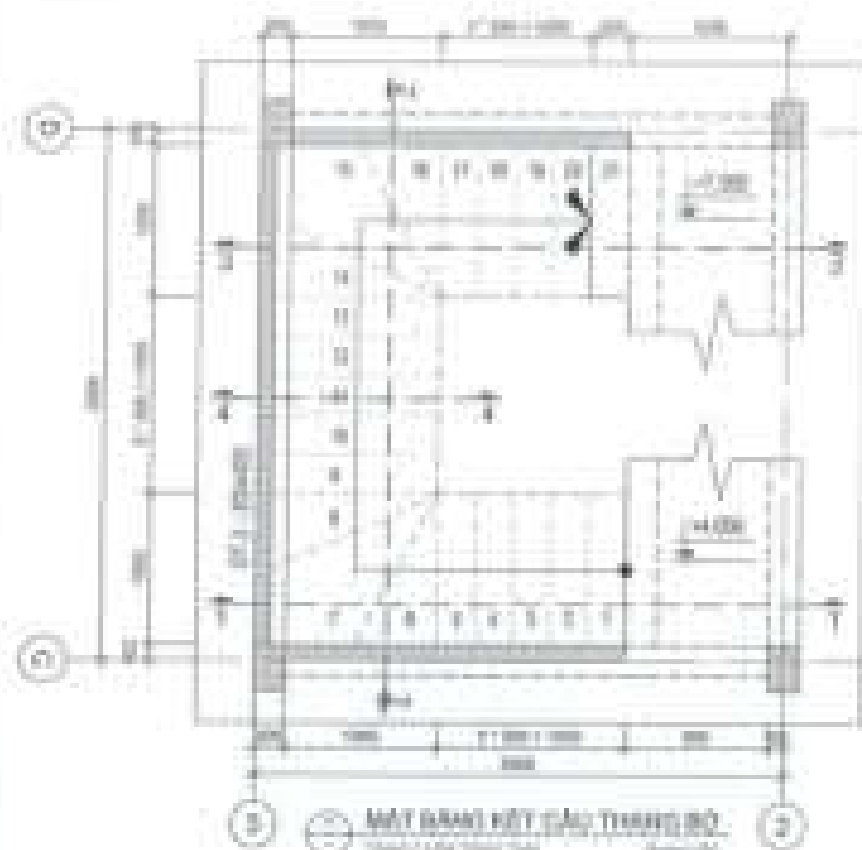


	Mean	SD
Age	60.78	9.12
Gender		
Male	10	
Female	10	
Marital status		
Married	10	
Single	10	
Widowed	10	
Divorced	10	
Education level		
High school or below	10	
Bachelor's degree	10	
Master's degree	10	
PhD	10	
Occupation		
Retired	10	
Unemployed	10	
Employed	10	
Health status		
Good	10	
Fair	10	
Poor	10	
Depression		
No depression	10	
Mild depression	10	
Severe depression	10	
Stress		
No stress	10	
Mild stress	10	
Severe stress	10	
Anxiety		
No anxiety	10	
Mild anxiety	10	
Severe anxiety	10	
Social support		
Low	10	
Medium	10	
High	10	
Life satisfaction		
Low	10	
Medium	10	
High	10	
Quality of life		
Low	10	
Medium	10	
High	10	

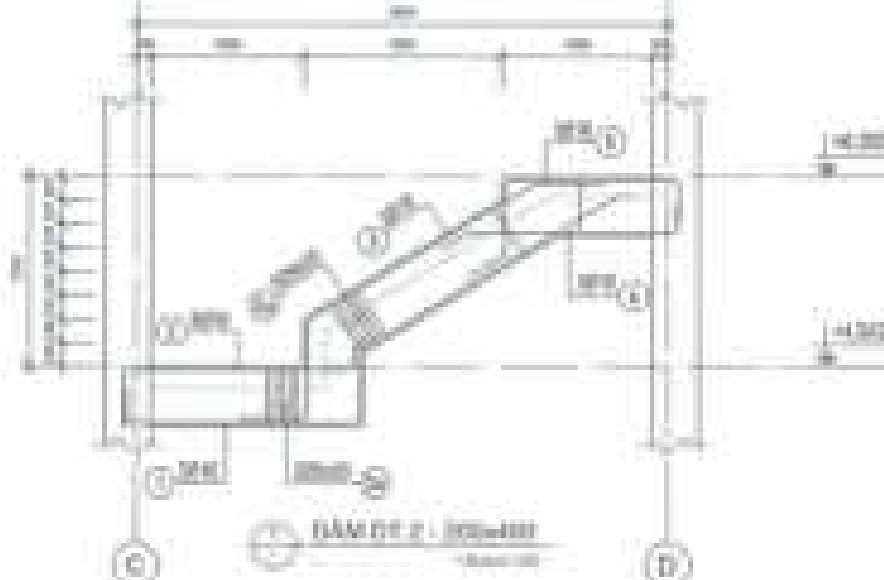
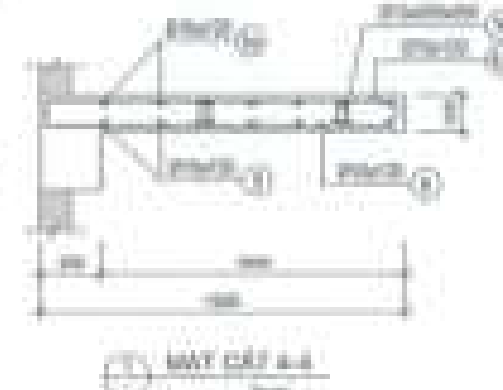
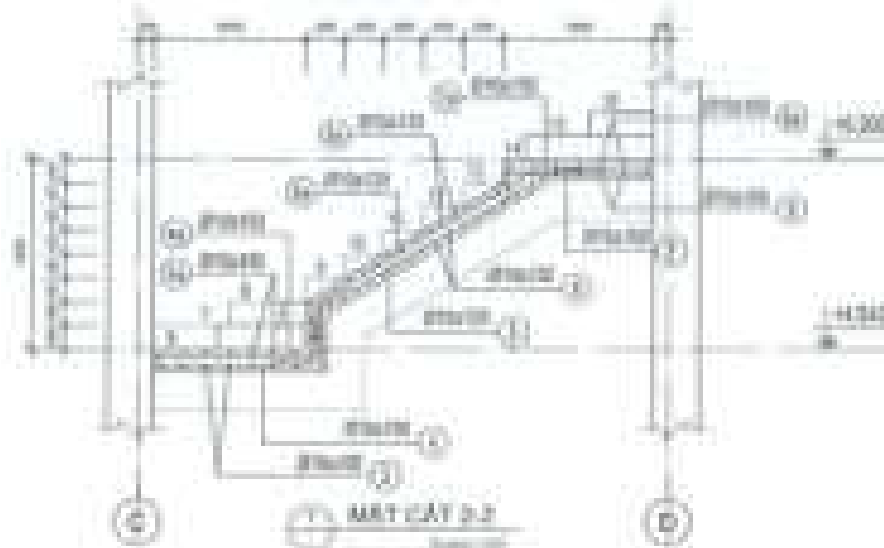
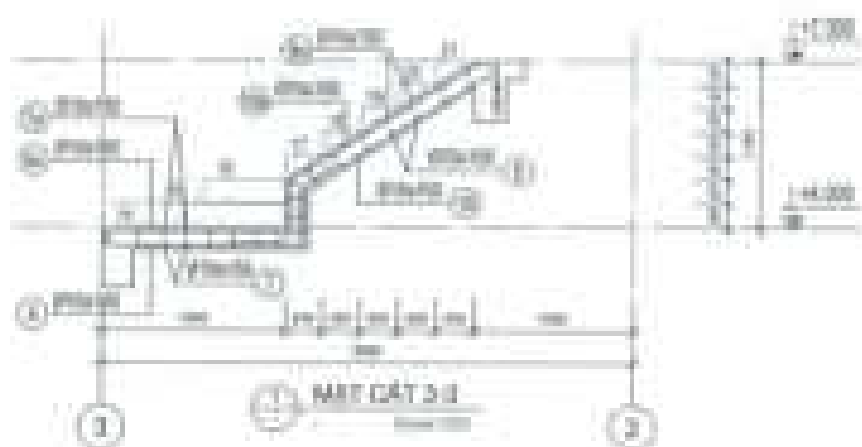
Year	1997	1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	2031	2032	2033	2034	2035	2036	2037	2038	2039	2040	2041	2042	2043	2044	2045	2046	2047	2048	2049	2050	2051	2052	2053	2054	2055	2056	2057	2058	2059	2060	2061	2062	2063	2064	2065	2066	2067	2068	2069	2070	2071	2072	2073	2074	2075	2076	2077	2078	2079	2080	2081	2082	2083	2084	2085	2086	2087	2088	2089	2090	2091	2092	2093	2094	2095	2096	2097	2098	2099	2100
1997	1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	2031	2032	2033	2034	2035	2036	2037	2038	2039	2040	2041	2042	2043	2044	2045	2046	2047	2048	2049	2050	2051	2052	2053	2054	2055	2056	2057	2058	2059	2060	2061	2062	2063	2064	2065	2066	2067	2068	2069	2070	2071	2072	2073	2074	2075	2076	2077	2078	2079	2080	2081	2082	2083	2084	2085	2086	2087	2088	2089	2090	2091	2092	2093	2094	2095	2096	2097	2098	2099	2100	

[illegible]

2000-2001



BẦM THANG CAY 100MM



CHUYÊN TƯ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HƯNG DAI BOM

PHÓ GIÁM ĐỐC
Đặng Hòa Đông

CÔNG TRÌNH - DỰ ÁN
NHÀ LÊN KẾ
(LỖ HÀNG LƯỚI LƯỚI HÀNG LƯỚI)
BET THỦ (BT/STH)

ALUMINUM - KÍNH - KÍNH THỦ - KÍNH THỦ

MỤC CẢNH KẾ
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ SÂN BÀNG

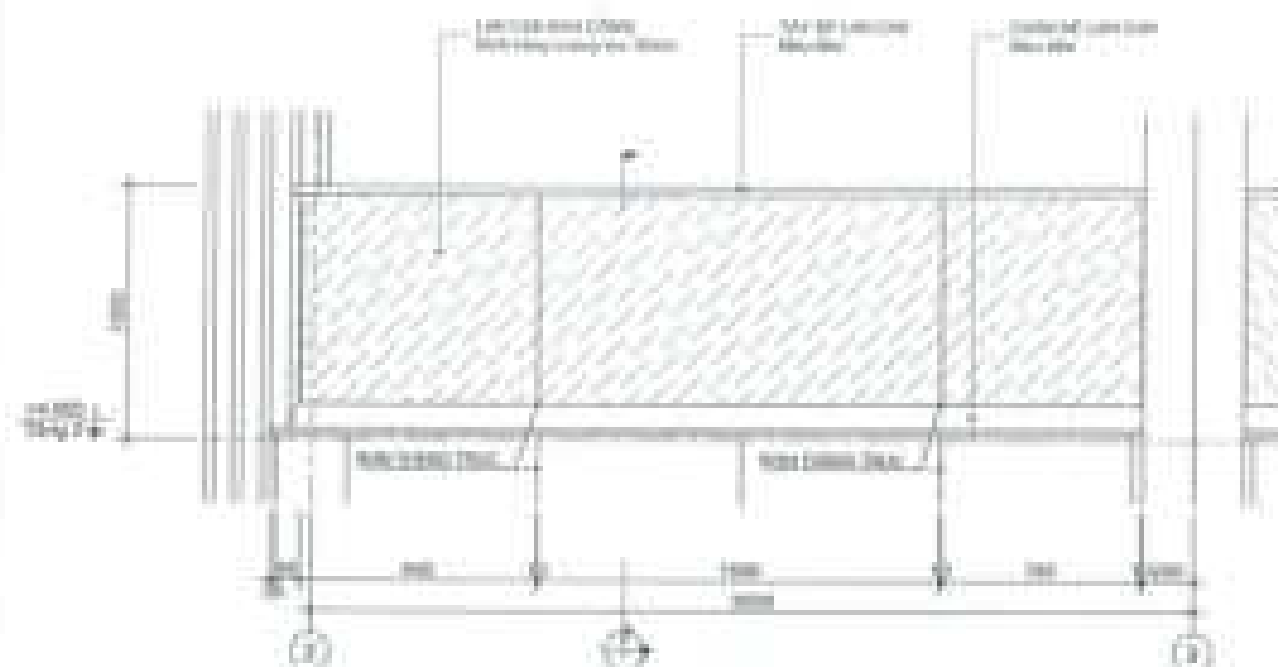
AMITY GROUP
NHẬT VỸ
SÂN BÀNG - KÍNH THỦ - KÍNH THỦ

THIẾT KẾ
Cát

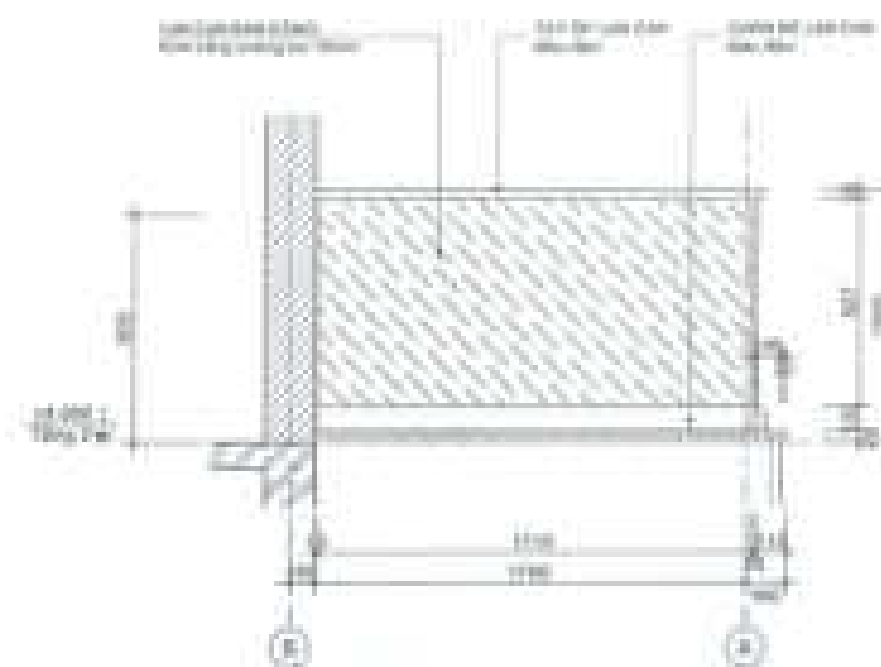
NGUYỄN VĂN DŨNG
QUẢN LÝ THIẾT KẾ
Lan

NGUYỄN VĂN DŨNG
QUẢN LÝ THIẾT KẾ
Lan

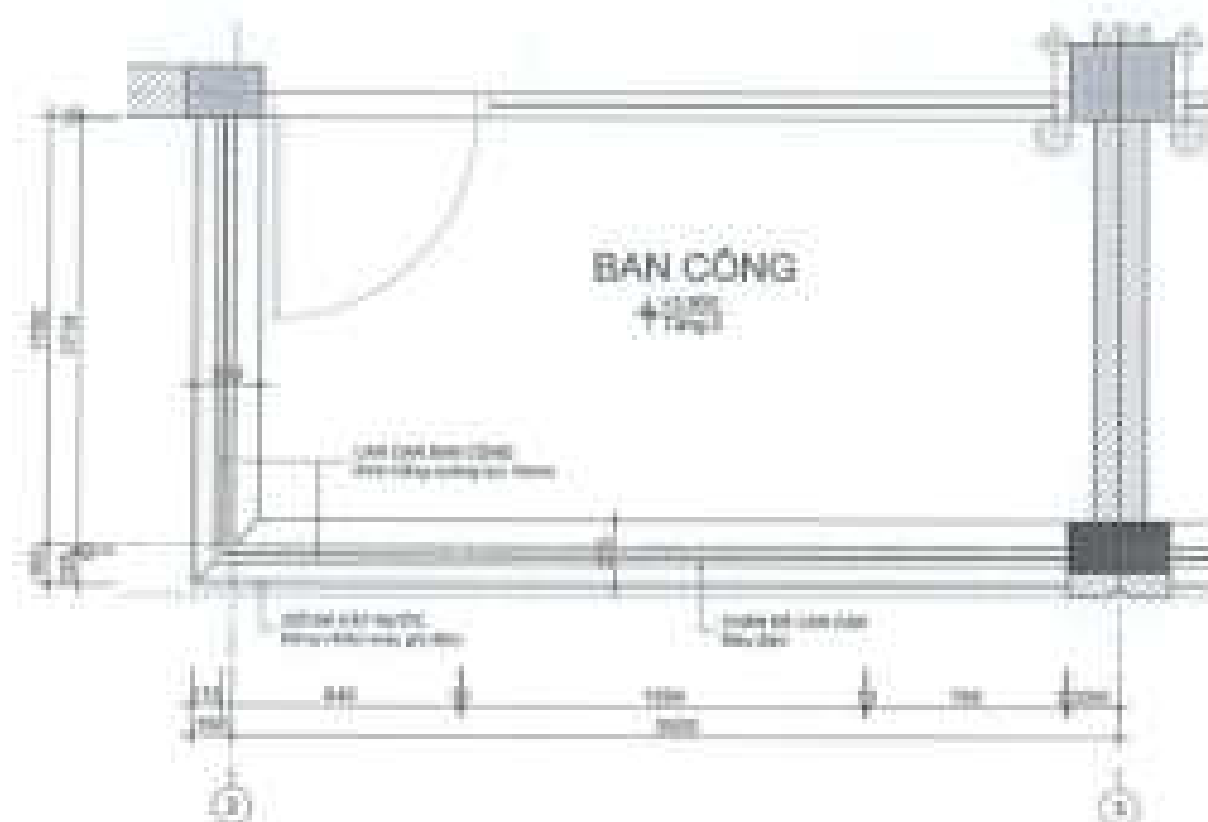
THIẾT KẾ
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ SÂN BÀNG
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ SÂN BÀNG



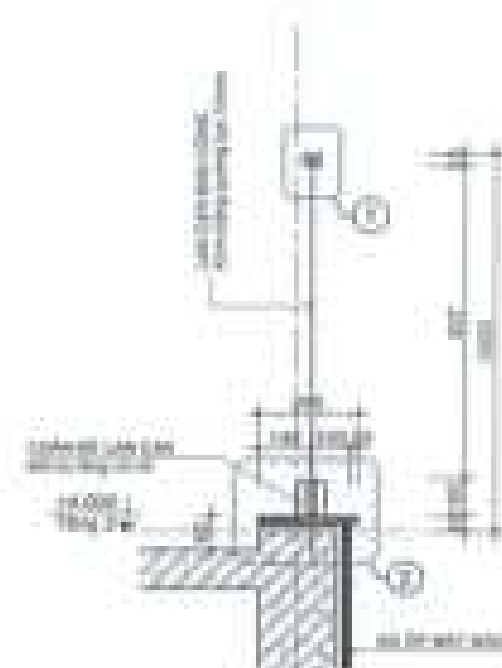
MẬT ĐƯNG LAN CÁN BAN CÔNG



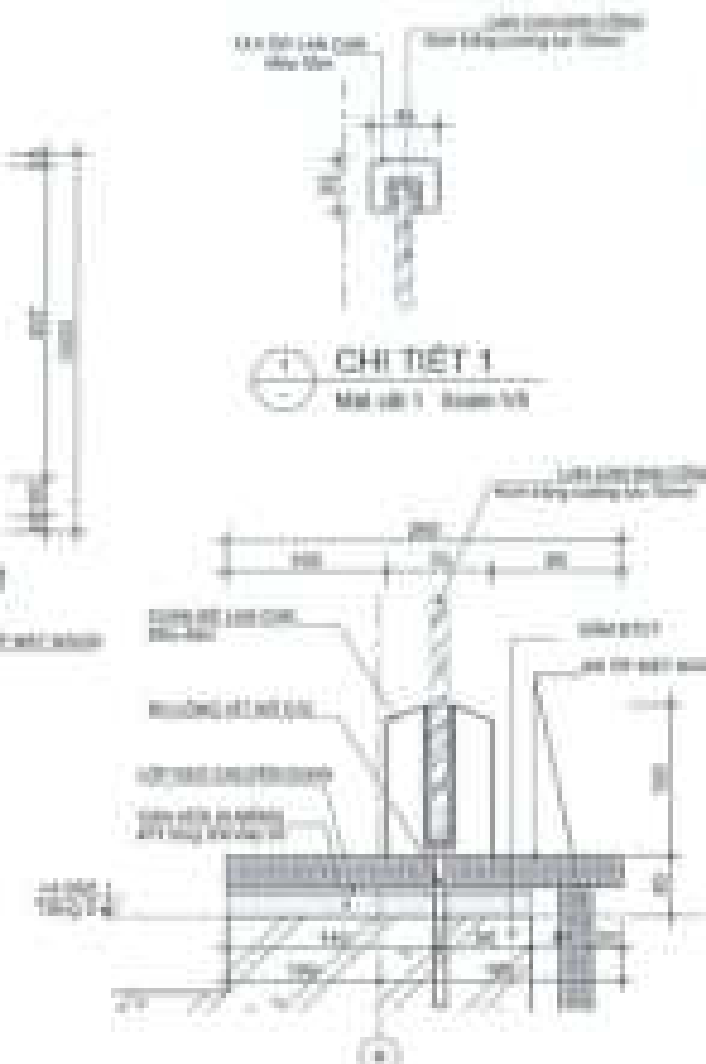
① MẶT BÊN LAN CÁN BAN CÔNG



MAT BẢNG LÀN CÁN BÀN CÔNG



MAT CẮT 1-1
Thang 1: 1/200



CHI TIẾT 2
Mô hình 1 - Tổng quan

ĐIỀU LỆ TỰ QUẢN QUẢN LÝ
HẠNG TRƯỞNG VÀ CÁC THẠC SĨ ĐƠN

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đặng Hòa Dân

©2002 Pearson Education, Inc. All rights reserved.

NHÀ LIÊN KẾT
 CÔNG TY TNHH L&S L&S L&S L&S L&S
 ĐỐI TƯỢNG (TÊN)

© 2007 The Authors
Journal compilation © 2007 Blackwell Publishing Ltd

© 2004 Blackwell Publishing Ltd *Journal of Internal Medicine* 255: 103–110

...đến từ 1 năm từ khi thiết kế và xây dựng.

 NHAT VU

Downloaded from <http://ajphaphysiol.org/> at University of California, San Diego on September 11, 2012

[illegible]

100

[illegible]

1. *U. trichostoma* (L.)

1000

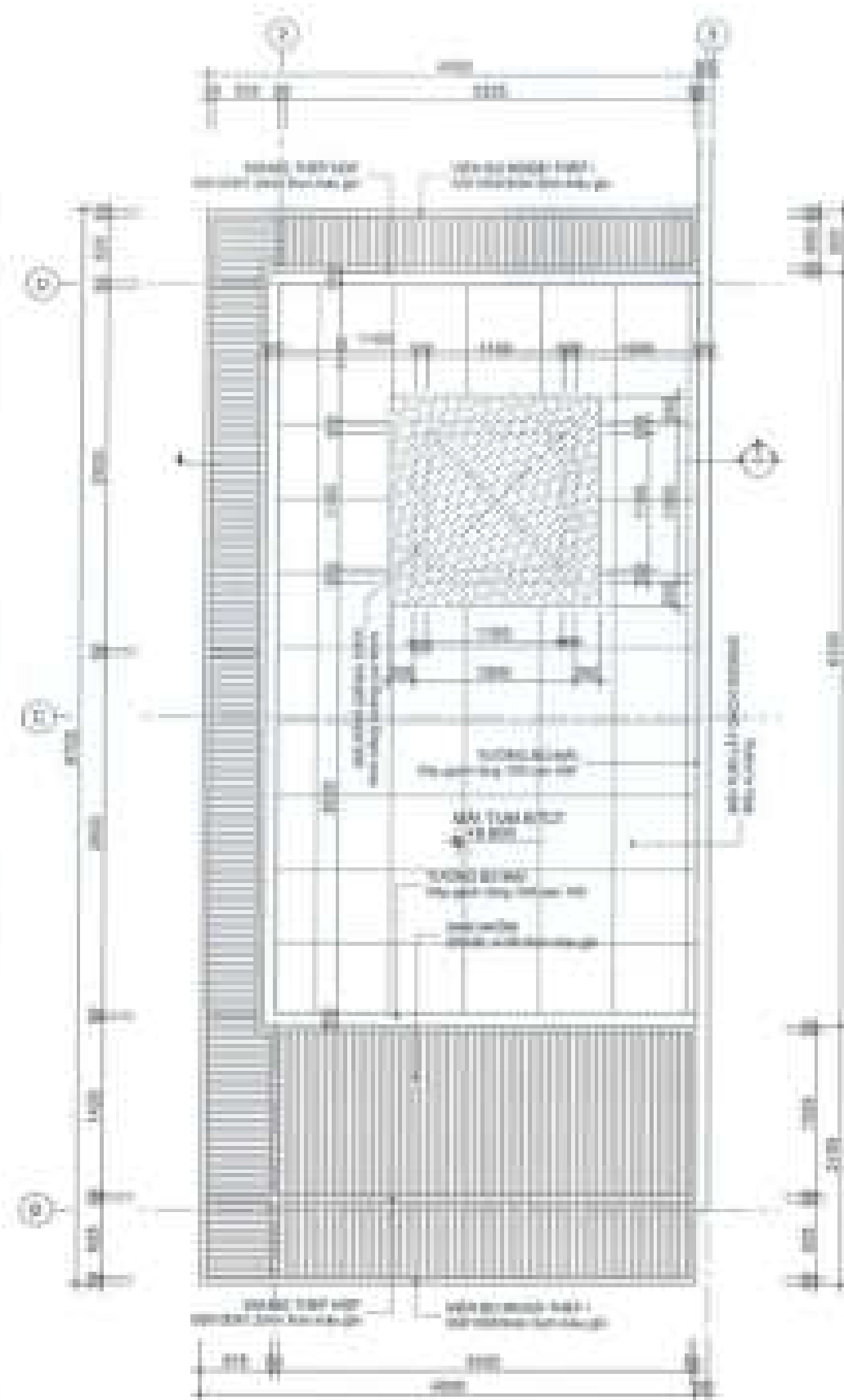
[illegible]

DATE	TIME	LOCATION
------	------	----------

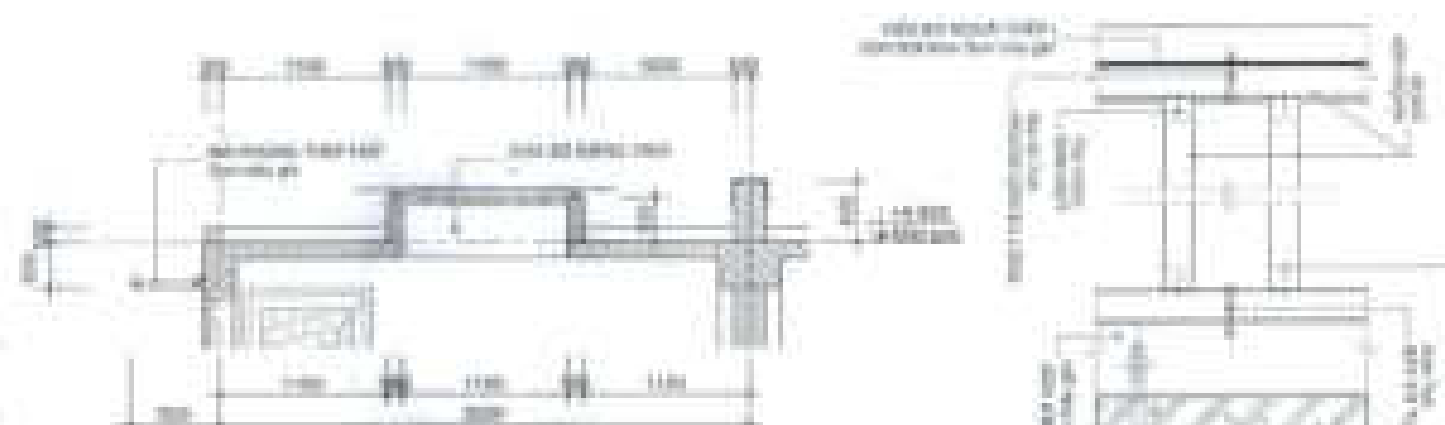
Abstract The purpose of this study was to determine the effect of a 12-week, low-intensity, supervised walking program on the physical and psychological health of sedentary, middle-aged women. The study was a randomized, controlled trial. The subjects were 40 sedentary, middle-aged women who were randomly assigned to either a supervised walking program or a control group. The walking program consisted of 12 weeks of supervised walking, 3 times per week, for 30 minutes per session. The control group consisted of 20 women who did not participate in the walking program. The subjects were assessed at baseline and at 12 weeks for physical and psychological health. The walking program had a significant positive effect on the physical and psychological health of the subjects. The walking program significantly improved the subjects' physical health, as measured by the 6-minute walk test, the 10-minute step test, and the 12-minute step test. The walking program also significantly improved the subjects' psychological health, as measured by the Beck Depression Inventory, the State-Trait Anxiety Inventory, and the Zung Depression Index. The walking program had no significant effect on the subjects' weight, blood pressure, or cholesterol levels. The results of this study suggest that a 12-week, low-intensity, supervised walking program can improve the physical and psychological health of sedentary, middle-aged women.

CHỈ TIẾT LẠN CẠN ĐÀN CỘNG

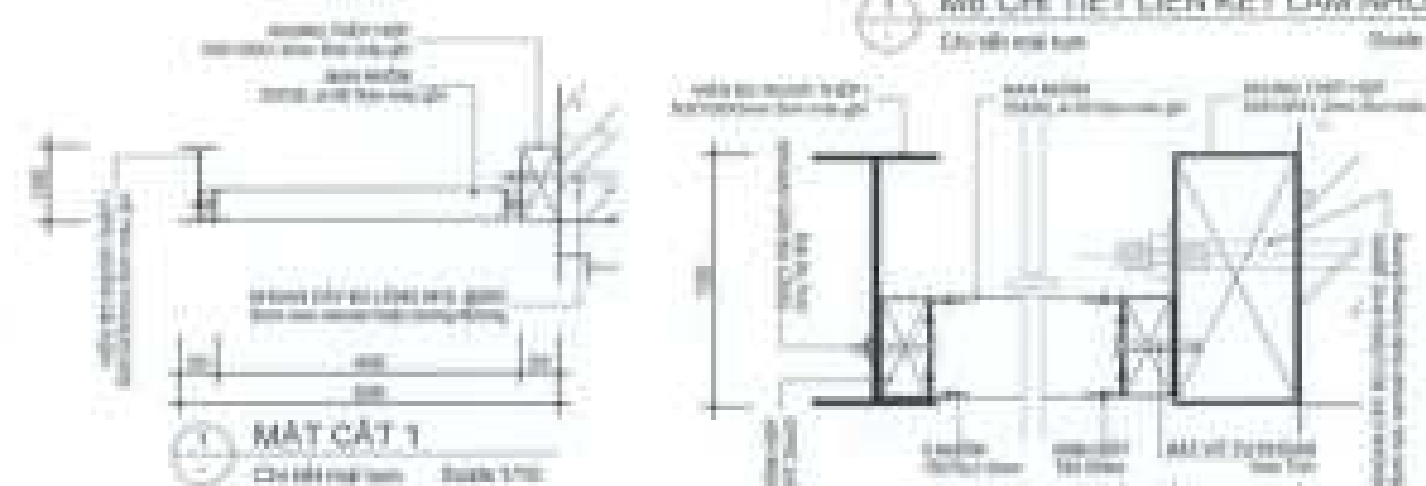
Table 1



CHI TIẾT MẠI TỬM



MAT-CAT 1



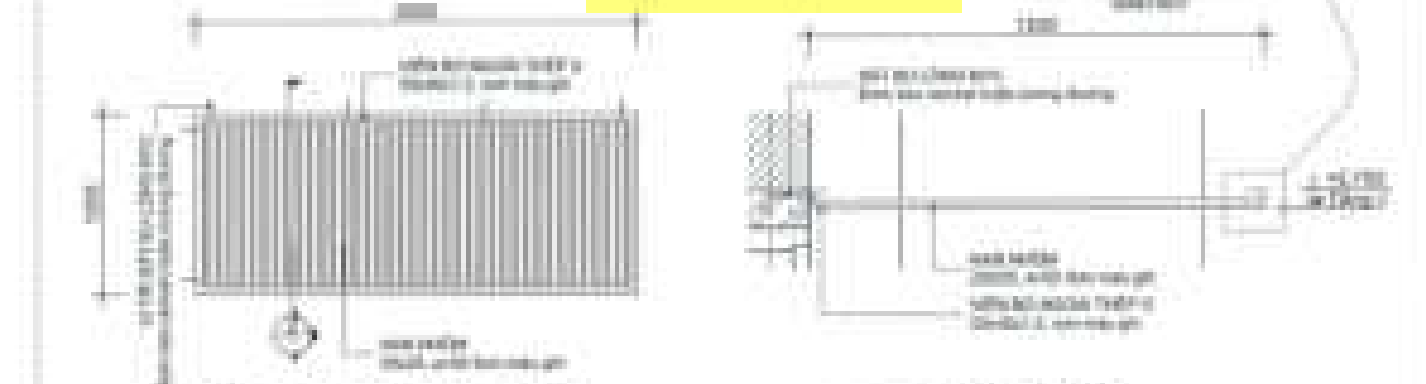
MAT CAT 1



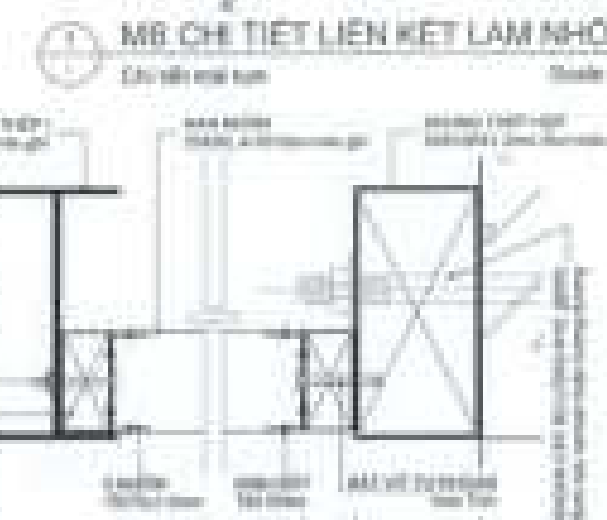
100



Abstract



CHỈ TIẾT MẠI HIỆN
SỐ QUẢN LÝ: 1 Ngày: 1/1/2011



 MẶT CẮT TIỀN KẾT LAM NHỎ



1000



MAT CÁT 2
Chỉ tiêu tuyển chọn: Điểm: 100%

CHUYÊN TẬP:
CỔNG TRUYỀN THÔNG SỬA TỬ
PHÁT TRIỂN KINH VÀ CỐ THỂ HƯỚNG DẪN



Category	Sub-category	Value
Total	...	...
	...	...
...	...	...
	...	...

College of Business Administration

NHÀ LIÊN HỆ
HỒ TÀI KHOẢN NHẬP NHÚT
NHÚT TÀI KHOẢN NHẬP NHÚT

© 2004 Blackwell Publishing Ltd *Journal of Internal Medicine* 255: 105–112

[illegible]

© 2000 by John Wiley & Sons, Inc.

② NHẬT VỸ

© 2004 Blackwell Publishing Ltd *Journal of Internal Medicine* 255: 105–112

UNIVERSITY OF CALIFORNIA

Page No.:	1
-----------	---

10

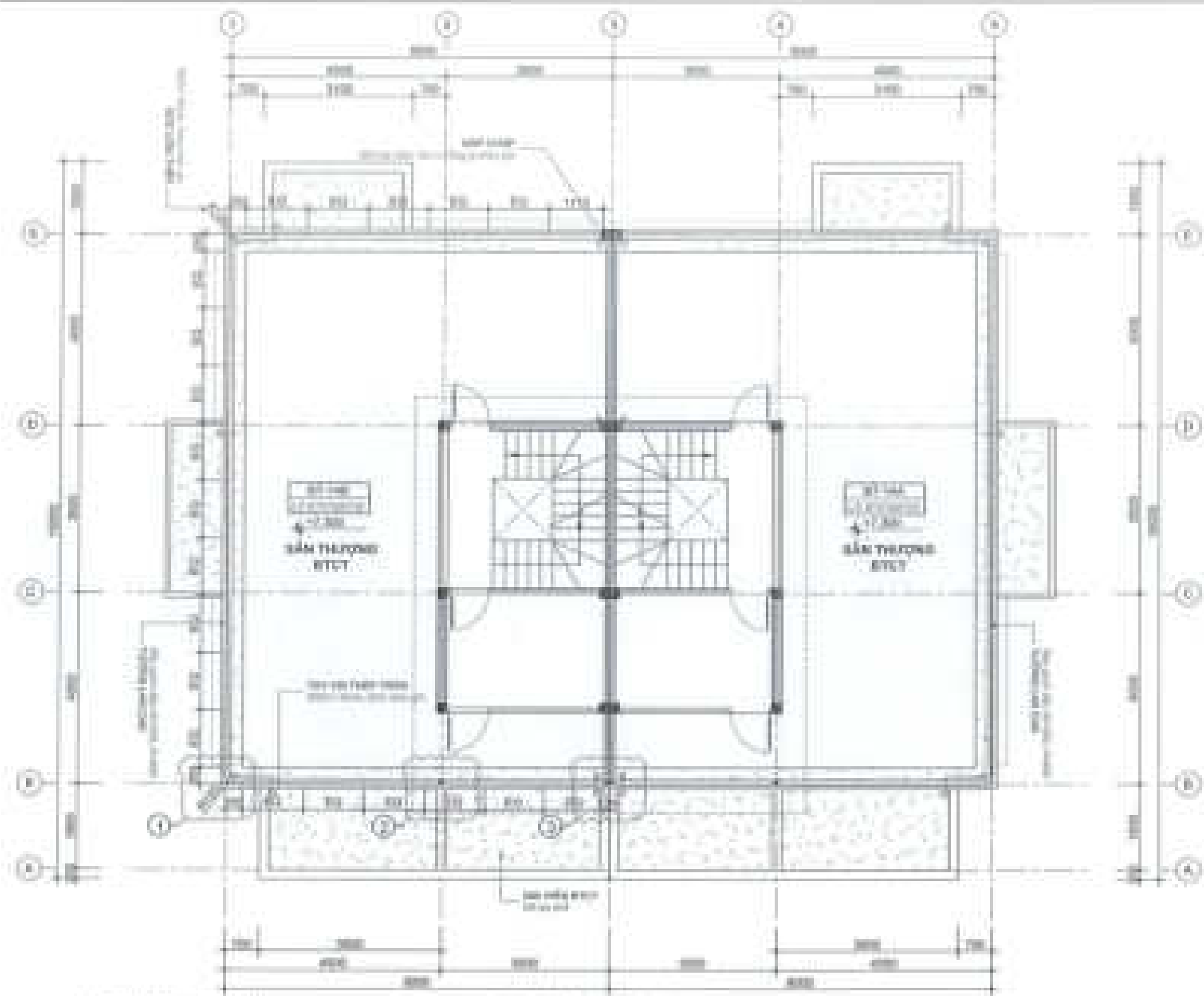
with laboratory system	1
with new system	1

© 1999 Blackwell Science Ltd

Solving the Problem	
1. What is the problem?	How can we find the area of a parallelogram?
2. What do we know?	We know the base and height of the parallelogram.
3. What do we need to find?	We need to find the area of the parallelogram.
4. How can we solve the problem?	We can use the formula: Area = base $\times$ height.
5. What is the answer?	The area of the parallelogram is 12 square units.

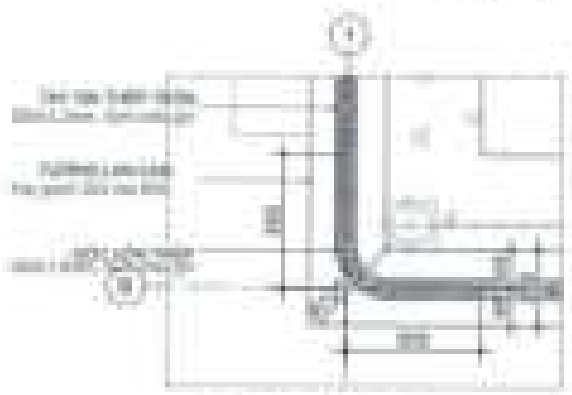
[illegible]

CHÚT MẠ, MẠ HIỀN

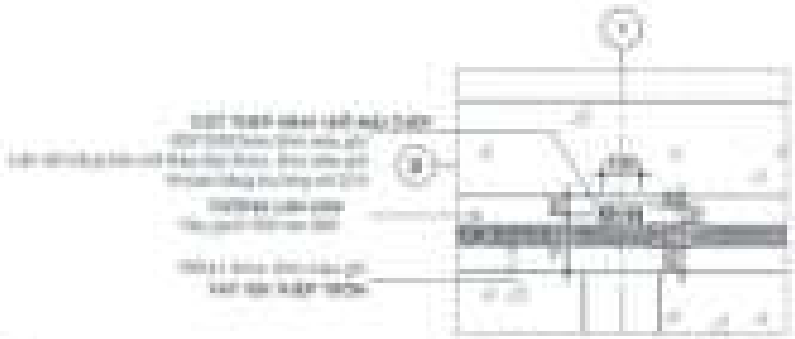


YÊU CẦU THIẾT KẾ CHI TIẾT

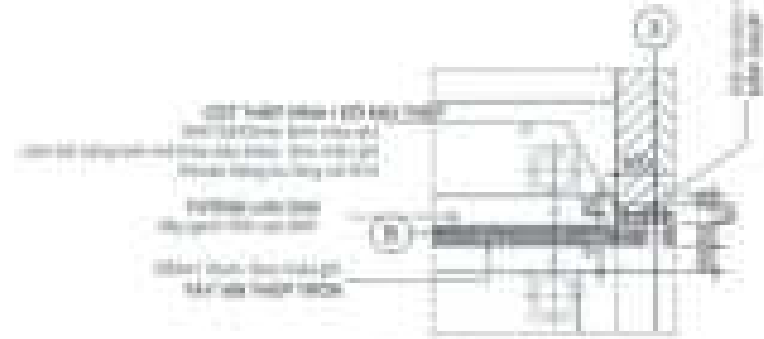
1 MẶT BẰNG TẦM
Lên tầng: 1/100



1 CHI TIẾT - 1
Lên tầng: 1/100



2 CHI TIẾT - 2
Lên tầng: 1/100



3 CHI TIẾT - 3
Lên tầng: 1/100

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HỮU ĐẠI GON



THỦ GIÁM ĐỐC

Đặng Hòa Đồng

CÔNG TRÌNH: NHÀ Ở

NHÀ LƯU KẾ
(LỖ GIẢI LƯU KẾ LƯU KẾ LƯU KẾ)
MẶT THỖ (BTCT, BTCT)

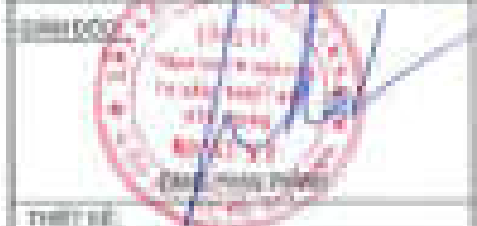
ĐỊA ĐIỂM: 10/10/2020 / 10/10/2020

THIẾT KẾ

CÔNG TY THIẾT KẾ VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG



ĐỊA ĐIỂM: 10/10/2020 / 10/10/2020



THIẾT KẾ

LÊN VẼ: 10/10/2020

CHỈ THỊ THIẾT KẾ

LÊN VẼ: 10/10/2020

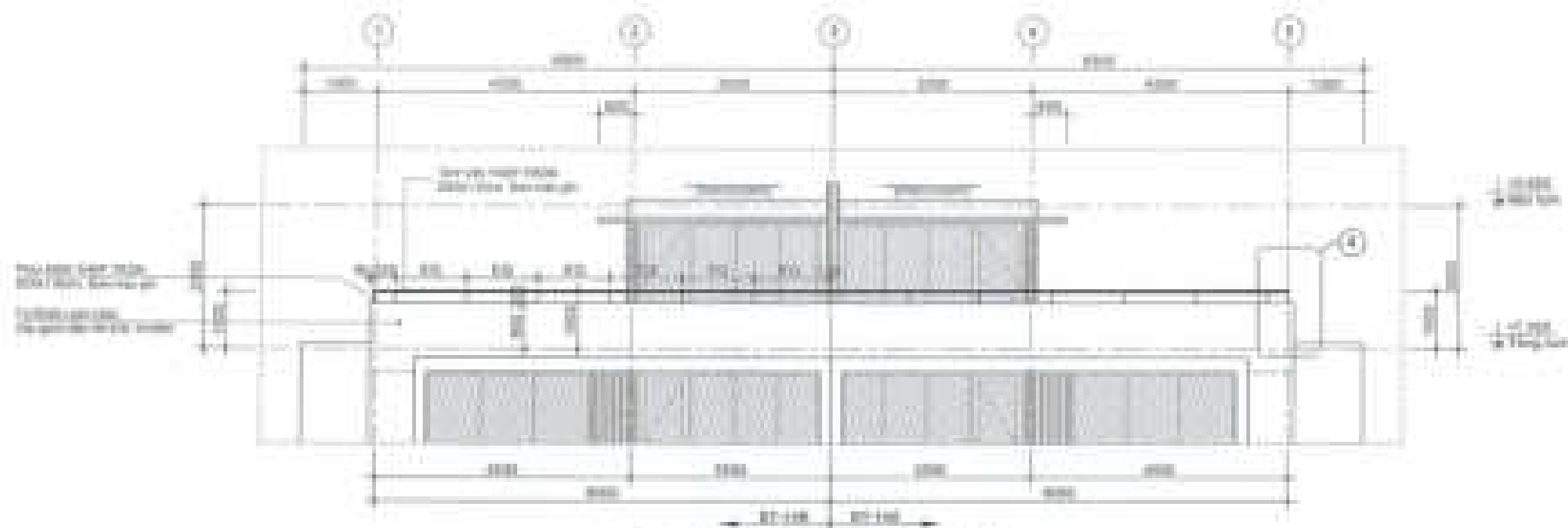
THIẾT KẾ

THIẾT KẾ

THIẾT KẾ

THIẾT KẾ

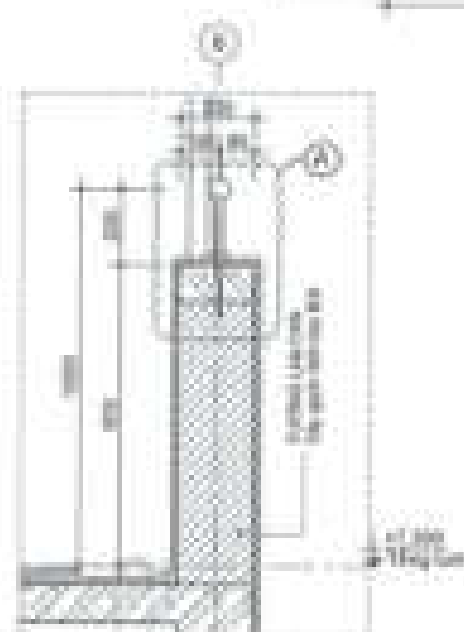
THIẾT KẾ



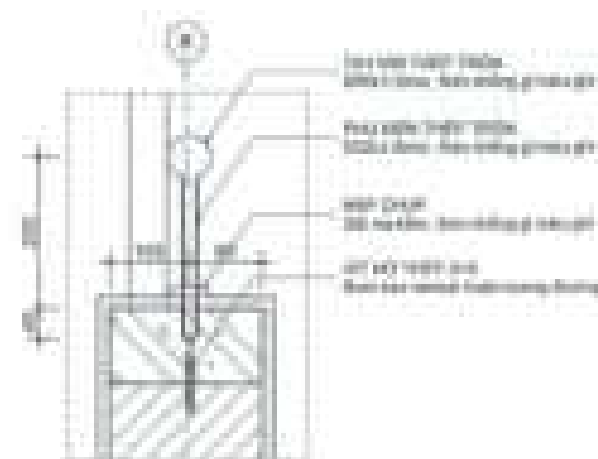
1. MẶT DUNG TRỤC 1-5 (B-1)
Lên đơn thép. Thước 1/100



1. MẶT DUNG TRỤC E-A
Lên đơn thép. Thước 1/100



1. CHI TIẾT 4
Lên đơn thép. Thước 1/20



1. CHI TIẾT A
Lên đơn thép. Thước 1/10

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ MỚI SÀI GÒN



PHÓ GIÁM ĐỐC

Dương Hòa Đăng

CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐÈN

NHÀ LIÊN KẾ
(LỖI SÀ, LỖI KHU, LỖI KHU, LỖI KHU)
BIỆT THỰ (BT, BT, BT)

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: NHẬT VY

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: NHẬT VY

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: NHẬT VY

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: NHẬT VY



THIẾT KẾ

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: NHẬT VY

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: NHẬT VY

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

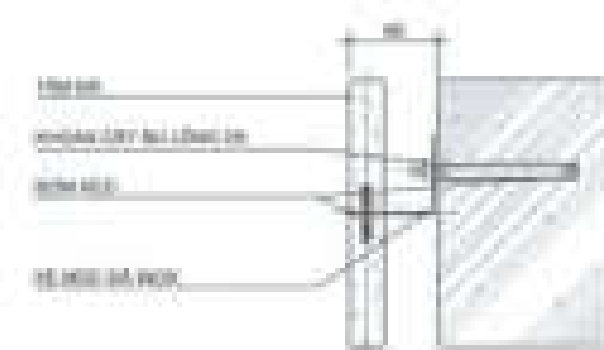
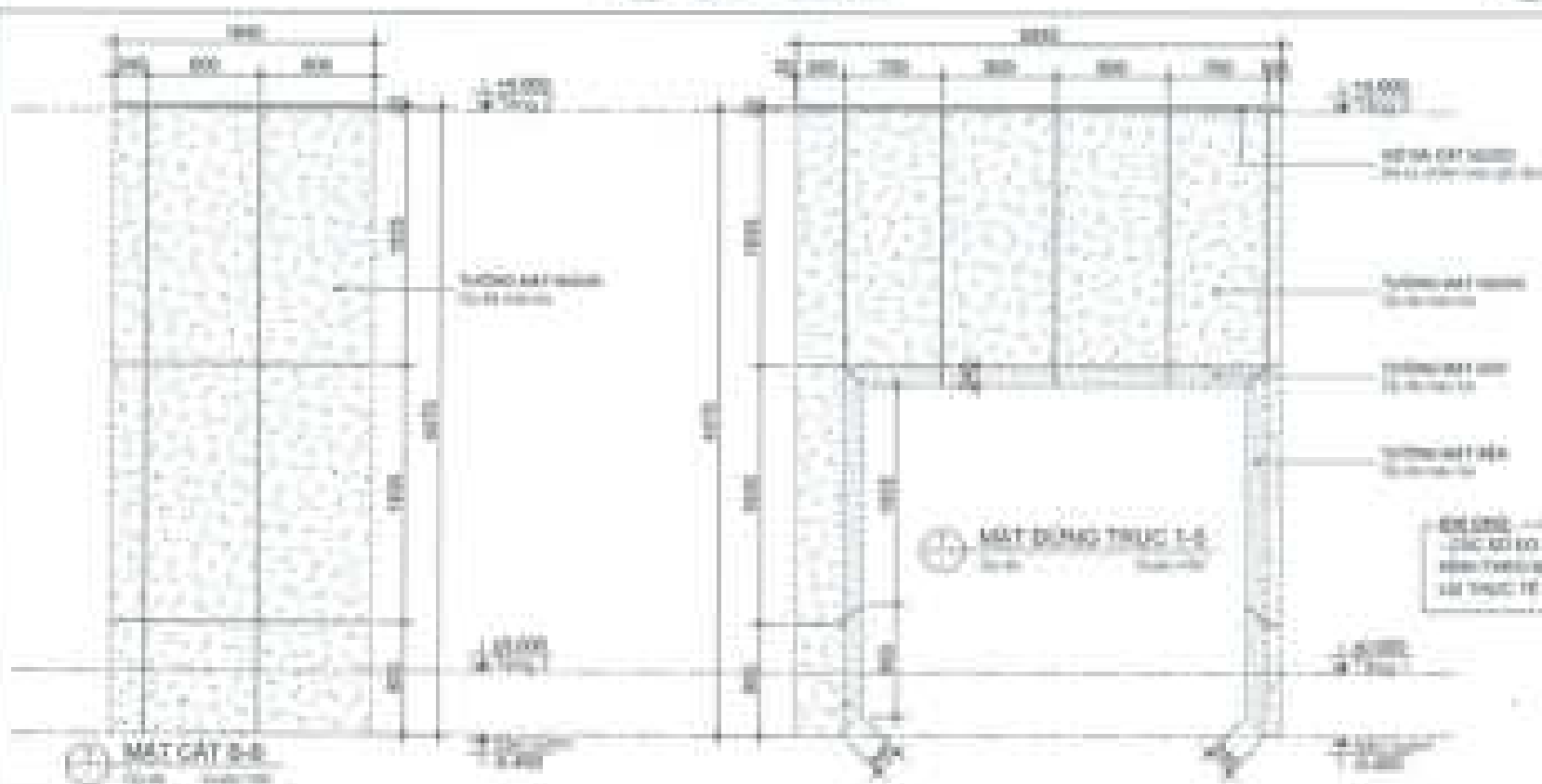
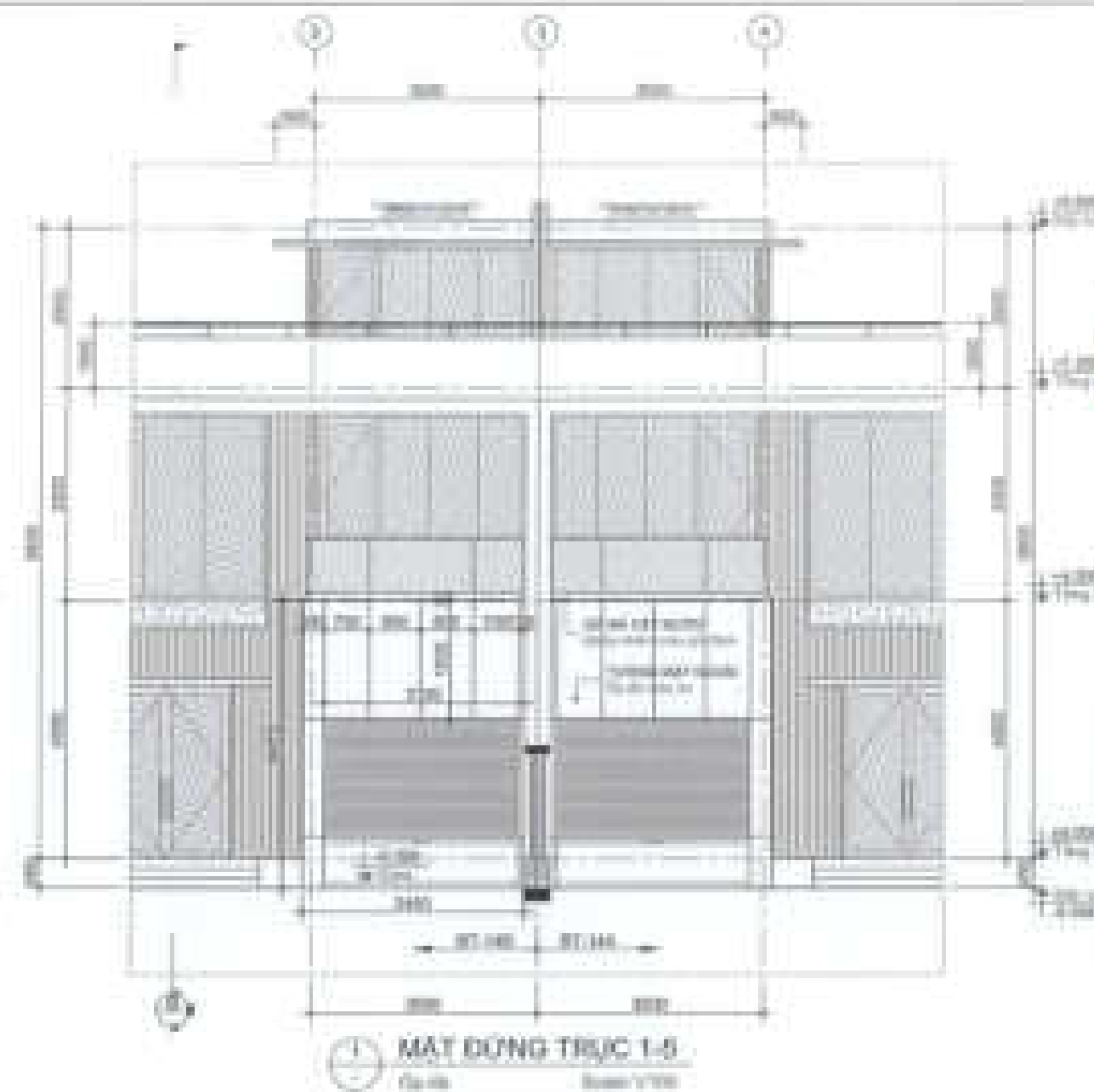
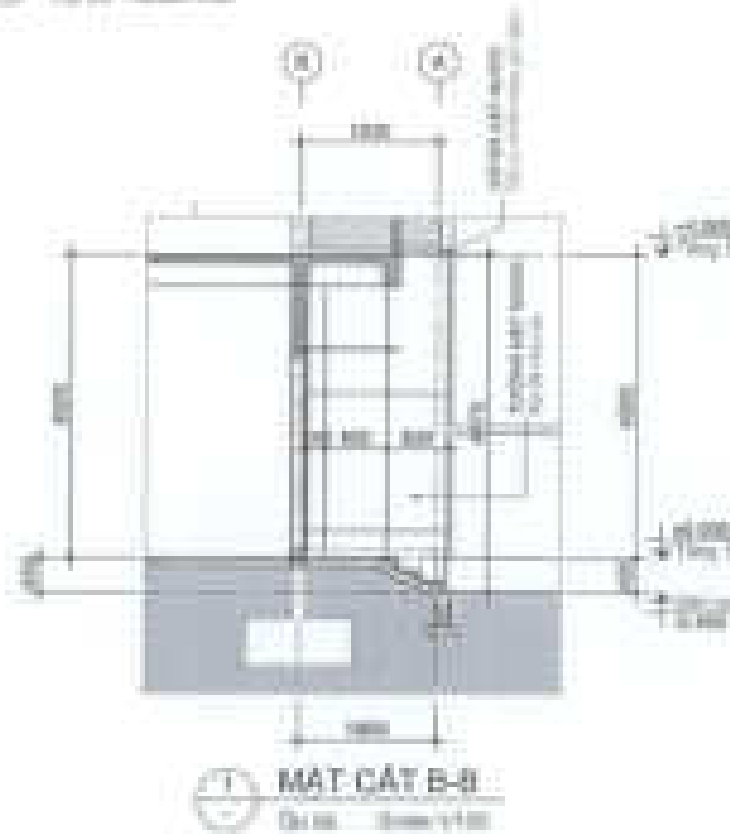
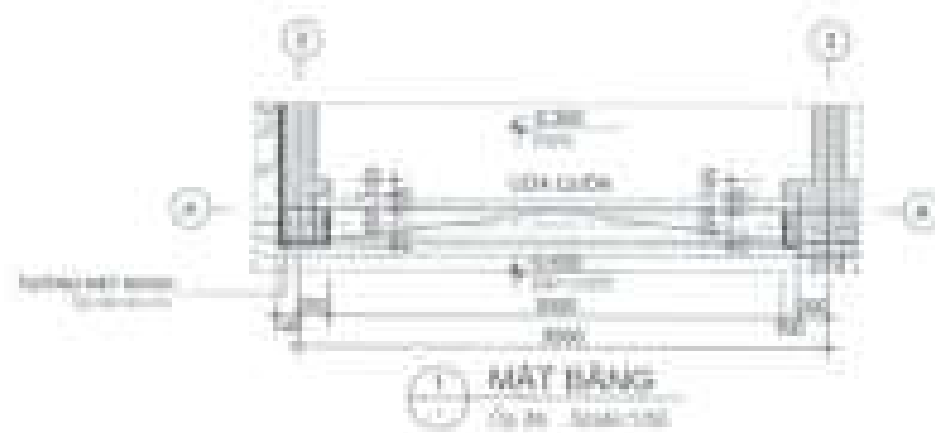
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: NHẬT VY

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

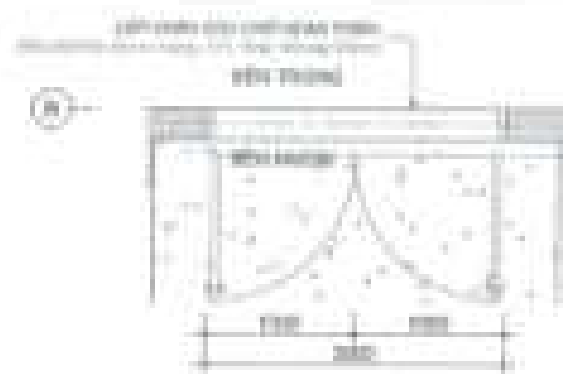
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: NHẬT VY

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: NHẬT VY



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HƯNG DAI SƠN
 PHỐ GIẢI PHÓNG
 ĐÔNG HÒA ĐÔNG
 CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐẸM
 NHÀ LIỀN KẾ (LỖ BÊ TÔNG LỖ KİLÊ LỖ KİLÔ KİLÔ LỖ KİLÔ) VIỆT THẠY (BT.1.01)
 SỐ QUÂN: 00 - HƯNG DAI SƠN (TRUNG - THAI BÔNG M)
 KINH VI THIẾT KẾ:
 CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ SỬ DỤNG
 NHẬT VỸ
 NHẬT VỸ
 THIẾT KẾ
 LÊ VĂN HÒA HỒNG
 QUẢN LÝ THIẾT KẾ
 LÊ VĂN HÒA HỒNG
 KIỂM TRA
 NGUYỄN THỊ NGUYỄN
 NH: 00 / CH: 00 / T: 00 / TH: 00 / CH: 00
 NH: 00 / CH: 00 / T: 00 / TH: 00 / CH: 00
 CHI TIẾT ỚP ĐÁ



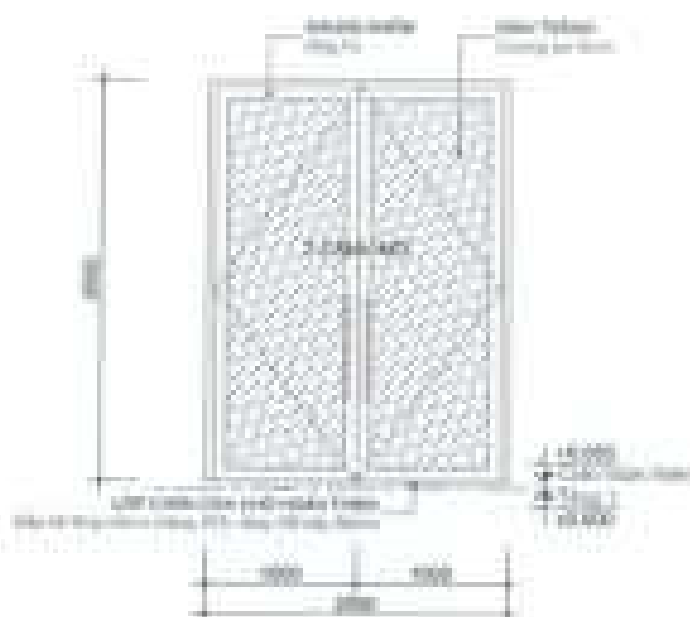
MẶT BẰNG
Bên trong Slab 100



MẶT BẰNG
Bên trong Slab 100

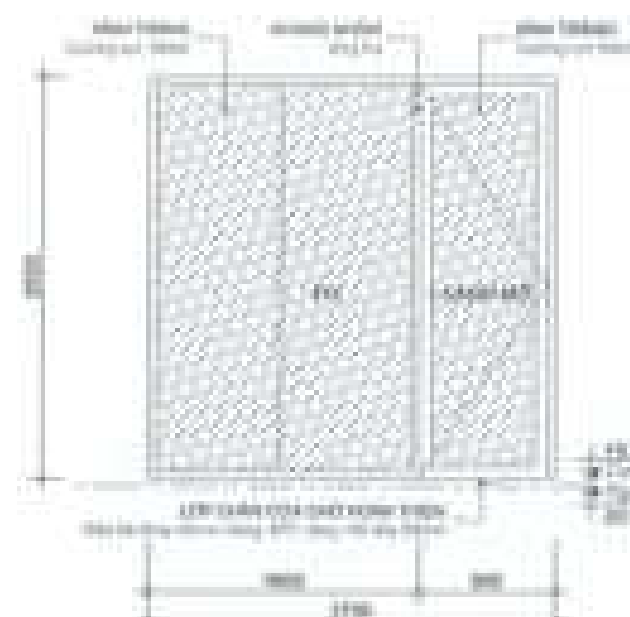


MẶT BẰNG
Bên trong



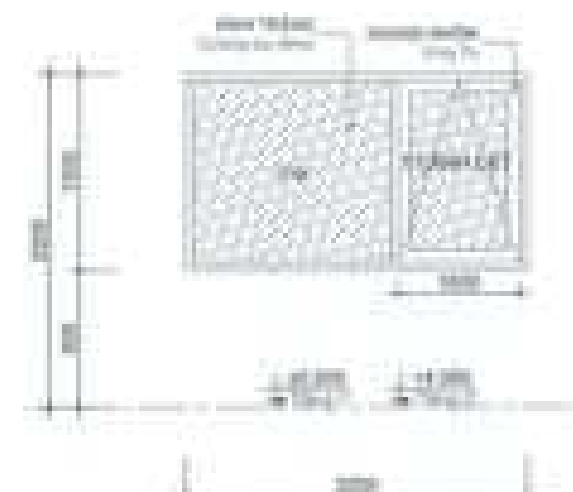
MẶT ĐỪNG
Bên ngoài Slab 100

Đ1	B	C
	1.000	2.000



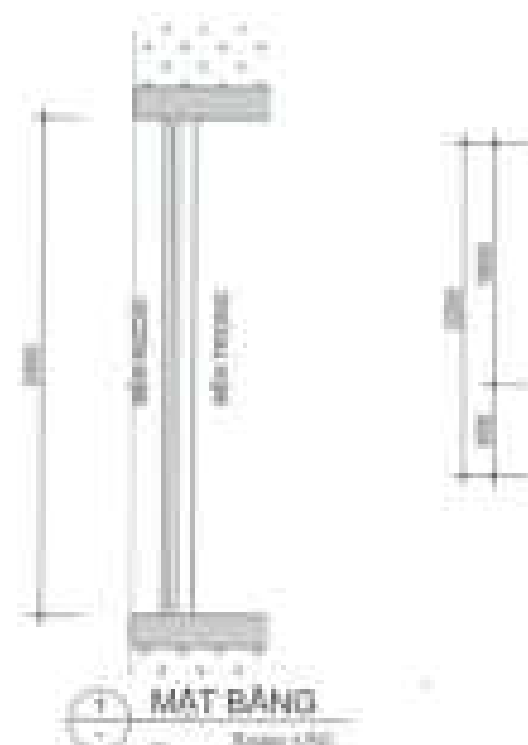
MẶT ĐỪNG
Bên trong Slab 100

Đ2	B	C
	1.700	2.000

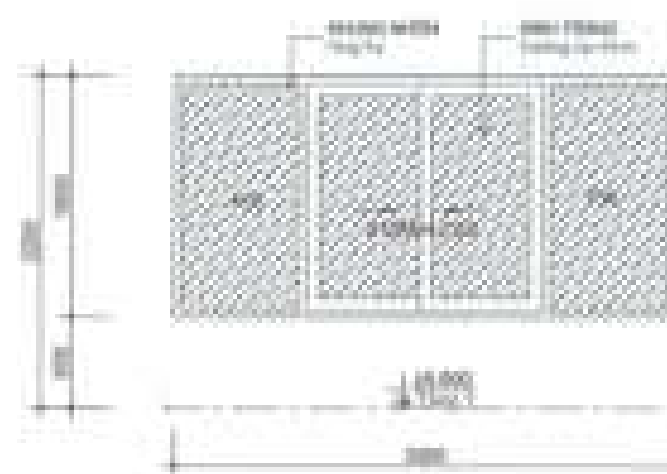


MẶT ĐỪNG
Bên trong Slab 100

Đ3	B	C
	1.000	1.000



MẶT BẰNG
Bên trong



MẶT ĐỪNG
Bên ngoài Slab 100

Đ1	B	C
	1.000	1.000



MẶT BẰNG
Bên trong

Đ2	B	C
	1.000	2.000

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ MÔI TRƯỜNG SÀI GÒN

PHÓ GIÁM ĐỐC
Đặng Hòa Đông

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG NHẬT VỸ

THIẾT KẾ

LÊ VĂN HÒA HÙNG

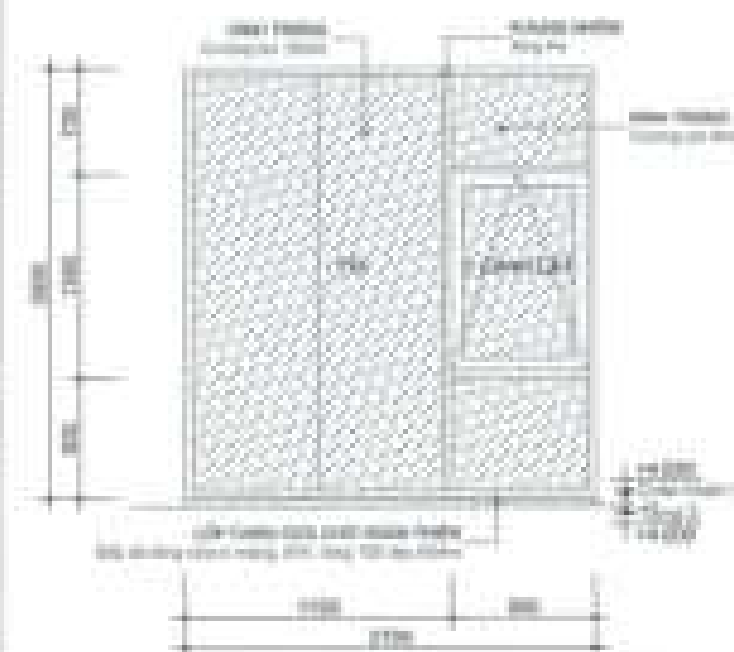
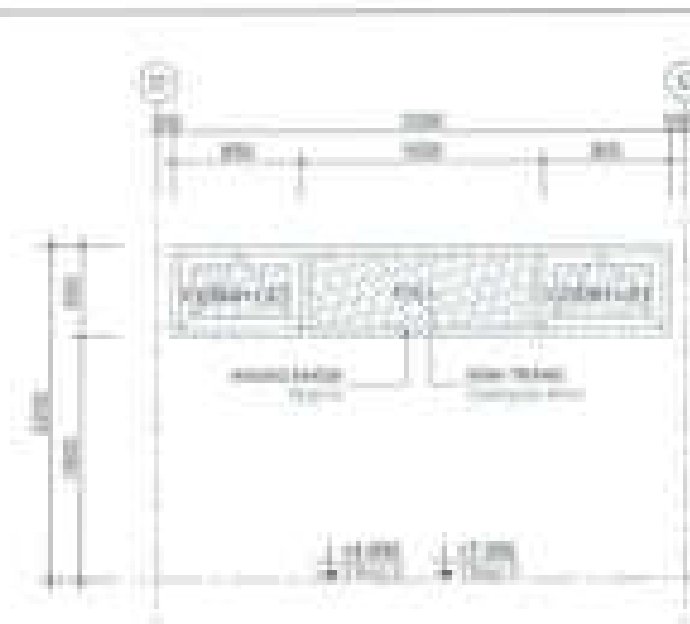
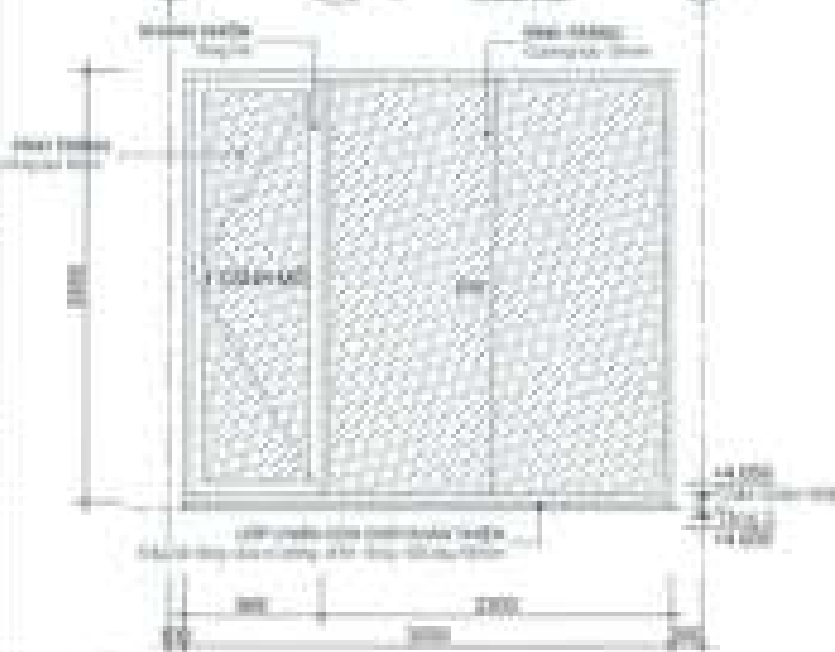
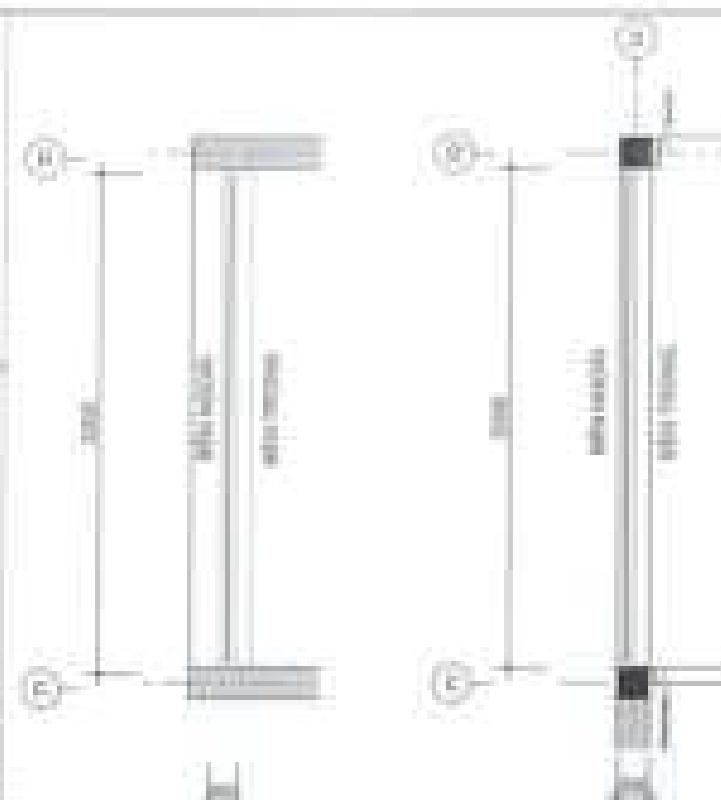
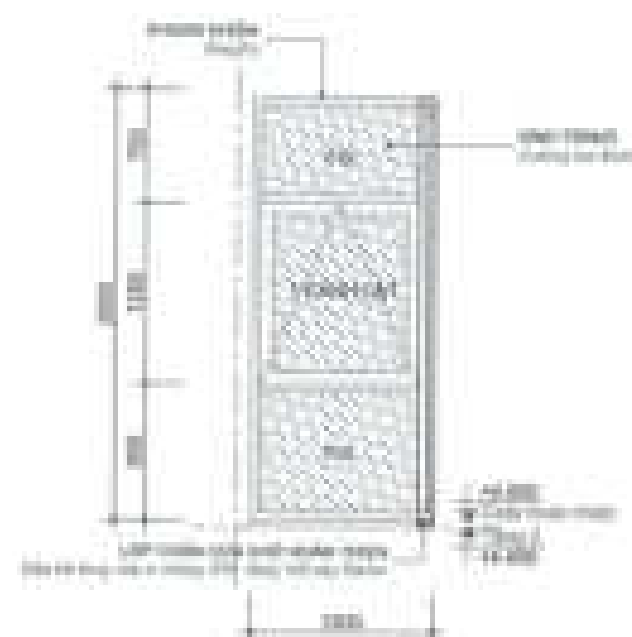
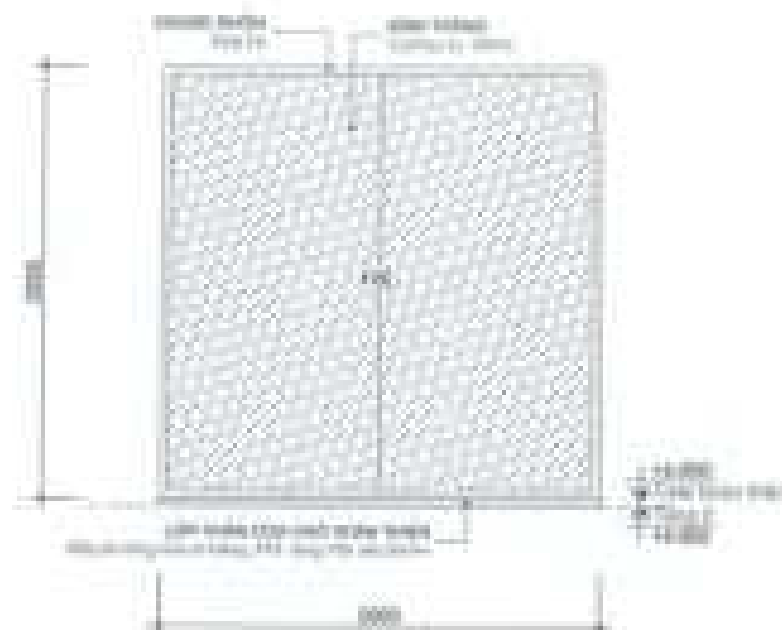
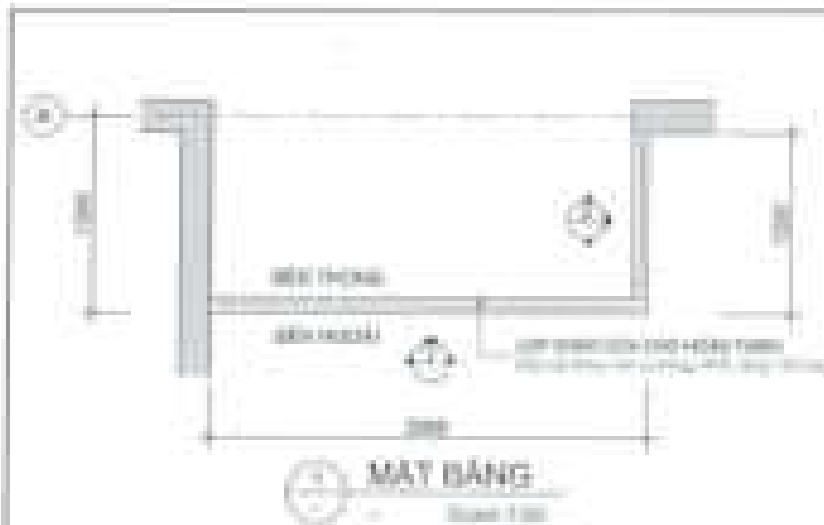
LÊ THANH LONG

NGUYỄN THỊ NGUYỄN

THÀNH LẬP

CHỖ ĐÓNG CHỮ

CHỖ TẾT CỬA



ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA NĂM 2019
MÔN THI: TOÁN

PHO GIAM ĐỒ



Đặng Hòa Dân

© 2005 Blackwell Publishing Ltd

HOA LƯU KẾ
HỒ SƠ LƯU KẾ (KẾ LƯU KẾ, LƯU KẾ, LƯU KẾ)
HỆ THỐNG (HỆ THỐNG)

© 2005 Blackwell Publishing Ltd, *Journal of Internal Medicine* 258: 103–110

1994-1995

© 2004 by The McGraw-Hill Companies, Inc.

 NHAT VY



LE VINA NGOC PHUNG

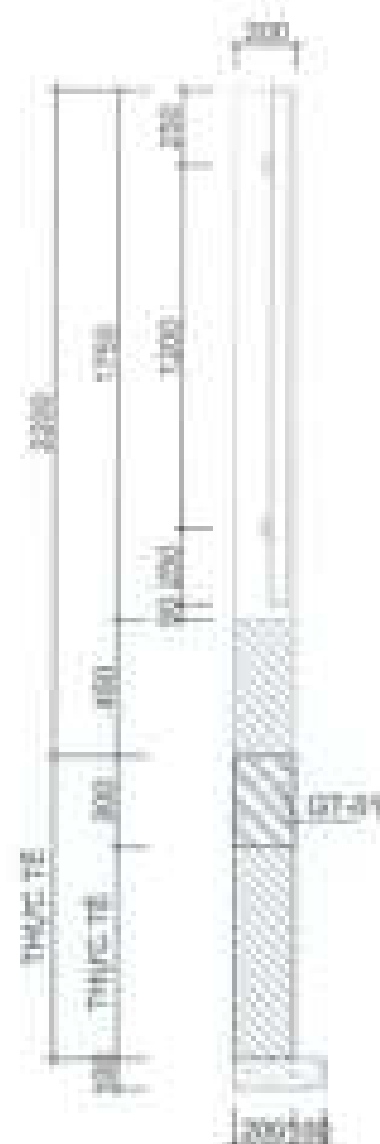
1.0. Trên đây là bản gốc
của bản thảo.

001-30	0440	19 LE	INVEST. 1000000
--------	------	-------	-----------------

© 2005 Blackwell Publishing Ltd *Journal of Internal Medicine* 258: 105–112



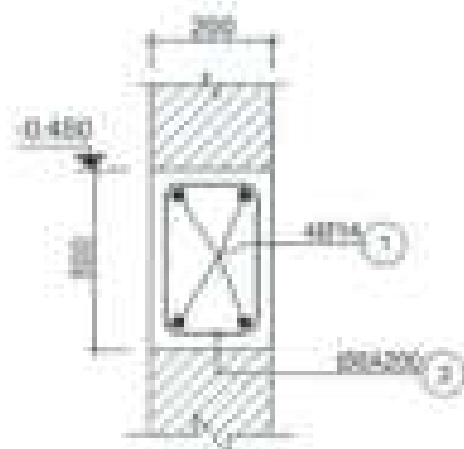
1 MẶT CẮT 1-1
(p=28710 mm) Scale: -



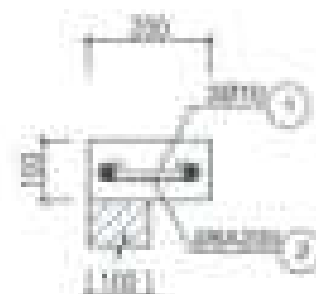
2 MẶT CẮT 2-2
(p=44075 mm) Scale: -



3 MẶT CẮT 3-3
(p=10400 mm) Scale: -



4 CHI TIẾT GT-1 (SL:01)
(p=114025 mm) Scale: -



5 CHI TIẾT GT-2 (SL:01)
(p=70150 mm) Scale: -

CHỖ ĐÓNG TẮT:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐỒ THỊ TRẠNG SÀI GÒN



PHÓ GIÁM ĐỐC

Đặng Hòa Đông

CÔNG TRÌNH: NHÀ DẪM

ÁNH LÊN KẾ
LỖ SÀN LÊN LỖ LƯỚI BỐ LƯỚI LỖ
MẶT THÁP (GT-01, GT-02)

ĐỊA ĐIỂM: 40 - HƯỚNG ĐIỂM THÁP: 10000000

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG

NGÀY 27/04/2024 NHẬT VỸ

ĐỊA ĐIỂM: 40 - HƯỚNG ĐIỂM THÁP: 10000000

CHỖ ĐÓNG TẮT:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐỒ THỊ TRẠNG SÀI GÒN

THỰC TẾ

NGÀY 27/04/2024

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

ĐỊA ĐIỂM: 40 - HƯỚNG ĐIỂM THÁP: 10000000

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

NGÀY 27/04/2024

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

ĐỊA ĐIỂM: 40 - HƯỚNG ĐIỂM THÁP: 10000000

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

ĐỊA ĐIỂM: 40 - HƯỚNG ĐIỂM THÁP: 10000000

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ